



# cụm hoa tình yêu

thi tập XVIII



Hội Thơ Thơ Việt Nam Hội Người  
Việt Nam ở International Poetry Society

Tổ Nhà T. Văn. & Thơ Thơ  
2016



"Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại phải nói là một ngôi vườn đầy sức sống để càng ngày càng có nhiều hoa thơm có lạ. Một điều mong ước của tôi là một ngày nào đó, giới trẻ sẽ tham gia nhiều hơn với những tâm tình, những ước mơ từ đáy lòng các em, có thể bằng tiếng Việt hay những ngôn ngữ khác mà vẫn mang tâm tình, cội nguồn Việt Nam. Ước gì Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại sẽ trở thành "cái nôi" để lớp người trẻ được trau dồi, học hỏi, không phải chỉ có "thi" mà còn "văn", còn "hoa", còn "nhạc", nói chung là một cội nguồn vững mạnh, cội nguồn phong phú sẽ được vươn lên và nói dài qua các thế hệ." GS Tiến sĩ **Phạm Thị Huệ** - Tiếng Vang số 27, 01-01-01



"Xin thưa thật cùng Anh là tôi cực lực khen ngợi Anh khi đặt tên cho Hội Thơ. Anh sử dụng hai chữ Tài Tử rất chí lý. Tại sao vậy? Trong truyện Kiều, Nguyễn Du đặt vào miệng nàng Kiều mấy lời nhân gởi Thúc Sinh: "Chàng rằng khéo nói nên lời, Mà trong lễ phải có người có ta". Mấy ngàn năm trước Công Nguyên, Đức Phật đã nói: "Có ba điều trước sau gì rồi ai cũng biết, đó là "Mặt trời, Mặt trăng và Sự thật".

Ở đây sự thật là gì, tham anh Như Hoa? Thưa là xưa nay không ai làm nên việc lớn lao nào mà không làm một cách "Tài Tử" cả. Ta chấp nhận hai chữ ấy hay không là "Chuyện nhỏ và cũng dễ thôi. Tuy ý ta". Nhưng "Do sự lẫn do luật (De facto de jure) thì mọi đại sự đều không ai làm chuyện môn mài mài mà bắt buộc phải làm một lúc thôi gọi văn hoa là "Tài Tử". Nói nôm na là làm "Nghề dư". Trong Tự Điển Hán Việt, Đào Duy Anh định nghĩa: "Tài tử là người có tài". Ta không theo nghĩa đó, ta theo nghĩa "không chuyên môn". Thử lấy vài ví dụ để chứng minh chân lý ấy:

-Nguyễn Du viết trên 3250 câu Kiều mà còn kết thúc tình tài tử của việc làm bằng câu: "Mua vui cũng được một vài trống canh".

-Tác giả tưởng Lê Cid đặt vào miệng Don Diegue xú Don Rodrigue hãy "Một củ thừ chơi trị giá bằng một củ bẹ thầy".

Học giả **Hồng Xuân Việt**

\*Trích Tâm Thư kính gởi nhà thơ Như Hoa Lê Quang Sinh, chủ tịch Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại.

\*Saigon USA – Bộ 9 số 892 Thứ Sáu ngày 15 tháng 9 năm 2006. Trang 9

Thi Tập XVIII

# CỤM HOA TÌNH YÊU

Flowers of Love

Fleurs d'Amour



**Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại**  
Vietnamese International Poetry Society  
2018

**Ấn Bản Điện Tử**  
**do Tủ Sách T.Vấn & Bạn Hữu thực hiện**  
**2018**

**Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại**  
Vietnamese International Poetry Society

**Cụm Hoa Tình Yêu**  
**Flowers of Love**  
**Fleurs d'Amour**

**Vol. XVIII**  
**2018**

Copyright @ 2018

**Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại**

Vietnamese International Poetry Society  
Flowers of Love XVIII – 2018  
ISBN 0-9746300-3-9  
Printed in the USA  
This month of September 2018  
Copyright by V.I.P.S

Contact:

Lê Quang Sinh  
1117 Lesa Ln.  
Garland, TX 75042  
469.366.6667 (B)  
763.354.9396 ©

Sinhle1929@yahoo.com

[Cumhoatinhyeu@yahoo.com](mailto:Cumhoatinhyeu@yahoo.com)

## **Thành Kính Tưởng Niệm Các Thi Hữu, Thân Hữu Đã Mất**



*Tưởng Niệm (Ảnh: Lưu Na)*

### **Thi Hữu:**

- Tô Như, 1995, Saigon
- Việt Phong, 1996, MN
- Vũ Thành, 1998, AZ
- Thành Đạt, 2000, GA
- Yên Bình, 2000, CA
- Khải Vinh, 2001, Canada
- Ngọc Quỳnh, 2001, Belgium
- Minh Nhật, 2001, WA
- Minh Hân, 2002, CA
- Trần Mà Thương, 2002, CO
- Thục Oanh, 2004, Saigon
- Huy Lưu, 2005, TN
- Hiếu Anh, 2005, KY
- Nguyễn Đức Hòa, 2006, CA

- Huỳnh Mỹ Khê, 2007, CA
- Hoàng Trùng Dương, 2008, VA
- Trần Minh Hải, 2008, IA
- Trịnh Hưng, 2008, Paris
- Phạm Hồng Đậm, 2008, CA
- Ái Khanh, 2008, FL
- Lữ Yên, 2008, OR
- Lê Quang Tiềm, 2008, CA
- Thanh Tương, 2008, Australia
- Phan Văn Thuận, 2009, TX
- Độc Cơ Cầu Bại, 2010, TX
- Xuân Chính, 2011, CA
- Bảo Nhất Nguyễn Đức Hiếu, 2012, CA
- Hà Ly Mạc, 2012, CA
- Dzur Phan, 2012, KY
- Nhất Lan Phương, 2013, IL
- Hồ Bảo Thanh, 2013, Saigon
- Phổ Đức, 2013, Saigon
- Thu Phong, 2014, CA
- Lê Thị Mỹ Công, 2016, TX
- Bùi Như Hải, 2016, CA
- Bùi Quang Huân, 2016
- Nguyễn Khoa, 2018
- Trung Nguyên, 2018
- Hoài Nhân, 2018

### **Thân Hữu:**

- Nhà Thơ Duy Năng, 2002, CA
- Nhà Văn Trần Đông Phong, 2009, CA
- Nhà Thơ Phương Triều, 2009, TX
- Nhà Văn Tống Diên, 2011, CA

# 1 | CỤM HOA TÌNH YÊU

---

■ Trên nền trời thi ca của chúng ta hiện thời, mỗi người thơ là một hành tinh phát tiết ra ánh sáng. Có những hành tinh cũ từ quá khứ bỗng chiếu lại sáng chói như mới xuất hiện. Cũng có những hành tinh mới xuất hiện trước chúng ta, nhưng sự thật nguồn ánh sáng đã phát khởi từ thời gian nào xa thẳm. Bởi vậy ở đây không phân biệt thành tích, lứa tuổi, mỗi người thơ đều có riêng vị trí. Và những sáng tác trình bày có phát tiết ra hào quang rực rỡ lâu bền hay không chính là yếu tố quyết định đời sống của những hành tinh. ■

**Đình Hùng**



## LỜI TỰA

Nhớ lại mùa Thu năm 1994, Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại ra đời tại Thủ phủ Sacramento, Tiểu bang California, Hoa Kỳ cho đến nay đã được 24 năm. Hội đã xuất bản 18 Thi tập mang tên Cội Hoa Tình Yêu với sự góp mặt của hàng trăm thi hữu sống khắp nơi trên thế giới như Phi Châu, Âu Châu, Canada và Việt Nam.

Hội đã tổ chức nhiều chuyến du hành giới thiệu Thi tập CHTY tại Đức, Pháp, Bỉ, Hòa Lan, Thụy Sĩ và nhiều Tiểu bang ở Hoa Kỳ. Đặc biệt đã nhiều lần tổ chức Đại Hội Thi Ca Quốc Tế Lưỡng Niên tại Paris-Pháp, Thủ đô Hoa Thịnh Đốn, Sacramento-Cali, Westminster-Cali, Dallas-Texas, Chandler-Arizona, và năm nay, tại thành phố Garland-Texas Hoa Kỳ để kỷ niệm 24 năm thành lập Hội và giới thiệu Thi tập CHTY-XVIII vào trưa Thứ Bảy 15/9/2018.

Ban Tổ Chức Đại Hội Thi Ca Quốc Tế  
Lưỡng Niên Kỳ VI xin chào mừng quý Quan  
Khách và quý Hội Viên đến từ khắp nơi trên thế  
giới, đã không quản ngại xa xôi tốn kém về phí  
hội đồng đủ hầu mang lại sự đoàn kết, gắn bó với  
hội nhà trong tình thơ văn và tình bằng hữu quý  
mến.

Chúng tôi hy vọng Đại Hội năm nay sẽ  
thành công tốt đẹp. Xin hẹn ngày tái ngộ vào  
tháng 9 năm 2020 tại thành phố biển Orlando,  
Florida, Hoa Kỳ.

Dallas, Texas, Mùa Thu 2018  
TM. Hội Thơ Tài Tử VNHN (VIPS)  
**Như Hoa Lê Quang Sinh, Hội Trưởng**

### **Thoughts On Flowers of Love**

In these time where words of Love, Peace and unity in all poetic forms is needed across the continents we have been honored with the flowers of planet inspired, collected and produced by the Vietnamese International Poetry Society.

In recognition of the 17<sup>th</sup> anniversary of Flowers of Love, I wish to thank the Vietnamese International Poetry Society for staying true to its calling of gifting for world with the beautiful culture of the Vietnamese people through poetry and song. And for the kindness and generosity demonstrated by their harvesting the Flowers of Love from Poets of other cultures and sharing them worldwide in multiple languages so that all nations might see our connections through artistic expression.

I am happy and proud to be a witness to the success and enlightenment achieved through the good works of the Vietnamese International Poetry Society and celebrate this anniversary with them in mind, heart and soul.

**Lw Brooks**

5/8/2018

### Vài Suy Nghĩ Về Những Thi Tập Cụm Hoa Tình Yêu

Trong thời đại ngày nay, khi mà những ngôn từ về Tình Yêu, Hòa Bình, và Đoàn Kết xuất hiện dưới mọi hình thức thi ca đang được mọi người khắp nơi trên các lục địa khao khát thì vinh dự thay, chúng ta lại nhận được muôn ngàn đóa hoa của vũ trụ vừa được Hội Thi Ca Quốc tế Việt Nam thu thập và xuất bản.

Để đánh dấu ngày kỷ niệm Sinh Nhật thứ XVII của Thi tập Cụm Hoa Tình Yêu, tôi muốn gửi lời cảm ơn đến Hội Thi Ca Quốc Tế Việt Nam về những nỗ lực tiếp tục hiến tặng cho thế giới nét văn hóa rực rỡ của dân tộc Việt Nam qua những tác phẩm thi ca được giới thiệu trong các thi tập. Về cả lòng nhân ái và sự hào phóng biểu hiện qua việc sẵn sàng tiếp nhận những đóa hoa Tình Yêu đến từ những nhà thơ của nhiều nền văn hóa khác nhau và truyền bá chúng đi khắp nơi bằng nhiều thứ ngôn ngữ khác nhau để giúp cho nhân loại nhận ra mối quan hệ giữa các tâm hồn nghệ sĩ qua sự biểu đạt nghệ thuật.

Tôi hoan hỉ và hãnh diện được làm nhân chứng cho những thành công và sáng tạo đạt được qua những thành tích tốt đẹp của Hội Thi Ca Quốc Tế Việt Nam và vinh danh ngày kỷ niệm Sinh Nhật của hội thơ lần này với tất cả tâm lòng quý mến.

*(Phỏng dịch từ nguyên tác "Thoughts on Flowers of Love" của Larry Brooks)*

**Diệp Trần**

## THƠ LÀ GÌ?

*Thơ là cái mối tự lòng người cảm xúc với  
ngoại vật mà phát ra thành âm.*

*Thơ là tiếng nói, là lời ngậm ngùi than thở  
của người, nhân thấy vật mà dựng nên hình,  
nhân gặp để mà ngâm thành vận.*

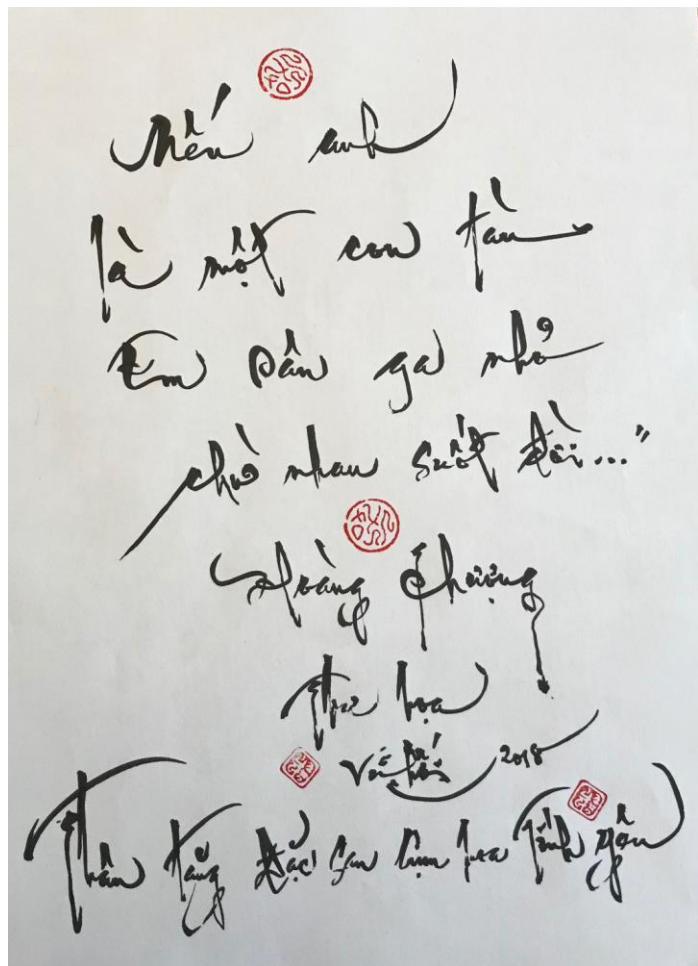
*Thơ là để ngâm vịnh tính tình.*

*Thơ là để bày tỏ cái chí của mình.*

*Thơ là việc riêng của người phải tự làm lấy,  
chớ không nương cậy vào ai được.*

*Thơ là cái mỹ thuật huyền diệu, thuần túy,  
có giá hơn cả những mỹ thuật khác, không ai bán  
và cũng không ai mua.*

*Thơ vừa là nhạc, là họa, là tạc tượng, là  
hùng biện, thơ phải làm vui tai thích trí, tỏ rõ  
được âm thanh, bắt chước được màu sắc, khiến  
cho trông thấy mọi vật và kích thích ở ta những  
rung động mà thơ tùy ý xui ra: bởi vậy chỉ có thơ  
là nghệ thuật hoàn hảo, cần thiết, và bao hàm  
các nghệ thuật khác.*



Thư Họa – Họa Sĩ Vũ Hối

## BÍCH THUẬN



-Sinh: Làng Ngọc Thụy, Gia Lâm, Bắc Ninh

-Cựu giáo sư Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Saigon (65-75)

-Giám Đốc Đoàn Cải Lương Ca Kịch Bích Thuận (1950-75)

-Đã thực hiện và đóng trên 10 bộ phim dài.

-Năm 1953 được báo chí và khán thính giả bầu là nghệ sĩ đẹp và được nhiều cảm tình nhất.

-Đệ nhất đẳng Bội Tinh Tâm Lý Chiến (1969)

-Đệ nhất đẳng Văn Hóa Giáo Dục Bội Tinh (1971)

-Tham dự trình diễn nhân dịp lễ phong thánh 117 vị anh hùng tử đạo VN tại Roma năm 1988.

-Hội viên Hội Thơ Tài Tử VN -Tác giả góp mặt CHTY từ 1998 đến nay.

**TRI KỶ**

Tạ lòng tri kỷ đã đề thơ,  
Thỏa bấy ước mong, bấy đợi chờ:  
Nửa buổi duyên giao, rồi mãi nhớ,  
Một lần tao ngộ chữa tàn mơ!  
Ai ngờ Lã Bố vung đao kiếm,  
Mà hóa Điêu Thuyền dạo phiếm tơ!...  
Gió Thuận xin đưa cảnh Bích nhé!  
Ba sinh mới có một bây giờ.

**Bích Thuận**

## **BỔ NGÕ**

Đôi sóng mắt giao nhau trong bổ ngõ,  
Hai nụ cười he hé ở vành môi.  
Chỉ có thể, và chỉ thể mà thôi,  
Sao cứ nghĩ đến người ta mãi thế?

Lần đầu tiên trong cuộc đời thiếu phụ,  
Buồn âm thầm và suy nghĩ vu vơ.  
Rồi nhiều đêm thức trắng để làm thơ,  
Hãy nức nở ghi buồn vào nhật ký.

Những giấc ngủ bỗng len nhiều mộng mị,  
Thức giấc rồi, mới cảm thấy cô đơn.  
Và thấy nhiều thay đổi ở tâm hồn,  
Chợt lo sợ hay đã yêu rồi chắc?

Thầm trách mình tại sao lại tha thiết,  
Chưa có gì mà mơ chữ thủy chung!  
Lần đầu tiên đón nhận lấy yêu đương,  
Hay đón nhận những nỗi buồn tê tái?

## **Bích Thuận**

## CHUNG Ô

Ngoài trời thánh thót mưa rơi,  
Trong ô nắng ấm tim tôi tim chàng.  
Tay ô, tay rảnh muốn quàng,  
Ngại ngần không dám, ngỡ ngàng chưa quen  
Mong trời mưa đổ liên miên,  
Mong chàng bước chậm trong hiên phố dài.  
Đường đời đừng rẽ làm hai,  
Khung trời thu nhỏ sóng vai một đường.  
Nhịp đi hòa với nhịp lòng,  
Đôi tim ửng thắm như vùng kim ô.

**Bích Thuận**

## ĐỜI NGHỆ SĨ

Suốt đời nổi sóng sông Hồng,  
Khua chuông Thiên Mục, vũ rông Long Giang.  
Reo vui lúa chín thơm vàng,  
Trường Sơn ru gió, lay hàng dừa xanh;  
Ngâm câu Quan Họ Bắc Ninh,  
Hò đưa xứ Huế, vọng tình miền Nam!  
Ba miền trống đổ rền vang,  
Ba miền ngựa hí, voi gầm không gian.  
Đạt dào hồn phách tâm can,  
Rung lên chao động cả làn nước mây.  
Cho trời lẫn đất phải say,  
Cho người ngây ngất đổi thay bồi hồi.  
Ai lo đại sự giúp đời,  
Đây mang tiếng hát cho người gần nhau!  
Chân đi tứ xứ địa cầu,  
Gieo tròn tám hướng hạt màu nhiệm ca;  
Trên sân khấu đất bao la,  
Nguyện như chim quốc thiết tha đến cùng.  
Tay vung thanh kiếm lạnh lùng,  
Mà lòng sôi sục bùng bùng khôn nguôi.  
Sống còn ca múa giúp đời,  
Thác đi ta sẽ ôm trời đất reo!

**Bích Thuận**

## BÔNG ĐIÊN ĐIỂN



-Tên thật: Huỳnh Nguyệt Ngân. Bút hiệu Bông Điên Điển. Sinh năm 1946. Cựu học sinh Trung học Mạc Đĩnh Chi, Quận 6 Phú Lâm, Saigon/Việt Nam.

-Quê quán: Tỉnh Rạch Giá, Quận Giồng Riềng/Việt Nam.

-Thành viên: Bút Nhóm Gọi Đàn, Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, Văn Bút Vùng Tây Nam Hoa Kỳ.

-Thơ và Truyện ngắn đăng trong Tuần báo Sức Sống năm 1996. Góp mặt trong Cụm Hoa Tình Yêu lần thứ XIV/2012 do Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại xuất bản cho đến nay.

-Đã tham dự: Đại Hội Thi Ca Quốc Tế lưỡng niên kỳ VIII tại Dallas, Texas ngày 14, 15, 16 tháng 09/2012 và Đại Hội lưỡng niên kỳ XVI tại California, Garden Grove ngày 16, 17, 18 tháng 09/2016.

-Hiện cư ngụ tại thành phố Santa Ana, CA, Hoa Kỳ. Email: dlhuynh46@yahoo.com

## HOÀI CẢM

*Mến tặng Hùynh Nguyệt Ngân*

Nàng thơ ơi! Hỡi nàng thơ!  
Người về đâu khi hoàng hôn chợt đến?  
Lòng ta sầu lo Nguyệt xế Ngân yên  
Thương quá đi thôi! Nói gì đây cho đủ  
Mới gặp nhau mà ngỡ như tri kỷ  
Chưa nói gì mà nghĩ đã tri âm.

**Trần Hữu Thanh Bằng**

California, Garden Grove tháng 03/1998

## MUỘN RỜI ĐƯỜNG TƠ

*(Cảm tác qua dòng thơ Hoài Cẩm của Trần Hữu Thanh Băng “Hỏa Xa VN”)*

Nghe xao xuyên lời ai bày tỏ  
Mối chân tình từ ngõ buồn tim  
Lòng tôi dâng một nỗi niềm  
Ưu tư chợt thức bên thềm nắng mai

Vàng Nguyệt đó! Ngân đài mờ tỏ  
Của Trần gian mở ngõ chơi vui  
Hữu duyên tôi gặp được người  
Mà thôi! Cũng đã... muộn rồi đường tơ

Tình tri kỷ bất ngờ chợt đến  
Chữ tri âm cảm mến phút giây  
Trúc mai một cuộc sum vầy  
Hương Thanh Băng đó! Đông đầy tái sanh

Người sâu do trăng mảnh ngã bóng  
Lối tôi về gió lộng ngàn khơi  
Đường đời vạm vẻo người ơi  
Đường tôi đã có ông trời ban ân.

**Bông Diên Diên**

California, Santa Ana 04/1998

## LÁ THU

Cùng nhau lá hẹn trở màu  
Phải chăng Thu đến tiễn chào Hè đi  
Nắng Thu cũng đợi chu kỳ  
Vàng, Nâu, Đỏ, Tím hè chi gió đùa  
\*\*\*

Nơi xú lạnh trời vào Thu đẹp lắm  
Những hàng cây đậm ẩm đứng bên nhau  
Lá trên cành háo hức đổi muôn màu  
Tùng cơn gió lao xao ngàn lá Biếc

Mới hôm qua màu Mạ Non từng chiếc  
Mà hôm nay đã tạm biệt chia tay  
Áo Vàng kia màu nắng đã lên gai  
Vừa rục rở rồi phơi phai lịm chết

Hãy lặng nhìn mùa Thu đang thêu dệt  
Mong chút gì dù ly biệt cùng ai  
Lúc chuyển mình là màu lá đổi thay  
Vàng, Cam đỏ trả vay theo ngân lệ

Nếu đã biết tình cho đi chẳng kể  
Chẳng tính toán và cũng chẳng nề hà  
Chợt mai kia tình rũ áo bay xa  
Có còn lại lời thiết tha gìn giữ?

Kìa Tim Tím nàng Gia Long thực nữ  
Màu sơ khai từ lúc sáng lập trường  
Màu ngại ngừng, e áp chớm yêu đương  
Màu tan vỡ, chôn tình thương ký ức

Qua màu Đỏ! Đây kiên cường nghị lực  
Màu biểu dương sức mạnh những hùng anh  
Dù quyết tâm xây đắp chí đạt thành  
Cũng lưu luyến bên cạnh bông, dòng suối

Rồi lá úa cho thời gian hờn tủi  
Mới vừa đây còn giận đối, buồn vui  
Mới vừa đây còn má đỏ hồng môi  
Chưa nồng thắm rồi đơn côi nối tiếp

Màu Nâu kia là Thu phai một kiếp  
Xót đời Thu là điệp khúc u buồn  
Xót tình Thu là nhung nhớ người thương  
Tình chưa chết phải chăng còn vương vấn?

Mùa Thu đi hay mùa Thu đang ẩn?  
Vẫn là Thu quanh quẩn với thời gian  
Ai ra đi là đã hết buộc ràng  
Như chiếc lá chẳng còn mang nỗi nhớ!

**Bông Diên Diên**

Thu Virginia tháng 10/1999

## TRÊN ĐỈNH ĐỒI MẶC KHẢI

*Cảm tác qua lời thơ “Không Đè” của Đoàn Công Thìn*

Thư anh viết với những dòng minh họa  
Ý chân tình, lời trang nhã thanh tao  
Nghe niềm mơ trăn trở những dạt dào  
“Mưa nghìn sợi làm nhạt nhòa mắt biếc”

Không phù vân! Trăng vẫn buồn da diết  
Cửa sông Ngân từ tiền kiếp xa xôi  
Nghe tiếc thương khi nối tiếp Xuân hồi  
Mơ tri kỷ trên đỉnh đồi Mặc-Khải

Màu thời gian sắc pha nhiều ngang trái  
Năm tháng ly tan đày ải chất chồng  
Như bốn mùa Xuân, Hạ với Thu, Đông  
Cho em phải nụ cười vương ngần lệ

Vàng Nguyệt đó! Dải Ngân Hà không thể  
Không thể nào bất biến với thời gian  
Như tình em đón nhận sự buộc ràng  
“Dù vũ trụ vẫn từng giây di chuyển”

Trái tim em với lời thề khẩn nguyện  
Cùng bên anh trọn vẹn cuối dòng đời  
Sông bình lặng, mặt nước chảy thành thơ  
Hoàng hôn xuống vạt nắng rơi đôi bóng.

**Bông Diên Diên**

California, Santa Ana tháng 12/1997

**DÁNG ĐỨNG! MẸ**

*Mẹ ơi! Con viết về cuộc đời của Mẹ*

Một cánh đài trang mang kiếp tầm  
Sau ngày kết hợp buổi trăm năm  
Lửa hương chỉ đượm ngàn ngày lẻ  
Đã phải ôm sầu trong lặng câm

Con bướm vườn Xuân đã chán rồi  
Không còn ấp ủ đóa hoa môi  
Say men ân ái đêm đô thị  
Bỏ cánh hoa đồng thuở đẹp đôi

Thư xanh Ba viết báo hung tin  
“Thôi hết từ đây chuyện chúng mình  
Cô hãy lên thuyền sang bên khác  
Lòng tôi đã có bóng người tình”

Nức nở âm thầm lệ Mẹ rơi  
Lặng nhìn hai trẻ dạ tôi bời  
Đau thương phú mảnh hồn cô phụ  
Ôi! Nghĩa keo sơn đã rã rời

Gánh vác nhà ai cả tấm lòng  
Ruộng vườn, cây trái, lúa mênh mông  
Chăn bầy heo nhỏ, nuôi con đại  
Phụng dưỡng Mẹ Cha vẹn chữ tông

Đò tình! Ba đôi bến sang ngang  
Bỏ lại sau lưng mọi buộc ràng  
Rẽ thúy, chia loan! Ai đã nỡ?  
Phải chăng vì Mẹ học trường làng?

Âm thầm Mẹ sống với buồn đau  
Nuốt lệ làm vui, nuốt nghẹn ngào  
Quên cả đêm về, ngày tiếp nối  
Chờ Ba trở lại với vườn ao

Hai lần Mẹ nở nhụy khai hoa  
Duyên dáng ngày xưa vẫn mặn mà  
Bướm lượn, ong vờn trêu ghẹo nguyệt  
Một lòng vẫn đợi... bóng phượng xa

Đi dặt con thơ đến mái trường  
Người thầy dạy học ngỏ lời thương  
Thủy chung Mẹ giữ lòng son sắt  
Dù bóng người đi vui phố phường

Thiếu phụ Nam Xương vẫn đợi chồng  
Mẹ tôi cũng vẹn tấm lòng trong  
Mong sao mây xám thôi vẩn vù  
Hoa nở ngày mai rộ khắp đồng

Nội thấy bên lòng nghe xót xa  
Thêm mùa Xuân nữa lại trôi qua  
Vì ai? Dâu phải mang sầu úa  
Đành gởi nàng về với Mẹ Cha

Trên chiếc xuồng con hồi cố hương  
Đưa người hiền phụ về song đường

Buồn, vui xâm chiếm tim cô lẻ  
Biết phải về đâu! Hai bên thương?

Một bước lên bờ sẽ đổi thay  
Cắt đi tình ái của bao ngày  
Bên thềm ngưỡng cửa chia ly ấy  
Lệ đầm chan hòa vương bóng ai

Mẹ còn nặng nợ nghĩa phu thê  
Kết tóc cùng Ba chữ hẹn thề  
Vẫn nghĩ nhà chồng là tổ ấm  
Chim kia mỗi cánh sẽ bay về

Không thể chờ con trở lại nhà  
Mẹ đi cùng Nội để tìm Ba  
Hành trang gói kín niềm u ầu  
Gói nỗi mong chờ bao tháng qua

Tóc xanh đầu bạc quện bên nhau  
Tìm đến thành đô rực ánh màu  
Ba đã cùng ai vui sánh bước  
Bốn dòng châu thảm, một niềm đau

Gượng sức tàn hơi, Nội đợi chờ  
Gặp Ba lần cuối chẳng còn mơ  
Giã từ cõi tạm mà dòng lệ  
Còn đọng rèm mi khép hững hờ

Nát tan theo tiếng pháo Giao Thừa  
Ba đã quay về với bến xưa  
Ôm mảnh khăn tang thay bóng Nội  
Từ đây! Thôi hết cuộc mây mưa

Nhà chồng Người gánh cả giang san  
Gánh nỗi buồn vui, gánh trái ngang  
Mẹ biết bên Ba luôn cất giữ  
Tình đầu hình ảnh mãi đeo mang

Trái tim của Mẹ vẫn hồng tươi  
Vẫn biết hờn ghen, biết giận người  
Vì quá thương Ba nên Mẹ phải...  
Nén lòng... cho lệ tự thấm rơi

Mẹ “vẫn đi bên cạnh cuộc đời” (T.T.Kh)  
“Ái ân lạt lẽo của” Ba tôi (T.T.Kh)  
Bao mùa Xuân đến, bao Xuân đến  
Bảy cánh chim non tiếp mảnh đời

Chữ trinh Mẹ giữ cho hiền Mẫu  
Gởi trọn về Ba buổi họp đầu  
“Tiết hạnh khả phong” tròn hiếu-đạo  
Vẹn bề “tứ đức” phận con dâu

Mẹ nào có được một niềm vui  
Mà vẫn trên môi nở nụ cười  
Năm tháng héo gầy đôi cánh hạc  
Dịu đàn con, cháu vượt ngàn khơi

Thời gian chia rẽ nghĩa thâm ân  
Hay Mẹ còn mang kiếp bạc phần?  
Hạnh phúc chưa tròn, người vẫn số  
Giã từ cõi tạm, biệt thân nhân

Khăn sô chín chiếc lịm trong tôi  
Áo trắng tang thương cướp mất rồi  
Mắt của chúng tôi nguồn biển cả  
Mắt rồi hơi ấm thuở năm nôi

Trong giây phút cuối bên trăm năm  
Ba muôn cùng theo xuống mộ phần  
Nước mắt đầy vơi, người đã khóc  
Rồi đây còn khóc được bao lần?

Ý nghĩa thâm sâu tám mộ bia  
Vinh danh “hiền phụ” lúc xa lìa  
“Vẹn toàn đức hạnh” Ba đề bạt  
Mẹ hiếu! Phu thê đã cách chia

Mẹ đã dệt xong một kiếp tâm  
Trả rồi bến nợ của trăm năm  
Người đi về cảnh thanh bình ấy  
Về chốn tịnh yên, cõi vĩnh hằng

Mẹ ơi! Nỗi nhớ phủ hồn con!

*Mẹ đã ra đi ngày 11 tháng 01 năm 1985  
DL, Hương Thọ 65 tuổi.*

*Con viết những dòng này vào ngày Mùa Lễ  
Vu Lan năm Mậu Dân tháng 07/1999.*

*Bóng hình Từ Mẫu vẫn bên con...*

**Huỳnh Nguyệt Ngân**

(Bông Điền Điền)

## BÚP BÊ NHỎ



-Tên thật: Nguyễn Thị Bê, bút hiệu Búp Bê Nhỏ

-Sinh ngày 01/11/1952 tại Hương Thủy, Thừa Thiên – Huế

-Cựu nữ sinh Đồng Khánh. Yêu thơ văn từ khi còn đi học. Có thơ đăng nội san nhà trường, Mai Bê Bi báo Chính Luận, các nguyệt san Bút Hoa, PNĐĐ... Thích đọc các loại Sách Hồng, Nữ Công Gia Chánh, thơ văn tình cảm.

-Sau 1975: góa phụ trẻ, thờ chồng nuôi con nên người. Đạt nhiều giải thưởng về Gia Chánh cấp TP. Tham gia các công tác xã hội thiện nguyện. Hội viên Hội Thơ TTVNHN tại Hoa Kỳ. Đã tham gia thi tập CHTY 13-10 do Hội Thơ xuất bản. Đã tham dự Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ VII tại Orlando, FL, 2010; Đại Hội kỳ VIII tại Dallas, Texas, 2012 và Đại Hội kỳ IX tại Chandler, Arizona, 2014.

-Hiện sống ở Huế.

## TÌM ANH TRONG CƠN MÊ

Cho em chia nửa nụ cười  
Để thương để nhớ tới người trong mơ  
Người em mơ – một chàng thơ  
Tóc xanh đã bạc, mắt mờ tháng năm...  
Chiều, đêm hương vọng mù tăm  
Bốn phương trời rộng, lạnh trầm anh đâu?  
Chia xa ôm kín nỗi sầu  
Mình em ngồi lại bên cầu nhớ thương

06/2018

**Búp Bê Nhỏ**

## MỎI MÒN

Thôi anh! Nước đã qua cầu  
Thương chi cũng đã nhạt màu thời gian...  
Nhiều năm tháng lụn xuân tàn  
Sáng đi trưa tới rồi hoàng hôn qua...  
Dần trôi ngày tháng tuổi hoa  
Bóng chim tắm cá sừng sa mái đầu!

2018

**Búp Bê Nhỏ**

## HUẾ THƯƠNG TÔI ĐÃ VỀ...

Ôm Huế vào lòng chiều nay  
Xa Quê ngày tháng vui đây nhớ thương  
Nhớ con hẻm, nhớ nẻo đường  
Nhớ ơi bè bạn, khóm phường thân yêu  
Nhớ trưa lửa hạ đốt thiêu  
Đêm đông chăn ấm, Mẹ dìu giấc khuya  
Nhớ con, nhớ cháu muôn chiều  
Và ơi thương quá Quê nghèo tháng năm...

\*

Nghe tin lũ lụt điêu tàn  
Thương sao đất khổ muôn vàn đón đau  
Về chia chung nỗi tủi sầu  
Nén nhang khẩn nguyện mong cầu cao thiêng  
Đoái thương Quê Huế đẹp hiền  
Dang tay cứu độ Quê miền Trung con!  
Bây giờ cuối ngày – hoàng hôn  
Trời mai đẹp nắng, ruộng vườn hồi sinh!!!

04/06/2018

**Búp Bê Nhỏ**

## NGHĨ VỀ THÀNH PHỐ THÂN YÊU

Tự dưng tôi có ý nghĩ lạ lùng là nếu bít đôi mắt mình lại quơ gậy rảo bước như người mù tôi vẫn có thể tìm thăm khắp hang cùng ngõ hẻm thành phố này!

Ôm Huế vào lòng từ thời bé dại giờ này đầu lấm tẩm hai màu tóc tôi thân thuộc từ từng con đường Huế từ bao năm sướng vui, cơ cực chưa rời nửa bước!

Cùng Huế thân yêu trái tim tôi phập phồng sống thở qua nhiều tang thương biến động Huế đã để lại trong ký ức tôi biết bao nhiêu nhớ vật vờ, nuối tiếc hoài thương.

\*

Huế, vùng đất đã hằng khắc trong tôi hình ảnh giây phút lặng thầm rung rung đứng nhìn hàng phượng như nghiêng chao trong trường Đồng Khánh trước ngày giã từ áo trắng, giã từ sách vở, lăn thân vào đời nếm nước vị mùi mặn đắng, chua cay...

Nhưng dù trong cảnh khổ, đau thương khó nào tôi vẫu yêu đến làm sao hình ảnh Huế chiều đứng co ro lặng nhìn cơn mưa dầm thê thiết như muốn xô nghiêng hàng sàu đông bên vệ đường, ướt sũng!

Tôi yêu đến thế nào những con đường ngày  
xưa bây giờ đã, sẽ lần lượt thay tên!

Ngự Viên, Âm Hồn, Đò Cồn, Cửa Sập,  
Hàng Bè, Lục Bộ, Ngã Giữa, Cầu Kho...

Những con đường xưa nghe quá là một  
mạc lại gần gũi thân quen thương quý biết đường  
nào!

\*

Tôi yêu Huế như người dân xứ tôi nghèo  
khó vẫn một đời bám chặt mảnh vườn, mái lá,  
dòng sông như yêu quý chính nếp đời mình!

Nhìn vẻ ngoài thâm lặng mà trong lòng  
luôn dậy sóng ngầm!

Ôi, cái thành phố nhỏ như lòng bàn tay lại  
mang vồn vẹn một âm mà sao người dân quê xứ  
này một đời yêu thương bám chặt?

Thành phố vồn vẹn chỉ một âm thanh sao  
có lúc quặn rú đến lạ lùng như cuồng rún khó lia  
khiến cả một đời người tủi buồn, nhớ, yêu, hoài  
tưởng!!!

12/06/2018

**Búp Bê Nhỏ**

## CAO THANH TÂM



- Sinh năm 1947 tại Huế.
- Học Đồng Khánh, Văn Khoa và Sư Phạm Huế.
- Lập gia đình với BS Tôn Thất Sang năm 1969.  
Chỉ có một con trai.
- Dạy học trường Nữ Trung học Hồng Đức, Đà Nẵng cho đến năm 1975.
- Theo chồng sang Mỹ năm 1990. Định cư tại Sacramento từ năm 1992.
- Đã viết cho các báo: Làng Magazine, Phụ Nữ Cali, Hồn Quê, BN Magazine, Y Khoa Huế Hải Ngoại, Đặc San Quốc Học Đồng Khánh Bắc Cali, Đặc San Thừa Thiên Huế, Đặc San Hội Cựu TNCT Sacramento...

-MC và Phát Ngôn Nhân của Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại.

-Tác phẩm đã xuất bản:

1.Khuấy Bụi Thời Gian (truyện ngắn, 2006, viết chung với nhà văn Ngô Viết Trọng, nhà thơ Lưu Trần Nguyễn và BS Tôn Thất Sang).

2.Tâm Cầm (truyện ngắn, 2013).

Sau khi chồng mất, bắt đầu làm thơ trên mạng và cho các báo Làng, Phụ Nữ Cali, Trang Y Khoa Huế Hải Ngoại và Cụm Hoa Tình Yêu của Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại.

### **BONG BÓNG BAY...**

Bong bóng màu bay trong không gian  
Một chiều thu có nắng hanh vàng  
Chiều cuối thu phai không gian lạnh  
Bong bóng màu tươi vẫn thênh thang

Bong bóng màu tươi của tình ca  
Của người, của thơ của thiết tha  
Và cả của tôi tâm hồn ấm  
Tất cả bay cao vào bao la

Là nụ cười tươi sáng mùa đông  
Là trời đất của mây gió hư không  
Đang ở trên cao và tỏa sang  
Tình ca và luân vũ băng khuâng

Nụ cười tôi là quả bóng hồng  
Chơi vơi vơi vơi sáng mùa đông  
Bên cạnh một linh hồn xanh biếc  
Nhẹ nhàng cùng tôi vào mênh mông

Bay trong không gian một trời thơ  
Khung trời tự do của ước mơ  
Tất cả sáng bừng trong gió lạnh  
Linh hồn tôi, thơ và bơ vơ

Tôi mãi ngắm nhìn bong bóng bay  
Hồn nhiên vô tư theo thảng ngày  
Tôi ôm thật nhẹ nhàng thơ ấu  
Những vòng luân vũ vẫn còn quay

Bong bóng, linh hồn, tôi và thơ  
Thanh thoát không gian xa bến bờ  
Bay bay bay mãi vào vô tận  
Một bản tình ca của thế nhân

Tự do nhân ái và yêu đương  
Là sợi dây tơ buộc vấn vương  
Dây tơ rất mềm và rất mỏng  
Sẽ giữ được hoài những yêu thương

Tôi thả mối dây tơ trong tay  
Bong bóng vụt bay ngõ ngàng say  
Không gian sáng bừng lên hạnh phúc  
Của một linh hồn tôi thơ say

Nhẹ nhàng tôi cùng bong bóng bay  
Dù đôi chân tôi vẫn đứng đây  
Tâm hồn tôi đã lên cao lắm  
Mệnh mang trong gió mềm trong mây...

**Cao Thanh Tâm**

## CÂY SON HỒNG

Cầm thôi son hồng tô lên môi  
Chợt nhớ một ngày quá xa xôi  
Hình như năm đó mình mười chín  
Vẫn chưa trang điểm cho đôi môi

Một ngày làm phụ dâu Thái An  
Cô bạn xưa sớm xuống thuyền loan  
Mình thay áo lụa hoàng hoa sáng  
Hón hờ chào mẹ vui mênh mang

Im lặng mẹ nhìn mình đăm đăm  
Khoan đã chờ mẹ trang điểm xong  
Làm phụ dâu phải nào đi học  
Để mẹ làm đẹp phụ dâu hồng

Mẹ vội vào trong lấy thôi son  
Ngồi đi mẹ tô cho môi em  
Chỉ son hồng thôi em nhớ nhé  
Đừng bao giờ son đỏ chói chang

Em giục mau đi mẹ mau đi  
Nhà họ chờ em như giờ thi  
Bạn em còn phải lên xe nữa  
Lâu quá thì phụ dâu cần chi

Me vẫn nhẹ nhàng tô lên môi  
Một nét hồng tươi thắm lên ngò  
Một chút má hồng thôi mà đã  
Như nhấp rượu hồng ngày có đôi

Mắt em me kẻ một nét mi  
Chì đen rồi me lại chì đi  
Chưa cần me nói chưa cần lắm  
Em đã có tràn nét xuân thì

Con gái yêu thương con của me  
Nhẹ nhàng me vuốt mái tóc thè  
Em sẽ đẹp hoài vui tuổi ngọc  
Me mừng và lo đến tương lai

Me của em ơi, me của em  
Me đã mất lâu đâu kiếm tìm  
Ngày cưới của em nhiều nước mắt  
Không me trang điểm rất im lìm

Cây son hồng son đầu tiên  
Lên môi em là nét thân tiên  
Em đẹp sáng ngời trong xuân ấm  
Nhờ cây son hồng đẹp dáng nghiêng...

**Cao Thanh Tâm**

## TÌM THƠ

Thơ đã đi đâu thơ đi đâu  
Tìm thơ trong một sáng lo âu  
Có bao giờ ta tìm như vậy  
Tìm thơ là có nghĩa thơ đâu

Ta miên man đau đã từ lâu  
Thơ ta quanh quần đăn vào nhau  
Nghe tiếng thở dài thơ tìm đến  
Thấy nước mắt tràn thơ mưa ngâu

Đã từ lâu thơ chỉ tìm ta  
Là từ bi là nhân ái bao la  
Thơ không hề để cho ai khổ  
Những hồn tuyệt vọng trôi quá xa

Đứng lên ngồi xuống thơ một bên  
Ta tự tin không hề kiếm tìm  
Xem thơ là một tài sản của  
Những người cùng khổ đau triền miên

Ta dựa vào thơ hoài nên quên  
Thế gian nhiều nỗi khổ đắm chìm  
Thơ phải từ tâm về an ủi  
Thơ phải là phao đỡ người lên

Hãy trả lại đời một chiếc phao  
Là thơ lặng lẽ và ngọt ngào  
Mãi mê thơ vớt người trong lũ  
Miệt mài thơ ủ ấm thương đau

Sao người không hãy phụ cùng thơ  
Mang một chút tình cho bơ vơ  
Trang trải lòng ra niềm chan chứa  
Khi trở lại đời trong ước mơ

Đừng ngồi đợi thơ trong chơi vơi  
Thơ ở khắp nơi nhưng xa xôi  
Hãy vào trong cuộc nhân sinh đó  
Vị tha để tâm hồn lên khơi

Ta không tìm nữa mà đứng lên  
Rũ sạch lòng riêng bao cô miên  
Chỉ cùng cây bút và mảnh giấy  
Thả vào thơ tất cả nỗi niềm

Ly cà phê đắng bỗng ngọt ngào  
Tâm hồn bơ vơ bỗng lao xao  
Một mình ta bước vào mưa gió  
Thơ đến bên ta tự lúc nào...

**Cao Thanh Tâm**

### **BƠI...**

Ta mãi bơi tiếp trên sông dài  
Khi còn đủ sức xoắn đôi tay  
Thơ như con nước dòng sông cũ  
Vẫn miệt mài trôi về kiếp mai

Người bơi rất giỏi dễ chìm sâu  
Vì ý sức mình nổi trôi lâu  
Còn ta một kiếp hoài thương nhớ  
Lội bơi trên một dòng sông sâu

Nước trong thơ mềm tình ta êm  
Bơi tiếp đi không cần thấy bến tìm  
Một mảnh tâm hồn hoài lãng mạn  
Làm sao sống còn bên trần gian

Thơ và người đều rất bao dung  
Dù ta đã lạm dụng bao lần  
Vì ta không thể nào ngừng lại  
Một mình ta lạc lõng giữa dòng sông

Người và thơ đều rất hiểu ta  
Đề ta bơi tiếp bến còn xa  
Dù sức ta không còn gì nữa  
Hồn mình vẫn chập chùng ra xa

Đến một lúc nào ta buông tay  
Bến bờ vẫn xa như tháng ngày  
Ta lặng lẽ chìm vào quên lãng  
Nước mắt tình yêu và đắm say

Mãi mãi ta bơi một mình thôi  
Bơ vơ lạc lõng bên sông dài  
Không còn phương hướng về quê cũ  
Một phương trời mơ có tới nơi

Ta vẫn đang bơi một đêm hè  
Vàng trắng mười sáu năm im nghe  
Sau khóm tre già như mong đợi  
Sao rơi mờ một mảnh trăng thề

Chợt tỉnh quay nhìn lại đời ta  
Mệnh mang bến bờ đã quá xa  
Không còn đủ sức quay về nữa  
Ta rơi dần vào cõi bao la

Đáy sông êm ái đợi ta về  
Nâng hai tay lên ôm tái tê  
Nước đã biết có ngày ta sẽ  
Trở về đây để vớt mảnh trăng thề

**Cao Thanh Tâm**

## CHỨC ANH



- Tên thật: Phạm Thị Kim Anh
- Sinh năm 1956 tại Sài Gòn, Việt Nam
- Cựu học sinh trường Các Soeurs Dòng St. Paul, Thiên Phước – Tân Định, Việt Nam
- Cựu sinh viên Luật Khoa, Sài Gòn, niên khóa 1974
- Đầu tư ngành Địa Ốc
- Cư ngụ tại Los Angeles, California
- Có thơ được phổ nhạc bởi các nhạc sĩ:  
Minh Sơn - Paris, Lã Mộng Thường, Nhược Thu,  
Nguyễn Hữu Tân, Nguyễn Tuấn, Mai Đăng, Mai  
Phạm, Đặng Vương Quân
- Có thơ đăng trên vài diễn đàn điện tử.

\*Tác phẩm đã xuất bản chung:

-“Tiếng Thơ Hải Ngoại” – Tuyển tập 3, 4 –  
Thi Đàn Hương Việt – Nam Cali.

-“Cụm Hoa Tình Yêu” – Tuyển tập 9, 10,  
11, 12, 13, 14 – Hội Thơ Tài Tử Việt Nam.

-“Flowers of Love IV” – Part ½ and part  
2/2 – (Thơ Tam Ngữ).

-“Giòng Đồi” – Tuyển Tập – Biên khảo  
Văn Học, Nghệ Thuật, Tâm lý Giáo Dục, Thơ  
Văn (nhiều tác giả).

## TÌNH QUÊ

Tiếng chuông chùa xa vắng  
Góc không gian vọng về  
Lắng đọng sâu tiềm thức  
Gieo lòng nỗi nhớ quê

Lời thơ mừng Xuân đến  
Bao xuân bao năm trường  
Ta xa lìa đất tổ  
Nghìn trùng biệt quê hương

Việt Nam! Ôi tuyệt đẹp  
Dưỡng nuôi ta tháng ngày  
Từ khi lọt lòng mẹ  
Trong tiếng khóc thơ ngây

Những con đường mưa nắng  
Miền đất Việt ấm êm  
In khắc sâu tâm khảm  
Không thể nào lãng quên

Mùa Xuân vừa trở lại  
Trên đất khách quê người  
Dù sao đời vật đổi  
Tình quê nhớ khôn nguôi

**Chúc Anh**

### **DẤU ĐỜI...**

Đời gọi ta gì nhỉ?  
Vì số ta có chồng  
Có bạn vàng, tri kỷ  
Nên phận từ tay không

Đời muốn ta gục ngã  
Chìm sâu cõi tím than  
Chết dần trong u tối  
Giữa biển sầu gian nan

Nhưng trời thương ưu đãi  
Ban muôn lộc phúc thiên  
Cùng bao người quý mến  
Trao tâm sự, hàn huyên

Đời ghen tương nhức nhối  
Ghét ai giàu tình yêu  
Ganh ai đồng bạn hữu  
Đời nói xấu, đặt điều

Đời mong ta nghèo khổ  
Không có tài văn chương  
Rồi đời cười thỏa chí  
Kết ta loại tầm thường

Dẫu đời trăm ngàn ngõ  
Bước ta không bơ vơ  
Ta có anh – em – chị  
Bên ta trải khúc thơ

Cùng ta hòa mây nước  
Gom sợi nắng hương chiều  
Dõi bóng hoàng hôn phủ  
Đổ rức góc trời yêu

**Chúc Anh**

## CHIỀU RƠI TOÀN DẤU HỎI ???

Chiều rơi trên phố nhỏ  
Thâm đệt khúc thơ này  
Gió hòa chung nét bút  
Nói hai trời “Đông Tây”

Giờ anh làm gì nhỉ?  
Có tưởng nghĩ đến em?  
Có cuồng si, hôn ảnh?  
Nỗi nhớ phủ đầy thêm?

Tình hai phương nghìn dặm  
Tình điên dại không anh?  
Trí tâm hoài ước mộng  
Trăm năm bước đạt thành

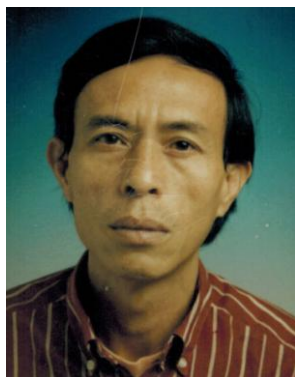
Đêm chưa về đã thấy  
Vài “sao”.. “sao”.. quanh mình  
Sao ban mai thức dậy  
Sao thư phòng vắng im?

Chiều rơi toàn dấu hỏi??  
Sao chả mãi sum vầy?  
Sao phòng không gói chiếc?  
Sao trăng khuyết không đầy?

Sao bước đời côi lẻ?  
Sao chẳng có anh đây?

**Chúc Anh**

## DUYÊN HÙNG



- Sinh năm 1947, Ứng Hòa, Hà Đông.
- Cư trú Hà Nội từ 1950 đến 1990.
- Định cư tại Pháp theo diện quốc tịch Pháp tháng 10/90.
- Tốt nghiệp trung học.
- Sở thích: yêu thơ, văn, triết học Trung Hoa, Khổng, Lão, Phật, Kinh Dịch, Lịch Sử và Văn Hóa Việt.
- Chơi đàn guitare và sáng tác nhạc.
- Góp mặt CHTY 4-98 đến nay.
- Hiện cư ngụ tại Pháp Quốc.

## HOA “BÔNG SO Đũa”

Tôi say sưa nghe chuyện kể về vùng sông nước, kênh rạch, gạo trắng, nước trong. Câu chuyện đời thường về Cần Thơ, là quê hương bản quán của chú Tư từ đời ông bà... lâu lắm rồi.

Ngày xưa,

Ở vùng kênh rạch này phương tiện là và xuồng và ghe. Hình ảnh ấn tượng nhất là xuồng Ba lá và cái điệu chèo. Xuồng Ba lá ghép bằng ba lá be, đáy một lá, hai bên hai lá. Chiếc thuyền kiểu Cần Thơ mang những nét dân gian rất riêng. Bởi vì vừa chèo vừa lái. Cái tư thế, cái dáng điệu của người chèo nó mạnh mẽ và uyển chuyển. Nó nhún nhảy mà khoan thai. Nhất là con gái chèo thì càng bắt mắt ưa nhìn. Này nhé: Hai chân đứng trên sạp lái, tay phải chèo bên trái, tay trái chèo bên phải, hai tay vung tới thật đều như chớp cánh bay, cùng lúc xuồng phóng tới cũng như bay. Khi hai tay thu về, người lái hơi ngã lui, ngực ưỡn, chân nhún lấy lực để rồi lại vung tay chớp cánh... Và cứ như thế... nên ca dao có câu:

Chẳng giậm thì thuyền không đi

Giậm ra ván nát thuyền thì long đanh

Đôi ta lên thác xuồng ghềnh

Em ra đứng mũi để anh chịu sào.

Khách thương hò tâm trí bằng khuâng giữa cảnh sông nước âm u “bản gie con đóm đậu sáng ngời” mà nghe giọng hò của trai gái đối đáp nhau trên sông rạch vào những đêm đẹp trời, sao lấp lánh.

Chàng trai cất giọng:

-“Hò ơ... Anh muốn gá chữ lương duyên với em, trăm năm tình chồng nghĩa vợ, mai sau anh có vô phần tù trần, xấu phước chết trước thì em ơi! Đừng chôn anh dưới nước sâu sợ con đĩa cắn, đừng chôn anh trên gò bởi ngại con mối ăn”.

Cô gái trả lời:

-“Hò ơ... Em gá chữ lương duyên với anh tình chồng nghĩa vợ. Mai sau anh có xấu phần tù trần chết trước, em rước thợ Bắc về để cắn đá lục lãng, để chôn chàng”.

Mồ mà ược cắn đá thì sợ gì đĩa cắn mối ăn, đó là cách giải quyết ổn thỏa nhất của mối tình bền như đá.

Người con trai:

-“Hò ơ... Hột châu nhỏ xuống khoang hầm

Em ơi, phận em là gái, em phải có chồng  
nay mai

Hò ơ... Thân anh như con phụng lạc bầy  
Thấy em lẻ bạn anh muốn vầy duyên loan”.

Đáp rằng:

-“Gặp mặt anh đây em muốn vầy hai họ  
Sợ vợ anh ở nhà tiếng nọ tiếng kia”.

Người con trai:

-“Anh nói với em anh đã có vợ nhà

Vợ thì mắc vợ anh xử hòa thì thôi

.....

Tiếc công anh đỡ đứng bồng ngòi

Bây giờ em vinh hiển bắt anh đi bán nô  
làm chi”.

Ý trách người tình nhân bạc bẽo, người con gái sẵn sàng ứng phó:

-“Bánh bò một vốn ba bốn đồng lời

Khuyên anh ở nhà cứ việc ăn chơi  
Đề em đi bán kiếm tiền lời  
Trước nuôi ba nuôi má, sau lại nuôi mình  
Cũng là tương nghĩa tương tình  
Ai dè anh bạc nghĩa em phải ở một mình bơ  
vơ”.

Đó là “điệu hò bánh bò” bắt chước tiếng rao bánh bò trên sông. Ở đây, sông rộng, ghe thuyền thưa thớt, người phải có giọng vừa cao vừa dài che lấp hết để ai nấy cùng nghe được. Nó khó hơn giọng hò cấy nhiều lắm, vì hò cấy còn có nhiều người ở gần chung quanh để “hòa hơi” theo, trên sông người hò chỉ có một mình.

Thành ngữ “Ruộng đồng cò bay thẳng cánh” là xuất xứ từ vùng đất miền này đây. Cánh đồng tiếp chân trời, lúa chín vàng tươi trong nắng trưa. Nắng chói chang nhưng rất âm, âm chứ không nóng, bởi vì gió chướng non thổi lao xao mát lừng. Đó là ngọn gió nồm nam. Dân gian gọi là mùa gió chướng. Chướng non vào khoảng tháng mười tía, chướng già biết là Tết đến nơi. Hễ khi chướng về thì lúa mùa bắt đầu chín. Đồ hàng bông như cải, dưa leo, đậu bún, đặc biệt là dưa hấu mới ra hoa kết quả. Năm nào chướng muộn thì đồ hàng bông thất thu. Dưa hấu không kịp Tết. Năm ấy buồn, người ta đâm trách chướng muộn. Nghe kể sơ sơ như vậy cũng đã thấy sự hài hòa của thiên nhiên ưu đãi cho con người mà ông bà ta thường gọi là “thiên thời” mà những câu hát ru đã nói lên:

Ôn trời cho lúa chín vàng  
Cho anh đi gặt cho nàng đem cơm

.....

Bao giờ cho gạo bén sàng

Cho trắng bén gió cho nòng bén anh.

Gạo già xong đổ ra nia, lấy sàng ra sàng.

Đó là gạo lúa gié vàng, hạt nhỏ mà dài, mùi cám thơm ngào ngạt. Gặt mùa xong là ăn cơm gạo mới chứ gạo cũ vẫn đầy khạp đầy bồ.

Ngày xưa... Tôm cá nhiều lắm. Tôm rông trong cái rông, cột dây thả ngầm dưới ruộng vườn. Đổng chà dỡ xong, chắt dưới rạch Tràm ở trước nhà. Đổng chà vuông vức bằng chiếc đệm, lâu lâu lựa con nước rông vào tuần trắng phải kinh nghiệm nông dân mới biết, chỉ cần bao đăng giáp vòng, quăng chà ra, lấy rỏ xúc mà xúc tôm cá lên ăn. Ăn không hết thì rông để dành.

Bữa cơm gạo mới mà ăn với bát canh chua cá, tép nấu với “bông so đũa” thì thật tuyệt diệu.

Đó là hoa “bông so đũa”. Thứ hoa này không ai đem chưng, chỉ để ăn. Mà cũng không nhiều người biết ăn nó đâu. Bông so đũa chỉ trở vào mùa gió chướng, ứng với khi trên đồng lúa chín vàng mơ, dưới sông mùa tôm càng gạch khô. Tức mùa tôm ôm trứng theo thủy triều lên, tràn vào các ruộng vườn, hồ ao hiểm yếu để ấu trùng sinh trưởng tôm con.

Loài bông này có thân cây cao chừng 6-7 mét, trồng quanh những chòi, ruộng, hoặc theo ven đồng, bờ đi, vừa lấy bóng mát, vừa dùng làm cây cột nhà, làm củi hoặc nuôi nấm mèo.

Loại bông này sinh trái dài từng chùm như những chiếc đũa so nhau theo gió đùa, chỉ vậy nên mang tên dân gian “Bông so đũa”.

Bông kết từng chùm trắng tinh, lao xao trong chòm lá xanh đung đưa, trông vui mắt như đàn chim bạch yến nhảy nhót trên cành.

Bông so đũa lật bỏ phần bao xanh ở đầu cuống, bỏ khúc nhụy vàng ở đầu bông, đem về luộc, nấu canh chua với cá, tếp thì tuyệt diệu. Giản tiện là hấp com, giữ được nguyên hương vị. Tô kho nước, gạch khô được đánh nhuyễn cho vào nồi kho khi tô đã chín. Chừng múc ra tô, hạch tô đóng váng lên mặt một lớp màu vàng lốm đốm tựa như bơ. Bông so đũa hấp com, chấm với nước tô kho, ăn với com gạo mới, lúa gié vàng vừa dẻo vừa thơm, hòa hợp thịt tô màu hồng nhạt, ngọt đậm đà. Bữa com chỉ có vậy, giản dị, thanh đạm, đồng quê, thâm trầm.

Trong cuộc đời kẻ lữ hành, có những kỷ niệm mới thoáng qua nhưng đã chín trong lòng. Câu chuyện đồng quê và hình ảnh chú Tư có đôi mắt đôn hậu mãi mãi trong ký ức tôi không phai mờ./-

**Duyên Hùng (Người Lyon)**

**DƯƠNG ĐỨC BỬU**



-Họ tên: Dương Đức Bửu. Bút hiệu: Vạn  
Hoa

-Chánh quán: Dương Lộc, Triệu Phong,  
Quảng Trị.

-Trước năm 1966 giáo sư trung học.

-Động viên khóa 24 TBB/Thủ Đức 1966.

-Hội viên Hội Thơ Tài Tử VNHN (Hoa  
Kỳ).

-Góp mặt trong các Thi tập CHTY2/96 đến  
CHTY18/2018

-Tham gia trong Tiếng Thơ Hải Ngoại (2000), Thơ Việt Hải Ngoại (2001), Một Phía Trời Thơ (2002). Flowers of Love (Tam Ngữ Anh/Pháp/Việt 2000 và 2002), Một Phần Tư Thế Kỷ, Thi Ca VNHN3 (Văn Hóa Pháp Việt 2004), Thi Văn Viễn Xứ (2005).

-Đã xuất bản: Mưa Hồng (2000), Đồi Tươi Thắm Tình Ca (do nhạc sĩ Nguyễn Tất Vĩnh phổ nhạc).

-Đã tham dự Đại Hội Thi Ca Quốc Tế Lưỡng Niên Kỳ 1 tại Sacramento CA tháng 9 năm 1998 và Đại Hội Kỳ VIII tại Dallas, Texas tháng 9 năm 2012.

-Hiện ở tại thành phố Houston, Texas, Hoa Kỳ.

## EM LÀ HOA

*Hoa lài hoa lý hoa ngâu,  
Chẳng bằng hoa bưởi thơm lâu nhẹ nhàng.  
Ca dao*

Em là hoa nở ở nơi cao  
Nghe thác hò reo... nước lộn nhào,  
Có tiếng chim ca cao chót vót!  
Rừng đêm lấp lánh ánh trăng sao.

Em ở nơi này vắng bóng người  
Tâm hồn thanh thoát nụ cười tươi!  
Không vương khổ lụy người trần thế  
Lặng lẽ thành thoi ngắm đất trời.

Còn em hoa đỏ chôn dương trần,  
Vương vấn tình si lắm nợ nần.  
Cửa rộng nhà cao đời lạnh lẽo!  
Con đường trước mặt mãi phân vân.

Hoa tươi sắc đỏ lắm người mê,  
Tỏa ngát hương thơm hết chỗ chê,  
Chẳng được bao lâu hương phấn nhạt  
Người đời chê bỏ khổ ê chê!

Riêng em hoa tím nhụy mơ vàng  
Thức dậy ban mai đã sẵn sàng...  
Làm đẹp cho đời là hạnh phúc  
Tàn hương nhạt phấn cũng không màng!

Em đây hoa cỏ ở ven đường,  
Vàng, đỏ, tím, hồng... cũng dễ thương!  
Thơ mộng nhân tình qua ngõ vắng...  
Lối mòn hoa nở ngát đưa hương.

Đời người ngắn ngủi bóng mây trôi!  
Bất kể hoa nào cũng đẹp tươi,  
Mãi mãi yêu em hoa biết nói...  
Em là hoa nở ngát hương đời.

**Dương Đức Bửu**

## KHÓC – CƯỜI

*Khấp như thiếu nữ vu quy nhật  
Tiểu tợ thanh niên lạc đệ thời\*.*

Khóc trước cười sau phần chân đời,  
Khóc sau cười trước khổ chơi vui!  
Đời là bể khổ thường hay khóc?  
Đời dạy cho ta biết khóc cười.

Cười là thuốc bổ thấm tươi đời!  
Căm giận sôi gan vẫn mỉm cười.  
Nước mắt đầy vui đời vất vả,  
Tiếng cười che lấp cơn giận thôi.

Vừa mới sinh ra đã khóc đời,  
Đời đầy khổ lụy lệ rơi rơi!  
Phải chăng trần thế nhiều cay đắng...  
Khỏa lấp đau thương ngọt tiếng cười!?

Nước mắt Nhà tan khóc nghẹn lời!  
Đau thương nhức nhối nhất trần đời  
(Con dân nước Việt còn đau mãi...  
Biết đến bao giờ được thanh thoi?)

Thế gian cười khóc đón chào mời...  
Lợi lộc công danh khóc lẫn cười  
Nhắm mắt xuôi tay còn gì nữa?  
Ai?.. Người than khóc tiếc thương đời!

**Dương Đức Bửu**

*\*Khấp như thiếu nữ vu quy nhật, Tiếu tợ  
thanh niên lạc đệ thời: Khóc như thiếu nữ về nhà  
chồng, Cười như thanh niên thi hỏng. Ý nói khóc  
trong sung sướng, cười trong đau khổ.*

## HƯƠNG TRẦM GIÓ BAY

Năm xưa tôi đến nơi này,  
Trầm hương ai đốt hương bay nhẹ nhàng?  
Đêm Đông gió lạnh gập nàng  
Khắp nơi rực sáng muôn ngàn đèn hoa.

Giáo Đường chuông đổ ngân nga!  
Ngôi Hai Nhập Thể thiết tha với đời  
“Vinh quang Chúa Cả trên trời  
Bình an dưới thế cho người thiện tâm”.

Bao năm tình vẫn lặng câm,  
Cứ xem như thể hương trầm gió bay...  
Tình xưa theo gió về mây,  
Lẽ nào trở lại tháng ngày nhớ thương!?

Lạy Chúa Ngôi Hai tỏ tường\*,  
Cho con dứt khoát không vương vấn tình.

### **Dương Đức Bửu**

Giáng Sinh 2011

*\*Theo Tín Đồ Công Giáo một Chúa có ba  
ngôi: ngôi Cha, ngôi Con và ngôi Thánh Thần.  
Ngôi Hai là Chúa Con Nhập Thể xuống thế mang  
thân xác loài người.*

## ĐẶNG PHONG



- Họ tên: Nguyễn Trát
- Bút hiệu: Đặng Phong
- Sinh năm 1945
- Quê quán: An Lão, Phong Điền, Thừa Thiên
- Cựu học sinh Hàm Nghi, Quốc Học Huế.
- Cựu SVSQ/TB Thủ Đức.
- Cựu tù nhân chính trị Ái Tử - Bình Điền.

## MỪNG NGÀY HỘI NGỘ

Ta trở về đây gặp lại bạn bè,  
Tay bắt mặt mừng, niềm vui khó tả.  
Điểm hội ngộ đến từ muôn ngả,  
Nhưng tấm chân tình luôn gắn bó cùng nhau.  
Mấy mươi năm, tóc đã đổi màu,  
Điểm mặt lại coi ai còn, ai mất.  
Anh còn nhớ nổi nhọc nhằn chất ngất,  
Chiếc áo tù vượt suối trèo non.  
Nóng lạnh thay nhau, ước vọng mỗi mòn,  
Chén cơm độn có rau rừng môn suối.  
Cuộc sống đau thương đêm từng ngày tuổi,  
Cha mẹ già, ngong ngóng đưa con yêu.  
Vợ đại, con thơ, con phò cũ yêu kiều,  
Ôi nhưng nhớ, đêm nằm uất nghẹn.  
Năm tháng phôi pha, lòng còn hổ thẹn,  
Giọt máu đào không giữ được quê hương.  
Nhớ lại khi xưa, nằm giữa chiến trường,

Đôi diện quân thù, tay ghì thép súng.  
Đau đớn thay, cánh chim trời rơi rụng,  
Đất mẹ thờ dài, vụn nước chao nghiêng.  
Thân phận chúng ta không thoát khỏi xích xiềng,  
Lắm kẻ anh hùng tự mình tuấn tiết.  
Ôi chốn lưu đày, dòng sông ly biệt!  
Thương mẹ già, hun hút bóng thời gian.  
Thế sự đảo chao cay đắng phủ phàng,  
Đêm nằm ngủ, gối đầu lên nhung nhớ.  
Tiếng gọi quê hương đến từng hơi thở,  
Bên dòng đời mấy cuộc bể dâu.  
Thời gian trôi đi như nước chảy qua cầu,  
Mừng bạn cũ gặp nhau ngày hội ngộ.

**Đăng Phong**

## TÔI NHỚ HUẾ

Tôi nhớ Huế, nhớ dòng sông thâm lặng,  
Nhớ nội thành ủ rũ rêu phong.  
Nhớ buổi ra đi mà quặn thắt trong lòng,  
Nhớ câu hò của một thời quá khứ.  
Nhớ bên bờ sông, ai ngồi tư lự,  
Nhìn nước non mà cất tiếng thở dài.  
Nhớ con đò chiều văng vẳng giọng Nam ai,  
Lãng đãng trời mây xa ngàn dặm thăm.  
Nhớ Huế mùa đông tiết trời lạnh lắm,  
Nhớ áo học trò một thuở xa xưa.  
Nhớ bước chân mình xuống chuyến đò đưa,  
Qua trường Quốc Học cùng mấy cô Đồng Khánh.  
Nhớ con đường làng buổi chiều cô quạnh,  
Nhớ mẹ hiền hun khói bữa cơm rau.  
Nhớ buổi quê hương sóng gió đắm tàu,  
Bao nỗi nhục nhằn chìm sâu trong ký ức.  
Nhớ cha già từng đêm thao thức,  
Nước mắt chảy dài xuống tận biển khơi.  
Lặn lội tim con không nói nên lời,  
Lật từng xác người, phải con mình nằm đó?

Vận nước nổi trôi dân tình khốn khó,  
Nỗi oan cừu chất ngất tận mây xanh.  
Thấm thoát thoi đưa, giấc mộng không thành,  
Thân bèo bọt bồng bênh trôi giạt.  
Nhớ Huế làm sao khi quê mình rách nát,  
Gió thảm mưa sầu gieo rắc nỗi tang thương.  
Mẹ bỏ ra đi, con lăm đoạn trường,  
Lang thang xứ người chọn làm đất sống.  
Nhớ quê mình trời cao lồng lộng,  
Bao dân lành chịu cảnh hàm oan.  
Nhớ thuở chiến chinh khói lửa tham tàn,  
Máu dân tộc hòa cùng sông biển.  
Thương quá Việt Nam bốn ngàn năm văn hiến,  
Đạo đức suy đồi lăm kẻ vong nô.  
Sĩ tử từ đây sống cảnh xô bồ,  
Ôi nhớ quá thời vàng son mất mát.

**Đăng Phong**

### THƯƠNG MỘT DÒNG SÔNG

Thương một dòng sông đã vắng xa,  
Tùng đêm sương phủ, lệ chan hòa.  
Mưa về, phố nhỏ thay màu áo,  
Nhạc đẽ u buồn đổi giọng ca.

Sông vẫn là sông, nước vẫn trong,  
Mắt xưa còn ẩn dấu tơ lòng.  
Sao trời rơi rụng buồn heo hắt,  
Nửa mảnh trăng gầy đợi gió đông.

Ta cứ mơ về bến nước xưa,  
Mơ tàng sung mát gió đông đưa.  
Hè bông cần đợi chàng ngư đến,  
Vì quá tham môi bỏ giấc trưa.

Nay đã vùi xa bãi cát vàng,  
Vùi xa cầu ván được bắc ngang.  
Con thuyền nhỏ nhỏ buồn núp bóng,  
Sau một cơn mưa gió phủ phàng.

Từ buổi mây giăng, nẻo phố buồn,  
Cúi hôn mạch đất nước mắt tuôn.  
Đôi đời đau bể đau con tạo,  
Lưu luyến dòng sông đã cạn nguồn.

Đếm bước âm thầm dấu chân ai,  
Chiều xuống cô liêu bóng đổ dài.  
Thương em đã nhạt màu son phấn,  
Nhưng trái tim này không thấy phai.

Ta nhớ những lần thăm bến mơ,  
Nước vẫn trong xanh cá lững lờ.  
Nhặt khoan từng điệu buồn u uẩn,  
Sông chảy về đâu tự bao giờ.

Đau lòng nhớ lại những ngày qua,  
Tháng năm rồi cũng phải phôi pha.  
Hoài niệm về theo dòng sông ấy,  
Ôm mãi trong mình bao xót xa!

**Đăng Phong**

## ĐỨC HỒ



- Họ tên: Hồ Đức Chính. Bút hiệu: Đức Hồ.
  - Sinh quán: Thành phố Hải Phòng, Bắc Việt.
  - Hội viên Hội Việt Sinh Đoàn với bút hiệu Việt Linh.
  - Năm 1954, theo cha mẹ di cư vào Saigon.
  - Xuất thân khóa 15 Trừ Bị Thủ Đức và phục vụ trong QL/VNCH cho đến ngày 30/4/1975.
  - Tập trung cải tạo 6 năm.
  - Năm 1995 sang Hoa Kỳ định cư tại tiểu bang Texas cho đến nay.
- Sinh hoạt văn thơ:
- Góp mặt CHTY từ tập 10-2004 cho đến tập 16-2016.
  - Hương Thờ Gian tập 1 và 2.
  - Tao Đàn Trầm Hương 2 và 3.
  - CD thơ chủ đề Dòng Đời 1 và 2.
  - Một số bài thơ đăng trên các báo địa phương.

### MÁY ĐOẠN THƠ LÒNG

Tuổi già bệnh tật chán biết bao!  
Cao mỡ, cao đường, máu cũng cao!  
Đến Mỹ muộn màng ăn tiền bệnh.  
Số mạng do Thiên biết tính sao?

Dăm sáu trăm “đô” tháng đủ xài.  
Cà phê, hủ tít, nhậu lai rai.  
Tuổi già tìm bạn vui giải trí,  
Người nào khó tính xin “good bye”

Nào ai “good luck” được như “mời”  
Hết lái được xe bởi mắt lòa!  
Nếu muốn đi đâu thiên hạ chớ  
Tổ tôm, mặt chược có mặt qua.

Tháng ngày làm bạn với ti vi  
Tin tức gần xa chẳng thiếu gì.  
Bao chuyện đổi thay trên thế giới...  
Hi - nộ - ái - ó - tham - sân - si!

Giao thông tân tiến nhất hoàn cầu.  
Mà bao năm tháng khó gặp nhau.  
Vì hoàn cảnh sống trên đất Mỹ!  
Nhưng tình thân hữu vẫn bền lâu.

Có phải là xuân của tuổi già?  
Tri tâm ôn cố tháng ngày qua.  
Tiên cảnh Bồng Lai thiên thai tới...  
Xuân đến, xuân đi có phải là...

**Đức Hồ**  
(Dallas, Texas 2017)

**CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI LƯƠNG NIÊN  
HỘI THƠ CA TÀI TỬ QUỐC TẾ  
VÀ SINH NHẬT ANH HỘI TRƯỞNG**

Chúc mừng Hội Trưởng Như Hoa  
Sinh nhật chín chục xuân già dễ thương.  
Tài trai văn võ tinh tường,  
Tuổi thanh xuân đã lên đường tòng quân.  
Thế thời vận nước xoay vần!  
Đành buông vũ khí, miên man dòng đời!  
Trách ai để súng gươm rơi!  
Thôi còn cây viết tìm người tri âm.  
“Hội Thơ Tài Tử Việt Nam”  
Do Anh sáng lập hân hoan chào đời.  
Trải qua 24 năm trời...  
“Cụm Hoa Tình Ái” càng ngời sáng thêm.  
Chúc mừng Đại Hội lương niên  
Thành công mỹ mãn trọn niềm yêu thương.  
Ngày mai Thi hữu lên đường...  
Mỗi người mỗi hướng bốn phương An Bình.  
Chia tay giữ mãi ân tình!  
Hẹn hai năm nữa chúng mình gặp nhau.

**Đức Hồ**

(Dallas, mùa thu 2017)

## NHỚ NHỮNG MÙA THU...

Có những mùa Thu vẫn nhớ hoài!  
Dòng đời cứ trôi mãi khôn khuây.  
Cô phòng, đơn chiếc thăm mơ tưởng...  
Hồi ức tâm tư muốn tỏ bày...

Mùa Thu đẹp nhất của đời tôi  
Khoác áo thư sinh thật tuyệt vời!  
Mùa Thu trời đất sao quyến rũ!  
Gói trọn trong tim bóng một người.

Tưởng nhớ mùa Thu trong mắt em,  
Sương Thu lạnh lạnh phủ vai mềm.  
Gió Thu xào xạc nghe ân ái...  
Hương sắc Thu về say đắm thêm!

Trăng Thu huyền diệu hát qua sông  
Ôm ấp tình Thu rạo rục lòng.  
Heo may ru ngủ hồn cô quạnh.  
Đêm vắng càng làm ta nhớ mong.

Có những mùa Thu lúc chiến chinh!  
Rũ áo thư sinh vội đăng trình...  
Chí trai ngang dọc... đời sương gió!  
Bảo vệ quê hương được thái bình!

Nhớ mãi mùa Thu của mùa Thu.  
Đầy đọa xác thân chôn ngục tù!  
Lao động khổ sai nuôi “chế độ”  
Bất công, man rợ... đời âm u...

Mong quá mùa Thu gặp vợ, con  
Năm tháng chờ trông dạ héo mòn!  
Nhìn lá Thu vàng rơi khắp lối!  
Dâu bể tình ta vẫn sắt son.

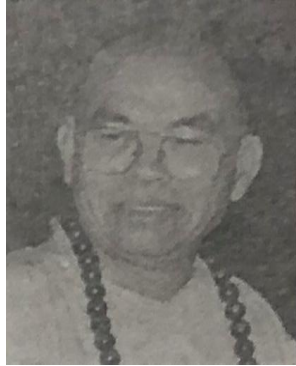
Ta về gom góp lại mùa Thu...  
Cùng ai ghi chép nốt bài thơ...  
Đem mùa Thu đẹp xanh màu mắt,  
Quyến luyến bên nhau đón ước mơ.

Mùa Thu hi vọng chờ đã đến,  
Đời mới không gian với cuộc đời.  
Đất nước tự do tàu ghé bến...  
Hạnh phúc thênh thang... tạ ơn Trời.

**Đức Hồ**

(Dallas, mùa Thu 2017)

## GIÁC LƯỢNG TUỆ ĐÀM TỬ



- Tên họ: Đinh Ngọc Thanh, Bút hiệu: Tuệ Đàm Tử.
- Sinh năm 1935 tại Đập Đá, An Nhơn, Bình Định.
- Pháp danh: Thích Giác Lượng.
- Trị Sự Trưởng Trị Sự Đoàn GHTGKSVN Giáo Đoàn III tại Trung Phần 1971 đến khi vượt biên 1980.
- Chủ nhiệm kiêm chủ bút Đặc San và Giai Phẩm “Pháp Duyên” 1997.
- Chủ Tịch Ủy Ban Quốc Tế Vận Nhân Quyền và Tự Do Tôn Giáo cho Việt Nam.
- Thành lập Trung Tâm Sinh Hoạt Phật Giáo Pháp Duyên Tịnh Độ San Jose năm 1982.
- Hiện cư ngụ tại Fresno, CA, Hoa Kỳ.

**MỪNG THƯỢNG THỌ**

**NHƯ HOA LÊ QUANG SINH**

Mừng Tuổi Chín Mươi Vẫn Nhiệt Tình  
Thượng Nhân Hiền Sĩ Tuệ Cao Minh  
Thọ Trường Niên Kỷ Tăng Năng Tín  
Như Bạc Trượng Huỳnh Trọn Nghĩa Tình  
Hoa Hội Ngàn Phương Đầy Sắc Thắm  
Lê Dòng Bách Việt Đơm Nguồn Xinh  
Quang Huy Văn Hiến Năm Ngàn Tuổi  
Sinh Thọ Bách Niên Kính Lão Sinh.

**Giác Lương Tuệ Đàm Tử**

Fresno, CA

Trọng Đông năm Đinh Dậu 2017

## HỘI THƠ TÀI TỬ SINH NHẬT

### LẦN THỨ 24 NĂM

Kỷ Niệm lần này: Với trọng tâm  
Hăm Bốn (năm) trọn vẹn ý thâm trầm  
Thành Hình cơ cấu Tình Văn Bút  
Hội Thơ khởi sự Nghĩa Cao Thâm  
Tài Tử thật lòng: Danh Sĩ Tử  
Việt Nam trải nghiệm: Chí Người Nam  
Hải Ngoại nêu cao Văn Hóa Việt,  
Đồng Thời lưu sử mãi ngàn năm.

**Giác Lượng Tuệ Đàm Tử**

Fresno, CA

Trọng Đông năm Đinh Dậu 2017

## TINH THẦN BÁT KHUÁT

### TRUNG NỮ VƯƠNG

*Việt Lịch: Năm Canh Tý 2919 đến năm Quý Mão  
2922 (40-43 Tây Lịch)*

Bà Trung quê ở Phong Châu  
Con quan Lạc Tướng đứng đầu Mê Linh  
Nông, quê nhưng trọn nghĩa tình,  
Chồng là Thi Sách tướng xinh tuyệt vời.  
Chu Diên là Huyện sinh Người,  
Vợ chồng đang sống cuộc đời bình an.  
Tư lương thế sự hoang mang,  
Bởi nhà Đông Hán mở màn chiến tranh.  
Tướng Thi Sách khởi động binh,  
Chống quân Hán tặc, để bình định dân,  
Lời hiệu triệu khắp thôn lân,  
Gái trai già trẻ tinh thần dâng cao.  
Toàn dân hưởng ứng phong trào,  
Đuổi quân Hán Tộc biết bao trận đồ.

Bất ngờ Thi Sách sa cơ,  
Bị Tô Định giết bất ngờ, hận thay!  
Bà Trưng Trắc đã ra tay,  
Cùng em: Trưng Nhị đuổi ngay giặc Tàu.  
Bà Trưng Trắc trí mưu cao,  
Quân dân sáu Quận đều theo lệnh Bà.  
Năm mươi Thành, Quận của ta,  
Đều được giải phóng thật là vinh quang.  
Đất Ngũ Lĩnh, vượt thời gian,  
Trăm năm mười năm (chấn) ngập tràn đau  
thương.  
Nhà Hán thấy lực Trưng Vương  
Công hãm thành, Ấp quật cường khí công.  
Đánh Tô Định trả thù chồng,  
Cứu dân cứu nước thoát vòng Hán nô.  
Đứng lên xây dựng cơ đồ,  
Xung Vương kiến quốc, đắp tô giống nòi.  
Thời vận tốt, sáng gương soi,  
Lê Chân tìm đến xứ Đoài Nữ Vương.  
Mưu lớn chẳng ngại xa đường,  
Mê Linh: Đô đóng Trưng Vương anh hùng.  
Bà Trưng đọc được tâm đồng,  
Lê Chân hào khí được phong tướng hùng.  
Cùng bàn luận, kế sách chung,  
Phất cờ khởi nghĩa khắp cùng Lĩnh Nam.  
Bọn giặc Hán, giữ không kham.  
Tô Định tháo chạy về Nam Hải, cầu:  
Quân ta đánh, thế thần sậu!  
Diệt loài qui Hán, không lâu: Kinh hồn,

Từ thành thị đến nông thôn,  
Chỉ trong hai tháng tiếng đồn khắp nơi.  
Bọn Hán Ngụy, nghỉ chờ thời,  
Lập mưu kê, để tới thời xâm lăng.  
Quân nhà Hán đã gia tăng,  
Dưới quyền Mã Viện hung hăng tiến vào.  
Tàu thuyền, quân sĩ ào ào,  
Đường thủy, đường bộ thẳng vào nước ta.  
Bạch Đằng, Đá Bạc lướt qua,  
Đạo quân Trung Trắc toàn là nữ lưu.  
Lê Chân đã sẵn chước mưu,  
Dùng chướng ngại vật, không lưu được thuyền.  
Quân ta chẳng để giặc yên,  
Tìm kế tập kích mạn thuyền Hán quân.  
Tuy giặc tổn thất nhiều lần,  
Nhưng quá chênh lệch, không cân sức mình.  
Từ vũ khí, đến quân binh,  
Nên ba Nữ Tướng phải đành rút quân.  
“Trung Trắc, Trung Nhị, Lê Chân”  
Rút về củng cố tinh thần quân binh.  
Lê Chân bảo vệ Mê Linh,  
Sợ quân giặc Hán thình lình tấn công.  
Quân ta chiến đấu tiên phong,  
Do tài Nữ Tướng, quyết không qui hàng.  
Trận chiến thất đất rền vang,  
Tả xông, hữu đột, thi gan giặc Tàu.  
Nhưng sức Ta, Địch khác nhau,  
Địch, đông quân, mạnh, mưu sâu, chước nhiều.  
Quân hai bà, thiếu bao nhiêu,  
Ít quân, kinh nghiệm, là điều thiệt thua.  
Hai bà chuyên hướng sang qua,

Vượt Hữu Ngạn, để chuyển qua sông Hồng.  
Lui về căn cứ hướng đông,  
Là vùng hiểm trở, địch không tấn vào.  
Không may, quân địch ào ào,  
Tấn công, vây hãm, xiết vào thế cô.  
Thế bất lợi của quân ta,  
Mở đường máu “Tiếng Hai Bà” gọi kêu!  
Tướng Lê Chân, quyết chọn điều:  
“Lực lượng thủy bộ, rút theo hai đường  
Kêu gọi lão tướng Đô Dương  
Bảo toàn binh sĩ, mở đường rút quân”.  
“Riêng Hai Bà, quyết hủy thân”,  
Không để giặc bắt, tinh thần bất dung.  
Bảo toàn khí tiết Vua Hùng,  
“Trung Trắc, Trung Nhị” gieo mình xuống sông!  
Lê Chân, Nữ Tướng quân hồng,  
Thủy binh tập hợp, xuôi dòng hướng nam.  
Đô Dương, Nàng Tía, không kham,  
Bộ binh phải rút, Công Nam, Ba Vì.  
Lê Chân tiếp tục thực thi:  
“Con đường sứ mạng cứu nguy nước nhà”.

### **Giác Lượng Tuệ Đàm Tử**

## NỮ TƯỚNG LÊ CHÂN

Lê Chân Nữ Tướng chí ngoan cường (\*)  
Noi dấu Hai Bà: Trưng Nữ Vương  
Phần uất họ Tô phường Hán tặc,  
Căm hờn tên Định kẻ vô lương.  
Đô Dương Lão Tướng lòng kiên định.  
Mã Viện tiểu nhân dạ bất thường.  
Nữ Tướng bốn ba nhiều trận địa,  
Cuối cùng tự vẫn: “Nếp Trưng Vương”.

*(\*) Lúc được phong Nữ Tướng, bà Lê Chân khi ấy 24 tuổi, với công trạng hợp tác cùng Trưng Nữ Vương và đã chỉ huy đánh thắng nhiều chiến trận kỳ tài, nên Trưng Vương phong là Thánh Chân Công Chúa, ban chức Chương Quân Bình Quyền coi giữ vùng Hải Tân (tức Duyên Hải Đông Bắc).*

*Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng in đậm dấu son trong sử sách, trong ký ức dân gian qua nhiều thế hệ. Các Nữ Tướng, Nam Thần của cuộc khởi nghĩa đều có đền thờ, được nhân dân đời đời khời hương tưởng nhớ. Nữ Tướng Thánh Chân Công Chúa, được nhiều địa phương thờ phụng, khách thập phương xa gần tụ về chiêm bái. Triều Lê Gia Tông nhà Hậu Lê, niên đại (năm Tân Hợi (Việt Lịch: 4550 – 1671 TL. – Nhâm Tý 4551 – 1672)) có lưu lại tấm bia lưu niệm việc xây chùa Thánh Chân và sự tôn kính thời bấy giờ, bà được nâng lên hàng Thánh Mẫu. Cả nước đều tôn vinh tưởng niệm Nữ Tướng Lê Chân, một vị Nữ Anh Hùng dân tộc để lại cho hậu thế muôn đời tấm gương chói lọi vì nước, vì dân.*

**Giác Lượng Tuệ Đàm Tử**

## HOÀNG BÌNH



- Họ tên: Hoàng Bình. Bút hiệu: Thế Vũ
- Sinh ngày 11/7/1943 tại Quạt Xá, Cam Lộ, Quảng Trị.
- Cựu học sinh Nguyễn Hoàng, Quảng Trị.
- Cựu SVSQ trường BB/Thủ Đức, khóa 6/69.
- Tham gia Cụm Hoa Tình Yêu từ 2012 đến nay.

## MƯA RỪNG

Anh cho em cả cơn mưa  
Những ngày hạ khát - những mùa nhớ nhung  
Yêu chỉ vài giọt lưng chừng  
Cho em chớp bể, mưa nguồn tái tê  
Cho anh quên lối đi về  
Cho anh say khướt cơn mê, cuộc tình  
Rồi mai nắng tỏa sân đình  
Cây đa bến cũ – quê mình chốn xưa  
Anh về ghép lại vần thơ  
Trúc xinh còn có đợi chờ bóng ai?  
Qua cầu giữ áo trong tay  
Sao em lại để áo bay mất rồi  
Mưa rừng ơi! Mưa rừng ơi!  
Cơn mưa đến vội – Tình anh muộn màng!

**Hoàng Bình**

(Florida 8/10/2017)

## THU XA VẮNG

Những mùa thu đi không dấu vết  
Bởi dáng thu là của đất trời  
Khoảnh khắc chiều phai – ngày cũng hết  
Hồn thu còn lại - giọt sương rơi

Thu qua rồi có gì tiếc nuối  
Còn những ai mang nặng kiếp người  
Khi cánh cửa lòng em còn khép  
Là anh còn ở phía xa xôi

Không phải mùa thu không biết khóc  
Mà người đời lặng lẽ buông trôi  
Mấy ai hiểu ngọn nguồn Thạch Hãn  
“Đá đổ buồn” mà lệ chưa rơi

Thu đến, thu đi chừng cách biệt  
Lá thu rơi rụng từ lâu rồi.  
Chút hồn thơ anh xin giữ lại  
Đêm mộng về huyền hoặc trắng soi.

**Hoàng Bình**

(Florida, 10/8/2017)

## TÌNH EM PHAN RÍ

Nếu một mai anh có về Ninh Thuận  
Nhớ thăm em – thăm Phan Rí Tháp Chàm  
Vương quốc xưa trong sương khói mơ màng  
Như tình em – qua rồi thời con gái

Nếu có kiếp sau xin đừng lỡ đại  
Nếu là vua đừng Chế Củ, Chế Mân  
Bởi một lần ngã bước sa chân  
Nước mắt đi có bao giờ lấy lại!

Nhưng dù sao cũng xin cảm ơn người  
Vẫn còn trong em những gì đẹp nhất!  
Như nàng Sita trên giàn lửa bất khuất  
Cho tình yêu thành tuyệt tác của đời

Anh nhớ nhé! Hãy về thăm Ninh Chữ  
Biển quê hương Cà Ná lúc chiều hôm  
Sóng nước dập diu cảnh đẹp mê hồn  
Chốn bình an cho thuyền về bến đậu

Nếu một mai anh có về Ninh Thuận  
Nhớ thăm em – thăm Phan Rí Tháp Chàm  
Vương quốc xưa trong sương khói mơ màng  
Tình em đó - cả cuộc đời con gái!

**Hoàng Bình**

(Ninh Thuận, 19/6/1973)

## HOÀNG DUY LÊ VĂN BA



-Tên: Lê Văn Ba

-Sinh quán: Dương Xuân, Nhơn Hạnh, An  
Nhu, Bình Định.

-Cử nhân Triết học Đại Học Văn Khoa  
Saigon.

-Khóa 3 trường Bộ Binh Thủ Đức, phục vụ  
Trung đoàn 15, Sư đoàn 9/BB (62-66).

-Góp mặt CHTY 3-97 đến nay.

-Đã xuất bản: Nghĩa Thục Xưa và Nay  
(Khảo luận, 1972), Nụ Hồng Tình Yêu (Thơ,  
1992), Tình Người Vượt Biển (Thơ, 1995), Như  
Bóng Mây Bay (Thơ, 1996), Dạo Bến Sông  
Trăng (Thơ, 1999)

## TIÊN NƯƠNG HỒ NGỌC BÍCH

Thân em lá yếu cành mảnh  
Bên hồ Ngọc Bích long lanh tuyệt vời  
Bồng đầu tiên nữ mở lời  
Thỉnh nghinh thượng giới cung trời dạo chơi!...

Lòng em sung sướng vui tươi  
Vội choàng áo gấm lụa trời dệt may  
Gió vương tà áo nhẹ bay  
Cả đoàn tiên nữ đắm say ngắm nhìn!

Chậm chân bóng đổ hoa in  
Các nàng tiên nữ đồng khen áo người  
Nhẹ nhàng em tỏ đôi lời  
Mai sau sẽ tặng tiên trời áo xinh

Chư tiên cảm tạ thâm tình  
Vui mừng đồng múa đồng thanh hát chào  
Có người thi sĩ bước vào  
Lan đình bút thảo tâm bào tiên nương!

**Hoàng Duy Lê Văn Ba**

Đêm gầy quỹ chùa Điều Ngự, ngày 17/12/2017

## TƯỞNG NHỚ BẠN HUY TRÂM

*Kính điệu hương hồn Huy Trâm*

Giờ đây nhớ bạn Huy Trâm  
Nhớ ngài Thẩm phán nẩy cân công bình  
Nhớ chàng Nghệ sĩ tài tình  
Ngón đàn bay bổng âm thanh tuyệt vời!  
Nhớ anh Văn sĩ vui tươi  
Nhớ tài Thi sĩ vẽ vời trần gian  
Nhớ cây cột trụ báo Văn  
Huy Trâm bình bút Sĩ Lâm dẫn đầu!  
Nhớ Tình nhớ Cảm với nhau  
Nhớ lời đề bút in sâu ảnh hình  
Nhớ khi tặng sách bang xinh  
Lửa trời nắng cháy nhưng tình mát tươi!  
Nhớ ngày nhớ tháng qua mau  
Chúc anh thanh thản chuyến tàu về Tây  
Nguyện cầu Chư Phật tiếp tay  
Đưa anh đến chốn liên đài nở hoa.

**Hoàng Duy Lê Văn Ba**

Lễ gia viên ngày 26/12/2017

## CHÀO ĐÓN TÂN XUÂN MẬU TUẤT

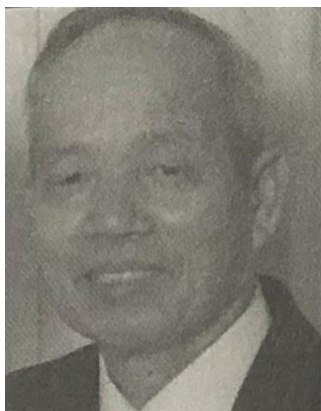
Gà đi Chó đến khắp trăm miền  
Nắng chiếu bóng chiều tuổi lão niên!  
Loạng quạng chân đi đường khắp khênh  
Run run tay thảo chữ lệnh khênh  
Thì hồn bay bổng miền Từ Ái  
Tâm đạo vun trồng chốn Tịnh Thiên  
Mơ ước sự đời buông xả cả  
Lòng son chỉ giữ một lời Nguyên!

Lòng son chỉ giữ một lời Nguyên!  
Tịnh Độ mong về chốn Phước Viên  
Bảy lớp bao lơn ngà ngọc trấn  
Bao tầng lưới thả thủy tinh hiên  
Ao thơm sen nở sum suê tỏa  
Nhạc tấu chim hòa văng vẳng truyền  
Phước đức nhân duyên chung hội ngộ  
Làm dân đất Phật sống cảnh Thiên.

**Hoàng Duy Lê Văn Ba**

Ngày 5/01/2018

## HOÀNG ĐÌNH TUÂN



- Họ tên: Hoàng Đình Tuân
- Bút hiệu: Tuấn Đình
- Sinh năm Nhâm Thân tại thừa Thiên Huế.
- Trước năm 1975 là công chức trong chính quyền VNCH.
- Sau 29/3/75 đi tù cải tạo năm tại trại An Diêm, Quảng Nam, Đà Nẵng.
- Đến Hoa Kỳ năm 1990 theo diện tỵ nạn HO.

### ĐÁ VÀNG TRĂM NĂM

Cứ nghĩ yêu ai mình còn đâu đó  
Có hay đâu biệt tận bây giờ  
Nhớ khi xưa cứ mãi mộng cùng mơ  
Để xuân về hoa bướm lòng réo gọi

Cứ bên nhau một thời tình đưa lối  
Đẹp làm sao huyền diệu bướm vờn hoa  
Tình đơm bông ngày qua thêm rộn nở  
Mặc hoa lòng cần chi ngôn hay ngữ

Cứ yêu nhau yêu tròn từng con chữ  
Dịu nhau đi hạnh ngộ duyên yêu thương  
Để mai sau trên chung mọi ngã đường  
Cùng chia sẻ tiếng nhạc lòng vô tận

Duyên tình mình cứ tự vương rồi vẫn  
Trái lòng mình thỏa nguyện nào dối gian  
Chớ để tình đứt đoạn với muện màng  
Rồi ai đó duyên chờ tình thêm đợi

Tình yêu nào tình yêu thôi thúc gọi  
Rộng mở xuân thì hòa quyện duyên xanh  
Cho nồng đượm tình hồng đẹp như tranh  
Kéo tuổi xuân từng ngày thêm cạn kiệt

Yêu nhiều chớ để ngày thêm da diết  
Nhớ thương nhau nào níu được thời gian  
Chung tận hưởng khi hương lòng tha thiết  
Cho trăm năm tròn mộng nghĩa đá vàng.

**Tuấn Đình**

### ƯỚC MƠ DẠT ĐÀO

Mây trôi chim hót trên cành  
Hoa cười gió lượn dạ đành cùng ai  
Một mai đời nổi hương say  
Em về lối mộng hồn bay phương nào

Cuộc đời ngày tháng tiêu dao  
Vần thơ lục bát động đào nơi mô  
Như Từ Thức dậy nguồn thơ  
Bên hiên em gái ước mơ dạt dào

Duyên trần tục, lối động đào  
Đầu non én lượn nẻo nào Thiên Thai?  
Đường trần một bước trần ai  
Tiếc thương đã lỡ duyên hải ngàn năm

Thương nhau áo lụa mơ thầm  
Như Kim Trọng lụy tình thâm bên Kiều  
Thật nhiều yêu thật là yêu  
Em yêu có thấu dạ nhiều ước mong?

### Tuấn Đình

## TRÂM TƯ

Trâm tư mặc khách tao nhân  
Rừng thu gió cuộn chiều vàng vu vơ  
Thu về cảnh sắc dường mơ  
Rơi rơi sầu muộn vẫn thơ quan hoài  
Từ dạo người đi lỡ vay  
Em xưa san sẻ tình đầy nào voi  
Lang thang mây bạc lưng trời  
Bức tranh vân cầu lấm hời đổi thay  
Ai về một thoáng hương say  
Bên sông cô lái lạc loài sầu tư  
Từ ngày tiễn biệt phù hu  
Hồn ai khắc khoải mịt mù mùa sang  
Trên cây chiếc lá trở vàng  
Hắt hiu gió lượn điệu tàn nào hay  
Xa rồi cách biệt trời mây  
Cho thương nhớ chợt đong đầy vẫn thơ  
Bên ni sương khói ta chờ  
Bên kia trần thế em mơ võ vàng

**Tuân Đình**

## HOÀNG MINH HÙNG



- Tên thật cũng là bút hiệu.
- Sinh 29/6/40 tại Đồng Mỹ, Đồng Hới, Quảng Bình.
- Trước 1975: Cộng tác các báo Da Vàng, Thời Cuộc, Cứu Nước, Tranh Thủ v.v...
- Góp mặt thơ CHTY 3-1997 cho đến nay.
- Thơ đã xuất bản: “Lửa Tình Tâm” (1995).
- Hiện định cư tại Toledo, Ohio, Hoa Kỳ.

## TỪ MỘT TẤM ẢNH

Từ trên báo một tấm hình nhỏ,  
Tạo rất nhiều cảm xúc bất ngờ.  
Người vợ lính già nua bên mộ,  
Vẫn chung tình như thuở ban sơ!

Mấy mươi năm làm thân góa bụa,  
Mấy mươi năm trong cuộc đời,  
Dù cuộc sống gian lao cực khổ,  
Mộ của chồng hoa vẫn mãi tươi!

Cuộc tàn phá trả thù rửa hận,  
Lũ vô thần cày xới nghĩa trang,  
Khói hương lạnh nhưng tình không lạnh,  
Tấm mộ bia còn với thời gian!

Tình còn đó nên mồ còn đó,  
Dũng hay hèn do bởi tại tâm.  
Là vàng thật sợ chi lửa đỏ,  
Rạng ngời danh gái Việt đất Nam!

**Hoàng Minh Hùng**

## THU Ý RỜI

Bây giờ sương Thu nhuộm sắc lá,  
Bây giờ mùa Thu ướt sũng đêm,  
Bây giờ gió Thu se se lạnh,  
Bây giờ mây Thu cũng ướt mềm.

Tôi đi tìm Thu miền nhung nhớ,  
Nơi có trăng Thu trải ánh vàng,  
Nơi có bày em đang ca múa,  
Mời gọi chú Cuội trên cung Hằng.

Tôi gọi Thu ơi! Dài tiếng gọi,  
Mà sao Thu mãi không đáp lời.  
Có phải vì Thu đang lạc lối,  
Hay Thu phiêu lãng sai phương trời?

Ngày mai gió Thu về chôn lá,  
Ngày mai mưa Thu khóc tiễn đưa,  
Ngày mai sương Thu che mờ ngõ,  
Ngày mai mây Thu trôi hững hờ.

Vì ai mà tôi vẫn hoài vọng,  
Màu lá Thu xưa lót mặt đường,  
Gót bước chân xưa trên nẻo vắng,  
Áo lụa người Thu phủ mờ sương...

**Hoàng Minh Hùng**

## QUỲNH

Đêm khuya hoa nở âm thầm  
Cánh hoa trắng muốt, hương thơm nhẹ nhàng  
Bướm ong tuy vậy – chẳng màng  
Hồn hoa tinh khiết – cao sang lạ thường  
Yêu hoa thức suốt canh trường  
Ngắm hoa, ngắm thấy vô thường là đây.

**Hoàng Minh Hùng**  
(2017)

## HOÀNG PHƯỢNG



### MAI SAU DÙ CÓ ĐÔI THAY

Chè xanh một bát ngọt ngào  
Em trao nếm thử ôi sao tuyệt vời  
Môi em mật ngọt hoa tươi  
Bao người say đắm, bao người thiết tha  
Là anh mở lối vườn hoa  
Ngã lòng em để Bướm và Ong sang  
Rồi lời cay đắng thế nhân  
Vô tâm nghiệt ngã bao lần em đau!  
Bao đêm trên gối lệ trào  
Nửa khuya thức giấc ghen ngào thương tâm  
Thà như bọt sóng phù vân  
Thà như ốc nhỏ giấu thân vỏ ngoài  
Mai kia đời có đôi thay  
Sóng vùi gió dập giữ hoài tình xưa!

**Hoàng Phượng**

## LẶNG IM

Lặng im từ tuổi lên mười  
Lặng im cảm nhận cuộc đời bơ vơ  
Lặng im từ bỏ ngậy thơ  
Lặng im bước xuống bến bờ nhiều nhưng  
Lặng im cay đắng khôn lường  
Lặng im tha thứ yêu thương khoan hồng  
Lặng im cố gắng hiến vô cùng  
Lặng im cao thượng giữ trong tim mình  
Lặng im hi vọng mong manh  
Lặng im không lối thoát đành lặng im  
Lặng im một giấc triền miên  
Đến hơi thở cuối và quên kiếp người.

**Hoàng Phượng**

## DUYÊN TÌNH RỒNG TIÊN

Phận má hồng như liễu đào tơ  
Xuất giá tòng phu như mạ non mới nở  
Nợ tổ quốc như con tim, nhịp thở  
Đi cùng anh, thấp lên ngọn đuốc thần...

Em noi gương Bà Triệu, Bà Trưng!  
Anh theo con đường Đại Đế Quang Trung!  
Rọi ánh sáng vào Việt Nam tà quyền tội lỗi!  
Truyền thống anh hùng như sóng dậy khắp nơi.

Quốc nội đau thương oằn mình trong ngục tối  
Lớp trẻ lạc loài mê muội ngày ngày  
Văn hóa Việt trôi theo dòng Hải Ngoại  
Hãy cùng chung nhau tay góp sức mỗi bàn tay!

Một mai kia ta bỏ xác xứ này  
Thân xác ta ghi dấu Việt Nam – tận trời Tây  
Nợ quê hương em đã vì anh xin trả!  
Ta với Người – đâu xa cuộc tình duyên:  
Anh là con Rồng, em là cháu Tiên!

**Hoàng Phụng**

## HOÀNG THANH



- Sinh năm 1940 tại Huế.
- Hoạt động văn nghệ từ khi còn đi học.
- Đến Hoa Kỳ năm 1991.
- Hiện cư ngụ tại Sacramento, CA.
- Thơ đã xuất bản: “Ngàn Năm Lưu Dấu” chung với Nguyễn Phúc Sông Hương.

## MỘT MỐI TÌNH

Ngày ấy gặp nhau sau trận chiến  
Trong phòng bệnh viện đứng nhìn anh.  
Một phong thư nhỏ bông hoa tặng  
Từ đó em trao một mối tình

Tình đẹp anh mang cùng súng đạn  
Thư em anh đọc sau giao tranh.  
Theo anh em dãi hồn trong mộng  
Hình bóng trong tim em đã đành.

Rồi nước nhà tan, đời chẳng trọn,  
Tình xưa còn lại chút mong manh.  
Bông hoa ngày cũ khô trên giấy,  
Lòng đất không chôn được bóng hình...

Ôm khối tình em xa bến mộng,  
Hồn anh ngang dọc trời mênh mông  
Thân anh trọn vẹn đền ơn nước  
Chẳng thẹn đời trai với núi sông.

**Hoàng Thanh**

## CHUYẾN TÀU ĐÊM

Đêm, vẫn hai giờ sáng  
Tiếng động chuyến tàu qua...  
Đêm, tôi ngồi với bóng  
Một con tàu đã xa

Đêm hai giờ thức dậy  
Nghe tiếng tàu quê nhà  
Lòng tôi là tay vẫy  
Giã từ một sân ga...

Đêm, từng đêm ảo mộng  
Quá khứ chưa nhạt nhòa  
Đêm, hồn tôi đồng vọng  
Tiếng còi rúc thiết tha...

**Hoàng Thanh**

## HỒ ĐẮC THU THANH



-Họ và Tên: Hồ Đắc Thu Thanh, cũng là bút hiệu

-Sinh quán: Thành phố HUẾ

-Trước 1975: làm việc ở Bưu Điện Huế

-Sau 1975: làm việc ở Bưu Điện Saigon.

-Hiện định cư tại Nữ Ước, Hoa Kỳ.

\*Tác phẩm phát hành toàn cầu:

-Khúc Biển Hát, CD thơ phổ nhạc sáng tác mới 2008

-Dấu Xưa, DVD thơ nhạc 2006

-Tha Hương, CD thơ 2005

-Thao Thức, CD, DVD gồm nhiều nhạc sĩ phổ nhạc 2012

-Cõi Nhớ, CD, DVD do nhạc sĩ Nguyễn Tấn Vĩnh phổ nhạc 2012.

\*Góp mặt Cụm Hoa Tình Yêu do Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại xuất bản.

-Thơ in chung 3 tác giả: Sóng Bạc Đầu 2012 (Hồ Đắc Thu Thanh, Minh Nhã, Dzur Phan) do HTTTVN Hải Ngoại xuất bản.

\*Đã tham dự:

Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ V tại Sacramento, CA tháng 9 năm 2006; kỳ VI tại Westminster, CA tháng 9 năm 2008, kỳ VII tại Orlando, FL tháng 9 năm 2010; kỳ VIII tại Dallas, Texas năm 2012; kỳ IX tại Chandler, Arizona tháng 9 năm 2014; kỳ X tại Dallas, Texas năm 2016.

## HUẾ NGÓNG MẮT XƯA

Anh hẹn với Huế răng chưa về?  
Để bên ni chừ nhớ mãi bên tê  
Để đêm trăng nhớ vườn cỏ tích  
Để bên Vân Lâu buồn lê thê.

Anh hẹn với Huế khi mô về?  
Về nghe mưa Huế khóc tí tê  
Về qua vườn cũ xanh mắt ngọc  
Về nghe lá rụng giữa trưa hè

Muôn trùng Huế mãi ngóng mong anh  
Đình Ngự mơ màng ánh trăng thanh  
Hương giang ôm khối sầu vạn cổ  
Soi bóng thuyền xưa màu nước xanh

Giọt nhớ rơi theo nỗi đợi chờ  
Cánh hồn tượng đá giữa đêm mơ  
Vườn khuya loáng thoáng hương hoa buổi  
Gió lộng đêm hè lòng ngân ngơ

Bây chừ Huế vẫn ngóng mắt xa  
Nhắm đếm thời gian mấy mùa hoa  
Buồn xưa ai gửi vào quên lãng  
Để màu hiu quạnh nhạt đêm qua

**Hồ Đắc Thu Thanh**

## TÌNH KHÚC CUỐI

Chút nắng ấm pha màng sương nhẹ  
Mây mùa hè vội vã về đâu  
Tìm hương gió thơm nồng quê mẹ  
Đưa hồn ta về bên dẫu yêu

Nhớ thuở ấy tình ai bỗng cháy  
Ký ức về gọi nhớ quất quay  
Em mất hút phương trời biên biệt  
Góc phố nào lạc bóng mưa bay

Rượu chưa cạn men nồng chén choáng  
Chiều trần gian hạn hẹp vòng tay  
Chân hệt hăng giữa đời nông cạn  
Đêm lạnh lòng có hạt mưa cay

Cuộc tình cuối mang hương vị đắng  
Sầu cố nhân còn mãi vương mang  
Chén dẫu yêu chua nhiều hơn ngọt  
Đêm vụng về chở gót chân hoang

Nhuộm xót xa bao mùa dĩ vãng  
Cõi thơ nồng gọi ngọn sầu đông  
Ngày đến muộn dài thêm nỗi nhớ  
Nắng tàn phai qua ngõ rung rung

**Hồ Đắc Thu Thanh**

## CỐI NHỚ

Thật lạ nhé..! Khi không mà nhớ..!  
Nhớ bóng chiều nhạt nắng bên hiên  
Nhớ đêm đêm... giấc mơ hé nụ...  
Nhớ hoàng hôn... đến muộn bên đường

Nhớ miên man... biết bao nỗi nhớ  
Nhớ ngõ về mang nặng ý thơ  
Nhớ tên ai xa bờ sóng biếc  
Nhớ giọt buồn về giữa giấc mơ

Nhớ một điều... giấu hoài... câm nín  
Nhớ lối xưa vàng lá thu bay  
Nhớ hàng cây nghiêng chiều ngã bóng  
Nhớ, nhớ ơi nỗi nhớ đong đầy

Nỗi nhớ hoài về trong giấc ngủ  
Nỗi nhớ thầm mang điệu hát ru  
Trong im vắng cho vừa cội nhớ  
Đêm lạnh lòng ấm hạt tương tư

**Hồ Đắc Thu Thanh**

## HUỲNH MAI HOA



- Tên thật: Huỳnh Mai Hoa
- Ngày sanh: 04-10-1948
- Quê quán: Cần Thơ
- Hiện cư ngụ tại thành phố Sacramento, California , Hoa Kỳ
- Từ năm 1966 - 1975 làm thơ, viết truyện ngắn, chuyện phiếm đăng trên báo Chính Luận Saigon. Thịnh thoảng có thơ và truyện ngắn đăng trên báo Tiền Tuyến, Tiếng Nói Dân Tộc... với bút hiệu Huỳnh Mai Hoa, Thương Hoài Hương.
- Đến Hoa Kỳ năm 1993. Có thơ và truyện ngắn đăng trên báo Mõ, Saigon Nhỏ, Làng, Tiếng Vang... với bút hiệu Huỳnh Mai và Huỳnh Mai Hoa.
- Hội viên hội thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại
- Đã xuất bản:
  - Trên Những Khoảng Đờì (Tuyển tập thơ, 2003)
  - Tình Cha (Tuyển tập truyện ngắn, 2004)
  - Hai Cuộc Tình (Truyện dài, 2010)

## CƠN GIÓ TRONG ĐỜI

Như cây đứng giữa vùng trời giông tố  
Đứng giữa đời, người hứng những phong ba  
Những cánh đời đến với bản thân ta  
Như xô đẩy, quay cuồng ta trong gió

Gió quyền lực, ta như điều gập gió  
Bay vút cao, lên thâu tận đỉnh trời  
Sống tự cao, ngạo mạn, rẽ khinh người  
Còn có thể làm những điều ác độc

Gió suy sụp, ta điên cuồng hoảng hốt  
Như người vừa rớt xuống đáy vực sâu  
Giữa thế gian không dám ngẩng cao đầu  
Sợ thiên hạ khinh chê người thất thế

Gió giàu sang làm ta hay khi dễ  
Những kẻ nghèo, đói rách ở quanh ta  
Sống khoe khoang và phung phí, xa hoa  
Trong thiên hạ, chỉ ta là trưởng giả

Gió nghèo khổ, ta hạ mình thái quá  
Với kẻ giàu thường nịnh hót, tôn vinh  
Sống ô danh, không kể thể diện mình  
Để có được phần nhỏ nhoi vật chất

Gió được khen, ta nở mày, nở mặt  
Tưởng như là sống giữa mấy tầng mây  
Dù lời khen như gió thoảng qua tai  
Cũng đã để cho ta nhiều xao động

Gió bị chê, cho ta nhiều thất vọng  
Cũng như người vừa đánh mất niềm tin  
Dù lời chê chưa hẳn đã thật tình  
Của những kẻ mang nhiều lòng ganh tỵ

Gió vui cũng cho ta nhiều hệ lụy  
Vì quá vui ta làm chuyện ngông cuồng  
Có khi còn đem đến những tai ương  
Cho chính bản thân ta và kẻ khác

Gió buồn đến, làm thân ta xơ xác  
Nó làm ta không còn sức sinh tồn  
Như mây đen che phủ cả tâm hồn  
Không còn biết nơi đâu là phương hướng

Tám cơn gió luôn hoành hành, lôi cuốn  
Làm cho ta không thấy lúc nào yên  
Tâm lúc nào cũng chao đảo, ngã nghiêng  
Thì đâu phải là có chân hạnh phúc

Tâm phải vững dù gió đời cuốn hút  
Như cây rừng đứng vững giữa phong ba  
Nếu tâm ta luôn tĩnh lặng, an hoà  
Thì không có gió nào xô ta nổi./-

**Huỳnh Mai Hoa**

## CHIẾN THẮNG CHÍNH MÌNH

Cuộc sống ta như bãi chiến trường  
Luôn luôn rình rập bởi tai ương  
Ta luôn chiến đấu từng giây phút  
Để giữ đời ta được sống còn

Ta thắng những người đã đánh ta  
Chính bằng sức lực bản thân ta  
Hay ta có thể dùng mưu trí  
Để thắng dã tâm kẻ gian tà

Để thắng những người mắng chửi ta  
Ta dùng lời cay đắng, chua ngoa  
Ta đem mảnh lời dùng đối chọi  
Vói kẻ ản, tàng như quỷ ma

Nhưng có một điều thật khó khăn  
Đó là tự thắng được thâm tâm  
Đừng cho nó khiến ta hành động  
Những chuyện điên rồ, hại đến thân

Ta biết lòng tham hại đến mình  
Hại người, hại đến cả sinh linh  
Nhưng ta khó thắng lòng tham ấy  
Dù có hiểm nguy cũng mặc tình

Ta biết sân như lửa đốt rừng  
Đốt tình, đốt nghĩa, đốt yêu thương  
Đốt luôn sự nghiệp, thân tù tội  
Lửa nổi lên rồi thật khó ngưng

Ta biết si mê những cuộc tình  
Làm mờ ánh sáng của tâm linh  
Là đem khổ lụy vào tâm trí  
Nhưng khó làm sao vượt lưới tình

Như thế là ta thất bại rồi  
Để tâm làm chủ mọi buồn vui  
Có khi càng chiến ta càng bại  
Đem những đau thương đến cuộc đời

Nếu mà ta thắng được chính mình  
Đó là chiến thắng thật quang vinh  
Nó hơn thắng cả nhiều cuộc chiến  
Đối tượng ta, là những chúng sinh./-

**Huỳnh Mai Hoa**

## LỜI NÓI

Lời nói thốt ra thật dễ dàng  
Như làn khói tỏa, giọt sương tan  
Nhưng nó đọng rất nhiều hệ lụy  
Nếu kẻ thốt lời tâm ác gian

Chuyện có nói không, tạo hiểu lầm  
Chuyện không nói có, kết dây oan  
Dối lừa để gạt người lương thiện  
Gạt cả thâm tình, gạt thế gian

Người ác tâm, nói lưỡi hai chiều  
Cho hai đảng mất sự tin yêu  
Nói châm, nói chọc, gây chia rẽ  
Ở giữa, người gian hưởng lợi nhiều

Lời nói hung như tiếng thú gầm  
Lời nguyên, lời rửa thật kinh tâm  
Nó gây chấn động, làm sợ hãi  
Đem đến cho người sự bất an

Lời nói dệt thêu để hại người  
Dệt ngang, dệt dọc ở đâu môi  
Dệt người vô tội thành có tội  
Đem đến bi thương giữa cuộc đời

Tất cả những lời ác khẩu trên  
Đợi ngày hội đủ các nhân duyên  
Nó đem quả báo nhiều đau khổ  
Cho kẻ đã từng tạo tác nên./-

**Huỳnh Mai Hoa**

## KIỀU MỘNG HÀ



- Tên thật: Dương Thị Mộng Hà
- Sinh quán: Cần Thơ
- Trước 75: có thơ đăng trên Tuần Báo Văn Nghệ Tiền Phong, nhật báo Chính Luận, Báo Mới, Tiền Tuyến, Chiến sĩ Cộng Hoà...
- Sau năm 81 ở Hải Ngoại: viết trên các Nguyệt san: Văn, Khởi Hành, Tinh Hoa, Y Học Thường Thức, trên các Bán Nguyệt san: Ca Dao, Thế Giới Mới, Đẹp, Dân Ta
- Tác phẩm xuất bản: “Còn Một Nơi Để Đến” (truyện ngắn, 2001), “Nỗi Buồn Của Em” (thơ, 1968), “Thơ Kiều Mộng Hà” (1970), “Trái Tim Đau” (thơ, 2001), “Thiên Nhẹ Vào Đời” (thơ, 2013)
- Hiện sống ở Austin-Texas.

## NHẬT ĐẦY TRÁI ĐÀU

Như nụ hoa nhỏ, gió lay  
Tôi ngồi gởi tiếng thở dài mênh mang  
Gió ơi! thổi sạch bụi vàng  
Cho đôi mắt sáng ngắm chàng thiên thu

Như mây tan tụ phù du  
Đêm ru nổi nhớ, ngày thu tiếng cười  
Bước chân dẫm buốt cuộc đời  
Mắt sàu sao rụng, môi thôi đổi hờn

Như trời mưa nắng từng cơn  
Tay chao bèo mãi chưa mòn bóng ai!!!  
Đêm dài hồn mộng tỉnh say  
Vật vờ cứ ngỡ đâu thai kiếp nào

Như con sóng, thủy triều cao  
Hồn xanh xao đếm có bao nỗi buồn?  
Người đi có úa lệ tuôn!  
Còn đây biển nhớ... đêm cuộn cuộn trôi

Như trăng khăng khít thề bồi  
Tim đau, ruột thắt... rồi bờ từng giây  
Trăng xưa giờ vẫn còn đây  
Bóng cùng tôi đứng nhật đầy trái đầu.

**Kiều Mộng Hà**

March 13-2018

### THƠ LÀ GÌ ?

Thơ giống như Chân Lý  
Nhưng không phải giáo điều  
Thoát ra ngoài lý trí  
Vì nó là Tình Yêu

Thơ cuộn tròn cảm xúc  
Tĩnh lặng như thiên nhiên  
Nó là niềm hạnh phúc  
Như thiền sư toạ thiền

Thơ phải là sáng tạo  
Như những Mạn Đà La  
Sóng đẩy-xô-bôi-xoá  
Vẫn như trăng toả ra...

Thơ từ những con chữ  
Nhưng vẫn là vô ngôn  
Cũng giống như cơn gió  
Chẳng để vết trên Không

Thơ như những con số  
Trên mặt chiếc đồng hồ  
Mặc thời gian hiển lộ  
Kim phút-giờ nhấp nhô

Thơ với người thi sĩ  
N như trăng chiếu nước trong  
Cảnh cây là ngũ uẩn  
Che kín khoảnh trời không

Thơ là tình yêu. Tuyệt  
Dù diễn tả cách nào  
Nó vẫn là cọng tuyệt  
Lấp lánh trên cành đào

**Kiều Mộng Hà**  
June 02-2015

## KIỀU THU



- Tên thật: Nguyễn Thị Kiều Thu
- Sinh năm 1962.
- Vừa qua Trung Học thì lên xe hoa.
- Hiện đang sống ở Saigon.
- Nghề nghiệp: Nấu ăn.
- Bản tính: Yêu người, yêu đời, yêu màu tím hoa sim... Giỏi nấu ăn, thích ca nhạc, làm thơ, hoa cảnh...

### THƠ XUÂN CHO BẠN

*(Viết theo yêu cầu... vì bạn không biết ca bài “Câu Chuyện Đầu Năm” mà chỉ biết... ngâm thôi.)*

Mùa xuân đi lễ đầu năm  
Trên đường ai cũng khẩn thềm gặp may  
Tơ tằm ruột rối bao ngày  
Vói bao chờ đợi... Xuân này chắc vui?

Nghe chùng pháo nổ vang trời  
Nghe chùng rượu rót câu mời giúp nhau  
Tay rung... lòng cũng nôn nao  
Ta cầu cho được quẻ... đào gặp duyên

Người người khắp chốn bình yên  
Xem kia... mai nở khắp miền chào xuân  
Niềm tin yêu cũng đến gần  
Lòng xuân bao kẻ đón xuân cho đầy?

Vui sao hạnh phúc sum vầy  
Xuân kia nào dứt xuân này lại qua  
Thơ xuân mình viết thay quà  
Bạn ơi xin nhớ lời ta thệ nguyện

Đầu năm chúc bạn gặp hên  
Cuối năm ta chúc bạn hiền gặp may  
Bước đường danh lợi rộng mây  
Ôm nàng xuân mộng vào tay xuân tình.

**Kiều Thu**

## ĐỪNG HỎI VÌ SAO?

Đừng hỏi vì sao tôi yêu màu tím  
Màu hoàng hôn màu chết lịm tâm linh  
Để u buồn để chôn chặt tim mình  
Để tang chế một mối tình tan vỡ

Yêu màu tím là mang sầu muôn thuở  
Là ưu tư là nhung nhớ người thương  
Là áp ôm gối lẻ xót đêm trường  
Là thương tiếc là vẫn vương tất cả

Khung trời tím nào hoa thơm cỏ lạ  
Chờ tôi vào lối mộng có chờ tôi?  
Nhưng có hương yêu đã kịp đến rồi  
Và như thế sầu thương ơi, đừng dứt

Nên đừng hỏi tôi... sao còn thổn thức  
Cho héo mòn cho sức lực cạn suy  
Đừng hỏi bao giờ tôi hết đau, vì...  
Có mấy kẻ biết yêu khi... vẫn sống?

## Kiều Thu

(Gửi bạn vàng của những chiều đông trước)

## LAN CAO



- Họ tên: Lan Cao
- Quê quán: Nghệ An, Việt Nam, vào Saigon 1954.
- Nghề nghiệp: Giáo Sư Trung Học.
- Định cư tại Houston, Texas, Hoa Kỳ (1995).
- Tác phẩm đã xuất bản: Thi tập “Áo Nắng Quê Hương”, Thi tập “Thấp Đồi”.
- Thành lập nhóm thơ Bèo Mây và in chung 20 tập Thi phẩm “Hoa Đất”.
- Ở Hải Ngoại đăng thơ rất nhiều trên các báo – Hiện vẫn tiếp tục sáng tác.

### ĐỜI NHƯ

Đời như sóng biển  
Lăn vào bờ  
Vỡ trắng nát hư vô  
Có như ta?  
Không!  
Xin làm ly rượu  
Rót cho nhau uống cạn mơ hồ.

Đời như cơn gió  
Lượm hết mây trôi  
Mặt trời vàng thả nắng  
Thấm thiết đời áo mỏng trái tim em  
Riêng anh  
Một mình em là đủ  
Để đêm nay cười trắng say  
Gương mặt ngó  
Yêu chưa quen lấp ló ở sau rèm.

Đời như con thuyền mộng  
Chở hồn  
Thoát bến nhân sinh  
Bỏ hoàng hôn đỏ  
Uống vội vàng, áo giác chén mắt em  
Ta gọi trăng  
Đùng lăm lét  
Tới trễ trước khi hoàng hôn chết  
Đời như thuyền  
Rong chạy trước đêm đen.

Đời như ta  
Ta như đời

Như đất, như trời vỡ nắng và mưa  
Tuổi cao niên tóc trắng, da môi  
Ta sẽ mất hút  
Còn đời ở lại  
Hoặc áo thơ ta rong hát với người.

**Lan Cao**  
(2017)

## GIÂY PHÚT CUỐI

Giây phút cuối bao giờ cũng vội  
N như mặt trời rang chín trái hoàng hôn  
Nhớ nhớ, quên quên, ngọn gió mát hôn  
Châm điều thuốc níu thời gian rã chết.

Giây phút cuối cuộc tình ôi tha thiết  
Mưa thủy tinh lấp trống sợi giao thừa  
Đêm lở loét cơn buồn say bọt đắng  
Tay em gầy tròn lại nắng đêm khuya.

Giây phút cuối những điều ta muốn nói  
Dòng sông kia Hương tỏa cánh hoa bè  
Cây khò lưng gió thổi mang theo  
Mây tụ lại lấp đi giờ phút cuối.

Giây phút cuối hôn ta ơi bồi rối  
Phố hoang vu, thơ gãy tím môi buồn  
Người đi tái mặt lời chưa cạn  
Một kẻ vách sầu níu nụ hôn.

**Lan Cao**

## RÁNG ĐỎ

Đến lúc hoàng hôn  
Mây giăng ráng đỏ  
Em bây giờ  
Hỏi gió mắt xanh  
Đôi gót nhỏ đạp lên buồn nắng rữ.

Là máu  
Một ngày đau tích tụ lại  
Em hãi hùng  
Khóc ướt áo tương lai  
Cúi mặt xuống  
Nghe đời than hư ảo  
Mắt hoang tan, gió rít hận kêu dài.

Ráng sẽ tắt  
Nắng không còn đỉnh thác  
Vây quanh em, tan biến lạc u tình  
Anh vội vã  
Gọi em vùng ráng đỏ  
Tay đợi chờ, ôm nguyệt sáng lung linh.

Em tỉnh dậy  
Tay còn run ác mộng  
Thay áo vàng hoàng hậu Văn Lang  
Thân thể anh ngập tràn trắng cổ mộ  
Đêm thanh bình  
Chào ráng đỏ tiêu tan./-

**Lan Cao**

(18/3/2011)

## LÂM ANH NGUYỄN BA LA



- Tên: Nguyễn Lâm Anh.
- Sinh năm 1942, làng Ba La, Quảng Ngãi.
- Có thơ đăng rải rác trên các báo trước và sau 1975.
- Đã có nhiều tác phẩm giao lưu dưới hình thức Ronéo và chép tay.
- Có 25 tập thơ tích lũy từ 13 tuổi đến nay.
- Hiện sống ở Saigon VN.
- Tham gia CHTY từ 2008 đến nay.

**THƯ GỬI NGUYỄN NHIÊN**

*Để nhớ buổi gặp nhau ở nhà Ngô Cam*

Ta đến xứ Nam, bạn qua xứ Bắc  
Bất ngờ ly rượu cũng ngược xuôi  
Đôi chặp bên đời râu tóc rụng  
Trong tay hồ hải một phen cười

Cái lý của hoa, cái tình của rượu  
Ngàn xuân hồ dễ đã xanh hơn  
Chân đi lưu dấu tương phùng lại  
Ô hay! Trời có mấy phương Đông?

Không kiếm nên cầm tay chút mộng  
Trường Giang đâu dài hơn hai ta  
Bèo ai trôi giữa bờ rượu cạn?  
Thôi tiếc làm chi chuyện mái nhà

Mỗi đũa hai đầu quen tiêu ngạo  
Lỡ quên em nên nhớ chân trời  
Góc Nam ta uống tràn góc Bắc  
Ném ly không cho vỡ phương Đoài

Cho vỡ trăm năm mờ bốn cõi  
Để ngàn sau còn thấy mây bay.

**Lâm Anh Nguyễn Ba La**

## DÒNG SÔNG KHÁCH ĐẠO

Khách đạo chiều kia qua sông vắng  
Nhà ai mây khói đậu lưng chừng  
Khách thâu mắt lại bên bờ nước  
Chút bọt đời trôi lạnh tứ phương

Chẳng hiểu buồn đâu phai bóng lá  
Roi tự nghìn xưa đến cõi này?  
Khách đứng, mà đi, mà trở lại  
Nghìn trùng mây nước phía sau bay

Chợt ngộ bên bờ trăng đã chớm  
Tiền thân tan giữa một trời mờ  
Khách nghe tận đáy mơ hồ vọng  
Tiếng của giòng sông vỡ cuối mây...

Như có đêm tràn chao giữa trán  
Vàng trắng ai dấu cuối xương da  
Khách quên mở mắt nhìn sông nước  
Vẫn thấy lòng đi khắp giang hà...

**Lâm Anh Nguyễn Ba La**

## LỜI BẠN CŨ

*Kính tặng Như Hoa Lê Quang Sinh*

Ta lỡ quý một tấm lòng Ai Thúc  
Cho dẫu tình em đẹp hơn thóc lúa nhà Châu  
Lời đã rót xin mời em uống cạn  
Rồi chia tay mỗi đứa một phương trời

Em về giang Đông, ta đi giang Bắc  
Chuyện ngày xưa xin gọi lại giang Nam  
Ta vẫn nhớ lời Kim Thánh Thán  
Xa nhau vẫn giữ một chút tình

Ta sẽ đến đất “Sần” tìm bạn cũ  
Mấy nghìn năm xa cách nhớ thương sao  
Bạn ta râu dài năm chòm tới ngực  
Biết ngày nay còn uống rượu ngâm thơ!!!

Thuở xa nhau bạn ta cùng tiễn biệt  
Lời bấu chấu ta ghi khắc muôn thu  
Rằng: Không có gì hơn được  
Bằng làm một người cho tới tận hiền ngu

Gặp thời loạn đi mà ngửa mặt  
Học ý núi non tựa với mây trời  
Ngắm dâu bể qua màu ấn kiếm  
Nói tiếng người bằng giọng của cỏ cây.

Gặp thời Thuần làm Nghiêu ngồi hát  
Sẵn-thơ-trắng-bày-tiệc-dưới-hoa-hương  
Thiên hạ cõi lừa ta đi chân đất  
Thiên hạ nô đùa ta như trẻ thơ

Thời Đại Đồng và Tiểu Khang vẫn thế  
Đạo nghĩa cần nghe ta nói cặn lời  
Thiên hạ cần vàng ta dâng tim ngọc  
Thiên hạ ưu phiền ta bày trò chơi

Cái-ý-của-trời-trong-ta-đó-vậy  
Thiên hạ loạn bình cũng bởi ta thôi  
Cái thiên khí một bình hương nhấp nhấp  
Khoanh-năm-châu-trong-một-chiều-ta-ngồi

Xem tất cả đều là Phật Chúa  
Ngay cả những loài cầm thú, cỏ, cây  
Lời bạn cũ thơm lừng hương cỏ lá  
Ôi! Lòng ta ai biết được hôm nay.

**Lâm Anh Nguyễn Ba La**

## LÊ HỮU LIỆU



- Tên thật cũng là bút hiệu
- Sinh năm 1940 tại Cầu Hai, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế.
- Cựu sinh viên trường QGTM và Đại Học Luật Khoa Saigon.
- Trước 1975: Trưởng Ty Thuế Vụ Tỉnh Châu Đốc.
- Sau 1975: Tù Cải Tạo.
- Định cư tại Houston, Texas, Hoa kỳ từ năm 1993 đến nay.
- Sinh hoạt Văn học: Làm thơ từ năm 17 tuổi và có thơ đăng trên vài báo ở Saigon. Sau khi định cư ở Hoa Kỳ, tiếp tục sinh hoạt văn học: Cộng tác viên thường trực với Đẹp Magazine (Houston), tạp chí Tin Văn, các giai phẩm Cùm Hoa Tình Yêu v.v...

-Phó Hội Trưởng Hội Thơ Tài Tử Việt Nam  
Hải Ngoại từ 2004 đến nay.

-Hội viên Văn Bút VNHN vùng Nam Hoa  
Kỳ và Đông Nam Hoa Kỳ (Florida).

-Đệ nhị Phó Chủ Tịch Văn Bút Việt Nam  
Hải Ngoại nhiệm kỳ 2018-2020.

Tác phẩm đã xuất bản:

-Cỏ cây hoa lá, thuốc Trời (thơ dưỡng  
sinh).

-Một thoáng thu xưa (thi tập).

-CD Thơ “Như Dòng Suối Ngọt”.

-CD Thơ phổ nhạc.

## THIÊN ĐƯỜNG NHỎ

*Thương tặng hai cháu Christina & Ryan*

Buổi chiều cháu ngoại đến thăm,  
Dang tay đón cháu lòng hăm hở mừng.  
Cháu reo “ngại, ngại” không ngừng  
Thoăn thoắt chạy đến như rừng đầy chim.  
Niềm vui òa vỡ con tim  
Ôm hôn cháu ngoại như chìm trong mơ.  
Ngoài hiên, thu nắng hững hờ  
Hoa xuân nở rộ ngập bờ môi non.  
Long lanh mắt sáng ngọc tròn  
Má hồng trắng nõn miệng còn sữa thơm.  
Hai tay bé nhỏ cố ôm,  
Quên cha, quên mẹ chỉ còn ông thôi.  
Lòng già xúc động, bồi hồi,  
Nhớ, thương lai láng nhìn trời đổ mưa.  
Cháu hôn, hôn cháu đã chưa,  
Thiên đường bé nhỏ cháu vừa cho ông!...

**Lê Hữu Liệu**

Houston, tháng 2/2004

## XUÂN VỀ AI CÓ HAY

Bao người nô nức chờ xuân mới  
Sao vẫn băng khuâng nỗi nhớ nhà  
Thao thức từng đêm buồn điệu vợ  
Triệu người khốn khổ chốn quê xa ...

Bao kẻ lang thang chiều cuối năm  
Nhìn người sắm tết, buồn xa xăm  
Thiên tai, bão lụt, nhà ly tán  
Đất díu nhau, hành khát kiếm ăn!

Bao mẹ già trong những liếp tranh  
Xác thân gầy ốm, áo mong manh  
Bệnh đau thiếu thuốc, buồn đơn độc  
Chinh chiến lìa con lúc tuổi xanh!

Bao mảnh đời thương binh khốn khổ  
Chiến tranh qua, cướp mất chân tay  
Tương lai gãy vụn, đời tăm tối  
Lê lét cho qua kiếp đọa đày!..

Xuân chợt về nhưng ai có hay  
Buồn theo giọt nắng, gió lung lay  
Hoa khoe sắc thắm, chim đua hót  
Ước nguyện cho đời sớm đổi thay...

**Lê Hữu Liệu**  
Houston, 01/98

## QUÊ HƯƠNG, NỖI NHỚ

Tôi nhớ gì quê hương  
Bao kỷ niệm thân thương  
Thuở ấu thơ bom đạn  
Chiến tranh và tai ương...

Tôi nhớ gì quê hương  
Những thao thức đêm trường  
Của mẹ già khắc khoải  
Ngóng tin con chiến trường.

Tôi nhớ gì quê hương  
Những mảnh đời thê lương  
Phế binh và cô cút  
Sau cuộc chiến đau thương!

Tôi nhớ gì quê hương  
Người nhìn nhau lạ thường  
Bắc, Nam cùng dân tộc  
Sao hận, thù không thương?

Tôi nhớ gì quê hương  
Bao cảnh đẹp nghệ trường  
Bao la đồng lúa chín  
Những dòng sông yêu thương...

Tôi nhớ gì quê hương  
Bóng em xưa chung trường  
Mắt nhìn nhau, ước mộng  
Giờ xa cách muôn phương.

Tôi nhớ gì quê hương  
Bắc, Nam những con đường  
Ngày đêm ôm sóng vỗ  
Nghe tiếng hát Đại dương...

**Lê Hữu Liệu**

## LÊ NGUYỄN



Lê Nguyễn (Thao Nguyen): Tuổi 76. Sinh, chánh quán: Vỹ Dạ, Thừa Thiên. Cựu Đại úy Quân Báo. Ba lần chiến thương. Dự trận quyết tử sáng 30/4/1975 tại TCM/HKTĐ. Đi tù CT 13 năm. Qua Mỹ cuối 1993. Vào nghiệp thi văn cuối 1961. Từ 1962 đến nay đã có Thơ và bài đăng trên hơn 80 Báo, Tạp Chí trong và ngoài Quân Đội như: Văn, Văn Học, Khởi Hành, VNQĐ, TK21, Làng Văn, Văn Tuyển, Phố Văn, Nghệ Thuật, Thư Quán Bản Thảo... Tham gia các CHTY Anh - Pháp - Việt và nhiều Tuyển Thơ Văn trong nước, hải ngoại. Đã dự khoảng 6 Đại Hội TTTVNHN, và sẽ có mặt trong Đại Hội cuối vào mùa Thu năm 2018.

Tác phẩm đã xuất bản, ra mắt:

-TÌNH TRẮNG (nhà in NDD, Huế (1962).

In Ronéo. Số lượng hạn chế.

-MƯA QUA MIỀN KÝ ỨC (Nxb HTTTVN 1998)

-GIỮA DÒNG (Nxb. CN/2003).

**HƯỚNG VỌNG ĐÊM GIÁNG SINH**  
(*Kính tặng Linh mục THANH CHÁU, FL.*)

Đêm Giáng Sinh về  
tượng Chúa vẫn còn buồn trên thập tự giá  
ơn cao thiêng lắng hương bễ luân trần  
giá thuở sơ khai ông bà Adong  
đừng mắc tội tổ tông  
ăn mặc, lợi danh – loài người hôm nay  
đâu phải giựt giành, ưu nghĩ?  
Quả đất giờ đây ngày mọc thêm  
vạn trùng nghĩa địa  
núi khô cây, sông biển máu loang đầy!  
2018 năm kíp đến rồi đây  
hoa nhân ái xin hãy trồng lên  
bao mảnh đất trót ươm hận hòn, chém giết!  
Mỗi việc ác cả mỗi từng nghĩa thiện  
nhật ký trần đời Chúa ghi đậm từng trang  
công Thiên đàng, gông Hỏa ngục tác gang  
giờ phán xét nào ai mong mình  
tội đồ muôn kiếp?

Đêm Thánh ngàn xưa  
tôi tàn hang Bêlem máng cỏ  
Jêsus giáng trần xin hỏi – vì ai?  
Rồi cực hình đinh nhọn đóng chân tay  
giáo chọc thẳng tim gan dòng huyết đỏ!  
2018 năm sắp qua  
Muôn vạn điều đều sáng tỏ  
giữa đêm đông đời Chúa đã ngự trên cao lời  
Thánh ca vang Thiên quốc kính mừng chào  
dân Chúa dưới trần xin dọn mình  
cúi đầu ngưỡng vọng!

Đêm Giáng Sinh về ôi đêm thiêng trọng  
Tình Chúa bao dung luôn sưởi ấm lòng người  
Cho đêm đông đời dù giá buốt tuyết rơi  
vẫn hướng vọng đức tin  
đời đời vinh danh Thiên Chúa./-

**Lê Nguyễn**

### CỐI PHÚC

*(Kính tặng Thượng Tọa Nhật Trí, FL.)*

Hãy gieo mầm nhân ái  
Trên đất cần vị kỷ  
Còn gì người ngần ngại  
Giữa biển đời sinh ly?

Hãy vứt bỏ con dao  
Tiềm ẩn trong tim mình  
Khi nương nhờ ánh đạo  
Giữa biển đời tử sinh!

Mỗi lời một khẩu nghiệp  
Hãy chọn lời yêu thương  
Xoa dịu bao oan nghiệt  
Giữa biển đời nhiều nhương!

Chùa tại nhà đâu xa  
Phật tức Tâm quá gần  
Hướng thuyền vượt phong ba  
Giữa biển đời lặn đận!

Niết bàn hay Địa ngục  
Lửa đỏ, hoa vô ưu  
Sống vui hay cùng cực  
Tắc gang giờ lâm chung!

Thưa anh cùng xin chị  
Nhấn bạn và mong em  
Quay lưng đời vị kỷ  
Hãy mở cửa buồng tim!!!

**Lê Nguyễn**

### THƠ XUÂN TẶNG BẠN HIỀN

Trăm năm trong cõi người ta  
Chữ tiền chữ bạc có là gì đâu!  
Tiền với của chỉ nhíp cầu  
Nhớ xưa Nghiêu - Thuấn hàng đầu Nghĩa, Nhân  
Nghèo mà sống nếp thanh bần  
Vẫn thanh đẹp gấp trăm lần dối gian  
Cũng tích xưa sách có trang  
Tử Kỳ già biệt! Đập đàn: Bá Nha!

\*

Ai ơi, gặp được bạn vàng  
Cần biết thương quý sẽ san nổi niềm  
Tình bạn giúp vững niềm tin  
Bước vào đời sống dìu vin nhau cùng  
Trước sau một chữ tâm đồng  
Bạn thua gì vợ? Nổi lòng xê chia  
Mai kia nhắm mắt xa lìa  
Ngậm vành cây cỏ đầm đìa hạt châu!

\*

Hôm nay vui Tết xuân đầu  
Pháo hoa nở rộ nguyện cầu bền lâu...  
Tình bằng hữu mãi đậm sâu!

**Lê Nguyễn**

## LÊ PHẠM LÊ



Lê Phạm Lê sinh năm 1949 tại Tuyên Đức. Trước 1975 là Giáo sư Quốc văn Trung học đệ nhị cấp. Năm 1979 vượt biên đến Mỹ. Từ 1989 đến 2011 phục vụ trong hệ thống Đại học Cộng đồng thuộc miền Bắc California với chức vụ English Instruction Lab Coordinator. Hiện là cư dân hưu trí tại vùng vịnh San Francisco.

Đã xuất bản *Gió Thổi Phương Nào/From Where The Wind Blows* (song ngữ, Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại), USA, 2003; *Trùng Dương Sóng Vĩ/Waves Beyond Waves* (tam ngữ, Chikurintan Publishing, Japan, 2013); Truyện Nhi Đồng bằng Anh ngữ (TATE Publishing, USA)—*Magical Voice in the Forest* (2015),

*Guava Hill* (2016), *Baby Sparrow Song* (2016) và nhiều bài thơ dịch sang Anh ngữ (với Nancy Arbuthnot) và Nhật ngữ (do Noriko Mizusaki) đã được đăng tải trên nhiều tạp chí văn học tại Mỹ và Nhật. Bà đã được mời thuyết giảng tại một số trường đại học của Mỹ và Nhật (cũng như tại các tổ chức văn học nghệ thuật khác), nơi các tác phẩm của bà được giảng dạy trong chương trình giáo khoa.

Lê Phạm Lê từng được tổ chức United Poets Laureat International trao tặng “Peace Poetry Golden Medallion” (Japan, 3013), “Distinguished Services to Poets” (USA, 2016) và “Poet of the Month” (June, 2017) cũng như được Việt Báo Online Magazine trao tặng “Giải Đặc Biệt Viết Về Nước Mỹ” (USA, 2016). Hiện nay bà đang viết chung một vở kịch bằng Anh ngữ với Nancy Arbuthnot, người bạn thơ và là cộng tác viên trong hành trình thi ca của gần hai thập niên qua.

### GỬI VỀ BÊN ẤY

Mai anh về Việt Nam  
Cho tôi gọi lời thăm những dòng sông,  
Suốt bốn ngàn năm vẫn chảy âm thầm  
Mang lịch sử đi khắp vùng đất nước.

Mai anh về Việt Nam,  
Cho tôi gọi lời thăm những cánh đồng,  
Qua bao mùa lúa tốt trở bông  
Đuộm tình thôn nữ má hồng hây hây.

Mai anh về Việt Nam  
Cho tôi gọi lời thăm biển cả mênh mông,  
Che chở tôi một chuyến phiêu bồng  
Vượt ngàn sóng dữ, thông dong đến bờ.

Mai anh về Việt Nam  
Cho tôi gọi lời thăm những cụ đồ già,  
Nét chữ thảo xuyên qua nhiều thế hệ  
Chuyên chở linh hồn truyền thống ông cha.

Mai anh về Việt Nam  
Cho tôi gửi lời thăm những rặng núi xanh,  
Chứng nhân của bao cuộc thăng trầm  
Vẫn trường tồn một đất nước hùng anh.

Mai anh về Việt Nam  
Thăm giùm tôi vùng quê hương đất đỏ,  
Đà Lạt, quê hương tôi đó.  
Người đi chưa quên “Thành Phố Hoa Đào”

Và kỷ niệm yêu thương  
của một thời tuổi nhỏ.

Xin gửi cho anh một chút gió đầu thu  
Cho áo ai bay một chiều sương mù.  
Xin gửi theo anh cụm mây trời phiêu lãng  
Và chút tình thương mến rất Việt Nam...

**Lê Phạm Lê**

### ĐƠN SƠ

Lạc loài trên đất tạm dung.  
Dựng căn chòi nhỏ bên vùng biển êm.  
Bàn tay chai cứng, đá mềm.  
Đêm trăng soi bóng bên thềm đọc thơ.  
Đong đưa chiếc võng tròn tơ.  
Điệu ru ngày cũ *À ơ... ví dầu*.  
Chòi sau lắt lẻo nhịp cầu.  
Buồm xa thấp thoáng, bóng tàu lắc lư.  
Bềnh bồng sóng nước vô tư.  
Gió ơi, đưa môi sầu dư sang bờ!

**Lê Phạm Lê**

### CHIẾC LÁ SAU CÙNG

Từ cõi vô hình, Ba gọi con?  
Tưởng như ngày ấy, Ba vẫn còn.  
Những dòng nhật ký hư hay thực?  
Cảm xúc dâng trào, dạ héo hon.

Em từ quê mẹ đến thăm con.  
Trong giấc mơ xa, dáng mỗi mòn.  
Vò nát quả đào đang chín mộng.  
Sụt sùi dòng lệ, giọt mưa tuôn.

Chiếc lá vô tình kia sắp rơi  
Như thuyền ai đó đổ ra khơi.  
Nhỏ neo rời bến, về quê cũ.  
Hồn gửi bên trời, mộng tả tôi!

**Lê Phạm Lê**

### CHÙA KIM SƠN, CALIFORNIA

Chập chùng đồi núi nhấp nhô.  
Sương giăng chắn lối, mắt mờ rừng mây.  
Bông lai, tiên cảnh là đây.  
Không gian tĩnh lặng, trời mây phiêu bồng.  
Ung dung trên đỉnh núi rồng.  
Chiều Kim Sơn tự, rừng xông khói trầm.  
Lối về Giác Ngộ, *Vườn Tâm*,  
Thoảng hương Cam Lộ, cõi lòng vô ưu!

### THĂM ANNAPOLIS, MARYLAND

Nơi ấy năm này đào nở muộn.  
Sao em không nán lại một hôm?  
Vội rời phố cũ ngày tôi đến.  
Bến cảng chiều nay đượm sắc buồn!

Ép đài hoa thắm vào trang giấy,  
Một chút hương thừa vạt cánh bay.  
Muốn níu thời gian quay trở lại.  
Ai gửi tình ai theo bóng mây?

**Lê Phạm Lê**

## LÊ QUANG SINH



-Họ Tên: Lê Quang Sinh. Bút hiệu: Như Hoa.

-Sinh ngày 21/5/1929 tại Quảng Điền, Quảng Trị, VN.

-Cựu Trung Tá QL/VNCH. Từ 1967 đến 1974 phục vụ tại trường BB/Thủ Đức với các chức vụ Giám Đốc Huấn Luyện, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Sinh Viên, Trưởng Khối Huấn Luyện. Tù cải tạo 8 năm (75-83).

-Định cư tại Sacramento, Cali tháng 3/1991, Garland, TX năm 2004. Hội trưởng sáng lập Hội Thơ Tài Tử VNHN từ 1994 đến nay. Đã biên tập 17 Thi tập Cụm Hoa Tình Yêu, 4 Thi tập Tam ngữ Anh-Pháp-Việt “Flowers of Love – Fleurs d’Amour – Cụm Hoa Tình Yêu”. Đã xuất bản

truyện ký “Người Trai Thời Chiến” năm 2013; Tập thơ “Chuyện Ngày Xưa – The Old Days” được giải thưởng do New Works Award Program of the Sacramento Metropolitan Art Commission tặng với 2.000 Mỹ kim năm 2001. Từng nhận “Certificate of Recognition” do The Sacramento International Poetry Hall of Fame” tại Đại Hội Thi Ca Quốc Tế Sacramento 2006, Certificate of Appreciation do Trung Tá Lương Xuân Việt tặng năm 2007, Certificate of Recognition do Dân Biểu Trần Thái Văn trao tặng năm 2006. Được trao tặng tấm Plaque của Nhật báo Người Việt, Garden Grove, CA tổ chức, cùng những bằng khen thưởng của Giám Sát Viện Quận Cam Cali, Thượng Viện và Hạ Viện Quốc Hội Hoa Kỳ. Chủ Tịch Hiệp Hội Người Việt Quốc Gia Sacramento - CA nhiệm kỳ 1997-1999. Hội trưởng Người Việt Cao Niên Dallas nhiệm kỳ 2016-2017. Hiện cư ngụ tại Garland, Texas, Hoa Kỳ.

**MẸ TÔI**

*Kính dâng hương hồn Mẹ,  
Maria Nguyễn Thị Hoàn*

Năm lên sáu  
Tôi đã thích đá banh  
Một bó giẻ tròn  
Mẹ tôi khâu kết  
Một trái bưởi xanh  
Mẹ hái sau vườn  
Tôi mê chơi  
Tối tắt mặt trời  
Quên cả giờ cơm  
Mẹ la, mẹ rầy.

Năm mười sáu  
Tôi đã biết hẹn hò  
Đèn sách biếng lười  
Mẹ buồn, mẹ lo  
Tương lai con  
Không được bằng người.

Năm hai mươi  
Tôi lên đường  
Đáp lời sông núi  
Mẹ không mấy vui  
Sợ mình sẽ mất  
Đứa con trai  
Độc nhất trên đời.

Đơn vị đóng đồn xa  
Cả năm không về  
Lòng mẹ xót xa  
Từng ngày từng giờ  
Thương con mình vất vả  
Mũi tên hòn đạn  
Biết đâu ngờ ...

Những ngày về phép  
Ít khi gần gũi mẹ  
Quen tính lang bạt  
Tôi tìm lại bạn bè  
Đàn ca xướng hát  
Nửa đêm mới về  
Mẹ hỏi,  
Sao con không ở nhà với mẹ?  
Tôi hôn trán mẹ, mỉm cười.

Vận nước nổi trôi  
Chí trai không tròn  
Tôi đi tù  
Mẹ già không ai nương tựa  
Thương con – Nhớ nhớ - Hao mòn.  
Mẹ tôi mất  
Sáu tháng mới nghe tin  
Không cảm được nước mắt  
Lòng đau – Vỡ nát con tim.

Trong trại tù  
Con thèm một tiếng rầy la  
Con thèm một lời hờn dỗi  
Con thèm một bàn tay triu mến  
Con thèm một điệu ru hời  
Của Mẹ ngày xưa  
Đưa con vào đời  
Nhưng, nay còn đâu nữa  
Mẹ ơi!

**Lê Quang Sinh**  
(Cuối năm Mậu Dần, 1998)

## THÈM MỘT NỤ HÔN BỊ TỪ CHỐI

Từ khi bà E-Và  
Ôm hôn trái táo  
Chúa phẫn nộ  
Ông A-Dong  
Ôm hôn trái táo của bà  
Bị Chúa đuổi xô  
Khỏi vườn địa đàng.

Biết hôn là có tội  
Hôm nay – vẫn có một tên gàn  
Thích hôn trái táo  
Dù chỉ một lần thôi  
Nhưng bị từ chối  
Vì – em sợ  
Không được vào thiên đàng.

**Lê Quang Sinh**  
(Cali, 15/9/98)

## RA KHỎI CHÂN TƯỢNG NỮ THẦN TỰ DO

### I.

Dưới chân tượng Nữ Thần Tự Do  
Ta choáng ngợp trong ánh đuốc  
Châm từ ngọn lửa ngục Bastilles  
Nữ Thần Tự Do giờ cao ngọn đuốc  
Ánh sáng phản chiếu mặt đại dương  
Tỏa khắp địa cầu  
Rọi sáng Liên Bang Xô Viết  
Đến vùng Đông Âu khắc nghiệt  
Ngang qua Cuba, Việt Nam,  
Bắc Hàn, Trung Quốc  
Ánh sáng mờ dần mây mù che khuất  
Và vụt tắt trên vòm trời Zaire  
Bóng đen bao quanh xác chết  
Năm trăm ngàn dân Tutsi vô tội  
Lương tri con người chìm trong bóng tối.

### II.

Từ ngọn đuốc trên tay Nữ Thần  
Ánh sáng Tự Do chiếu rọi  
Những khu Harlem, Mahattan  
Qua vùng trời Hoa Thịnh Đốn  
Nơi ngự trị những lãnh tụ  
Dựng nước – nhân danh nền dân chủ  
Một nước Mỹ văn minh  
Vì tội ác và bạo hành  
Nhà cửa ngày đêm đóng kín

Nghĩ xưa Nghiêu Thuấn một thời  
Đâu cần ánh sáng cách mạng Bastilles

Ra đường không thềm nhật cửa rơi  
Đêm về không cần khép cửa  
Thế kỷ 20 – cách mạng – dân chủ - tự do  
Loài người ngỡ ngàng trong lo sợ.

III.

Ra khỏi chân tượng Nữ Thần Tự Do  
Như từ cung trăng rớt xuống  
Giữa thực và mộng  
Giữa khổ và sướng  
Giữa thiện và ác  
Luật pháp và bất công.

Ôi Tự Do!  
Nhân loại đã nhân danh ngươi  
Giết chết lương tri con người.

*Cali, thu 95*

*Thân tặng nữ sĩ Thu Vân, cô Tammy, nhà  
thơ Cao Phước và Paul để kỷ niệm chuyến  
viếng thăm tượng Nữ Thần Tự Do, New  
York ngày 6/8/95.*

*Thương về Lâm Anh Nguyễn Ba La, Sài  
Gòn.*

**Lê Quang Sinh**

## GIAI THOẠI PHỞ TÀU BAY

Lịch sử Phở xuất hiện từ đầu từ Thế kỷ 20 ở miền Bắc Việt Nam và bắt nguồn từ phía Nam thành phố Hà Nội, tỉnh Nam Định. Quán Phở truyền thống nổi tiếng được nhiều người biết đến nằm ở làng Vân Cù và Dao Cù ở khu Đồng Xuân, Quận Nam Trực, Tỉnh Nam Định.

Theo dân làng, Phở được bày bán một thời gian khá lâu trước thời kỳ Pháp thuộc rồi sau đó Phở mới được phổ biến rộng rãi trong dân gian. Từ ngữ "Phở" xuất phát từ tiếng Tàu, "ngưu nhục phẩm", một món ăn gồm có thịt bò và bún. Cũng có truyền thuyết cho rằng "Phở" xuất xứ từ tiếng Pháp là một món cháo thịt bò nấu trên cái bếp lửa -beef stew pot-au-feu, chữ "feu" phát âm theo tiếng Việt là "pho". Nhưng trên thực tế, món Phở

đã xuất hiện ở Việt Nam trước khi người Pháp cai trị Đông Dương.

Phở đã trải qua quá trình lịch sử lâu dài và thú vị. Lúc đầu Phở được rao bán vào lúc hùng sáng đến lúc trời tối do các người bán hàng rong trên đường phố. Họ dùng đòn gánh đặt lên vai và quây hai đầu hai cái thùng gỗ: một đầu là nồi nước súp đặt trên bếp lửa đốt bằng củi; đầu kia chứa những thứ như thịt, bún phở, gia vị, tiêu hành, nước mắm, rau ngò... và chỗ để nấu một tô phở. Người bán phở đội trên đầu chiếc mũ để ám đầu và để phân biệt với những người bán hàng rong khác, gọi là "mũ phở".

Phở được mang nhiều tên, như Phở Bắc, Phở Saigon, Phở Không Người Lái, Phở Tàu Bay, Phở Xe Lửa, Phở Băng, Phở Cali, Phở Hòa Pateur, phở "Hoa Soan Bên Thềm Cũ" do Nhạc sĩ Tuấn Khanh làm chủ ở Nam Cali...

Hai quán phở đầu tiên ở Hà Nội, một do chủ nhân người Việt, Cát Tường nằm trên đường Cầu Gỗ, và một do người Tàu làm chủ nằm trước trạm Stop Bờ Hồ. Đến năm 1918 có hai quán phở khác cùng xuất hiện; khoảng năm 1925, một người dân làng Vân Cù tên Vạn mở quán "Phở Nam Định" tại Hà Nội. "Phở Gánh" từ từ biến dần vào khoảng năm 1936 -1946 và nhường chỗ cho "Phở Tiệm".

Phở là tên gọi chung, nhưng phở có nhiều loại nấu với thịt bò: phở tái, phở chín, phở tái chín, phở tái nạm gầu gân sách... Lại còn có Phở Gà nấu với thịt gà. Kèm theo với bánh phở, là thịt bò, nước lèo, và gia vị như tương đen, tương ớt,

các thứ rau như ngò gai, húng quế, giá sống (hoặc giá chín).

Sau khi cuộc chiến Việt Nam chấm dứt năm 1975, người di tản Việt Nam mang theo Phở đến nhiều nước trên thế giới, như Hoa Kỳ, Pháp, Úc, Canada. Ở Hoa Kỳ, Phở bắt đầu đi vào dòng chính ở thập niên 90 khi sự quan hệ giữa VN và Mỹ được gia tăng. Vào thời kỳ này các tiệm ăn Việt Nam bắt đầu khai trương ngay ở Tiểu bang Texas và California rồi nhanh chóng mở rộng địa bàn hoạt động ở Vùng Vịnh và Bờ biển Miền Tây cũng như Bờ biển Miền Đông. Trong những năm 2000, nhiều tiệm phở ở Hoa Kỳ đã thu nhập được 500 triệu Mỹ Kim mỗi năm theo ước tính không chính thức. Ngày nay Phở được bán tại các Quán, đặc biệt ở Bờ biển Miền Tây, Quán cà phê tại các trường Đại học ở Mỹ.

Không thể không nhắc đến thời kỳ Việt cộng đánh nhau với Không quân Mỹ dội bom ngoài Bắc; cá nhân không được bán Phở mà phải do mậu dịch quốc doanh quản lý. Muốn ăn phở người ta phải xếp hàng dài chờ để được ăn một bát phở "Không Người Lái". Cụm từ này xuất phát từ những chiếc máy bay thám thính không người lái của Mỹ để dò thám trước khi bỏ bom các mục tiêu quân sự ở miền Bắc. Và từ đó, dân Hà Nội đã đặt cho bát phở cái tên: "Phở Không Người Lái" ngụ ý bôi bác bởi bát phở không có thịt mà chỉ có bánh phở, nước lèo do bột gạo của Trung quốc, thêm chút muối và hành lá.

Người Hà Nội lúc bấy giờ rất quan tâm đến một bát phở buổi sáng như một mục đích của đời

sống; họ đem theo trứng gà, hành tây đến quán phở, rồi gọi thêm hồ tiêu, đòi hỏi ít ớt và tô nước béo rồi vùi đầu vào bát phở ăn ngấu nghiến, rồi ra đi một cách tự mãn; có khi còn tỏ thái độ khinh khi với người không sành phở như họ.

Ngược lại, thời hiện tại ở Hà Nội, người ta dùng hình ảnh văn hóa phê bình những tay trọc phú sáng sủa ra quán phở hống hách người chủ tiệm chặt thịt phải như thế này, như thế kia, rồi đòi hỏi thêm trứng gà, nước béo... Đó là lớp thị dân mới, quan chức các Tỉnh về Trung Ương kéo theo đàn em thất nghiệp. Người Bắc ăn "Phở Bắc" cả ngày từ sáng đến chiều. Nhưng người Saigon ăn "Phở Saigon" vào buổi sáng để đi làm trước khi đi làm. Người miền Trung có "Đội Bún Bò" cay cay mà đậm đà hương vị Huế!

Trên đây chúng tôi đã bàn qua về quá trình đời sống của "Phở" nói chung. Bây giờ xin mời bạn đọc tìm hiểu thêm về chuyện "Phở Tàu Bay".

Trước kia khi còn ở Việt Nam, chúng tôi cứ nghĩ rằng ăn một tô Phở Tàu Bay hay một tô Phở Xe Lửa là no kinh bụng suốt cả ngày nhờ có nhiều thịt, nhiều bánh phở... Câu chuyện "Phở Tàu Bay" cũng khá dài dòng.

Trong tác phẩm "Hồi Ký Thời Cách Mạng Kháng Chiến", Nhạc sĩ Phạm Duy có nhắc đến chuyện một gia đình nghệ sĩ ở Hậu Hiền có người con chơi Violon là Đỗ Thiệu Liệt; ông Liệt cũng mở một quán phở lấy tên "Phở Tàu Bay" rất đông khách ra vào nhờ biết cách quảng cáo. Một bài thơ được viết trên vách bên ngoài quán, xa

hàng trăm thước cũng có thể đọc được. Nhà thơ Mai Thảo nhớ và viết lại như sau:

*"Những ai qua phố Hậu Hiền  
Hễ có đồng tiền đến Phở Tàu Bay  
Giá tuy đắt đắt đắt cay  
Ngon chẳng đâu tày, mức tiếng Thủ Đô".*

Thật ra, nguyên tác của bốn câu thơ trên là:

*"Ai qua chợ Chợ Hậu Hiền  
Sẵn có đồng tiền ăn Phở Tàu Bay  
Giá tuy đắt đắt đắt cay  
Ngon chẳng đâu tày, mức tiếng Thủ Đô".*

Khi viết về Phở Tàu Bay trong Đặc san Xuân Kỷ Mão 1999, Ông Đỗ Thiệu Liệt đã minh xác không phải ông là tay chơi Violon mà là Đỗ Mạnh Cường, biệt hiệu Tu Mi, anh của ông. Thật ra ông Đỗ Thiệu Liệt chơi Hồ Cầm (Violoncello) trong ban nhạc thính phòng của trường Quốc Gia Âm Nhạc do nhạc trưởng Đỗ Thế Phiệt điều khiển.

Trở lại bốn câu thơ trên, tác giả chính là Bồ của Đỗ Thiệu Liệt, nguyên công chức của sở Hưu Bổng, đốc Hàng Kèn Hà Nội.

Khoảng năm 1938-1939, có một người bán phở gánh tại dốc Hàng Kèn. Anh ta còn trẻ. Khi đi bán phở lúc nào cũng đội cái mũ cát-két xin được của ông phi công nào đó. Người ta biết tên anh bán phở gánh, nhưng thấy anh ta đội cái mũ cát-két phi công nên gọi anh ta là "Phở Tàu Bay". Tên "Phở Tàu Bay" xuất hiện từ dạo đó. Trong bài thơ nói trên có đề cập đến địa danh Chợ Chỗ Hậu Hiền nơi đã xuất hiện một quán phở mang

tên "Phở Tàu Bay" do Bố của ông Liệt làm chủ như Phạm Duy đã viết.

Phở Tàu Bay ở Hậu Hiền ngon lắm. Bí quyết chính là nhờ nguyên liệu dùng để nấu phở. Cốt yếu là thịt bò, xương bò, và đồ gia vị. Thanh Hóa là một tỉnh lớn gồm 17 Phủ, Huyện, Châu, có đủ lâm sản, thủy sản, và nông sản, đặc biệt có hệ thống sông Nông Giang khiến dòng cỏ tốt tươi. Cỏ tốt thì bò béo. Có bò béo thì phở mới ngon. Người Nhật họ nuôi bò bằng một thứ cỏ đặc biệt, còn cho bò uống rượu bia nữa nên thịt rất bổ và ngon. Nếu chỉ quảng cáo không thôi mà Phở không ngon thì cũng không thể thu hút được nhiều thực khách.

Phở Tàu Bay từ miền Bắc đã du nhập vào miền Nam từ bao giờ. Vào năm 1946 khi cuộc chiến giữa Pháp và Việt Minh bùng nổ, dân chúng chạy tản cư vào vùng Thanh Hóa. Thế nên nhiều vùng ở Thanh Hóa người dân tản cư đã hình thành những khu buôn bán, và một tiệm mang tên "Phở Tàu Bay" đã xuất hiện.

Đến năm 1954, khi đất nước bị chia đôi, người miền Bắc di cư vào Nam, và một tiệm Phở Tàu Bay lại xuất hiện trên đường Lý Thái Tổ ở vùng Ngã Bảy. Tiệm phở này phục vụ đúng cung cách Phở Bắc: Trên bàn ăn chỉ để lọ nước mắm, ớt, tiêu, không có giá sống, rau thơm. Tất cả mọi thứ như nước lèo, bánh phở và thịt đều được bày trước mặt thực khách. Quy trình từ lúc trưng bánh qua chan nước lèo, đến khâu cuối cùng là bỏ thịt vào bát, thay vì nhật từng miếng thịt sắp trên mặt tô phở, thì ở đây một mâm thịt nạm gầu

thơm lừng đặt trước một thiếu phụ trẻ, bà bốc một vốc thịt bỏ vào đầy lùm miệng tô. Tiệm lúc nào cũng đông khách, có khi phải sắp hàng đứng chờ tới phiên mình. Điều khá đặc biệt là căn nhà dùng làm tiệm phở kể từ lúc mới mở cho đến nay đã mấy chục năm qua mà kiến trúc vẫn còn y nguyên không thay đổi.

Sau biến cố 30 tháng tư năm 1975, Phở Tàu Bay theo đoàn người tỵ nạn Cộng sản được phò biển ở San Jose, San Francisco, Orange County. Bên cạnh Phở Tàu Bay xuất hiện Phở Xe Lửa (đường Stockton Blvd, Sacramento, Cali. và nhiều nơi khác) như một "kỳ phùng địch thủ".

Xin mượn lời của nhà văn Nguyễn Tuân để kết thúc bài viết về "PHỞ TÀU BAY" như sau: "Tôi biết nước tôi có núi cao sông dài, biển sâu và dân tộc tôi anh hùng đã xây dựng một lịch sử vẻ vang. Nhưng tôi cũng biết nước tôi có món Phở."

**Lê Quang Sinh**

## LÊ TRỌNG NGHĨA



- Họ tên: Lê Trọng Nghĩa, cũng là bút hiệu.
- Sinh quán: Bắc Việt.
- Di cư vào Nam 1954, sang Mỹ 1975.
- Cựu giáo chức. Hiện là Real Estate Broker ngành Địa Ốc Sacramento, CA.-Góp mặt CHTY 3/97 cho đến CHTY18.
- Đã xuất bản 4 tập thơ: Những Vần Thơ (93), Nàng Thơ (96), Hạt Mưa Sa (2000), Những Vần Lục Bát (2003).
- Hiện cư ngụ tại: Sacramento, CA, Hoa Kỳ.

## HÀ NỘI THUỞ NÀO

Nhớ về Hà Nội thuở nào  
Cửa Ô nô nức, Hàng Đào ngẩn ngơ  
Hồ Tây trắng nước lặng lẽ  
Hồ Gươm gợn sóng nên thơ diễm tình

Hàng Than đôi mắt long lanh  
Khâm Thiên quỳn rũ gọi tình thuở nao  
Hàng Trống, Hàng Guốc xôn xao  
Hàng Khay, Hàng Nón nghiêngng chào dưới mưa

Hàng Gương, Hàng Lược đong đưa  
Hàng Buồm thuận gió thuyền đưa ra khơi  
Hàng Hương thơm ngát bờ môi  
Hàng Đường ngọt lịm giọng cười em yêu

Hàng Vàng trang diễm diễm kiều  
Hàng Tơ, Hàng Lụa mỹ miều thướt tha  
Hàng Nhung, Hàng Gấm kiều sa  
Hàng Hồng, Hàng Cốm mua quà cưới em

Hàng Hoa muôn sắc đua chen  
Hàng Đèn soi sáng đời em một thời  
Hàng Trâu tô diễm bờ môi  
Hàng Vôi phận bạc lưá đôi lứa làng!

**Lê Trọng Nghĩa**

## MẸ LÀ

Mẹ là tất cả ý thơ  
Mẹ là muôn triệu giấc mơ êm đêm  
Mẹ là liều thuốc thần tiên  
Mẹ là giọng nói dịu hiền thiết tha

Mẹ là biển rộng bao la  
Mẹ là gió mát, mẹ là trăng thanh  
Mẹ là trái ngọt cây lành  
Mẹ là trái chín trên cành đợi con

Mẹ là lòng dạ sắt son  
Mẹ là tượng đá mãi mòn chờ trông  
Mẹ là lúa ngát trên đồng  
Mẹ là cửa ngõ chờ mong con về

Mẹ là bóng mát trưa hè  
Mẹ là mái ấm chở che con hoài  
Mẹ là nhẫn nại miệt mài  
Mẹ là thần tượng đèn đài của con

**Lê Trọng Nghĩa**

## NỬA ĐỜI

*Cho anh uống cạn chén sầu  
Kẻo mai chết đuối trong màu mắt em*

Thầm thì tình tự bên em  
Tháng giêng buốt giá nghe thềm thịt da  
Nửa đời anh vụt bay qua  
Nửa đời còn lại xót xa nửa đời

Nửa đời bèo bọt nổi trôi  
Nửa đời lạc lõng, nửa đời bẽ dâu  
Nửa đời trôi giạt về đâu  
Nửa đời nhung nhớ mắt sâu em nhìn

Nửa đời thôn thức con tim  
Nửa đời anh mãi đi tìm chính anh  
Nửa đời tơ nhện mong manh  
Nửa đời triền đốc thôi đành buông trôi

Thôi thì còn nửa đời thôi  
Anh đem trao hết nửa đời cho em  
Nửa đời tình đã lên men  
Nửa đời say ngất bên em thật rồi!

**Lê Trọng Nghĩa**

## VÀO THIÊN

Trèo lên hang động vào thiên  
Tìm hình bóng cũ từ tiền kiếp xưa  
Gió ngàn vi vút khe thưa  
Mây trôi lơ lửng thân thờ đầu non

Núi đôi trùng điệp, trăng tròn  
Treo trên đỉnh núi sắt son câu thề  
Đỉnh cao thác đổ tràn trề  
Suối khe róc rách sơn khê khơi nguồn

Mưa rừng thác đổ như tuôn  
Chim kêu vượn hú gọi buồn xa xăm  
Vào thu đón hội trăng rằm  
Nửa đêm nghe tiếng nguyệt cầm vắng xa

Xuống hồ hái một nụ hoa  
Hương sen ngào ngọt ướp trà nồng thơm  
Tình cờ gặp gỡ bên đường  
Gót sen tha thướt vấn vương tơ lòng

Chỉ là một thoáng chờ mong  
Thôi thì đem thả xuống dòng suối thơ  
Leo lên đỉnh núi ngóng chờ  
Hóa thành tượng đá bên bờ tương tư.

**Lê Trọng Nghĩa**

## LUU THÁI DZO



- Họ tên: Hoàng Duy Năng
- Sinh quán: Quảng Bình
- Cựu học sinh trường Thiên Hữu (Huế)
- Cựu Sĩ Quan QL/VNCH (khóa 5 SQTB/Thủ Đức)
- Cựu Tù Nhân Chính Trị Cộng Sản VN (1975-88)
- Trước 1975 cộng tác với các báo Quân Đội VNCH
- Từ 1992 đến nay có Thơ, Truyện Ngắn, Tạp Ghi... đăng rải rác trên các báo ở hải ngoại.

\*Tác phẩm đã xuất bản:

- 1/ Vòng Bay Cuối Một Loài Chim (Thơ 2011)
- 2/ Sóng Tình Thu (Thơ 2007)
- 3/ Mong Manh (Thơ 2006, in chung với Xuân Bích)
- 4/ Cung Trầm (Thơ 2005)
- 5/ Vết Xước Tình Yêu (Thơ 2004)
- 6/ Đóa Hoa Rừng Lá (Truyện Ngắn 2002)
- 7/ Vòng Bay Định Mệnh Một Loài Chim (Thơ 2000)

\*Hiện cư ngụ tại: Houston, TX, USA.

### XIN MỘT NỤ CƯỜI

Xin em một nụ cười tươi  
Từ tim rực lửa từ môi ngọt mềm  
Hôm qua mơ nhớ tên em  
Nghe cung bậc nhạc cõi tiên vọng về  
Và tên thương ấy khắc ghi  
Kín trang đời kẻ tình si muộn màng  
Xin em một nụ cười ngoan  
Từ tim thôi giận, từ hồn bao dung  
Soi gương đôi mắt lạnh lùng  
Đã reo cười với môi hồng nở hoa  
Trang tình sử đẹp hôm qua  
Hôm nay ắt hóa thân ma trọn đời  
Nếu không hiện hữu mắt môi  
Có nhân đến với nụ cười bao dung.

**Lưu Thái Dzo**

(Trích Thi Phẩm “Vòng Bay Cuối Một Loài Chim”, 2011)

## TÌNH ĐỢI TRÊN MÔI TRÁI CHÍN

Môi em trái chín tới  
Trên cây mùa tình mơ  
Ta dại khờ quá đỗi  
Chỉ cần tình qua thơ

Em Evà hóa thân  
Ta Adam xuống trần  
Phải chăng hồn ngoan đạo  
Hôn môi sợ lỗi lầm?

Môi em trái chín mộng  
Trên cây mùa tình mong  
Ta tôn em thần tượng  
Chỉ hôn nghiêng má hồng

Môi em trái chín mùi  
Trên cây mùa tình đợi  
Ta vụng về đến nỗi  
Cắn trái tình vỡ đôi

Môi em trái chín ngọt  
Trên cây mùa hẹn hò  
Vòng nhẫn đòi cân đo  
Bên trái tình đắng chát

Em trái cấm hoàng thành  
Ta chiếc lá vô danh  
Chờ gió ngoài vương địa  
Cuốn lên Cõi Trời Xanh.

**Lưu Thái Dzo**

(Trích Thi Phẩm “Cung Trầm”, 2005)

## HOÁN ĐỔI

Muốn đổi cho em nửa địa cầu  
Bên này, em biết, lấm trăng sao  
Mây buồn có gió tìm mơn trớn  
Và nắng tự do nhuộm đủ màu.

Bên đó em chưa kịp lớn lên  
Thì ngày đã biến thành đêm đen  
Nôi hồng phù thủy em ru ngủ  
Đề lộ trần em dưới ánh đèn.

Hỏi trường, em chỉ Bia Ôm Quán  
Hỏi lớp, em thừa Quán Trọ Nghèo  
Hỏi hướng tương lai, em nín lặng  
Ôm đầu giấu nét mặt buồn thiu.

Phương trình, công thức thật đơn giản  
Cháo múc tiền trao, lựa mặt hàng  
Son phấn hóa trang thêm bớt lạng  
Đèn màu đồng lửa giá thành tăng.

Em sống mà như đã chết rồi  
Đêm đêm buồn ói gượng hôn môi  
Đêm đêm loài thú về thăm đất  
Vòn xác thân em tựa miếng mồi.

Đôi đũa cho em nửa đĩa cầu  
Thì ta chẳng tiếc với em đâu  
Tuổi già thôi tiếc nơi chôn tuổi  
Chỉ xót thương em mãi hận sâu.

**Lưu Thái Dzo**

## MAI ĐẠI KHẢI



- Tên họ cũng là bút hiệu.
- Cựu Sĩ Quan QL/VNCH.
- Định cư tại Hoa Kỳ năm 1994.
- Trước năm 1975 có bài đăng trên nhật báo Sóng Thần.
- Tại Hải Ngoại có thơ đăng trên các báo Người Việt Boston, Tuần báo Thăng Long, Đặc san Văn Nghệ Gia Đình Văn Nghệ Sĩ Boston v.v...
- Hiện cư ngụ tại Dorchester, Boston, Massachusetts.

## ĐÔI BẠN THÂN THƯƠNG

Tôi mời anh dùng cà phê buổi sáng  
Kể chuyện đời đầu đó để cho vui  
Ngày mai ta còn ngồi đây hay mất  
Làm sao biết được giây phút ngậm ngùi?

Bạn bè gần xa còn dăm ba đứa  
Hòn giận mà chi, oán trách làm gì  
Mình cố vui lên quên đời đau khổ  
Tí nữa ra về có thể biệt ly.

Chuyện chúng mình làm sao kể hết  
Cuộc đời quân ngũ lứa tuổi đôi mươi  
Ta luyện lưu trần gian như thế đấy  
Kết chặt tình thân, giữ mãi nụ cười.

Huynh đệ chi binh, chuyện tình dang dở  
Hẹn lại mai này kể tiếp nhau nghe  
Trong nhân gian chúng ta đều thiếu nợ  
Nơi xứ người tạm bợ kiếp đam mê.

Tuổi già đôi chân hay mệt mỏi  
Ngồi nơi đây nhịp thở nát tim sầu  
Nhìn cuộc sống bồng bênh nơi đất khách  
Anh cùng tôi xin hẹn lại ngày sau.

**Mai Đại Khải**

## ĐÔI DÉP

*Dựa theo bài thơ Đôi Dép của thi sĩ Trung  
Kiên trên tập san Áo Trắng số 7 ngày 18/8/2007.*

Có những đêm buồn ngồi đây để chép  
Bài thơ đời về “Đôi Dép” thân thương  
Họ nắm tay nhau dạo các phố phường  
Phút vô tình đánh rơi đi một chiếc.

Lại còn gì ôm sàu luôn luyến tiếc  
Con đường quanh co từng bước gập ghềnh  
Đã thay rồi mà vẫn thấy chênh vênh  
Lòng đón đau đôi bạn đời “Đôi Dép”.

Chiếc còn chiếc mất nhớ nhau chuyện đẹp  
Bởi vì yêu từng bước với cuộc đời  
Họ cùng dìu nhau đến khắp mọi nơi  
Trong lẽ sống tất nhiên đều phải có.

Tình vợ chồng hay người yêu gắn bó  
Suốt đời mình nên cố giữ cho nhau  
Vượt gian nan vút bỏ vạn ngày sàu  
Tình yêu ấy là tình yêu cao quý.

Buổi đầu tiên với nhau đầy thú vị  
Mất đi rồi ta nhưng nhớ còn đâu?  
Hôm nay vui nhưng mai bỗng âu sầu  
Như mẩu chuyện tình đời về “Đôi Dép”.

**Mai Đại Khải**

## MƯA

Mưa ơi! Sao mãi mưa hoài  
Mưa trong tiềm thức mưa ngoài nhân gian  
Cơn mưa che chắn trăng vàng  
Để cho Chú Cuội mơ màng lối xưa.  
Hàng Nga đổ lệ đong đưa  
Tại trời như thế nên chưa trọn tình  
Mây sầu từng cụm lặng thình  
Khuya về tâm tối riêng mình ngẩn ngơ.  
Họa chung cây lá bơ phờ  
Vội con phố nhỏ hững hờ khách qua  
Thăng trầm cuộc sống quanh ta  
Đường chông chênh quá ngỡ là đang say.  
Vui buồn đô thị nào hay  
Lòng đang hoang vắng đầy đầy xốn xang  
Âm vang tiếng vọng cung đàn  
Hồn thơ phiêu bạt mênh mang rã rời.  
Nặng nề đêm hạt mưa rơi  
Nơi tìm bão tố mình tôi với mình  
Ngoài kia cây lá rung rinh  
Nhạc tình trời dậy chuyện tình trời mưa.

**Mai Đại Khải**

## TÀN CUỘC CHIẾN

Bạn bè xa bao năm trời cách biệt  
Mười tám năm tù góc Bê, Sơn cao  
Anh ở trong Nam, tôi đày ra Bắc  
Vận nước do trời mình biết làm sao?

Cuộc chiến tan rồi chia tay lần cuối  
Từ đó bây giờ anh ở nơi đâu?  
Cali, Texas hay miền trung Mỹ?  
Đất khách quê người ta nhớ thương nhau.

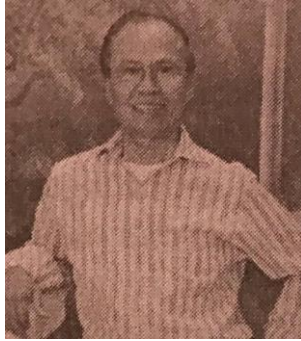
Huynh đệ chi binh ngày xưa biên giới  
Trần đóng tiền đồn A Lưới, A Sao  
Tuổi trẻ một thời đời trai dăng hiến  
Bảo vệ giang sơn bạc áo chiến bào.

Anh ơi chúng mình những người xa xứ  
Kể chuyện vui buồn quân ngũ đêm thâu  
Lỡ châu mai ta nhìn về phía trước  
Vẫn nhớ người yêu tóc đã ngã màu.

Quê hương ta ruộng đồng thơm lúa mới  
Trên xứ người luôn nhớ tới vườn rau  
Nhớ dáng chiều xưa con dê còn đó  
Mai một ta về cố nhớ tìm nhau.

**Mai Đại Khải**

## MÂY NGÀN



-Tên thật: Đặng Xuân Ngô, bút hiệu: Mây Ngàn.

-Sinh ngày: 15/8/41.

-Trước 75: Dạy sinh ngữ Anh, Pháp tại trung học Bồ Đề, Pleiku và Trung Tâm Ngoại Ngữ.

-Khóa 20 Sĩ quan Trừ Bị Thủ Đức, cựu Đại úy QL/VNCH, 10 năm tù cải tạo.

-Vượt biên định cư tại Hoa Kỳ năm 1987.

-Thơ văn đăng trong nhiều tập san và báo chí.

-Góp mặt trong CHTY từ 2004 đến nay.

### CHÚT TÌNH GỞI HUẾ

Huế có chi mô nhớ dữ hè  
Trường Tiền mấy nhịp phượng hồng che  
Tịnh Tâm sen nở mùi thơm ngát  
Cành liễu la đà che bóng che

Xa rồi Đại Nội xa quá xa  
Thành quách rêu phong bóng nguyệt tà  
Bây chừ nghe Huế trời lụi lụi  
Gởi về bên nó một chút quà

Sao O chưa về thăm Huế mơ  
Phù thế nhân sinh bám bụi mờ  
Mãi mê vui thú đường danh lợi  
Ngàn trùng cách trở nước đôi bờ

Nhớ chi mà nhớ dữ rứa hè  
Trường Tiền tràn ngập nón lá che  
Hương Giang đò vắng lòng se lạnh  
Trăng sầu in bóng dưới hàng me

Nhớ chi mà nhớ Huế dữ hè  
Người em bé nhỏ chiều thôn Vỹ  
Xanh biếc hàng cau thơ thần đọi  
Thân gầy mỗi mệt tựa gốc tre

Nhớ chi nhớ rứa Huế mô tê  
Bao năm xa Huế anh chưa về  
Bây chừ lũ lụt dân nghèo khổ  
Đông về giá buốt lạnh tái tê!

**Mây Ngàn**

## MÂY CHIỀU

Chiều buồn thơ thân ngấm mây trôi  
Bao năm gian khổ đã qua rồi  
Những ngày đất nước còn thịnh trị  
Dân tình đâu có tệ như ri?

Hơn bốn mươi năm làm được gì  
Đất trời biển cả dần mất hết  
Tàu phù phương Bắc thường quấy nhiễu  
Giúp dân cứu nước có ích chí?

Chim chiều mỗi cánh bay qua đèo  
Đi hiu đòi vắng gió lùa theo  
Ta người lữ khách phương trời lạ  
Thương về quê mẹ nghèo mãi nghèo

Mây bay ngàn năm mây vẫn bay  
Làm sao mong được sống những ngày  
Tự do Dân chủ toàn dân Việt  
Yêu nước thương nòi thế mới hay.

**Mây Ngàn**

## SỎI ĐÁ NGẬM NGÙI

Nước buồn còn biết tìm nguồn  
Người buồn chẳng biết xua buồn về đâu  
Một mai tóc đã ngã màu  
Giúp nhau giọt nắng trao nhau sợi tình  
Ví đời là một giòng sông  
Buồn vui hờn giận chỉ ngàn ấy thôi  
Gặp khi chớp bể mưa nguồn  
Tình yêu muôn thuở vẫn luôn bên người  
Cỏ cây hoa lá biết cười  
Sao người cứ mãi giận đời làm chi  
Sỏi đá còn biết ngậm ngùi  
Suối khô sông cạn hòa vui đất trời  
Nhìn về Đất Việt trùng khơi  
Nam Quan Bản Dốc lâu đời tổ tiên  
Cớ sao Tàu Cộng làm phiền  
Ngày đêm quấy phá triền miên bao đời  
Vùng lên đất nước vùng lên  
Đánh quân xâm lược Bắc phương tan tành  
Dầu cho chí cả chưa thành  
Còn hơn sống kiếp ô danh muôn đời.

**Mây Ngàn**

## MI HƯƠNG HUỲNH THI



-Sinh quán: Sài Gòn

TỐT NGHIỆP: -Đại Học Tổng Hợp Ngữ Văn - Cao Đẳng Sư Phạm - Trung Cấp Kiến Trúc – Hội Họa HTTYN – Tham vấn Xã Hội Học – Nghiệp Vụ Văn Hóa – Huấn Luyện Thẩm Mỹ - Đại Học Laney.

### LÀM VIỆC:

-Học Viên Kiến Trúc Ty Xây Dựng Long An.

-Thư Ký Khoa Triết Đại Học Tổng Hợp.

-Trợ Tá Vật Lý Trị Liệu Trẻ Bại Liệt TP.

-Giáo Viên và Cố Vấn TTCTXH Trẻ vào đời sớm Bình Triệu – Trẻ đường phố Hòa Hưng (14 năm).

- Giáo Viên Vẽ Nhà Văn Hóa Phụ Nữ (12 năm).
- Tòa Soạn Báo Tuổi Trẻ
- Báo Thanh Niên.
- Giáo Viên trường Thẩm Mỹ International.
- Giáo Viên trường Việt Ngữ Văn Lang + trường Hướng Việt.
- Đại Diện Báo Calitoday San Jose – Oakland.
- Nhân Viên Kiều Hối USTOURS.

SINH HOẠT:

- Phó Chủ Nhiệm Nhóm Sách Báo NVHTN.
- Phó Chủ Nhiệm CLB Văn Học Đại Học Tổng Hợp.
- Phó Chủ Nhiệm CLB Thơ Ca Q4.
- Phó Chủ Nhiệm CLB Thơ Ca Q. Gò Vấp.
- Hội Viên Hội Thơ Nữ TP HCM.
- Hội Viên Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại.

THAM GIA:

- Giải I: “Chân Dung Một Giác Chiêm Bao” NVH Tân Bình.
- Giải II: “Trò Thầy” NVH Q4.
- Giải II: “Nỗi Đau Tự Nguyên” NVH Tân Bình.
- Giải III: “Huy Chương Nào Cho Em” NVH Q4.
- Giải III: “Mặc Cả” NVH Q8.

Giải Khuyến Khích: “Tỉnh Giác” NVH Q6.

Giải Khuyến Khích: “Đường Chân Trời”

NVH Bình Thạnh.

-Báo Thời Báo – Báo Văn Nghệ - Báo Tuổi Trẻ -  
Báo Thanh Niên – Báo Sông Bé – Báo Ấp Bắc –  
Báo Vũng Tàu Chủ Nhật – Báo Long An – Báo  
Sân Khấu – Báo Mỡ – Báo Cali Today – B. Việt  
– Tập San Côn Đảo – TS Mực Tím – TS Hương  
Đầu Mùa – Bút Hoa – Cùm Hoa Tình Yêu – TS  
Paris – TS Gieo Hạt – TS Đồng Vọng – TS Một  
Đám Hoa Vàng.

Phổ Nhạc:

-“Cùng Một Chiếc Bông”, nhạc sĩ Phạm

Duy.

-“Huy Chương Nào Cho Em”, nhạc sĩ Châu

Kỳ.

-“Tìm”, nhạc sĩ Châu Kỳ.

-“Tỉnh Giác”, nhạc sĩ Tôn Thất Lang.

-“Mộng Bình Thường”, nhạc sĩ Hoàng

Châu.

-“Mèo Hoang”, nhạc sĩ Hoàng Long.

Xuất Bản: Tập Thơ “Thời Gian Nghiêng”.

## NHẤT CỦA BA THÔI

Có lẽ con kém ngoại giao  
Nên chưa lần nào giỗ Mẹ giỗ Ba nên đình đám  
Chỉ chút hương hoa và cả tâm lòng dâng trong  
giây phút thiêng liêng.  
Rồi hoài niệm nụ cười nghiêm của Ba – ánh mắt  
hiền lành của Mẹ  
Chợt vắng vắng lắng nghe  
“Út nhất của Mẹ - nhì của Ba – không là gì của  
thiên hạ”.  
Con nững nịu ngỡ ngác nào hiểu gì đâu.  
Lúc dần bước vào đời trên đường con đi bộn bề  
trắc trở.  
Mới ngộ ra  
Nhất của con chỉ là một nhất  
Biết – học nhất của trăm người  
Con có một trăm lẻ một nhất Mẹ ơi  
Xin Ba Mẹ cứ yên tâm về với cõi trời  
Con sẽ học – học đến cuối đời con vẫn học  
Học để được...  
Dù chỉ được một lần – Nhất của Ba thôi.

**Mi Hương Huỳnh Thi**

## ĐIỂM HAI

Thăm lại trường xưa  
Cây phượng vĩ vẫn xanh – hoa vẫn đỏ  
Mà tóc thầy ngã tự bao giờ - màu bụi phấn phát  
phơ  
Sợ cho em – sợ cho các bạn vào đời  
Mây trời còn trôi – giọt mồ hôi vẫn đọng  
Cọng kính thêm quăn – trán hằn thêm dợn sóng  
Mà mắt thầy vẫn rực sáng niềm tin  
Kìa – cái niềm tin bài giảng  
Ngày mài mòn ghé nhà trường chừ nghe lại  
Vẫn thấy bồi hồi như lúc còn trẻ dại  
Và bài phạt điểm hai vẫn còn nhớ mãi  
Nhưng hôm nay – quanh em...  
Cái xấu - cái bản – đầy rẫy  
Dẫu sai không thầy phạt – nên không hề sợ hãi  
Biết giải cách nào hai mặt TRẮNG và ĐEN  
Chỉ cần một ghé - là lấm bon chen  
Chỉ cần một thế - là bao người cúi rạp  
Thua thì chê – hơn thì ganh – cái thói đời phức  
tạp  
Kim xoắn ốc đồng hồ có bao giờ chảy ngược  
Rồi ngày cứ qua đi – mọi thứ rồi phải thi

Lúc vấp ngã...  
Mới bật ra hình thầy và bạn  
Mới hiểu cái kiến thức vẫn còn nơi bục giảng  
Mới biết học càng nhiều để thấy rõ mình còn ngơ  
Nên muốn vượt đời – đâu chỉ một bài một ngày  
là đủ  
Và thầy ơi  
Hôm nay em có thể cao hơn thầy – xin đừng chối  
bỏ  
Xe có vận tốc hơn thầy – vẫn không đuổi kịp  
Áo có trắng hơn thầy – vẫn còn nhiều vết lấm  
lem  
Thầy bên em  
Người cha vị tha của những đứa con trẻ dại  
Xin hãy phê em điếm hai – kịp sửa sai con người  
trở lại  
Để xứng đáng – TRÒ THẦY – làm phần thưởng  
đền ơn.

**Mi Hương Huỳnh Thi**

## HUY CHƯƠNG NÀO CHO EM

Mất một chân – anh còn nạng gỗ  
Mất hai chân – nạng là đôi chân nhỏ của em

Mất một tay – người ta cho anh tay giả  
Hai tay mất rồi – tay giả vẫn là đôi tay em

Hông một mắt – mắt kia nhìn mờ ảo  
Hai mắt hông rồi – tia sáng nào xuyên qua  
đôi mắt em

Em –  
Người bạn thân quen – anh lãng quên mùa  
đánh trận  
Chừ tan trận rồi em thắng cả đời anh  
Nhưng huy chương chỉ tặng người chiến sĩ  
Huy chương nào dành tặng cho em  
Vui em nhé anh chỉ còn một cách

Con –  
Con chúng mình  
Huy chương tình thân  
Huy chương đời  
Riêng tặng hai ta.

**Mi Hương Huỳnh Thi**

**NGUYỄN HUỆ NHẬT**



## PHÚT GIÂY BẤT CHỢT

Nỗi buồn nặng nặng hai vai  
Oằn lưng xa cõi miệt mài hương xuân  
Bước chân chầm chậm vang dần  
Tai nghe cuộc chết như gần gũi thêm  
Gió khua tóc bạc ưu phiền  
Vuốt ve tay nhẹ mồn rêm tuổi già  
Muộn màng phủi hạt sương sa  
Lung chùng ngớ ngẩn như là còn mơ.

Gót dìm tận đáy biển dâu  
Linh hồn phủ lụt chìm sâu ngút ngàn  
Phút giây cảm nghiệm thời gian  
Văn thơ xuất hiện hân hoan giọt nồng.

Nhắm mắt thấy rõ cuộc đời  
Vào trong tâm khảm rạch ròi từng giây  
Tối tăm giữa chốn ban ngày  
Hiển nhiên như cả đêm đầy sáng choang  
Nhớ thương ấm lạnh khôn hàn  
Nghe xương thịt dầy ngập tràn khát khao  
Bao nhiêu kỷ niệm vẫy chào  
Dần xa hút mất thở phào nhẹ bâng.

**Nguyễn Huệ Nhật**

## HỎI HAN

Cháu bao nhiêu tuổi mới già?  
Bác bao nhiêu tuổi mới là cao niên?  
Chân đi mấy bận xa miền?  
Tuổi thơ những chặng ưu phiền bỏ qua  
Bây giờ tóc bạc đơm hoa  
Cùng chung nỗi nhớ quê nhà đầy vơi  
Bao phen dòn dã nụ cười  
Ngẫm sao mà thấy tuổi đời qua mau  
Dù cho tóc rối thay màu  
Chúng ta vui vẻ hẹn nhau sum vầy  
Tha hương tìm đến nơi đây  
Ta cùng ca hát trong ngày tạ ơn  
Hội Thơ Tài Tử vui buồn  
Nhắc nhau mãi mãi khơi nguồn thi ca.

**Nguyễn Huệ Nhật**

## ĐÔI KHI BẮT CHỢT

Đôi khi bắt chợt ngỡ ngàng  
Mình chưa chắc thấu tâm can một người!  
Nheo mi, mím miệng, thôi cười,  
Hai tay nắm chặt như đời vịn nhau.  
Có khi ngẫm nghĩ trong đầu,  
Có khi ngửa mặt nuốt sâu vào lòng.  
Lắng nghe ngôn ngữ bề trong.  
Lắng nghe ngôn ngữ đi vòng vòng quanh.  
Lắng nghe thể điệu thân hình,  
Ngón tay bụm lại trên mình mãi luôn.  
Ngẫm sao cho thấu ngọn nguồn.  
Lời trao gửi nặng vui buồn nín thính.

**Nguyễn Huệ Nhật**

## KHẮC KHOẢI

Có những đêm dài tôi không thể ngủ  
Mãi miên man trần trọc chuyện quê nhà  
Nghe tiếng gọi bình minh chim buổi sáng  
Hôn bản khoán đi tiếp đoạn đường xa.

Và hôm ấy mùa hè năm chín chín  
Hội Thơ Tài Tử đến Berlin  
Những điệu, những vần gọi nhau riu rít  
Kéo hôn tôi gần lại với quê mình.

Và mới đó, mấy chục năm qua vội  
Cụm Hoa Tình Yêu thơm tiếp những vần thơ  
Tình thi hữu và tình quê phơi phới  
Chân còn vui đi tiếp giữa đại khờ.

Quên bớt nỗi nhọc nhằn năm tháng cũ  
Máu xương chan chưa đủ sạch rợ Hồ  
Tôi biết chắc vần thơ là sức sống  
Để mai này con cháu tiếp tục tô.

**Nguyễn Huệ Nhật**

## NGÀY QUA

Anh vẫn nhớ những ngày qua đơn lạnh  
Nước mắt thường khô cạn chảy vào trong  
Rừng u tịch rảo quanh hồn hiu quạnh  
Cỏ mênh mông chẳng kín vết thương lòng.

Đây và đó một mình nơi đông đúc  
Lạc loài đau se sắt xé hồn linh  
Thân thể mỗi lối mòn quanh mấy khúc  
Ngày qua đêm hiu hắt buốt ân tình.

Ngơ ngác mãi giữa lưng chừng đành đoạn  
Cả không gian không bịn rịn nơi nào  
Mất tìm kiếm điều chi ai ta thán  
Ai trốn tìm? Ai che giấu? Ai đau?

Quên không được bao nỗi niềm vô thức  
Mấy ngậm ngùi xa lạ lẫn quen thân?  
Không ghi chặt một niềm riêng ray rứt  
Mãi tìm ai như tìm kiếm ân nhân?

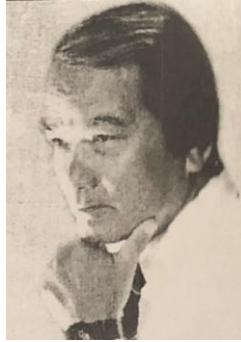
**Nguyễn Huệ Nhật**

### **BÀI THƠ NGÃM NGHĨ**

Bài thơ vẫn trác ngược xuôi  
Lời thô thiển chỉ mua vui gọi là  
Thơ, vè, vãn, vè... viết ra  
Nhiều khi e thẹn gần xa một mình  
Thâm tâm, giây phút thân tình  
Là khi cầu nguyện dâng trình lên Cha  
Biết bao thổ thức nhặt nhòa  
Biết bao đau xót đem ra giải bày  
Thơ vẫn biền biệt xưa nay  
Bao nhiêu vẫn điệu xưa rày mất tiêu  
Hồn vui tri tạ sớm chiều  
Không cần vãn tự mỹ miều xa hoa.

**Nguyễn Huệ Nhật**

## NGUYỄN HỮU TÂN



Mạng Thích Lịch Hỏa, cung Càn  
Cuối năm Mậu Tý rên ràng chui ra  
NGUYỄN HỮU TÂN, tên Mẹ Cha  
Đã gọi từ thuở chui ra rên ràng  
Một thời đi học, đi đàn  
Phòng trà, club Mỹ làng nhàng tấm thân  
Một thời đi lính Sĩ Quan  
An Ninh Quân Đội tấm thân làng nhàng  
Bảy Lăm sập tiệm rã hàng  
Đi tù bảy cuốn tan hoang cửa nhà  
Ra tù, bỏ nước đi xa  
Tha phương dựng lại cửa nhà tan hoang  
Đôi khi từng từng tàng tàng  
Buồn tình thả bút rằn rằn mấy câu  
Hứng lên ghép nhạc ví dầu  
Đồ, Rê, Mi, Phá mấy câu rằn rằn  
CD dăm cuốn trình làng  
Giờ nằm ngăn tù mơ màng chống chờ  
Lâu lâu thơ lái kết tơ  
THIỆT BÌNH NƯƠNG TỬ ầu ơ cọt đũa  
Tều thi ý gửi duyên đưa.....

## HÁ SỢ NGHÈO

Lũng lảng nợ đời lũng lảng đeo  
Đêm ngày gục gặc “vé-ry-queo” (very well)  
Mụ nhờ đeo sắc khi leo dốc  
Ta cứ khòm lưng lúc xuống đèo  
Cau mặt chau mày xoa mồm chó  
Chòn chân trượt bước đá đười mè  
Gieo neo lặn lội cùng chung gánh  
Có mụ có ta há sợ nghèo

## thiết bình nương tử

## VỌNG TRĂNG

Vọng trăng ngơ ngẩn nẻo đi về  
Lối cũ bìm leo đã chắn che  
Nỗi nhớ chập chùng tràn khắp ngã  
Niềm thương vời vợi phủ trăm bề  
Đêm dài dẫn vật thân ê ẩm  
Ngày ngắn dật dờ xác mỗi mê  
Nhớ quá trăng ơi ta nhớ quá  
Vì đâu đành gánh lăm nhiều khê???

## nguyễn hữu tân

## CÓ NHỮNG NIỀM RIÊNG

Có những niềm riêng chẳng xóa nhòa  
Đêm trường dần vật mãi trong ta  
Nhân tình xoay chuyển ngăn đường tới  
Thế thái đổi dời lấp lối ra

Hồn mang bao khôn khó quanh đây  
Vận nước đầy đưa đến chốn này  
Quốc phá gánh sầu bao kẻ biết  
Gia vong nuốt nhục mấy người hay?

Dẫu biết tuổi xuân đã quá rồi  
Thù nhà, nợ nước...thế thì thôi!  
Miễn rằng ánh lửa còn leo lét  
Như thế niềm tin vẫn trọn đời

Có lần con trẻ hỏi ngu ngơ  
Nước Việt cách đây mấy múi giờ?  
-Ước buổi quay về luôn mãi ước  
-Mơ ngày trở lại vẫn hoài mơ

Thất phu hữu trách...nỗi đau này  
Bón mấy năm rồi xót lắm thay  
Cố quốc trông vời...như thế đó  
Chốn này ngoảnh lại...phải sao đây???

**nguyễn hữu tân**

## TÂM SỰ NGÀY CẬN TẾT

Ta....

Nhạc sĩ nghèo banh càng đón Tết  
Nhà thơ kiệt chông gọng chờ Xuân  
Năm cùng tháng tận bâng khuâng  
Xuân về Tết đến lằng lằng trăm niềm  
Én chấp cánh én tìm về tổ  
Ngó lại mình phần số long đong  
Bao nhiêu sâu kín trong lòng  
Sầu vương ngòi bút sầu mông mênh sầu  
Thân lặn đạn dãi dầu mưa nắng  
Đôi tay trắng vãn... trắng đôi tay  
Bể dâu dâu bể đổi thay  
Phận đời lầy lắt vãn lầy lắt đời  
Tết sẽ qua, qua rồi lại đến  
Đi rồi về, Xuân chuyển choáng men  
Mơ sao giữa cuộc say mèm  
Có ta có bạn vẫn thềm tình nhau...

**nguyễn hữu tân**

## NGUYỄN LÝ TƯỜNG



-Tên họ: Nguyễn Lý Tường. Bút hiệu: Triệu Dương.

-Sinh năm 1940 tại Dương Lộc, Triệu Phong, Quảng Trị trong một gia đình nông nghiệp.

-Cựu học sinh các trường Pellerin và Providence, Huế. Cựu sinh viên Hán Học, Đại Học Văn Khoa và Sư Phạm Huế.

-Tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm. Giáo Sư Quốc Văn, Sử Địa và Sinh Ngữ tại Huế, Nha Trang và Sài Gòn. Tổng Thư Ký Hội Sử Học VN (1967-1975). Viết văn, viết báo, Chủ nhiệm Nhật báo Da Vàng (1970). Dân Biểu Hạ Nghị Viện VNCH (1967-1971). 14 năm tù cải tạo dưới chế độ CSVN sau 30/4/1975. Định cư tại Hoa Kỳ tháng 7/1994, tiếp tục viết văn, viết báo.

-Nguyên Tổng Thư Ký Nguyệt San Hợp Nhất tại Trung Tâm Công Giáo VN, Giáo Phận Orange. Tổng Thư Ký báo Chính Việt (Tiếng nói của Tổng Hội CTNCT (1997-2005).

-Hội viên đồng sáng lập Hội Thơ Tài Tử VNHN (1994).

-Tác phẩm đã xuất bản: Thơ: Theo Dấu Chân Chim 1996, Tình Khúc Mùa Xuân 2000. Truyện: Đàn Bướm Lạ Trong Vườn 1998, Thu Còn Vương Nắng 2000, Hai Thế Hệ (in chung với Phan Vỹ và Trần Quán Niệm 2003). Nghiên cứu lịch sử: Thuyền Ai Đợi Bến Vãn Lâu 2001, Nhà Bè Nước Chảy Chia Đôi 2003, Đưa Em Tới Chốn Nhà Hồ 2005. Đã tham dự Đại Hội Thơ Quốc Tế Lương Niệm Kỳ 2 tháng 9 năm 2000 và Đại Hội Kỳ 6 tháng 9 năm 2008 tại Westminster, CA, USA và Đại Hội Kỳ 8 tại Dallas, TX tháng 9 năm 2012, Đại Hội Kỳ 9, tháng 9-2014 tại Chandler, AZ. Hiện cư ngụ tại Westminster, California, Hoa Kỳ.

## 1. CON ĐÃ MƠ THẤY NGÀI

Ngài đến với tôi,  
Trong nhà tù tăm tối.  
Tôi đã được gặp Ngài!  
Ngài sẽ trở lại...  
Le Seigneur reviendra!  
Il a promi,  
Il reviendra la nuit  
Qu'on n' attent pas!  
Ông chủ đi xa,  
Bất ngờ trở về  
Giữa đêm khuya  
Đầy tớ còn ngủ mê  
Khi kẻ trộm vào nhà...  
Ngụ ngôn "Ông chủ đi xa"  
Chúa nói với ta,  
Chúa sẽ đến bất ngờ  
Il reviendra la nuit.  
Con vẫn chờ đợi Ngài  
Ngày đêm không mệt mỏi  
Khi con ngủ mê,  
Tay vẫn cầm tràng chuỗi...  
Con đã mơ thấy Ngài...  
Ngài hứa sẽ trở lại  
Il a promi  
Il reviendra la nuit...

**Triệu Dương NLT**

(Lễ Tro: 1 tháng 3/2017)

## 2. CHÚNG NHÂN

Nơi tôi ở  
Ngày không có mặt trời,  
Đêm không có mặt trăng.  
Mùa Hè là hỏa ngục,  
Mùa Đông là giá băng.  
Chân tôi mang xiềng xích,  
Tôi nằm cạnh đồng phân.  
Tai tôi nghe tiếng hát thiên thần,  
Từ trời cao vọng đến  
Trong một đêm huyền diệu:  
“Vinh danh Chúa Cả trên trời,  
Bằng an dưới thế cho người thiện tâm”.  
Bà mẹ góa Na-im,  
Mười người củi phong hủy,  
Người mù lò rách rưới,  
Trước cửa thánh Giê-ri-cô:  
“Lạy Đức Ki-Tô,  
Xin thương xót tôi”.  
Tay cầm cành thiên tuế,  
Chân bước hiên ngang.

**Triệu Dương NLT**  
(Lễ Tro: 1 tháng 3/2017)

## LOÀI CHIM BÁO TIN MỪNG

Mẹ yêu loài chim nhỏ,  
Loài chim thường làm tổ,  
Trên đảo, ngoài biển Đông.  
Loài chim báo tin mừng,  
Khi nắng ấm mùa Xuân.

Mẹ đặt tên cho con,  
Một loài chim én trắng.

Vào một buổi sáng,  
Nghe tiếng gọi đàn,  
Chim bỗng bay đi,  
Trong trời biển rộng,  
Trong vầng nắng ấm,  
Bốn mùa là mùa Xuân!

Con chim nhỏ lạnh lùng,  
Trong bão tuyết mùa Đông.  
Chị ơi! Chim én trắng,  
Loài chim của mùa Xuân!  
Chị ơi! Chim én trắng,  
Loài chim báo tin mừng!

**Triệu Dương NLT**  
(Hòa Lò, mùa Đông 1979)

## MẸ Ở RẤT XA

Mẹ tôi rày ở rất xa,  
Mịt mù mây phủ, trải qua chín tầng.  
Đêm đêm ra ngắm vầng trăng,  
Trời cao gió lộng, mẹ hằng trông con.  
Mẹ tôi còn đứng đầu non,  
Phất phơ tà áo, nét buồn như xưa.  
Bao năm con vẫn mong chờ,  
Có ngày gặp mẹ, ước mơ chưa thành.  
Tiếng chim ríu rít trên cành,  
Tháng ba là tiết Thanh Minh, con về...  
Ngôi nhà tổ phụ hoa khoe,  
Vườn rau xanh ngắt, tràn trề nắng Xuân.  
Con đi từng bước ngại ngần,  
Hương bay trong gió, mộ phần mẹ đâu?  
Soi gương, tóc đã bạc màu,  
Tuổi thơ nay đã bắt đầu lão niên...  
Bao năm cuộc sống ưu phiền,  
Đứa con của mẹ trọn niềm lãng du.  
Xe mây, mẹ đến trong mơ,  
Cốt tro con để bàn thờ nhà con.  
Được gần bên mẹ sớm hôm,  
Bao nhiêu tâm sự vui buồn có nhau.

**Triệu Dương NLT**

(Hoa Kỳ, ngày Hiền Mẫu 8 tháng 5/2016:  
trước bàn thờ có để tro cốt mẹ).

## Ý THU

Lá rụng bên thềm em có hay?  
Mây qua đỉnh núi, trời heo may.  
Mùa thu đến chậm, hè chưa hết,  
Một nửa vàng trắng giữa chôn này!

Con bão vừa qua, nước ngập tràn,  
Đau thương khôn khổ, cảnh lầm than.  
Nơi đây khô hạn, mưa không đến,  
Lửa cháy rừng xanh, loạn thế gian.

Đất nước điêu linh, dân khôn cùng,  
Nhà nhà điêu đứng, biển miền Trung.  
Ngư dân chịu chết, quan tham những  
Một lũ ngu si đến lạ lùng!

Thu bỗng trở về giữa chiến chinh,  
Năm xưa cách mạng, vạn sinh linh  
Tan xương nát thịt theo cờ máu,  
Huynh đệ tương tàn: Hồ Chí Minh.

Man mác chiều Thu, tiếng quạ kêu,  
Vườn hoang cỏ rậm, bóng chim điều  
Gà con riu rít nướng theo mẹ,  
Sãi cánh che thân, mẹ phải liêu...

Dân mình khổ lắm, phải không em,  
Đất nước tan hoang, cảnh đấm chìm.  
Biển đảo đã về tay lũ khốn,  
Đất liền lán chiếm, chúng ngồi im.

Đêm nay anh biết em chưa đến,  
Em đến rồi đi, vẫn lạnh lòng.  
Trăng sao lấp lánh, buồn man mác,  
Nhìn lại, nhà anh vẫn trống không!

**Triệu Dương NLT**  
(10/10/2017)

## NGUYỄN PHÚC SÔNG HƯƠNG



-Sinh năm 1941.

-Nguyên Tiểu Đoàn Trưởng Sư Đoàn 18 Bộ Binh VNCH, từng chiến đấu tại chiến trường An Lộc, Bình Long 1972 và chiến trường Xuân Lộc, Long Khánh tháng 4/1975.

-Đồng sáng lập Hội Thơ TTVNHN từ năm 1994.

-Tác giả các tác phẩm “Vùng Tủi Nhục” (thơ, 1965), “Ngàn Năm Lưu Dấu” (thơ, với Hoàng Thanh 1998), “Among People” (Water Press 1995).

**NGƯỜI LÍNH LÀM THƠ  
TRÊN ĐỈNH NÚI**

Leo lên đến đỉnh khi chiều xuống,  
Đầu vách cheo leo đá nẩy mầm;  
Có phải hương đưa từ thạch thảo  
Hay từ vàng nhụy của bông trắng?

Người lính bỗng quên ngày chiến trận,  
Lòng vui thanh thoát ánh trăng rằm;  
Cả một Tiểu Đoàn đang gát súng  
Nghe hồn man mác tiếng thơ rung.

Đêm nay ta chẳng cần căng võng,  
Giường đá, ba lô kê gối nằm,  
Bi đông nước suối thơm từng ngụm,  
Gạo sấy muối mè thư thả ăn.

Vọng tiếng tù và vang dưới lưng  
Chắc là địch lạc thối tim quân.  
Đỉnh cao ta chẳng cần gọi pháo,  
Để cho người sống trọn đêm rằm.

Súng đạn đã làm đau rừng núi,  
Bây giờ trăng buộc vết thương chung.  
Người lính miền Nam đi chiến trận  
Ba lô mang thêm hồn thơ vẫn.

**Nguyễn Phúc Sông Hương**

## NỬA HỒN XUÂN LỘC

Nếu được như bố già Thượng Sĩ  
 Nghe tin lui quân chỉ nhìn trời,  
 Ném bình tong rượu cười khinh bạc  
 Chắc hẳn lòng ta rất thanh thoi.  
 Còn ta nhận lệnh rời Xuân Lộc  
 Lại muốn tìm em nói ít lời  
 Nhưng sợ áo mình đầy khói súng  
 Cay nồng đôi mắt người trên vai.  
 Chắc chắn ôm nhau em sẽ khóc,  
 Khóc theo vợ lính mấy trăm người.  
 Ta biết dù tim mình sắt đá  
 Cũng vỡ theo ngàn giọt lệ rơi!  
 Mây bay dù suốt đời chia biệt,  
 Bỏ núi ra đi, lòng ngậm ngùi  
 Huống chi bóng với hình tha thiết  
 Làm sao quay mặt được em ơi!  
 Lui quân, bỏ lại đời ta đó:  
 Bảo Chánh, Gia Rai lửa ngút trời!  
 Bí mật lui quân nên đành phụ  
 Mối tình Long Khánh, tội người ơi.  
 Mắt thêm Xuân Lộc tay càng ngắn  
 Núm ruột miền Trung quặn thắt rồi.  
 Sáng mai thức dậy em buồn lắm,  
 Sẽ khóc trách ta nữ phụ người.  
 Lòng ta như trái sầu riêng rụng  
 Trong vườn em đã vỡ làm đôi.

Đêm nay Xuân Lộc vàng trắng khuyết  
 Một mảnh khăn tang một giống nòi!  
 Chân theo quân bước, hồn ta ở

Sông nước La Ngà pha máu sôi.  
Ta đi áo nhuộm màu đất đỏ,  
Rừng lá, cao su tóc thơm mùi.  
Thương quá người bên đàn thổ trắng,  
Cho bày gà nấp lúa đang phơi,  
Hai góc chôm chôm đong đưa võng,  
Tóc mượt bờ vai, thẹn nụ cười.

Nếu được đưa quân lên Định Quán  
Cuối cùng một trận để đời vui!  
Núi Chứa Chan còn sừng sững đứng  
Sư Đoàn Mười Tám sao quân lui?  
Thân ta ngựa chiến mà không hí!  
Phải chăng ngựa chiến đã tàn hơi?  
Tay ta kiếm bén mà không chém  
Phải chăng tay kiếm đã buông rồi?  
Không! Không! Tội nghiệp trời Nam lắm,  
Sông Núi bao ngày xương máu phơi!  
Đạp chốt, nghe đau lòng tỉnh lộ,  
Nhìn lui lửa dậy mấy góc trời  
Phải bước, phải bước ngàn vạn bước  
Cho lòng đừng tiếc nhớ, khôn nguôi.  
Đêm nay Xuân Lộc đoàn quân rút  
Lặng lẽ mà đi tạ lỗi Người...  
Chao ơi tiếng tắc kè tha thiết  
Gọi giữa đêm dài sợ lẽ loi  
Chân bước, nửa hồn chinh chiến dục,  
Nửa hồn Xuân Lộc gọi quay lui!  
Ta biết dưới hầm em đang khóc,  
Thét gầm pháo địch dập không thôi!

**Nguyễn Phúc Sông Hương**

**KHÔNG THỂ NÀO QUÊN NHỮNG  
NGỌN ĐỒI**

*Tương nhớ cố Tr. Tá Nguyễn Hữu Thống  
Kính tặng Tr. Tá Phạm Huân*

Ta đọc Kiều Phong mà thấy sợ  
Thù riêng ôm mãi chẳng hề nguôi  
Đôi mắt lăm lăm, thanh kiếm bén  
Vung tay, qui cũng khiếp oai người.  
Ta đọc tên người, lòng cảm phục  
Ngọn núi miền Nam, anh đó thôi.  
Gọi khê tên anh, ta cảm động:  
Quân đi, anh trở lại bên trời.  
Kiều Phong tình riêng trong tiểu thuyết  
Còn anh: Sông Núi, thật tình người  
Anh trở lại đời, thành ngọn núi  
Vói bao bè bạn máu còn tươi.  
Anh đứng lặng yên thành núi lớn  
Núi lớn anh che bao ngọn đời.  
Núi lớn bởi vì tình anh lớn  
Trong lòng dân tộc đã lên ngôi.  
Không thể vô danh vì đất đá  
Huống chi đất đã chở che người.  
Lửa cháy, đất gọi người trong lửa,  
Quân anh ngã gục máu còn sôi...

.....  
Ta đọc Kiều Phong mà hãi sợ,  
Hận thù mà chẳng hé làn môi,  
Còn anh với trái tim tình tự,  
Không thể nào quên những ngọn đời...

**Nguyễn Phúc Sông Hương**

## NGUYỄN TẮT VỊNH



-Sinh trưởng tại Huế - Việt Nam

-Theo học trung học Thiên Hữu và Quốc Học Huế. Đại học Văn khoa Huế

-Tốt nghiệp trường âm nhạc và kịch nghệ Huế với môn thanh nhạc và sáng tác.

-Cộng tác với đài phát thanh Huế trong ban nhạc vô tuyến Lê Quang Nhạc thời nhạc sĩ Ngô Ganh làm Giám đốc đài.

-Làm thơ viết văn từ thuở trung học với bút hiệu Hoài Lữ.

-Động viên khóa 19 trừ bị Thủ Đức và phục vụ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa từ năm 1965-1975.

-Sau 1975 tập trung cải tạo dưới chế độ Cộng Sản Việt Nam 12 năm.

-Tháng 8 năm 1991 cùng gia đình tái định cư tại Hoa Kỳ - Thành phố Nashville, Tiểu bang Tennessee với diện tỵ nạn HO.

-Hội viên Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại.

\*Tác phẩm đã ấn hành:

-Tình đó tuyển tập 10 ca khúc 1974 Trầm Hương ấn hành.

- Hương tóc em tuyển tập ca khúc và CD 1996.
- Góp mặt thơ trong các tuyển tập Cụm Hoa Tình Yêu của HTTTVNHN.
- 12 Ca khúc CD phổ thơ Cụm Hoa Tình Yêu HTTTVNHN 2004.
- Mưa ướt chiêm bao tuyển tập tình khúc và CD.
- Thuở ấy xa rồi 12 tình khúc phổ thơ Hoàng Huy Khánh tuyển tập và CD.
- Tuyển tập Đồi tươi thắm 12 tình khúc phổ thơ Dương Đức Bửu.
- Ta vẫn trong vòng tay nhau tuyển tập 12 tình khúc phổ thơ Lạc Thủy Đỗ Quý Bái.
- Mây xưa bay về CD 12 tình khúc phổ thơ bằng hữu.
- Núi gót chân yêu tuyển tập 20 ca khúc phổ thơ Đào Thanh Khiết và CD.
- CD Giấu chữ tình 15 tình khúc
- CD Thăng hoa 15 tình khúc phổ thơ Như Thương.
- CD Lộn tóc buồn 14 tình khúc –CD Biển chiều 10 tình khúc –CD Hương cỏ 12 tình khúc –CD Thả sào 10 tình khúc –CD Hạ tím 14 tình khúc phổ thơ Nguyễn Hữu Diệu Liên.
- CD Cõi nhớ 16 ca khúc phổ thơ Hồ Đắc Thu Thanh.
- CD Mùa cỏ tích phổ thơ Phan Khâm.
- CD Nhớ Phố Hội phổ thơ Lê Cẩm Thanh.
- Trên 300 ca khúc đã được thực hiện Video clip trên mạng You Tube.

## HƠI THU

Mới đó hôm qua còn nắng hạ  
Hơi lạnh chợt đến sáng nay tề  
Hay thu đã về rồi đâu đó  
Heo may đường muốn ghé sau hè

Ừ nhỉ trong ta bắt đầu nhớ  
Nghĩa là thu đã tới rồi đây  
Yêu em ở một mùa thu ấy  
Đề đợi em hoài - Đếm thu bay

Bây giờ xa nhau bao nhiêu dặm  
Mặn nồng xưa cũ cũng mù sương  
Một mùa thu nữa đang về chậm  
Hay tại lòng ta nặng vấn vương?

Trong ta như nghe mùa thu mặn  
Xao xác nổi buồn vắt trên vai  
Minh ta lưu lạc không tìm được  
Một chút em - Một thoáng hơi mây

**Nguyễn Tất Vịnh**

## KHÚC NÔI

Đêm đã qua đi một nửa rồi  
Còn lại mình ta với ta thôi.  
Một nửa đời cũng bay qua mắt  
Cơ nghiệp tàn, tình yêu xa xôi.

Ta trèo lên dốc, xuống chân đèo  
Lặn đạn lưu đày cứ đuổi theo.  
Bởi giống nòi nhược tiểu nên mất nước  
Làm kẻ lưu vong phận bọt bèo.

Thân ở quê người hồn cố xứ  
Nhắm mắt mơ lại buổi thời trai.  
Đi dọc ngang vàng son một thuở  
Tuổi yêu người rạng rỡ hôm mai.

Mấy mươi năm đã thành xưa cũ,  
Đời cứ thế bồng bềnh nổi trôi.  
Thời gian qua không quay lại nữa,  
Còn mong gì khơi lại tấm hơi.

Ôi, đa mang thặng trầm thế sự.  
N như giọt cà phê ngọt đắng nhấp môi.  
Còn lại gì bạc tóc tư lự  
Rồi đến lúc nào tay thả khúc nôi?

**Nguyễn Tất Vịnh**

### XA XĂM

Tôi trở về một sáng thu phong  
Nghe nỗi đau ru hát trong lòng  
Nghe cô liêu giạt mình thức dậy  
Người ở đâu mãi tận long đong?

Ừ nhỉ, thưở yêu người lận đận  
Tuổi học trò đành phận lênh đênh  
Đi với em lối chiều hoa mộng  
Lòng rạt rào nơi chốn mộng mê.

Qua mấy mùa chập chờn hương hạ  
Trường cú nghiêng tiễn biệt người về.  
Em với tôi đã rời từ đó  
Nụ hôn đầu gửi lại u mê.

Em mãi xa tôi cũng rời xa  
Ngược nẻo đời ta chẳng thấy ta  
Chinh chiến bập bùng sa mù chinh biến  
Liệu ai còn chờ với thiết tha?

Hai mươi năm làm mây bay mỗi  
Kiếp chinh nhân rã cánh mệt nhoài  
Rồi lao lung mắt mờ, trán hói,  
Rồi kiếp lưu vong mắt nước lác loài!

Tôi đứng trông dòng Hương lò lững  
Chẳng ai biết mình. Ta với ta.  
Người tới lui dừng dưng hờ hững  
Thành phố lạnh lùng không nhận ra.

**Nguyễn Tất Vịnh**

**NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC**



-Sinh ngày 27 tháng 5 năm 1970.

-Nguyên quán: Xã Bình Quý, Thăng Bình,  
Quảng Nam.

-Từ năm 2005-2011 là ủy viên ban chủ  
nhiệm câu lạc bộ thơ Đất Quảng tại Saigon.

-Từ năm 2011-2017 là Phó Chủ Nhiệm câu  
lạc bộ thơ Đất Quảng tại Saigon.

-Sách đã xuất bản: Mùa Trắng (2000)

-Hiện cư ngụ tại 2396 Fleetwood St, San  
Diego, CA 92111

Số phone: 936.777.1267

## HÚ GỌI NHAU

Em bắc chiếc cầu hai mươi năm  
Qua dòng sông mười sáu tuổi  
Đi tìm anh một thời rong ruổi  
Gặp rồi chạy trốn đời nhau.

Xưa chẳng ngại sông sâu  
Anh đặt chân lên bờ em thơ dại  
Ngắm đồng lúa xanh trổ thì con gái  
Hạt sương gày run trong mắt trong.

Xưa hú gọi tên nhau  
Khắc tên nhau vào núi đá  
Thời gian trở mình nghiệt ngã  
Núi mỗi mòn ôm mỗi tình cảm.

Hai mươi năm qua  
Em vẫn dòng sông mười sáu tuổi  
Những chuyến đò ngang qua mỗi ngày mỗi buổi  
Không phải đò anh.

Bên dòng sông xanh  
Hàng cây nghiêng mình thờ thần  
Những vệt nắng bị hoàng hôn nhấn chìm vào làn  
thủy mặc  
Em hú gọi tên anh.

**Nguyễn Thị Bích Ngọc**  
Tháng 8 năm 2004

## VỀ ĐÀ NẴNG

Về Đà Nẵng tháng hai trần vai áo  
Mưa xuân rơi giá lạnh vắt ngang đời  
Quanh bè bạn nhắc tên từng góc phố  
Rượu quê nhà chưa nhấp đã mềm môi.

Ngày mới Ngũ Hành Sơn say nắng ầm  
Giang tay che vời vợi giữa lưng trời  
Chuông gióng mõ gọi hồn lên sắc thắm  
Giữ bụi trần mây khói vượt trùng khơi.

Đêm phố Cổ đèn lồng soi bóng nước  
Trăng Nguyên Tiêu rộn tiếng trống Bài Chòi  
Thương mảnh ngói xanh rêu từ thuở trước  
Giữ cội nguồn phong kín một đời hoa.

Trời thánh địa đẫm mù sương gió hú  
Tháp Mỹ Sơn mòn mỏi kiếp phong trần  
Qua tượng đá Lin-ga dừng chân bước  
Chợt ngẩng đầu nghèn nghẹn gọi Chế Mân.

Về quê nội ghé bụi thơm gốc mít  
Tiếng võng trưa lời ru trẻ ngọt ngào  
Sân chơi trông nhảy cái thời con nít  
Nửa đời người như một giấc chiêm bao.

Ôi thương quá miêng sành quanh ả nước  
Vục gáo dừa nghe tiếng vọng xa quê  
Quanh bếp lửa xuân reo ngoài sân trước  
Tiếng bước chân theo khắp ngõ đường về.

**Nguyễn Thị Bích Ngọc**  
Tháng Giêng năm 2005

## KHÔNG ĐỀ

Rồi núi cũng ngã nhào  
vì những lời hẹn thề hóa đá  
Ta đi ngược thời gian  
bỗng thấy mình xa lạ  
Bên kia thửa ruộng xanh  
miên ký ức  
Cây ngô đồng run rẩy đón trăng sao  
Những giọt sương ứa ra từ nách lá  
Tình yêu vỡ cánh rạt rào  
Ta biết đi về đâu  
giữa đi bờ hư thực  
Ngỡ rằng mình đánh thức  
Nửa đời còn chiêm bao  
Có ai không! Cùng ta  
Băng qua miền giông bão  
Nhặt mảnh vỡ trần gian  
Xóa vết bụi thiên đàng.

**Nguyễn Thị Bích Ngọc**

Tháng 10 năm 2005

**NHÃ KHANH (HOÀNG N. KHANH)**



- Tên thật: Huỳnh Thị Liệt Nương
- Cựu nữ sinh TH. Mạc Đĩnh Chi
- Cựu sinh viên ĐH. Văn Khoa Saigon
- Cựu HV/HLV Thể Dục Thể Thao VN
- Định cư tại Hoa Kỳ 1977
- Nghề nghiệp: Tiểu Thương
- Đã retired, ở Long Beach, California
- Chuyên làm thơ bỏ túi bạn bè từ năm mười sáu.
- Thích du lịch, thể thao, cây cảnh...
- Tài mọn: Văn nghệ, nấu ăn, cắm hoa, vẽ vôi...

### **XIN THEO**

Chàng mê trang sách miệt mài  
Mình xin làm chữ lạc loài theo anh  
Chàng thương hoa cúc mong manh  
Mình xin bên lá kết tình thiên thu  
Chàng yêu công lý nhân từ  
Mình xin là máu luân lưu trong chàng

**Nhã Khanh**

### **MUỘN MÀNG**

Tôi chỉ một nụ phù dung  
Chị cười trong nắng rung rung muộn màng  
Tôi hỏi chị sao lá vàng  
Cánh hoa biên biếc còn đang ỡm ờ...  
Nắng chiều cũng nhẹ như tơ  
Bàn tay chị vuốt hững hờ tóc mây  
Nghiêng nghiêng bờ dáng hao gầy  
Bờ môi chứa nhạt còn đây ước mơ...  
Loay hoay tìm một vần thơ  
Muốn đem tặng chị nhưng vò tặng ai  
Bao nhiêu lời chẳng giải bày  
Bởi đang dối chị nên hoài cảm thương...

**Nhã Khanh**

## CHỜ ĐỢI

Muội đã hứa... vì huynh nên chờ đợi  
Hết kiếp này hay cho tới kiếp sau  
Huynh còn mãi... những khát khao sôi nổi  
Nên dặm trường giống ruồi chằng hề nao.

Ôi những sáng qua... những chiều đi khỏi  
Những đêm dài... muội chơi với chiêm bao  
Bởi câu hứa... gian nan không biến đổi  
Vẫn còn thừa sinh lực để cho nhau.

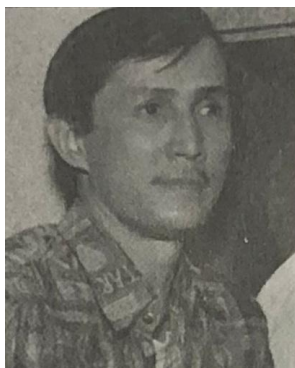
Huynh đã xa... nên bàn tay chẳng với  
Muội vẫn chờ... nơi bến đợi bờ xưa  
Huynh cứ phiêu du... muội không buồn tui  
Nhưng gói mìn, chân mồi... biết về chưa?

Thôi huynh cứ đi... đi khắp phương trời  
Kho của báu... không còn hơi kiếm được  
Cũng chẳng gặp đường quê hương phía trước  
Thì lối mòn... chân cũng nhớ đường đưa.

Muội đã thấy... huynh từ xa vời vợi  
Tóc và râu đã phơ phới bạc thưa  
Huynh có còn giữ trái tim nóng hổi  
Thứ muội cần... nhịp đập thuở xa xưa?

**Nhã Khanh**

## PHẠM NHẢ DỤ



Tên họ: Lê Văn Hải.

Sinh mùa Xuân Quý Mùi tại Bà Điểm,  
Mười Tám Thôn Vườn Trầu, Gia Định.

Sĩ quan QL/VNCH.

Trong BBT Nguyệt San Bộ Binh Thủ Đức  
khóa 27. Cùng Tô Đình Sự chủ trương tạp chí  
Thế Đứng, 1970. Cộng tác với một số tạp chí văn  
nghệ tại Saigon trước 1975 và tại hải ngoại sau  
1993.

Phục vụ tại trường Sinh Ngữ Quân Đội  
Saigon. Tu nghiệp khóa Giảng Viên Anh Ngữ tại  
Defense Language Institute, Lackland Air Force  
Base, San Antonio, Texas trước 75.

Tù cải tạo 7 năm. Qua Mỹ diện HO 19,  
định cư tại Boston.

Làm việc sau cùng tại Dorchester House  
Multi Health Center, Boston. Đã nghỉ hưu.

Góp mặt CHTY từ 1997 cho đến nay. Tham  
dự Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ 1 tại Sacramento  
tháng 9/98; Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ 3 với phu  
nhân, Nguyễn Thị Kim Thu tại Paris, thủ đô nước  
Pháp tháng 9/2002 với phái đoàn Hội Thơ Tài Tử  
VNHN gồm 46 người cùng ra mắt tại Bruxelles -  
Bỉ Quốc, Amsterdam – Hòa Lan, Genève – Thụy  
Sĩ.

Hiện diện:

-Bộ Tác Giả Tác Phẩm Người Đồng Hành  
Quanh Tôi (Ngô Nguyên Nghiễm, VN)

-Bộ Chân Dung Văn Nghệ Sĩ Qua Góc  
Nhìn Ngô Nguyên Nghiễm (Ngô Nguyên  
Nghiễm, VN)

-Bộ Văn Học Miền Nam 1954-1975  
(Nguyễn Vy Khanh, Canada).

Dự định ra mắt Tập Thơ duy nhất: “Ở  
Phương Đông Có Một Vàng Trăng” trong năm  
2018.

## HÀNH TRÌNH VỀ PHƯƠNG ĐÔNG

Ở phương đông có một vầng trăng  
Chiếu xuống đỉnh đời lạnh lẽo  
Trong cõi mang mang khuất nẻo  
Bóng dáng đi về ai hẹn một hôm sau

Người đã đi qua muôn nẻo mưa mau  
Hạnh ngộ chưa từng trang giấy lật  
Hạnh ngộ hôm qua hôm kia là thật  
Là bóng trăng soi rọi u mê

Có phải đời người là cuộc rong du  
Ai đâu thấy hồn mình lạc bước  
Ai chợt thấy hình nhân thuở trước  
Rùng mình lạnh ớn cơn say

Ở phương đông có một vòng tay  
Mà cuộc hành trình ai bước lại  
Điệu khóc, nụ cười từng trải  
Nhẹ théch chuyện đời lung núi quay

Lời nói nào đã tỏ đêm nay  
Hay hôm sau ngày nọ  
Lững thững bước đêm dài hạnh ngộ  
Bước không về nổi một con mê

Bóng đường xa mờ tỏ chưa hề  
Sống chết hồn bạt phiêu lãng đãng  
Cứ ngỡ ngăn cứ vui cứ chán  
Nổi quạnh hiu mấy nẻo u trầm

Ở phương đông có một vầng trăng  
Chiếu xuống đỉnh hồn bối rối.

**Phạm Nhã Dự**

*“Cảm theo một ý trong tác phẩm cùng tên,  
Journey to the East của B. Spalding”*

*21/12/2000-6 giờ sáng.*

### KHÚC HOAN CA SÓNG SÁNH

Xanh một chút râu trên môi  
là ta có thể đuổi những con ruồi buồn nản bay tứ  
tán

Có phải không em  
những nường nà con gái nàng  
đã bày ra tận cùng cái háng  
đã đẻ ra những đứa con  
(những danh nhân và những tên khốn nạn)  
cùng những cuộc phiêu lưu đầy sàu thăm

Ta không thể dung tục như những thằng đàn ông  
tận mạng  
nên suốt đời chỉ làm thằng-nhà-thơ-thần-lang-  
bang  
(để chút râu cho nghênh ngang dõm)

Không thể hiểu cái nào là đầu cái nào là đuôi  
ta ngó ngược ngó xuôi  
ta đuổi theo những chuyến tàu kỹ nữ  
gõ nhịp lên lưng ta và hát  
tiếng còi thét vang

Sự sống đục ngầu tiếng động  
Vang lừng khắp thính không  
Khàn giọng nổi hoang mang  
Mệt nhoài những thất vọng

Ta trải chiếu đêm trăng đôi bóng  
Khúc hoan ca sóng sánh  
Những ngày đen

Đêm tận cạn của những thăng hết lảng  
đập nát khuôn trăng  
uống sương tan ngắt ngưỡng  
hò hét cùng lặng im  
Em lỏa thể trong em dưới bóng

Có phải không em  
những kỳ quặc con gái nàg  
đã đẻ ra những trò quái đản  
(những tục tằn và những ăn năn)  
ta hết đường tiến thoái

Ngày đẻ một chút râu trên môi  
là đêm ta có thể đuổi ta tận cùng ảo tưởng.

**Phạm Nhã Dự**

**NHỮNG CHIỀU  
Ở NGHĨA TRANG CÀ ĐÚ**

*Gởi linh hồn mày, Tô Đình Sự*

Trở lại Phan Rang lần này nữa  
thăm mày không biết ngắn hay lâu  
thăm mày, dù má mày đã chết  
hay chỉ thăm cỏ mọc xanh mờ.

Chiều nay sao gió nhiều mày nhỉ  
gió nổi trong tao đến lạnh mình  
đù má, nhang mày sao chẳng cháy  
đốt mãi que diêm đến cạn cùng

Bên kia dãy núi trợ thân chó  
cỏ dưới chân tao lại sứt sùi  
mẹ kiếp, vợ mày đang khóc mướt  
con mày, trời hồi nó cười vui.

Còn tao, tao chẳng cười chẳng khóc  
chẳng ngậm ngùi chi lũ kiếp người  
đù má, tao chửi thề đây Sự  
chửi suốt trăm năm chửi hết đời.

Bây giờ mày đã nằm yên phận  
còn vợ, bào thai, ba đứa con  
đù má, một đời làm thi sĩ  
chẳng đủ cho con lấy một đồng.

Tội mình dẫm đứ đờ lang bạt  
sống chẳng ra chi, chẳng bận lòng

việc nước, việc đời đem dẹp hết  
uống rượu quanh năm đếch ngại ngùng.

Mày nhớ đêm tàn trên xa lộ  
thằng Chương đem xé lái quanh trời\*  
đù má, còn cười khi sắp chết  
ngỡ rằng mình được hái hoa mơ!

Thằng Chương giờ đã nằm biên giới  
mày ở nơi đây biết được gì  
rượu chắc đã thèm, môi đã tím  
hơi nồng theo gió núi bay đi.

Chẳng khóc được mà nước mắt tao rơi  
bạn bè dẫm đũa chết dần voi  
đụt núi mà tìm quên tri kỷ  
còn thôi nắm mộ phủ quanh người.

Tao trở lại đây đường diệu vợi  
đốt nén hương tàn hát biệt ly  
thăm mày, đù má lòng buốt xót  
ngó trời chỉ biết chửi thề thôi.

Thôi hãy ngủ yên thằng chó chết  
tao về đây - vui với cỏ cây  
nếu nhớ tìm tao nơi thôn nhỏ  
rượu với lang thang vẫn ngất trời.

**Phạm Nhã Dự**

(Phan Rang, 1971)

*\*Lâm Chương*

**PHAN DINH**



- Tên thật: Phan Văn Dinh
- Sinh năm 1952 tại Huế, lớn lên và vào đời tại Đà Nẵng.
- Cựu Sĩ Quan QL/VNCH
- Đến Hoa Kỳ năm 1992 theo diện HO.
- Hiện cư ngụ tại Arlington TX, USA
- Điện thoại: 404.435.9703
- Email: [dvphan@yahoo.com](mailto:dvphan@yahoo.com)

## CUỘC ĐÀO XỚI

*(Vietnamese by Phan Dinh from My  
Digging of Phan Nguyên Thơ)*

Giữa hai ngón tay,  
Cây bút khẽ lay  
Tôi tự đào...

Tìm cuộc đời mình, tìm mãi  
Dù khổ ải, họa chằng tìm ra mình dưới lòng đất  
sâu  
Nơi đâu, tiếng mẹ cha thì thầm  
Lãng đãng, xa vắng,  
Những âm thanh quyện lấy tuổi thơ  
Ngôn ngữ cội nguồn quê mẹ.

Thoang thoang mùi thơm của lúa  
Đem tôi về chốn ấy, thưở ấy và tôi xưa  
Có lẽ nơi mà tôi đã sắp quên  
Trong cuộc sống vội vã này.

Đào nữa đi dù tay có buốt đau  
Để nhận ra, có một thời đó không phải là mình  
Để hiểu mình hãy đào vội vã  
Hãy chôn đi một phần tôi đã  
Dù có buốt lấm tay mình,  
Dù có lật tên được đá  
Cũng chỉ thấy mảnh đất xa lạ  
Thôi hãy yêu thương đất kia  
Cội nguồn đó đã tạo ra mình,  
Trong tận cùng sâu thẳm.

Giờ quyện dưới chân tôi  
Hương thơm của đất,  
Mềm mại chất ngất.  
Tôi sống hai mảnh đời vinh hạnh,  
Ở hai phía địa cầu  
Sứ mạng đời tôi chưa dứt  
Biết đâu sâu trong lòng đất,  
Hai thế giới kia sẽ quyện vào nhau trên cùng mặt  
phẳng  
Ở đó có tôi,  
Mãi kiếm tìm giao điểm...

**Phan Đình**  
(2003)

## EM ĐÃ ĐI!

Hỡi những đạo đức giả!  
Hỡi những đàn ông bình thường  
Đừng nở góp thêm đau thương,  
Trên quê hương khốn khó,  
Trên quê hương bao nỗi dày vò:

-Này! Người em còn nhỏ,  
Vừa bỏ cuộc giữa sân trường  
Sao không ươm mộng yêu đương  
Mà dẫn thân vào trắc trở!

Có đáng không cho em đánh đổi?  
Giúp mẹ cha, em đại được bao ngày!  
Mà em phải trắng tay,  
Khi thân em vừa chớm nở!

Ai sẽ cho em vòng tay rộng mở?  
Giữa chốn man sơ, em là con cá nhỏ  
Hãy cố nuôi hơi thở!  
Đề có ngày về lại quê xưa,  
Sau chuỗi dài lăn lóc dải nắng dầm mưa,  
Nếu em về, sẽ còn ai chẳng!  
Hay chỉ còn bụi thời gian!  
Ghi dấu tích tiền đưa,  
Lúc em nuốt lệ, xa đàn...

**Phan Đình**

(Atlanta, 2008)

**PHAN LONG**



- Tên cũng là bút hiệu.
- Nghề nghiệp: Cắt may, làm thương mại.
- Cựu Sĩ Quan QL/VNCH. Phục vụ tại cơ quan Dân Ý Vụ Khánh Hòa, Xây Dựng Nông Thôn Cam Ranh.
- Sau 1975 cải tạo tại trại Lam Sơn, Phú Khánh.
- Qua Mỹ năm 1983, định cư tại Orlando, FL.
- Thơ đăng các báo: Thế Giới Ngày Nay, Dân Chúa, Hồn Việt, Dân Việt, Rạng Đông, Trông Đông, Đất Sống, Saigon Mới, Đặc san Nguyễn Khoa Nam, Hội Y Sĩ, Vọng Cổ Đô, Quảng Đà, Hy Vọng. Chủ bút Đặc san Nha Trang Khánh Hòa (Florida).
- Đã xuất bản: Tình Viễn Xứ (do Hội Thơ TTVNHN).
- Hội viên Hội Thơ TTVNHN. Góp mặt CHTY6/2000 cho đến nay, hiện đang giữ chức Hội Phó.
- Hiện cư ngụ tại Orlando, FL, Hoa Kỳ.

## THẾ KỶ HAI MƯƠI MỐT

Trăm năm lần lượt đi qua  
Thế kỷ hai một vượt xa sức người  
Mọi tạo vật dưới bầu trời  
Tuần tự tiến hóa theo thời văn minh  
Con người lên đến hành tinh  
Đại dương xuống tận hàng nghìn dặm sâu  
Nơi nơi khắp quả địa cầu  
Con người nối kết gần nhau như nhà  
Gọi em cách biển trời xa  
Lướt trên Facebook hiện ra nguyên hình  
Nói cười kể chuyện tâm tình  
Như xưa cổ tích trong tranh “Giáng Kiều”  
Gái trai khi bước vào yêu  
Vô Google hỏi mọi điều biết ngay  
Đâu cần mâm quả tràu cay  
Nhờ người mai mối trông ngày đợi đêm  
Bây giờ đã có Iphone  
Trăm ngàn dữ liệu sẵn luôn trả lời  
Buồn vui mình nói mình cười  
Mặc ai – ai mặc chuyện đời chẳng sao  
Ngày nay khác hẳn năm nào  
Tiện nghi vật chất cuốn theo không ngừng  
Máy móc phụ giúp tay chân...  
Y học, khoa học góp phần lớn lao  
Đời sống ngày mỗi nâng cao  
Nhân loại đồng hưởng nhờ bao nhân tài.

**Phan Long**

## XUÂN LÀ GÌ Hỡi EM

Xuân là điểm hẹn của tình yêu  
Nhảy nhót như chim hót đủ điều  
Ai biết được gì ngôn ngữ ấy  
VẬY mà ríu rít bước nhau theo

Xuân là tiếng gọi của con tim  
Vào tuổi hoa niên ước mộng tìm  
Lối bước vào xuân hồng rực rỡ  
Nghe lòng trĩu nhạc... Nắng bùng lên

Xuân là vị ngọt với hương thơm  
Giữ ở trong ta mãi mãi còn  
Dù ở tuổi nào xuân cũng đến  
Cho đời tươi đẹp ấm nồng thêm

**Phan Long**

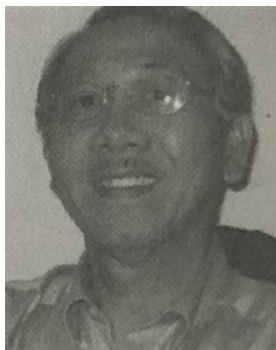
### CHO NHAU MÙA XUÂN

Reo vui lên mùa xuân về nắng ấm  
Quên muộn phiền bỏ hết những âu lo  
Mừng xuân đến ánh hồng tươi rực rỡ  
Đón vào lòng đừng để lỡ xuân qua  
Chúc cho nhau bao lời yêu bỏ ngõ  
Cho nồng nàn những năm tháng xuân xa  
Đến bên nhau đời không còn buốt giá  
Đông sẽ tàn băng tuyết cũng tan ra  
Dù năm tháng có phong sương vất vả  
Xuân lại về trong cuộc sống thăng hoa  
Xuân giao kết đất trời thay đổi mới  
Cho muôn loài trong ánh sáng hoan ca  
Hãy thương nhau vì tình yêu vô giá  
Sống hết lòng Trời trả lại cho ta

**Phan Long**

Xuân Mậu Tuất 2018

## QUANG DIỆU



- Tên họ: Bùi Quang Dũng
- Bút hiệu: Quang Diêu, Quang Dũng, Quỳnh Diêu.
- Sinh năm 1948 tại Thái Bình, Bắc Việt.
- Lớn lên và đi học tại Sài Gòn: Trung Học Nguyễn Trãi và Đại Học Y Khoa.
- Bác Sĩ Quân Y Trung Đoàn 33, Sư Đoàn 21/BB.
- Một thời tù cải tạo.
- Góp mặt CHTY15 cho đến nay.
- Đã tham dự Đại Hội Thi Ca Quốc Tế Lương Niên kỳ V tại Sacto, CA tháng 9/2006, Đại Hội kỳ VI tại Westminster, CA tháng 9/2008, Đại Hội kỳ VII tại Orlando, FL; Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội và tham dự Đại Hội kỳ VIII tại Dallas, TX tháng 9/2012; tham dự Đại Hội kỳ IX tại Chandler, Arizona tháng 9/2014. Đã viết ký sự “Một Thời Viết Lách” cách đây 10 năm.
- Hiện hành nghề Bác Sĩ tại Orlando, Fl, Hoa Kỳ.

## BUỔI SÁNG MÙA XUÂN

Buổi sáng mùa xuân chợt đến gần  
Ngoài kia hoa đã trở nụ xanh  
Dăm cô thiếu nữ cười trong nắng  
Đôi má vào xuân rất ửng hồng

Buổi sáng mùa xuân tuổi ấu thơ  
Những em bé nhỏ nhớn như đùa  
Tung tăng áo mới ngoài đầu ngõ  
Ríu rít khoe nhau những bao thơ

Buổi sáng mùa xuân tuổi mộng mơ  
Yêu đời yêu Thầy Bạn trường xưa  
Yêu trang lưu bút bao kỷ niệm  
Yêu lúc xuân về chép vản thơ

Buổi sáng mùa xuân tuổi thanh niên  
Chợt nghe xao xuyên nắng qua thềm  
Hồng lên đôi má ai tươi thắm  
Em đến cho đời phút thần tiên

Buổi sáng mùa xuân tuổi vào đời  
Quê hương chinh chiến lửa ngập trời  
Bao kẻ ra đi không trở lại  
Tàn cuộc đao binh hận đầy vơi

Buổi sáng mùa xuân ngấm tuyết rơi  
Quê hương xa cách tận cuối trời  
Bao giờ tìm lại ngày tháng cũ  
Hay chỉ trong mơ nhớ một thời

Buổi sáng mùa xuân tuổi xế đời  
Xin còn chút nắng ấm chiều rơi  
Mùa xuân nhắn gởi lời ước nguyện  
Như buổi đầu tiên biết yêu người.

**Quang Diệu**

## CHIỀU CUỐI NĂM NHỚ QUÊ

Chiều tàn cuối năm một mình trong nhà vắng  
Lắng trong không gian vắng những âm xưa  
Nhớ tuổi mộng mơ đến trường, vui sống  
Lần đầu yêu em đêm trắng mong chờ  
Đất nước binh đao cát bụi quân hành  
Nỗi nhớ từng đêm trùng trùng bất tận  
Con đường Việt Nam khổ đau uất hận  
Có máu người thân bè bạn anh em  
Có cả một thời nhọc nhằn cay đắng  
Đồng minh đầu hàng bán đứng bạn xưa  
Đất nước hận thù cửa nhà tan nát  
Quốc gia mất rồi hào khí tiền nhân

Ly hương ngày tháng dần qua  
Mùa Xuân viễn xứ chưa nhòa nhớ thương  
Bao giờ trở lại quê hương  
Cùng nhau đi lại Con Đường Việt Nam.

**Quang Diệu**

### **CHIỀU PHIÊU BẠT**

Mặt trời xế bóng cuối trời tây  
Ngày vẫn chưa phai nổi lưu đày  
Quê nhà còn hận ngày lưu lạc  
Đất khách ngậm ngùi sợi khói bay  
Chưa uống đã nghe buồn u uẩn  
Cạn ly khôn xiết nỗi sầu này  
Thôi nhé nhớ chi chiều huyền mộng  
Cùng em cạn chén chúc cơn say.

**Quang Diệu**

## TRẬN ĐÁNH CUỐI CÙNG

Lúc bấy giờ khoảng tháng ba năm 75 và tôi đang đi phép về thăm nhà ở Saigon. Theo phân công của ĐĐ Quân Y tặng phái cho Trung đoàn 33 Sư đoàn 21, tôi là Bác sĩ ĐDP sẽ theo Bộ Chỉ Huy hành quân Trung đoàn 3 tuần lễ hay hơn sau đó được đi phép 1 tuần. Bác sĩ ĐDT cũng tên Dũng người cao lớn như Tây nên gọi là Dũng cao ra thế tôi trong khi tôi đi phép. Khi về Saigon tình cờ tôi gặp Trương Quang Sơn bạn cùng lớp là BS TTHL BĐQ Dục Mỹ tan hàng chạy về Saigon chờ lệnh. Sơn kể cho tôi nghe chuyện di tản từ miền Trung về, nghe vừa hãi hùng vừa đau đớn trước tình cảnh hỗn loạn kinh hoàng lúc bấy giờ. Chuyện cấp chỉ huy ra lệnh cấp dưới tử thủ trong khi bản thân âm thầm chạy trốn mang theo vali đầy tiền hay vàng bạc. Rồi cũng tình cờ gặp chú Tư Cầu cũng bạn cùng lớp BS BĐQ đang ở Saigon với đơn vị mình. Dù khó tin nhưng Cầu kéo tôi và Sơn đi nhậu bia ôm với các sĩ quan trong đơn vị mình. Chúng tôi ngả ngớn, say sưa, lèm bèm với mấy em chiêu đãi, có lẽ để cố quên hiện tại và ngày mai không biết ra sao.

Hết phép trở về đơn vị tôi lại theo Bộ Chỉ Huy (BCH) Trung đoàn đi khắp nơi. Tiền cứ của Trung đoàn là căn cứ Hòa Lợi tỉnh Chương Thiện (hậu cứ là trại Nguyễn Viết Cần, Cần Thơ) nhưng BCH Trung đoàn luôn di chuyển khắp nơi, xuống Kiên Bình, Kiên An, căn cứ HQ Xéo Rô thuộc tỉnh Kiên Giang và đến tháng ba năm 75 thì về đóng tại Thới Lai Cờ Đỏ thuộc tỉnh Cần

Thơ trong chiến thuật co cụm lại để bảo vệ các trung tâm trọng yếu. Tôi còn nhớ ngày 29 tháng ba khi BCH Trung đoàn vừa giữ vững vị trí sau cơn pháo kích của quân CS bao vây chung quanh, lúc đó trời nhá nhem tối và phía xa xa còn có những đám cháy chưa tàn, chúng tôi sửa soạn ăn cơm tối thì nghe radio báo tin Đà Nẵng đã mất. Thiếu tá Khoa, TĐ phó TĐ pháo binh tăng phái cho Trung đoàn là người Bắc Công giáo di cư nên có ít nhiều kinh nghiệm với CS chọt thốt lên trong lúc ăn cơm chung: “không biết khi CS thắng mình còn ăn được thịt gà không?”. Câu nói thường tình nhưng khi nghĩ lại thật đau lòng và linh nghiệm như một lời tiên tri cho vận nước điều linh.

BCH Trung đoàn đóng chốt tại Thới Lai Cờ Đỏ để điều động hành quân trong vòng đai bảo vệ Cần Thơ nên CS cương quyết bứt chốt này. Họ bắt đầu điều động quân để bao vây và tấn công sử dụng các đơn vị địa phương và quân chính qui Bắc Việt. Ngồi trong TOC (trung tâm hành quân) tôi nghe CS gọi nhau ới ới qua vô tuyến và có lẽ để hù dọa mình nó tiết lộ các đơn vị tham gia trận đánh dài dằng dặc. Lâu lâu mình xen vào vô tuyến và hai bên đấu khẩu kịch liệt.

BCH đóng trong một bunker ở giữa một miếng đất khá rộng bao quanh bởi một hàng rào và ngoài hàng rào là một hào nước. Sau đó là rải rác một số nhà của dân chúng. BCH được bảo vệ bởi một ĐĐ phía trong có cả pháo binh yểm trợ và bên ngoài có một TĐ trấn giữ. Ban QY chúng tôi được giao cho một căn hầm khá rộng để làm

bệnh xá cách TOC 200 thước. Sau khi dàn quân bao vây CS bắt đầu tấn công tiền pháo hậu xung. Quân ta chống cự quyết liệt, pháo binh hạ nòng bắn thẳng để ngăn quân CS tràn vào và trực thăng gunship từ phi trường Trà Nóc Cần Thơ bay lên đánh ào ạt nên CS không tràn ngập được. Đích thân tướng Mạch Văn Trương, tư lệnh Sư đoàn 21 bay trên trời chỉ huy trận đánh. Nực cười nhất là trong tình thế dầu sôi lửa bỏng như thế mà ông Đại tá trung đoàn trưởng không biết vì lý do gì bị tước quyền chỉ huy và trung đoàn phó thay thế.

Sau nhiều đợt tấn công không kết quả, có lúc quân CS đã vượt qua hàng rào nhưng bị đánh bật ra, bỏ xác tại bờ mương hay trong hàng rào khá nhiều nên phải tạm ngừng tấn công. Đêm xuống trong căn cứ nhìn ra thấy các nhà dân cháy đỏ, điểm thêm các loạt đạn nổ sáng trong đêm tối thấy lòng càng thêm lo sợ đợi chờ cuộc tấn công sắp tới. Rất may là BCH không bị thiệt hại gì nhiều còn các đơn vị chung quanh chắc là có thiệt hại nhưng tự lo lấy nên ban QY cũng không vất vả lắm.

Gần sáng Cộng quân bắt đầu tấn công lại, rút kinh nghiệm để tránh tổn thất chúng cường tập bằng pháo đủ loại mà không tấn công ngay. Bên ta cũng trả đũa bằng pháo binh nhưng đạn cạn dần nên PB xin tiếp tế đạn bằng trực thăng. Pháo CS bắn từng đợt nên giữa các đợt pháo tôi xâm mình ra khỏi hầm QY quan sát hay đi đến TOC. Một lần tôi vừa ra khỏi hầm thì CS pháo lại, tôi vội vã quay trở lại hầm nhưng không kịp.

Một quả pháo nổ gần đầu đó và tôi chợt thấy đau nhói trên ngực ngay chỗ dưới cổ. Khi vào lại hầm tự khám tôi mới thấy một vết thương nhỏ ngay trên đầu xương ức. Lạ thay lúc đó tôi không thấy đau đớn gì nhiều và nghĩ là chỉ bị thương nhẹ thôi. Dần dần tôi cảm thấy khó chịu và khó thở càng ngày càng tăng nhưng vẫn còn tỉnh táo và tự chẩn đoán mình đã bị tràn máu và hơi trong phổi ((pneumo-hemothorax). Y tá của tôi thấy ông thầy xanh lét khó thở sợ cuống cuống và hỏi tôi phải làm gì. Tôi đã bảo người y tá ruột lấy scalpel (dao mổ) cắt giữa sườn trái và đứt ống ngực (chest tube) nhưng y không làm được. Giải pháp duy nhất là phải tản thương ngay nhưng làm sao tản thương, bằng cách nào?

Trên mặt đất cuộc chiến càng khốc liệt và quân CS sau pháo kích đang ào ạt tấn công dứt điểm. Quân ta ở thế quyết tử nên cũng chống trả quyết liệt. Pháo binh hạ nòng bắn thẳng và từng đợt gunship thay phiên bắn phá Cộng quân nên chúng không thể dứt điểm. Pháo binh gọi trực thăng tiếp tế đạn dược. Trong hầm QY tôi gọi Trực Thăng medic tản thương nhưng họ từ chối không xuống vì quá nguy hiểm. Tôi được biết các trực thăng (TT) tải đạn pháo vẫn liêu minh đáp xuống trận địa nên ra lệnh y tá đem tôi và các thương binh ra bãi đáp hi vọng các TT tiếp đạn có thể tản thương luôn. Lúc ra tới bãi tôi gần bất tỉnh, thấy xác quân mình và Cộng quân rải rác khắp nơi. Thời may một chiếc TT tải đạn vừa đáp xuống đẩy đạn tiếp tế ra. Các y tá hỏi hỏi chuyên tôi và vài thương binh lên chiếc TT cất cánh bay

về Cần Thơ. Ngày hôm đó tôi còn nhớ là ngày 1 tháng 4.

Về QYV Cần Thơ tôi chỉ tỉnh dậy trong phòng hồi sinh cấp cứu với một chest tube bên sườn trái và một bịch máu lũng lảng trên đầu. Các bác sĩ cho tôi biết mảnh pháo đi vào phổi trái và chỉ cách tim gang tấc đã gây tràn máu (hemothorax) ép phổi trái nên tôi không thở được và mất máu khá nhiều. Chỉ khi tỉnh dậy tôi mới biết mình còn sống và thầm cảm ơn Trời Phật là mảnh pháo không xuyên vào tim nên mình còn sống sót.

Lạ thay những ngày nằm ở QYV Phan Thanh Giản Cần Thơ lại vô cùng êm ả. Mẹ tôi từ Saigon vào thăm và quá thương con nên ở lại chăm sóc tôi. Tình mẹ thiêng liêng ấm áp và cách biệt với thế giới bên ngoài làm tôi cảm thấy bình yên không lo lắng nhiều. Trong phòng bệnh một buổi sáng nhìn ra bên ngoài tôi thấy một nữ quân nhân y tá rất trẻ, rất xinh, tràn đầy nhựa sống làm lòng mình xao xuyến. Tôi chợt cảm nhận đời sống thật quý giá và tự nhủ mình phải giữ gìn nó bằng mọi giá.

Tôi được xuất viện 28 ngày tái khám khoảng 23 hay 24 tháng Tư. Về hậu cứ tại Cần Thơ đúng lúc cơ quan DAO di tản. Hải Quân cũng bắt đầu ra đi. Tướng Tư lệnh vùng Nguyễn Khoa Nam định ra lệnh ngăn không cho HQ di tản nhưng sau đó cũng thôi, còn ông ở lại và sau đó tuấn tiết. Tướng Lê Văn Hưng từng là Tư lệnh Sư đoàn 21 mà tôi đã nhiều lần diện kiến và ông còn cho tôi đi theo trực thăng của ông về Cần

Thơ mỗi khi tôi có dịp đi phép, cũng tuần tiết không chịu đầu hàng. Tôi đón xe đò về nhà ở Saigon, dọc đường đi thấy chiến sự diễn ra khắp mọi nơi. Đất nước đang lên cơn sốt dẫy chết tang thương tủi nhục.

Hơn 30 năm nhìn lại mà vẫn bàng hoàng tưởng như mới hôm qua. Dù lòng không mang thù hận nhưng chưa thấy bình yên tha thứ như mình muốn. Không tha thứ những cấp lãnh đạo hèn nhát bỏ chạy nhục nhã, càng tiếc thương những anh hùng tuần tiết dù chỉ là tuyệt vọng. Càng căm ghét kẻ thù đã cưỡng chiếm đất nước tiến hành một chính sách phi nhân, tàn ác, vơ vét chiếm đoạt mọi thứ cho bè đảng mình để hưởng thụ một cách vô liêm sỉ mặc kệ dân sống trong đọa đày áp bức. Nước Việt Nam vẫn chưa có tự do, bình an, tiến bộ.

Còn tôi bây giờ là một người lưu vong xa xứ.

**Quang Diệu**

Tháng Tư 2007

Viết cho tháng Tư 1975

## THÁI BẠCH VÂN



- Tên thật Thái Thị Bạch Vân.
- Trưởng thành tại Thừa Thiên Huế - VN.
- Nguyên giáo sư các trường: Trung học Huế, Quảng Trị, Nữ Trung học Nha Trang.
- Hiện định cư tại PA – Hoa Kỳ.
- \*Hiện có nhiều tác phẩm in chung:  
*Giai Phẩm Trâm Hương, Cúm Hoa Tình Yêu, Giai Phẩm Hương Thời Gian, Một Phần Tư Thế Kỷ Thi Ca Việt Nam Hải Ngoại do cơ sở Văn Hóa Pháp Việt ấn hành tại Pháp, Vườn Thơ Hải Ngoại, Tuyển Tập Thơ 2001 – Nói Lại Ngàn Xưa, Tuyển Tập Thơ Văn 2003 tại San Diego CA, Tuyển Tập Tin Văn Houston, TX.*

\*Tác phẩm đã xuất bản:

-*Mây Tím: Bạch Vân Thi Tập I*

-*Những Khúc Sông Kỷ Niệm – Hồi ký*

-*4 CD Thơ Tao Đàn Diễn Ngâm: Mây Tím*

- *Lệ Trắng.*

-*Mùa Đông Xa Xứ - Hương Tình Kỷ Niệm.*

-*Thu Tím: Bạch Vân Thi Tập II*

-*Cung Đàn Tím: Bạch Vân Thi Tập III*

-*Mộng Nửa Chiều: Hồi Ký – Biên Khảo –*

*Đoản Văn – Sưu Tâm.*

\*Tác phẩm sẽ xuất bản:

-*Khung Trời Tím: Bạch Vân Thi Tập IV.*

## GIỮA DÒNG HƯ ẢO

Sao cứ mãi mê... tìm tuyệt đối  
Để bao lần hụt hẫng riêng mang,  
Có gì đâu mảnh đời hư huyền  
Mà phải mang nặng cả tâm can.

Buổi mai hồng reo vui tỏ mở  
Vội bình minh ngời rạng ánh quang,  
Bỗng mây chốc tà dương bao phủ  
Chiều cô tịch giữa cảnh hôn hoàng

Mộng cũng thế và thực cũng thế  
Giữa ta bà... hạc vắng... lâu hoang\*  
Nụ cười buồn trôi theo gió cuốn  
Bàn tay nào níu giữ thời gian

Trăng sao như cười đùa giễu cợt  
Thấy những gì sau vết sao băng?  
Phải chăng lời rì rầm khẩn nguyện  
Thế nhân thôi trôi buộc nhọc nhằn

Bể mệnh mông ôm dòng hư ảo  
Sóng xô trào biển lệ nhân gian  
Cho một ngày vui khi tận thế  
Xóa sạch đi “xe cát đã tràng”...

*\*Lâu Hoàng Hạc thành hoang liêu khi hạc  
vàng đã bay đi (trong Hoàng Hạc Lâu của Thôi  
Hiệu)*

**Thái Bạch Vân**

## HƯƠNG THU DẠT DÀO

Gió thu hồi xin đừng ngưng thổi  
Cho rừng thu cất tiếng vi vu  
Để lá vàng thu ngân ca hát  
Tình thu âm mãi những tiếng ru

Và nắng ơi, rải vàng muôn lối  
Cho ánh quang nhuộm sáng mây thu  
Để ngàn hoa chen đua sắc nở  
Xua tan hệ lụy giữa sương mù

Trời trong xanh cứ long lanh mãi  
Cho biển đời bớt sóng phù du  
Màu hi vọng chứa chan hạnh phúc  
Cho tình yêu vị thế đặc thù

Lời thu tỏ thề tình thu chín  
Và hương thu thấm thiết hồn thu  
Cho thi nhân ngồi ngồi thi hứng  
Với nguồn thơ vơi vợi men thơ

Cho tình thơ dạt dào hồn... thi sĩ...  
Cho mỗi lời thơ là một nốt nhạc lòng!

**Thái Bạch Vân**

Những ngày vàng thu!

## TÌNH THƠ TỨ TUYỆT

Tứ Tuyệt ơi... dòng thơ yêu dấu  
Vang vọng lời, sóng nhớ nao nao?!  
Trang kỷ niệm, đèn chong thao thức  
Vói tình thơ âm hưởng ngọt ngào...

Dường như gần mà xa muôn nẻo  
Theo rùng mây cùng ánh trăng sao  
Mảnh tơ lòng tin yêu tha thiết  
Nhớ nhung này, nhẩn gió gởi trao

Tứ Tuyệt mênh mang dòng tri kỷ  
Lời thơ dường vắng tiếng ly tao  
Điệp khúc buồn tỉ tê trầm vọng  
Thực hay mộng... dấu yêu dạt dào.

Người ở đâu... thác ghềnh mờ mịt?!  
Lời tự tình vượt thẳm non cao  
Mượn đường trời đặng vãn qua đó  
Phút tương phùng đôi giấc chiêm bao!

Người đã thật ... mãi xa xa mãi  
Biên đong buồn... rặng sóng lao xao!!

**Thái Bạch Vân**

Chuỗi ngày buồn Tháng Tư

## THANH LAN



-Tên: Phạm Thanh Lan

-Học sinh Marie Curie. -Sinh viên Đại Học Văn Khoa Saigon, ban Cử Nhân Anh Văn. - Xương ngôn viên Pháp Ngữ Đài Tiếng Nói Tự Do, Saigon. -Tài tử đóng nhiều vai chính kịch trên Đài Truyền Hình như “Trên Đỉnh Mùa Đông”. -Thành lập nhóm kịch Thanh Lan. 20 tuổi: Vai nữ chính trong phim “Tiếng Hát Học Trò”. 25 tuổi: Thành lập ban kịch Thanh Lan với vở chính “Những Người Không Chịu Chết” của Vũ Khắc Khoan. -Tham dự Đại Hội nhạc POP Quốc Tế tại Tokyo do hãng Yamaha tổ chức. - Khách mời dự Festival Franchofolie tại La La Rochelle, Pháp (94). -Giải thưởng Văn Học Nghệ Thuật của Tổng Thống VNCH. -Đóng vai chính trong hơn 20 phim gồm cả phim Nhật Bản “Good Bye Saigon” với tài tử Yusuke Kawazu nói tiếng Anh. -Hội viên Hội Thơ Tài Tử VNHN, góp mặt CHTY5(1999) cho đến nay.

### GIÂY PHÚT ĐẦU

Khi thấy biển em thấy tự do và sức mạnh  
Khi thấy ánh trăng là dịu êm thanh bình  
Khi thấy mặt trời là ấm áp tươi vui  
Khi thấy tuyết rơi muốn đưa bàn tay nắm bắt  
Hoa tuyết ơi hoa tuyết rơi rơi  
Có biết tim em đang rối bời  
Tâm sự em, em không hiểu nổi  
Khi thấy cánh buồm là thấy can đảm, một chân  
trời mới  
Khi thấy phi cơ là thấy tiền đưa, cách biệt mà  
thôi  
Chỉ khi nhìn thấy anh, em mới thấy trọn vẹn cuộc  
đời.

**Thanh Lan**

2000

## CHÂN DUNG

Em không có dáng dấp như mơ  
Không có hồ thu trong đôi mắt  
Không có làn môi gầy vương vấn  
Không có mái tóc dài như tơ.

Em không có giọng nói trong veo  
Không có tiếng cười ròn như reo  
Ngón tay thép bút em không có  
Tan học ra về chẳng ai theo.

Gia đình em cũng chẳng ung dung  
Vén khéo là công mẹ vun trồng  
Cha em làm lụng suốt năm tháng  
Vất vả lo toan nỗi con đông.

Không đẹp không giàu chính là em  
Nhưng em chẳng lấy thế làm phiền  
Cái đẹp cái giàu đâu bền mãi  
Một tâm hồn đẹp mới là tiên.

Em muốn sẽ là một bà tiên  
Nhân ái, bao dung và dịu hiền  
Từ trại mồ côi đến bệnh viện  
Ánh mắt reo vui đón bước em.

**Thanh Lan**

## LỄ BẠN

Chim se sẻ nó đậu cành tre  
Nó buồn nó hót giữa trưa hè  
Nó bay nó đáp ngoài sân vắng  
Nó có một mình nó buồn không?

Chim se sẻ nó đậu cành bông  
Búp bông nở trắng nhẹ như không  
Cụm bông lơ lửng bay như múa  
Lòng chim se sẻ có vui không?

Bông trắng làm gì có trái tim  
Chú chim se sẻ vẫn lặng im  
Lâu lâu chợt hót vài ba tiếng  
Ngơ ngác nhìn quanh như kiếm tìm.

Có tiếng sáo diều vẳng đâu đây  
Chú chim yên lặng đứng như ngây  
Như ngóng như chờ nghe tiếng sáo  
Phải chăng chim bạn đã về đây?

**Thanh Lan**

## THAO THỨC

*Ký ức ngày thơ ấu, lần đầu về thăm Thái từ  
đường bên dòng Hương giang.*

Ánh trăng lấp lánh ngoài song cửa  
Muốn đến cùng em những đêm buồn  
Gió xa rồi gió không về nữa  
Cành lá nằm im bóng bên tường.

Đêm ni cảnh vật như tranh vẽ  
Chẳng hề lay động chẳng hề than  
Ánh trăng vắng vặc mông lung rúa  
Vỗ về giấc ngủ cho tràn gian.

Mai sẽ xa rồi hỡi ánh trăng  
Thao thức mình em có biết chẳng?  
Cho em nhắn gửi lời ly biệt  
Dòng sông nước bạc sóng lặn tăn.

Một thời thơ ấu dễ nào quên  
Về nơi thành phố vụn ánh đèn  
Nhớ về quê ngoại, khu vườn cũ  
Nhớ ánh trăng thanh đến thăm em.

**Thanh Lan**

**THẢO NGUYỄN**



-Chủ nhiệm - Chủ Bút Nguyệt San Phụ Nữ  
Mới Việt – Atlanta, Georgia.

-Đã tham gia Thi tập CHTY từ năm 2003  
đến nay.

### CON MÈO CỦA HẠNH

Ban đầu tôi thấy nó:  
Con mèo đi lang thang  
Tôi không nghĩ Mèo Hoang  
Mà nghĩ nó đi lạc...

Nhưng... thấy nó ngơ ngác  
Nó đang tìm nhà chăng?  
Tôi nhẹ bước tới gần  
Nó dừng chân, đứng lại...

Tôi cũng dừng chân lại  
Rồi ngồi xuống vuốt ve  
Hai mắt nó đỏ hoe  
Lẽ nào là nó khóc?

Tôi ôm nó vào ngực  
Tôi bông nó vào nhà  
Tôi lấy cái mền ra:  
Lạnh, nằm nha, cho ấm!

Con mèo nằm, mắt nhắm  
Tôi vuốt nó, cái lưng  
Và tôi cho nó cái hôn  
Từ nay nó... có chủ!

Con mèo ơi, bé nhỏ  
Của Mẹ nhé, từ nay...  
Nó ngủ rồi. Ngủ say.  
Nó ngoan như đứa bé...

**Thảo Nguyên**

## ƯỚC MƠ THỜI CON GÁI

Tuổi nhỏ, ai mà chẳng dễ thương  
Tôi không quên được thuở “ra ràng”  
Mẹ tôi, bảo thế, khi tôi mới  
Ôm cặp, đầu tiên, buổi đến trường...

Buổi học đầu tiên, tôi, sáu tuổi  
Mười năm đi học, tuổi tròn trăng  
Tôi, thêm vài lớp, thành “con gái”  
Ngày mộng, đêm mơ, thật lạ lùng!

Mà lạ lùng, ai biểu gặp chi  
Người con trai đó, nhớ đôi khi  
Rồi đôi khi lại thành ray rút  
Mẹ bảo: Con tôi đã dậy thì...

Mẹ bảo, tôi nghe, thâm xôn dạ  
Mình yêu? Không lẽ bắt đầu yêu?  
Hỏi, nhưng không đáp, tôi mơ mộng  
Và ước mai kia... áo lụa điều!

Là tôi... sẽ có chồng như bạn  
Sẽ có con, và Hạnh Phúc chăng?  
Yêu người, thoáng gặp, yêu trong mộng  
Tôi lấy chồng... không phải cố nhân!

Tôi lấy chồng do Mẹ ép duyên  
Vẫn cười gượng gạo lúc sang ngang  
Vẫn tay ôm ngực, thôi, không nợ  
Lòng dạn lòng, quên hết, phải quên!

Câu thơ tôi viết năm mười chín  
Giờ, nửa chừng Xuân, mở lại nhìn...  
Giọt mắt, trời ơi, buồn, muốn khóc  
Nhiều năm tôi đã sống “làm thính”!

Giờ, tôi, chưa phải là cô phụ  
Chồng phụ mình thôi, sống với con  
Gối lẻ, chăn đơn, nhiều lúc nghĩ  
Phải chi đừng để mất ngày Xuân!

Ngày Xuân... một chầm, rồi ba chầm  
Rồi trở lui, về, quá khứ đâu?  
Ai hỏi, gặp chi, còn cái bóng  
Nắng vàng thấp thoáng ở bờ cau...

Tôi không trách Mẹ!  
Tôi thương Mẹ!  
Mẹ cũng như tôi – Mẹ đã buồn  
Khi đưa con về ôm gối Mẹ  
Một lời, nước mắt vụn dòng tuôn!

Mẹ ôm tôi, nói như người lạ:  
“Mẹ cũng như con – mộng hảo huyền  
Hồi trước, phải chi Bà Ngoại biết  
Mẹ đâu đã bị gả làm duyên!”

Ôi Mẹ và tôi - một số phần  
Đàn bà chỉ đẹp mộng ngày Xuân  
Bao nhiêu mơ ước thành mây khói  
Giậm phấn, tô son... chỉ nát lòng!

“Đời người con gái  
Ước mơ thật nhiều  
Trời cho không là mấy...”  
Nói gì? Thôi, bấy nhiêu!

**Thảo Nguyên**

## TRẦN KHANH



-Tên thật: Phạm Hữu Vinh

-Sinh ngày 25/9/1940 tại Huế.

-Hiện định cư tại Arlington, TX theo diện tị nạn.

-Thơ đăng: Rải rác trên Thời Nay (1964), Phụ Nữ D.Đ. (1965), Sống (1973). Tại Mỹ trên Chiến Sĩ Cộng Hòa (bộ cũ), Tân Văn, Thế Giới Mới, Trầm Hương, Khởi Hành, Thi Ca VN Hải Ngoại, Cạm Hoa Tình Yêu.

## BÀI HÀNH CHO QUÊ HƯƠNG

*cho Thu Cúc ngày xưa*

nghe im vắng bài hành biên cương  
mùa xuân non sông chưa trở lại

Quê hương quê hương bờ đảo xa  
hồn Thái bình dương trời xanh biếc  
sóng hát thơ tràn bờ lộng lẫy  
phương nam lạnh một thuở âu ca...

Trường Sơn cao đứng nhìn đảo xa  
đảo xa trôi ngàn cơn sóng dữ  
sóng dữ tràn nước mắt máu pha  
máu thấm pha từng dòng sử Việt  
một dải phương nam cát bụi mờ  
phương nam bao mùa vang chiến ca  
lũ giặc đang tâm làm diệt tộc  
đi họa bao đời mấy can qua  
chinh chiến như một loài quỷ dữ  
say máu dân lành để hoan ca  
hệ lụy ngàn đời không quét sạch  
nhức nhối tương tàn cảnh xót xa  
ta từng chinh chiến ruổi miền xa  
quanh nẻo biên cương khói mịt mờ  
không dám hẹn em mùa hôn lễ  
mùa thu lá rụng bãi trường sa  
chiều nghe ai hát ngoài biên ải  
người núi say cuồng trên đỉnh cao

Quê hương quê hương đã mùa sang  
biển trầm luân Trường Sơn đứng chết  
quân gian đồ say sưa cuồng nô  
trong đêm dài địa ngục hơi tanh  
bao năm rồi buồn đau hẳn nhục  
hương khói quê nghèo khắp bốn phương  
con lũ vùng sâu dài tận tuyệt  
sóng dữ tràn lên vỡ loạn cuồng  
người cúi đầu đang tâm sám hối  
chiều đi bia mộ những phiên buồn  
nghe im vắng bài hành biên cương  
mùa xuân non sông chưa trở lại  
thăm sâu tận đáy lòng ta khóc  
bài ca buồn vang khóc núi sông

Quê hương quê hương còn hay không  
vinh quang trở về trên bán đảo  
ta nhớ đã có một mùa xuân  
dòng Đại Việt ngàn năm đấu tranh  
có một mùa non sông như thế  
ngàn năm xưa người đi mở cõi  
nghe hồn thiêng réo gọi lên đường  
kẻ sĩ không còn làm thơ nữa  
thất phu nhớ bài hành biên cương  
lối thu xưa dặm nghìn quan tái  
nghe vi vu gió bắc ngựa hò  
hồn chinh nhân còn rêu gát núi  
đèo cao cát tiếng gọi non sông

biên cương gọi về cơn khói lửa  
sóng vỗ bạc đầu dâu biển tanh  
thác ngàn reo từng cơn thổ nghẹn  
suối gọi rừng xao xác tang thương  
dòng máu Việt hùng chưa kết tụ  
vận nước lưu đầy đòi giải oan  
chinh nhân giờ đây hồn phiêu bạt  
thân tàn chí mãi nhớ lao lung  
người lính già chưa nguôi ân hận  
tướng lúc quân hành đứng chôn chân  
gởi non sông một lời xin lỗi:  
điều tàn một mùa xuân đông phương

Quê hương quê hương hồn muôn xưa  
ta nhớ Người như ta nhớ ta  
quê hương là em từ hoang dại  
đất mẹ yên lành đẹp như thơ  
gió bụi xin thừa vào quên lãng  
kỷ niệm hương về trong nắng qua  
tội em chưa một lần hôn ước  
đã nguyện làm chinh phụ đợi chờ  
sá chi ta một tên cuồng tử  
ân hận ngày về máu xương khô.

**Trầm Khanh**

## TRẦN LỘC



- Tên cũng là bút hiệu
- Quê: Quê Sơn, Quảng Ngãi, VN
- 2 tuổi ở Đà Nẵng, 11 tuổi ở Saigon, 23 tuổi đến Mỹ. 36 năm sống tại Mỹ, đi học, làm báo, làm thơ và chơi văn nghệ hết 20 năm đầu.
- Hiện đang là Manager cho Restland Memorial Park ở Dallas, Texas.
- An artist with a business mind that's who I am.

## CÓ NHỮNG NGÀY NẮNG GIẢ BỘ NHỚ MƯA

Chao ơi cái nhớ bay trăm ngả  
Rụng xuống như ngày nắng chuyển mưa

Lòng ta cũng có lúc lưa bưa  
Lắm bả nhiều câu nghe... rất thừa  
Níu cả không gian chen một cửa  
Vẫn thấy em và ta... rất thừa!

Ai bảo em rằng nắng ghét mưa?  
Nắng quen nghề nắng, mưa quen mưa!  
Giữa trưa, mưa biếc lên màu nắng  
Em hỏi, tình ta vĩnh viễn... thừa?

Giả bộ thôi em, giả bộ thôi  
Như em khi rẽ lệch đường ngòi  
Là trong thanh tú, em thâm biết  
Có kẻ vì em ngòi – đứng – ngòi

Khan khan có kẻ làm giông gió  
Giả bộ như là... nắng nhớ mưa!

**Trần Lộc**

## MỜI RƯỢU

Trình trọng mời người chung rượu lớn  
Ôi có hề chi kẻ bán trời!  
Chẳng sao, dầu mai người cày sớm  
Trắng hơn người, nguyên rửa một ta thôi

Cạn hết chung này ông bạn quý  
Buồn như người đã chắc động tâm người  
Tội thuở thàng tư, người bỏ súng  
Triệu mảnh đời còn nghiệt ngã hơn người

Ly này cho người thàng bạn quý  
Uống đi người gã lặn đạn đời  
Chung này cho mi, thàng nát rượu  
Cả nhân gian chẳng thí một nụ cười

Đã có lúc, người dọc ngang thiên hạ  
Và cũng người nhục dưới – kiếp – người  
Để giữa đêm giọng cười nghiêng ngã  
Người dìu thơ giữa chôn ta bà

Cũng có một người bất cần cuộc sống  
Lại thiết tha những cái rất gần  
Chỉ có người biết đêm màu trắng  
Kể ta nghe những chuyện bạc lòng

Uống đi người thẳng thất trận  
Đắng một đời nhục nghĩa hơn thua  
Thôi nhé chia sầu người một nửa  
Cũng đủ tái tê hồn Do Thái ngậm ngùi.

**Trần Lộc**

## SÀI GÒN CÒN NHỚ TA KHÔNG?

Sài Gòn còn nhớ ta không?  
Giữa trưa hực nắng mưa rơi ào ào  
Uớt con phố cũ xanh xao  
Ta còng lưng chờ cô đào... mới quen

Hai đứa... chơi cà phê đen  
Vì nghèo không đủ mua... kem cho nàng  
Lòng ta lộng gió thênh thang  
Đủ nhốt cả nắng, và mưa, và nàng

Thơ ta có thể khen khan  
Hèn chi có kẻ giữa đàn đọc thơ.

**Trần Lộc**

## BUỒN NHAU, NGHĨ CŨNG THỪA

Nhốt cả hoàng hôn trong mắt nai  
Hương Xuân lay nhẹ tóc em dài  
Môi em chưa mở, tình ta rụng  
Giữa tiếng mưa lộng lộng hiên ngoài

.....

Em ghé ta, nắng đã nhạt chưa?  
Quán xưa, rượu đắng mấy cho vừa  
Dối gia thôi đã dày hơn núi  
Thì đâu buồn nhau nghĩ cũng thừa

**Trần Lộc**

## TỨ TUYỆT

Ở một nơi mắt môi nào là rượu  
Ở một nơi hùng hực lửa thanh xuân  
Có một gã mãi nhìn lê quên lựu  
Nên một ngày lặng lẽ ngắm... người dung

\*\*\*

Mưa làm rung rung mắt người  
Mưa lung linh biếc cái buồn-trong-tôi  
Nỗi buồn rất thân-thiết-tôi  
Ô hay... mưa xuống để buồn bay lên

\*\*\*

Ôi người bạn lớn, người bạn lớn  
Không người ta lại lẻ loi sầu  
Sách vở ơi xin mời lên chẵn chiếu  
Để khi buồn ta hỏi được đôi câu

\*\*\*

Có những đôi mắt nhìn rất mới  
Sáng lên những ánh đại từ  
Ta tình nguyện nhận chìm con sóng dữ  
Sao thuyền em lại cập những bờ khơi

**Trần Lộc**

**TRẦN TỊNH NHƯ**



-Họ tên: Trần Như Nina, bút hiệu Trần Tịnh Như.

-Cựu học sinh Trung học Mạc Đĩnh Chi.

-Qua Mỹ theo diện HO.

-Góp mặt từ CHTY4/98 cho đến nay.

-Hiện sinh sống tại Arizona, Hoa Kỳ.

## THƠ KHÔNG ĐỀ

*Viết cùng với nhà thơ Cao Xuân Tâm ĐN-VN*

1.

Cách nhau tới mấy phương trời  
Ai đưa ai đẩy cho người gặp tôi  
Đêm về nằm nghĩ xa xôi  
Hỏi em có nhớ tới tôi phương này?  
Bao giờ mây gió ngừng trôi  
Họa may tôi mới có ngày gặp em...!

2.

Anh ơi đừng ngại cách ngăn  
Đông Tây gắn kết một ngày không xa  
Nửa vòng trái đất bao la  
Tuy xa vạn dặm nhưng ta rất gần  
Gặp nhau qua Net... vui mừng  
Anh ơi... em nhớ quê mình... có anh...!  
Gửi theo gió núi trắng thanh  
Lời thơ ý nhạc cùng anh trao lời  
Gió mây không thể ngừng trôi  
Duyên đời đã lỡ... mình còn tình thơ...  
Huynh ơi... xin nhớ đừng quên  
Tình yêu dang dở khi còn yêu thương  
Hết vui tình đã vẹn tròn  
Câu thề toại nguyện... sang trang cuộc đời.

1.

Sang trang thơ tiếp đôi hàng  
Tình này đâu có muộn màng muội ơi...!  
Mong sao đừng để lệ rơi  
Phong ba vùi dập tôi bởi tình ta  
Chúng mình tuy ở rất xa  
Nhưng sao cảm thấy như là bên nhau  
Nếu mai muội có qua cầu  
Xin chờ huynh với... để hầu muội nghe

2.

Tình huynh làm muội xót xa  
Tủi thân lệ cứ nhạt nhòa vì đâu...?!  
Hoa trong mưa nắng dãi dầu  
Làm sao dám nghĩ qua cầu huynh ơi...!  
Bơ vơ lưu lạc xứ người  
Tình yêu như thể tuyết trôi lạnh lùng.

1.

Chiều Thu gió thổi mông lung  
Đêm Thu man mác vô cùng quạnh hiu  
Trăng Thu ngơ ngác tiêu điều  
Tình Thu như lá một chiều gió bay  
Trời cao nào hỡi có hay  
Tình huynh tình muội tháng ngày cách ngăn  
Đưa tay xẻ một vàng trăng  
Mỗi người một nửa... cầm bằng muội huynh!

2.

Trăng vàng không thể cắt ngang  
Muội ôm một nửa bẽ bàng gói chần

Muội không muốn nửa vàng trắng  
Đề ôm thương nhớ bước chàng dân xa...  
Muội không còn có thiết tha  
Trở về đất Mẹ khi hoa úa tàn  
Quê hương xa tận ngút ngàn  
Huynh ơi... muội muốn... an thân xứ người.

1.

Dậm chân xuống đất kêu trời  
Chấp tay huynh lạy muội ơi muội à...  
Cũng người cũng thịt cũng da  
Tim sao như sắt như là đá cây  
Trời còn lúc nhạt lúc mây  
Lúc mưa lúc nắng lúc này lúc kia  
Còn muội thì hãy xem kia  
Cái gì muội cũng tía lia chối từ  
Cho gì muội cũng chẳng... ừ...!  
Huynh đây chẳng biết bày chừ tính sao  
Hãy xem muội muốn thế nào  
Muội mà không nói good bye muội liền...!

2.

Xin anh thấu hiểu tình em  
Đời không như thể con tim mong chờ  
“Đừng đem duyên thắm vào thơ  
Rủi ro tơ đứt ngậm ngùi tiếc thương”  
Trăm năm là cõi vô thường  
Kiếp sau... nếu có... tương phùng hẹn anh.

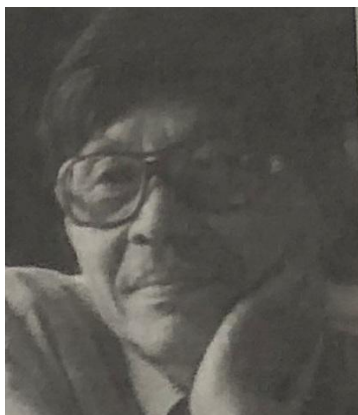
**Trần Tịnh Như**

**MẸ... MẸ ƠI...!**

Mẹ ơi... giờ mẹ ở đâu  
Tha hương con trẻ ôm sầu biệt ly  
Từ ngày chân bước lìa quê  
Đời hoa chìm nổi bốn bề mình con  
Giờ con vịn dấm tha hương  
Hai ba năm lẻ đoạn trường ai hay...?  
Nhớ thương dáng mẹ hao gầy  
Áo cài hồng trắng Phật Đài dâng hương  
Gởi người hồng đỏ quê hương  
Cùng chung yêu mẹ người còn người đi.

**Trần Tịnh Như**

## TRẦN VĂN LỆ



- Tên họ: Trần Văn Lệ cũng là bút hiệu
- Sinh quán: Phan Thiết
- Trưởng thành và dạy học ở Đà Lạt
- Đến Hoa Kỳ năm 1989
- Hiện cư ngụ tại LA, California, Hoa Kỳ

## BÚN BÒ HUẾ

Em khoe anh em đang ăn bún bò  
Bún bò Huế thiệt, rất thơm tho  
Trời mưa Đà Lạt, mưa nhỏ nhỏ  
Em nghĩ như là Huế cũng mưa...

Em ngồi hiên quán ngó ra trời  
Huế của em chừ... Huế xa xôi  
Khi không Ba Mạ vô Đà Lạt  
Rồi sinh em ra, ở suốt đời!

Đường Hai Bà Trưng hai cây đào  
Mới chớm Thu lá còn xanh xao  
Mai một tàn Xuân, hoa nở rụng  
Tháng, năm... ngờ ngờ giống chiêm bao!

Em khoe anh em ăn một mình  
Không ngó quanh coi có ai nhìn  
Chỉ ngó vào tô nhìn sợi bún  
Sợi nào cũng trắng thật là xinh!

“Em chắc cũng xinh như sợi bún  
Hay là sợi tóc của anh thương?”  
Em nói và em lau nước mắt  
Mưa trời nhỏ nhỏ nhẹ như sương...

**Trần Văn Lệ**

**CHÀO MỪNG TƯỢNG ĐÀI ĐẠI ĐẾ  
QUANG TRUNG ĐẶT TẠI THÀNH PHỐ  
GARDEN GROVE NƯỚC MỸ**

Thành phố Garden Grove tại Mỹ  
Có con đường đặt tượng Đại Đế Quang  
Trung!  
Vua Quang Trung anh hùng!  
Nên thành phố Garden Grove có lòng  
ngưỡng mộ!  
Dẫu con đường đại lộ  
Không dài bằng nước Việt Nam  
Nhưng tất cả ai đi ngang  
Đều ngược đầu hãnh diện!  
Một con đường đặt tượng đặt tên  
Không có ai phản biện!  
Chắc hồn thiêng núi sông mình xui khiến  
Mà ở đây người Mỹ kính yêu?  
*Chiều chiều nhớ lại chiều chiều*  
*Quang Trung áo vải cờ điều xung phong!*  
Tiến lên! Tất cả! Một lòng!  
Tiến lên tất cả một lòng tiến lên!  
Nghĩa on đây, quyết đáp đền  
Giang Sơn mình đó, lời nguyên sắt son!  
Còn tin yêu, tất cả còn  
Còn Quê Hương để cháu con trở về!  
Trầm hương khơi dậy lời thề  
Đi cho hết biển ta về Có Hương!

**Trần Văn Lệ**

**THƯƠNG MÀ BIẾT NÓI SAO CHO HẾT  
LẬY CHÚA CHO CON GIỮ ĐƯỢC LÒNG**

Xe tôi sắp hết xăng  
Tôi quẹo vào cây xăng  
Thấy một người đứng đó  
Giơ tấm bảng van lon:

“Gia đình tôi nghèo quá  
Mẹ tôi mới qua đời  
Tôi van xin mọi người  
Giúp tôi lo cho Mẹ”

Tôi dừng xe bước xuống  
Đến đưa tờ mười đô  
Người đó chắc không ngờ  
Đòi có người biết chữ?

Tôi không chờ chi nữa  
Tôi vào trả tiền xăng  
Tôi ra đứng bơm xăng  
Và tôi rời cây xăng...

Tôi không là ân nhân  
Không nhận lời cảm tạ  
Nghĩ: Rừng bao nhiêu lá  
Lá còn rơi, huống là...

*Má tôi mất quê nhà  
Tôi không được đưa tiễn  
Một nắm đất không liệng  
Hai dòng lệ đã khô!*

Chuyện của tôi, chuyện xưa  
Chuyện bây giờ, tôi thấy  
Một người con có hiếu  
Một con người hơn tôi...

**Trần Văn Lệ**

## MƯỜI NĂM

Nhiều người nói Mười Năm, ôm mặt khóc nức nở. Có bản nhạc Mười Năm Tình Cũ, ai hát cũng nghe buồn...

Tôi cũng có mười năm, nhiều lần mười năm, nhé, xa Quê Hương diễm lệ, xa Đất Nước diễm tình, nhiều khi cũng giật mình... thời gian hay nhất chém?

Những vết thương chỉ xem mà nghe lòng đã đau! Vết thương không máu trào, nước mắt trào thay máu!

Ba mươi năm nướng náu quê người... rồi bao lâu? Ai có tóc trên đầu không vò cho tóc rối? Ai biết mình có tuổi... mà không lần tui thân?

Ôi mười năm, mười năm, tưởng là tình rất cũ! Hồi nao, hồi rất nhỏ, tôi thấy nước mình to, tôi yêu những bài thơ ca tụng Tình Ái Quốc...

Tại sao tôi nuốt nhục, bây giờ, ở tuổi già? Một cuộc chiến đi qua, Nước Non tôi tàn tạ! Tôi nhớ chiếc nón lá Má đội thành... nón mê!

Tôi nhớ bữa cơm quê, con cá trê nướng cháy, chén nước mắm động đậy, gió heo may thì ào...

Ba tôi nói làm sao? –Mình! Mình ăn đi chớ!  
Má nâng niu đôi đũa giẻ miếng ngon đưa Ba...

Ôi những mười năm qua, từng trái cà, trái  
ớt, từng bữa cơm mặn, lạt... vì Tổ Quốc mà thôi!

Ngày Thống Nhất tới rồi, đời chia năm xẻ  
bảy, cửa nhà và nương rẫy... còn gì đâu, nữa  
đâu!

Rồi Ba đi qua cầu. Rồi Má đi qua cầu. Các  
con trai đi tù. Các con gái gầy gánh...

*Mười năm... đời hiu quạnh. Cũng tưởng chỉ  
mười năm! Chuông Chùa cứ boong boong.*

*Chuông Nhà Thờ lạnh ngắt!*

Mười năm... biển nước mắt chập chờn cánh  
buồm xa... Một mười năm trôi qua. Hai mười  
năm trôi qua. Ba mười năm trôi qua. Bốn mười  
năm trôi qua...

**Trần Văn Lệ**

August 05, 2017

## RẼM THÁNG NĂM, NGUYỆT THỰC

Rẻm tháng Năm, Nguyệt Thực, bắt đầu từ nửa  
đêm.  
Đất và trời tối đen kéo dài gần tới sáng...  
Rẻm tháng Năm lãng mạn, sóng cũng buồn  
ngung ngang.  
Biển trong giấc miên man thờ bay làn sương  
khói.  
Rẻm tháng Năm chờ đợi ánh trăng vàng như mơ.  
Chỉ chút hồi đầu khuya, tối tăm từ bán dạ.  
Rẻm tháng Năm, điềm lạ, báo những gì tương  
lai?  
Núi cao và sông dài, Quê Hương, hoài thương  
hải?  
Rẻm tháng Năm kỳ quái, trăng chìm lâu quá lâu.  
Những ngọn đèn trên cầu cũng nghẹn ngào muốn  
khóc...

Rằm tháng Năm, Tổ Quốc, chắc buồn đồng lúa  
chiêm?

Không trăng mát một đêm, lúa không chùng lép  
hạt.

Rằm tháng Năm bát ngát ở giọt lệ người lã,  
Ở một nước Việt Nam rào che và cổng khóa!

\*

Một hiện tượng kỳ lạ bao trùm khắp thế gian.

Ngọn sóng Thần chưa tan nên che trời tối mịt?

Rằm tháng Năm nước Nhật chắc buồn hơn nước  
mình?

Con đế mèn làm thình. Đêm buồn hiu. Câm lặng!

Rằm tháng Năm im vắng, em và các vì sao.

Cây, gió chạm, thì thảo. Cây gió chạm thì thảo...

**Trần Văn Lệ**

### BÀI THƠ THÁNG TƯ

Tháng Tư ôi tháng Tư buồn  
Hoa soan đang nở đỏ vườn Ngoại tôi  
Cây cau vẫn hướng lên trời  
... mà sao cúi xuống lệ người cứ sa?

Tháng Tư từ mắt của Cha  
Từ mi của Mẹ, nhòa nhòa nắng mưa  
Không ai đợi, không ai chờ  
Buồn tê tái dạ... không ngờ đổi thay!

Tháng Tư không chỉ một ngày  
Mà muôn năm nhớ một-ngày-tháng-Tư!  
Tháng Tư bỗng thiếu từ Dư  
Bỗng dung rách nát lá cờ đang bay!

Tháng Tư trăng khuyết không đầy  
Muôn năm trăng khuyết không đầy, ôi trăng!  
Em cầm hoài một chéoc khăn  
Thấm hai con mắt khi sông biển tràn...

Tháng Tư, tôi nói với nàng:  
Chúng ta thôi chịu đôi đàng Bắc, Nam  
Nàng hai môi đã tím bầm  
Tôi hai tay nhẹ, hết cầm súng gươm!

Tháng Tư từ đó sông Tương  
Lê thê chảy mãi về phương mặt trời.  
Mỗi khi người bỗng nhớ người  
Hai tay bung mặt, khóc, cười, với ai?

Tháng Tư, một tháng mà dài  
Bao nhiêu năm vẫn nằm ngoài ước mơ!  
Tháng Tư, tôi một bài thơ  
Gởi cho em đọc, bây giờ. Trời ơi!

**Trần Văn Lệ**

## TRÚC LANG



-Tên họ: Vĩnh Đỗ, thuộc dòng Nguyễn Phước Tộc

-Bút hiệu: Trúc Lang

-Sinh ngày 1-1-1930 tại Huế.

-Tốt nghiệp Cử nhân Luật (VN), BA of Arts Degree (Hoa Kỳ)

-Xuất thân khóa 2 SQTĐ (EOR). Cựu Thiếu tá Trưởng Ty Công An Đà Lạt và Tuyên Đức (60-61). Cựu TNVCT qua Mỹ 2/1991. Định cư tại Oklahoma. Chủ tịch Hội Cao Niên Á Châu/OK từ 95 tới nay. Hoạt động văn nghệ tại Việt Nam: Phụ trách Tiếng Nói Công Chức Miền Trung Đài Phát Thanh Huế (56-60). Tham gia triển lãm tranh sơn dầu (57-60). Có chân trong Văn Đoàn Xây Dựng Huế do Thi nhạc sĩ Hồ Đình Phương và Thanh Thanh Lê Xuân Nhuận chủ trương.

Thành viên của nhóm Chân Trời Mới do nhà văn Tam Ích (xxx) Lê Nguyên Tiệp, Thi sĩ Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng sáng lập. Tại Hoa Kỳ trong BBT Oklahoma Việt Báo, Bút Việt News, Thế Giới Ngày Nay, Nguồn Việt. Hội viên Thi Đoàn Hoa Tiên, Hội viên Hội Thơ Tài Tử VNHN, Hội Các Nhà Thơ Mỹ tại Oklahoma (Poetry Society of Oklahoma (PSO)).

\*Đã xuất bản: Mộng Lành, thơ 1954, Nghĩa Đồi, thơ 1955. Suu tâm, Sợ Sống (1955). Bến Nước Làng Quê, thơ 1994. Thơ và Tình Yêu, thơ 1966. Thơ Tình Cho Em, thơ 2001. Một Trời Thơ - Thơ và Người Thơ (2006). Thơ và Thơ (2007). Thơ Say & Việt Nam and My Life – Thơ Việt và Anh ngữ (2009).

-Hiện cư ngụ tại Oklahoma City, OK, Hoa Kỳ.

### EM VỀ ĐÂU?

Em về đâu? Bút loạn cả chân trời!  
Thành phố ngủ câm mình trong bóng tối?  
Sao đôi mắt mèo hoang chân lạc lối,  
Hay tóc mây buồn từng sợi khuya đi?  
Tưởng chừng như hơi thở của Đường Thi!  
Tan biến vỡ màu thời gian chợt nhớ?  
Bước rất khẽ nghe đất trời nín thở!  
Hay tình Ta thăm đở trái vô tri?  
Để Em làm con gái thuở Sa Di!  
Hoa siêu độ năm nào? Nơi Chánh Điện!  
Sắc rung hoàng tâm linh tan tác biến,  
Chân dung gầy như pho tượng ngàn năm?  
Em về đâu? Giữa vũ trụ vô câm!  
Lá khô bạc sông hồ im trống vắng?  
Chân bước lẻ so le từng đoạn ngắn,  
Con đường nào? Phế tận Phố thời gian!  
Ta đi tìm hoang vắng lá thu vàng,

Vũng môi nhỏ bên bờ trắng nhịp thờ.  
Bóng Em lạc mong manh giống tổ võ?  
Tìm theo ta chẳng lạc lại xa nhà!  
Tóc mây bay giữa hồn lộng âm ba,  
Những chân núi đi tìm tay biển sóng,  
Đêm hoang đưa chân dung trời cát bỏng,  
Gió sương hoen từng giọt trắng menh mông!  
Em về đâu? Phố vắng tuyết mùa Đông!  
Không giọng nói càn khôn tan biết mất?  
Tay khép nửa cuộc đời vô chấp nhất.  
Những bài thơ ta viết tặng trên môi,  
Xa vô cùng tận cuối vực chân đời?  
Còn đâu nữa? Nửa vòng trời trái đất!!!

**Trúc Lang**

OKC (Thu Đinh Dậu 2017)

## LÀN MÔI ĐIÊN

Làn môi em đẹp như một trời lửa đỏ?  
Nhưng tim Ta từng giọt toát mồ hôi!  
Muốn hôn nhiều sao lại bảo rằng thôi?  
Tình cá độ chưa bao giờ bỏ cuộc!  
Khiến giông tố bay nhanh làn khói thuốc?  
Xóa tóc ai? Tượng đá xóa linh hồn!  
Nhan sắc em quyến rũ lưỡi càn khôn?  
Hay có phải làn môi điên lửa thề?  
Nhốt ta giữa bốn bức tường diêm lệ.  
Thân thoát y để lộ ngực trần truồng,  
Tình cờ sao không chớp mắt ghen tuông?  
Để hơi thở Thiên đàng sa Địa ngục!  
Hay môi khép vào nhau chưa đúng lúc?  
Tình trong Em như biển núi thiên thu,  
Bước Ta về một thuở nhớ sương mù?

Lá đất rung xanh xao màu gió biếc!  
Mây tóc thổi trong hôn mê bão tuyết.  
Tưởng tượng tư trào giạt Bến Vô Thừa?  
Ta chợt nhìn trong hoang đảo mây mưa!  
Đường phố lạ biển bốc hơi nước mắt?  
Trời lửa đỏ sao không hề có mặt,  
Để tìm người thèm khát thuở môi điên?  
Vốn say sưa tình tự vỡ vô biên,  
Khiến vẻ đẹp móng tay em rực đỏ!  
Hay quả thực người năm xưa gái nhỏ?  
Môi mặt trời cháy rực trái tim Ta!  
Dáng khỏa thân nhan sắc khá làn da,  
Lửa trái đất đi vào đêm Địa ngục.  
Cả vũ trụ xôn xao chiêm ngưỡng thức?  
Có phải Em? Thân tượng thuở Césas!!!

**Trúc Lang**

OKC (Thu Đinh Dậu 2017)

### VÀN THƠ TỘI LỖI

*Yêu là sống với vãn thơ tội lỗi?  
Vì khi yêu chết bỏ xác vô thường!*

T.L.

Yêu là sống với vãn thơ tội lỗi?  
Thiên hạ đừng vội vã nói môi điên!  
Vì mắt tim là cửa ngõ Cung Thiên,  
Ta giác ngộ xin Em đừng xuống tóc?  
Dù vũ trụ quy y không biết khóc,  
Hay ba ngàn thế giới loạn vô tri!  
Hay vì Em biến Ta gốc cây Si?  
Để sơn tỵ nghìn pho Kinh Địa Tạng!  
Sức phá chấp tỏa muôn ngàn ánh sáng,  
Mái tường rêu ôm kín phủ Càn Khôn?  
Đất tìm từ xác thịt mấy linh hồn,  
Sao lại hỏi Gái Xuân nơi tịnh độ?  
Ta là gã nông cuồng yêu Miếu Cô?

Em vẫn thơ trôi lạc Bên Di Đà,  
Xin em đừng chớ hỏi tuổi Phong Ba,  
Mắt nhìn trộm bông hoa hình giáng thế?  
Tình trăng gió môi hôn thềm diễm lệ,  
Chút Liêu Trai khát vọng tiếng Nam Mô?  
Tình yêu là một dây trắng hư vô,  
Nơi Nguyệt Quế dậy thì Ta ở trọ?  
Nơi gió tím mưa vàng xanh lối ngõ!  
Nơi góc vườn thành triệu miệng tương tư,  
Nơi vẫn thơ tội lỗi Gái Thiên Sư,  
Sóng tim đập làm sao Em hiểu nổi?  
Ta trôi lạc giữa mùa Xuân sấm hối,  
Tình theo Em bên Tượng Đá Quan Âm?  
Bước chân hoang Kim Cang gót sai lầm!  
Đường oan khuất cửa đời then khép mở,  
Xin cho hỏi lời chân kinh gặp gỡ,  
Hay câu thơ tội lỗi vốn quay về!!!

**Trúc Lang**

OKC (Thu Đinh Dậu 2017)

## TỪ PHONG



- Họ tên: Nguyễn Văn Ân
- Bút hiệu: Từ Phong, Nhân Tâm
- Sinh năm 1933 tại Mẫu Điền, Thuận Thành, Bắc Ninh, Bắc Việt Nam.
- Cựu Thiếu Tá QL/VNCH.
- Chức vụ sau cùng: Chủ tịch Hội Đồng Tỉnh Bình Tuy.
- Từ 1963 có thơ đăng trong mục Đoàn Ngang Cung (Báo Tự Do), Nói Mà Chơi (Báo Ngày Nay) với bút hiệu Nhân Tâm.
- Sau 1975 bị cầm tù 7 năm.

-Định cư tại Hoa Kỳ tháng 5/1994 theo diện HO.

-Có thơ đăng trong các báo: Tuần báo Thời Báo Oakland, Tuần báo Mỏ San Francisco, Việt Nam Nhật báo San Jose, Tuần báo Lập Trường Nam California.

\*Có thơ in chung:

-Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại.

-Cụm Hoa Tình Yêu 1/95 cho đến nay.

-Hội Văn Học Nghệ Thuật, Thi Đàn Lạc Việt.

-Một Phía Trời Thơ

-Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại Bắc Cali.

\*Đã xuất bản Thơ:

Hoài Vọng Quê Hương (2000)

Đường Về Tĩnh Độ (2008)

-Hiện cư ngụ tại Oakland, CA, Hoa Kỳ.

### **BÌNH MINH**

Sương mai lất phất đầu cành  
Bình minh nắng chiếu lung linh sáng ngời  
Hài hòa muôn vẻ đua tươi  
Vùng đông hừng sáng đất trời đẹp thay  
Chuyện cành chim hót đó đây  
Lú lo ríu rít lùm này bụi kia  
Phong lan e ấp sương khuya  
Chào mừng ngày mới qua tia nắng vàng  
Gió im mây tạnh trời quang  
Hương lan dịu dịu nhẹ nhàng thoảng đưa  
Ai còn giấc điệp say sưa  
Hãy mau tỉnh dậy kéo trưa quá rồi  
Dậy đi sinh hoạt với đời  
Cùng nhau hít thở khí trời ban mai.

**Từ Phong**

## TÌNH YÊU

Tình yêu đẹp lắm ai ơi  
Khi yêu thấy cả một trời yêu thương  
Nhìn đâu cũng thấy thiên đường  
Lời nào cũng thấy yêu thương ngọt ngào  
Tình càng đậm ấm dạt dào  
N như hoa đua nở đón chào chúa xuân  
Nhìn đời thấy đẹp tuyệt trần  
N như hoa hàm tiếu như vần thơ hay  
Tim yêu nhựa sống tràn đầy  
Yêu rồi càng đắm càng say với tình  
Ước mơ mộng đẹp duyên lành  
Tâm tư luôn tưởng mỗi tình keo sơn  
Sẽ không phiền trách giận hờn  
Trọn lời thệ hải minh sơn buổi đầu  
Tình càng nặng nghĩa càng sâu  
Khi tim hòa nhịp bắt đầu yêu đương  
Còn tình yêu rất phi thường  
Tình yêu dân tộc quê hương nồng nàn  
Tình yêu Tổ Quốc giang san  
Mới là tình đáng muôn vàn kính yêu.

**Từ Phong**

### NHÂN NGUYỆT VẤN ĐÁP

Nhân nhàn hứng đôi lời hỏi Nguyệt  
Cớ vì sao khi khuyết khi đầy?  
Nguyệt rằng cũng tại bấy nay  
Nhớ chàng Hậu Nghệ khi đầy khi voi,  
Nhưng khi ngó xuống nhìn đời  
Thương đời tằm tối đang voi lại đây  
Nhân rằng như thế cũng hay  
Vì thương vì nhớ khi đầy khi voi  
Vua Đường thuở trước lên chơi  
Sao không giữ lại để Người hỏi loan  
Nguyệt rằng thế sự đa đoan  
Ta đâu nỡ giữ Minh Hoàng ở lâu  
Người về ta nhớ ta rầu  
Khi vui ta tỏ, khi đau ta mờ  
Cõi trần cũng lắm nhà thơ  
Cùng ta vấn đáp xưa giờ cũng đông  
Có người độ lượng bao dung  
Có người khe khát đem lòng oán ta

Họ kêu hai tiếng “Trăng già”  
Còn chi vẻ đẹp Hằng Nga mỹ miều  
Nhân rằng kẻ ghét người yêu  
Thế gian chuyện ấy là điều thường xuyên  
Hằng Nga chẳng đáng ưu phiền  
Chuyện đời điên đảo, đảo điên mặc đời  
Ban đêm Nguyệt cứ thay trời  
Sáng soi khắp cõi trần ai sa bà  
Vàng trắng vàng vạc sáng lò  
Ngâm thơ uống rượu có ta nhìn nàng  
Nguyệt rằng ta vẫn sẵn sàng  
Xua màn tăm tối trần gian giúp đời  
Đêm đêm ngự trị bầu trời  
Có thơ có rượu có người ngắm ta  
Ta còn trẻ mãi không già  
Đời đời vẫn vẫn ánh trăng ngà sáng soi.

**Từ Phong**

## VIỆT YÊN



- Tên thật: Hoàng Thịnh.
- Sinh năm 1930 tại Quạt Xá, Cam Lộ, Quảng Trị.
- Cựu sĩ quan Cảnh Sát Quốc Gia.
- Tù cải tạo 6 năm.
- Định cư tại Hoa Kỳ năm 1994 theo diện HO.
- Sở thích: Thơ Văn.
- Thơ đăng trên các báo Chánh Đạo, Phật Giáo Hải Ngoại, Quê Hương.
- Hiện định cư tại Louisiana, Hoa Kỳ.

### **ỦNG HỘ NGƯỜI**

Quảng Trị thiên du Ôn Thiện Tân  
Quê hương lập viện dạy người tu  
Việt kiều hướng tới giúp cùng tử  
Hiệp lối chơn như diệt điem mù.

Đông đạo đồng hương thưở thiếu thời  
Năm lăm (55) năm gặp lại thầy ơi!  
Phổ chiêu sương lạc mây từng cụm  
Gọi cả nhơn thiên ủng hộ Người./-

**Việt Yên**

## GỎI ANH

*Thân tặng anh rể Lê Hoan BĐCS*

Trùng dương sóng vỗ kinh bơi  
Ráng chiều nhận điểm đôi lời gỏi anh  
Xa xa “tàu lạ” phóng nhanh  
Bắn vào ngư phủ bạo hành máu tuôn  
Nghe tin dân chúng thấy buồn  
Ai người trách nhiệm? Giận phường ác nhân!  
Núi rừng biển đảo của dân  
Xưa sao trăm họ Lý, Trần chăm lo  
Ngày nay bán biển Phạm, Hồ  
Bán rừng Lê, Đỗ cơ đồ điều linh  
Kể từ khởi nghĩa Việt Minh  
Toàn dân chống Pháp nội tình quê hương  
Pháp thua Cộng đến Mỹ nhường  
Chiến tranh máu đổ quê hương tan tành  
Được gì cho chị hỏi anh?  
*“Một năm không thịt, rau xanh ăn hoài”*  
Sáng chiều cơm dậm môn khoai  
Áo quần thân thuộc nước ngoài gỏi cho  
*“Trăm năm nhiều nổi hẹn hò*  
*Cây đa bến cũ con đò khác đưa”*.  
Tình anh kể mấy cho vừa  
Bên này em cũng muối dưa phận mình.

**Việt Yên**

### SÀI GÒN VỀ TA

Sài gòn rồi lại về ta  
Chương Dương, Bến Nghé với Gia Định thành  
Anh về vẽ lại bức tranh  
Vẽ em đứng cạnh Phan Thanh Giản cầu  
Sài Gòn rộn rã đêm thâu  
Dập dìu chân mỏi lên lầu ngắm trăng  
Em về sông Hậu nắng vàng  
Nhìn đồng lúa chín vang vang ngày mùa  
Thăng Long ngày mới vui đùa  
Thầy về sửa lại mái chùa, ngôi vua  
Sài Gòn trả lại như xưa  
Thành Hồ em đã bị lừa một phen  
Bao năm thân phận sống hèn  
Sài Gòn em phải đổi tên lại kia./-

**Việt Yên**

## VĨNH PHƯỚC



-Họ tên: Nguyễn Tấn Phúc. Bút hiệu: Vĩnh Phước.

-Sinh năm 1950 tại Quảng Ngãi.

-Sĩ Quan Hải Quân VNCH (1969-1975).

-Thuyền trưởng tàu Monty Macmillan của Nova Scotia, Canada (1989-1990). Từ 1990 đến nay đánh tôm và đầu tư nhà cửa ở Sydney, Nova Scotia, Canada.

-Tác giả nhiều tập Bạch Thư nói lên thực trạng xã hội và nỗi lòng người trong cuộc, được đài Bible dịch và phát hành đến 14 nước trên thế giới.

-Tác giả Dự Luật Gia Đình và Cương Lĩnh Chiến Lược Xây Dựng Gia Đình. Tác giả tập hồ sơ “Những Kẻ Phản Bội”. Tác giả thi tập “Khẽ Nói Riêng Em”. Không thuộc tôn giáo nào nhưng tin có Thượng Đế dựng nên và điều hành vũ trụ. Thích cuộc sống tự nhiên, thành thật và tình người. Họp mặt CHTY4-1998 cho đến nay, CHTY16-2016.

-Hiện ở Sydney, Canada.

### EM Ở ĐÂU SAO NỠ ĐỂ ANH THÈM

Tóc em dài, dáng em xinh xinh quá  
Làm ngây ngất lòng, Làm rạo rục trái tim anh  
Em ở đâu? Mà anh ngỡ ở gần anh  
Có bến đậu, Có bầu trời tươi sáng  
Có vợ ngoan hiền, Có tình yêu lai láng  
Có gia đình đầm ấm ngát hương thơm  
Em ở đâu? Trong ngày xuân nắng ấm  
Hoa vườn anh rục rỏ đón chờ em  
Em ở đâu? Trong đêm dài im vắng  
Anh một mình khe khẽ gọi tên em  
Em ở đâu? Sao nỡ để anh thềm:  
Một mái ấm, Một tình yêu:  
ÊM ĐỀM - THỦY CHUNG - BẮT DIỆT

**Vĩnh Phước**

## **Ô! HOA XUÂN NỮ!**

Ô Hoa Xuân Nữ!  
Ôi ngát hương trời!  
Em khoe sắc thắm làm người anh say  
Anh say anh ngẩn ngơ người  
Như tê như dại như người điên mơ  
Anh mơ dưới ánh trăng mờ  
Có Hoa Xuân Nữ chơ vơ một mình  
Để anh trao gửi tâm tình  
Để anh ngây dại nhìn hình dáng hoa  
Để anh quên cả gần xa  
Nâng niu ôm lấy đóa hoa vào lòng  
Trong ánh lửa cháy rực lòng  
Bỗng dung chất ngát trong lòng đầy hoa  
Quanh anh lấp lánh sao sa  
Đất trời bùng nổ tình ca rộn rang

Mừng anh dậy sóng hân hoan  
Mừng em ngây ngất nồng nàn hương yêu  
Ô Em! Lộng lẫy diễm kiều  
Thơm tho dịu ngọt hơn nhiều anh mơ  
Ô Em! Là nhạc là thơ  
Dịu anh vào mộng vào mơ thiên đàng  
Ô Em! Là giấc mộng vàng  
Anh ôm giữ chặt âm vang rạt rào  
Ô Em! Sao quá ngọt ngào  
Càng thương càng thấy dạt dào lòng anh  
Ô Em! Choáng cả trời xanh  
Làm anh tê dại giữa xanh mây trời  
Ô Em! Hoa Xuân Nữ ơi  
Anh say chơi với giữa trời mênh mang!

**Vĩnh Phước**

## BIẾT KHÔNG EM

Biết không em?

Anh cần trái tim em cho ngày mai đổi mới  
Anh cần trái tim anh cho ngày mai rực rỡ sáng  
ngời

Anh cần hai trái tim mình kết hòa thành một  
Để xây dựng gia đình – Giúp đỡ bà con  
Cứu dân đen ra khỏi khổn cùng  
Tô nhân loại thêm màu tươi sáng.

Biết không em?

Những ước mơ lành và tha thiết đó  
Đã nửa cuộc đời anh vẫn bỏ sau lưng  
Vì anh một kẻ khổn cùng

Sinh làm thế kỷ: Đổ Vỡ Điều Linh...!

Anh vẫn một mình đi trong đêm tối  
Lạnh lẽo cô đơn... lan tràn khắp lối

Nghịch cảnh hung thần... vây bủa nơi nơi

Bóp nghẹt tim anh – trái tim ngời nhân ái  
Trói chặt tay anh – Bàn tay dài ve vuốt cả trắng  
sao

Nên anh mãi nhạt cơ hàn đau thương đổ vỡ...

Anh đã thét lên thật to, rồi thả mình trong im  
vắng  
Nhìn đôi bàn tay trắng với mộng tưởng cao vời!

Biết không em?  
Dòng sông quanh co nào rồi cũng đổ về biển lớn  
Ma quỷ hung thần nào rồi cũng quì gối dưới chân  
anh  
Anh muốn trái tim em Sáng Ngời Gương Nhân  
Ái  
Anh muốn trái tim anh Soi Sáng cả đất trời  
Anh muốn hai trái tim mình Kết Hòa Thành Một  
Đề xây dựng gia đình – Giúp đỡ bà con  
Cứu dân đen ra khỏi khổ cùng  
Tô nhân loại thêm màu tươi sáng.

Biết không em?  
Một ngày không xa đây xán lạn  
Ở nơi này giữa vũ trụ bao la  
Anh và em cùng hòa nhịp tiếng ca:  
- Mừng Chiến Thắng  
- Mừng Gia Đình Ta Tuyệt Đẹp!

**Vĩnh Phước**

## VŨ HỐI



-Bút hiệu Hồng Khôi

-Sinh quán Quảng Nam

-Khôi Nguyên Hội Họa Quốc Tế 1962. Có tên trong danh sách 5000 Danh Nhân Thế Giới. Có tên trong Vẻ Vang Dân Việt (tập 2). Có tên trong Tự Điển Văn Học (thời VNCH).

-Được Học Viện Luân Đôn, Anh quốc bầu là “Danh Nhân Thế Giới Trên Lãnh Vực Nghệ Thuật” năm 1995.

-Tác phẩm đã xuất bản: Mùa Giao Cảm (thơ); Văn Thơ Màu Trắng (thơ song ngữ Anh Pháp); Tuyển Tập Thi Văn cùng 26 nhà văn hiện đại; Chiêm Bao Trở Giác Thơ (thơ, 1997); Nghìn Thương Đất Mẹ (thơ, thủ họa, 1999); CD “Vũ Hối và Thơ Nhạc Trong Tranh”, 2001.

### ĐOÁ HỒNG DÂNG MẸ

Còn có loài người là còn còn có tiếng Mẹ,  
cái mẫu tự thật êm đềm ngọt ngào! Cả thế giới  
này đều bắt đầu bằng mẫu tự thiêng liêng đó để  
gọi Mẹ và hết lòng tôn vinh Người, tác giả của  
đời mình. Ôi! Êm đềm và đầm thắm làm sao  
tiếng Mẹ âu yếm đó.

Thầy Nhất Hạnh nói về Mẹ:

*Mẹ là dòng suối hiền*

*Mẹ là bài hát đầu tiên*

*Là ánh sáng trên cao*

*Là ánh sáng trắng sao*

*Là ánh sáng trong đêm lạc lối...*

Nhạc sĩ Y Vân đã kết trong nhạc: *Lòng Mẹ bao la như biển Thái Bình...*

Và trong Hội Họa, cái ngôn từ Mẹ vời vợi thiêng liêng ấy được thâm kín hòa trong sắc màu để diễn đạt chân dung Mẹ của các nhà danh họa.

Trong tất cả các bộ môn văn học nghệ thuật của đất nước và thế giới đều có những tác phẩm tuyệt kỹ về Mẹ diệu hiền, nói lên cái Đẹp trong sự hi sinh cao cả của Bà Mẹ trong mỗi chúng ta.

Mỗi nhà văn, mỗi nghệ sĩ của mỗi nước, đều diễn đạt bà Mẹ qua mỗi góc cạnh khác nhau, đẹp tuyệt vời, tùy theo phong tục, tập quán lối sống khác nhau của từng quốc gia.

Đến như trong nền văn học dân gian mộc mạc, đơn sơ mà tiếng gọi yêu thương đến người Mẹ hiền phong phú và ngọt lịm như trái chín mùi trên cây:

*Mẹ già như chuối ba hương*

*Như xôi nếp mật, như đường mía lau...*

Hay lời ca dao:

*Mẹ già như trái chín cây*

*Gió đưa Mẹ rụng, con rày mò xôi.*

Ngay đối với người Cộng Sản, vô gia đình, vô Tổ Quốc, chuột mù nhân tính, thế mà cũng thiết tha nhớ đến Mẹ hiền, bỗng chốc hững hờ với cuộc đấu tranh sắt máu cho nguy thuyết để vọng lòng mình về quê hương của Mẹ, thì ta đủ biết Tình Mẹ vĩ đại dường nào! Và đây, tâm sự

của một thanh niên miền Bắc đi bộ đội vượt Trường Sơn vào giải phóng miền Nam:

*Tôi có người mẹ già  
Tóc đã ngã màu bông  
Tuổi già non thế kỷ  
Lưng gầy uốn nặng kiếp long đong  
Nắng mưa từ thuở tang chồng  
Tơ tằm rút mãi cho lòng héo hon  
Ôi! Xa rồi Mẹ tôi!  
Lệ nhòa mi mắt mong con phương trời...  
(Yên Thao)*

Chao ôi! Làm sao hiểu được cái sâu thẳm mà thâm thúy như bề rộng, trời cao của câu ca dao biểu lộ sự hi sinh cao cả của bà Mẹ Việt Nam:

*Bên ướt Mẹ nằm  
Bên ráo con lăn!*

Bà Mẹ Việt Nam chúng ta vẫn đêm ngày sống cạnh bên con cho đến khi nhắm mắt lìa đời!

Bầu sữa Mẹ cứ thế cạn dần để nuôi con ngày thêm khôn lớn, nước mắt Mẹ cứ chảy xuôi, Mẹ cứ thế canh cánh bên con, theo dõi từng bước chập chững của con đi! Nếp nhăn kia cứ thế hằn sâu thêm nhiều trên vầng trán Mẹ vốn đã khắc khổ càng thêm nhiều khắc khổ. Mắt Mẹ ngày một sâu và mờ dần để đời con sáng tươi rạng rỡ, thân con vạm vỡ, trí con trưởng thành.

Hình ảnh quê hương gắn liền với Mẹ hiền triu mến, trong tiếng võng đưa kẽo kẹt, thẳm đùn bên bốn tao nôi, canh giấc ngủ dài cho con, bên ngọn đèn dầu hắt hiu lay bóng...

Có gì trĩu mến thiêng liêng hơn, mỗi khi thay nắng trở mùa, con Mẹ cảm lạnh, bàn tay Mẹ dịu hiền đặt lên trán con, rồi âm thầm lấy áo, Mẹ choàng cho con. Hơi ấm từ bàn tay của Mẹ như vị thầy thuốc, ấm cả lòng con; tôi xin mạo muội gọi ngược câu: *Từ mẫu như lương y* tưởng không có gì quá đáng!

Nói đến bà Mẹ Việt Nam là nói đến chiếc nôi tre, chiếc giường tre! Ôi! Cái giường tre thiêng liêng, tốt vời cao quý như một nhà văn Việt Nam viết:

*...Quả đúng, cái giường là mối dây sơ khởi của niềm thương yêu chúng ta với dân tộc, với bà Mẹ hiền già yếu, đó là mối tình tiết sâu kín của nền văn hóa cổ truyền Việt Nam. Trên cái giường kết lại do những thân tre thô sơ ấy của đất nước, ta đã bập bẹ những lời đầu tiên vụng dại: Ôi con yêu Mẹ. Và cũng trên cái giường ấy, bà cúi xuống áp mặt vào tấm thân bé bỏng của con để theo dõi với một sự lo lắng, hồi hộp đáng kính từng nhịp tim, từng hơi thở hổn hển của ta mỗi khi ta trở bệnh. Cũng lại trên cái giường mộc mạc ấy, mẹ ta đã nằm sấp trên con người bé bỏng của ta trút xuống miệng ta từng giọt sữa nóng hổi là tinh hoa của bà...*

Còn nữa, còn nhiều nữa, vô số điều đáng ghi nhớ về cái chõng tre ọp ẹp hay cái giường gỗ thô sơ đen sì hoài niệm ấy của Việt Nam ta, anh P. ạ, mà cuộc đời đứa bé là ta gắn liền với cái giường của Mẹ. Tôi ước nguyện nếu có đủ văn tài trác luyện, sẽ dành thời gian viết về cái giường của mình, gọi lại mối tình trời cao bề

rộng của bà Mẹ Việt Nam để gọi là vinh danh những đấng sinh thành nuôi con đến ngày khôn lớn, trưởng thành rồi tự mình hi sinh tình yêu và thách thức dũng cảm của chính mình để... tiền đưa đưa con duy nhất của đời mình ra bên hẻm đây cỏ lau, nơi bụi bờ hoang vắng, làm một cuộc vượt biển tìm tự do không hẹn ngày về, đánh một canh bạc với tử thần... mà trăm phần trăm mình thua chắc.

Bao nhiêu nhà văn lỗi lạc của Tây phương đã viết về cái giường liên hệ đến tình mẫu tử. Nhưng thú thật cái giường của họ không làm sao gây được cho chúng ta những xúc động ân tình đầy ấp quyên luyến, tiếc thương bằng cái giường Việt Nam, trong thời điểm môi trường này đối với đa số chúng ta vắng thiếu quê hương, mịt mù cách biệt với *Mẹ già, sớm nắng chiều mưa, quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ!* (V.K)

Ôi quê hương Việt Nam yêu dấu ơi, giờ đây vời vời hai bờ cách biệt, ai đã xa Mẹ, ai còn Mẹ! Mẹ ơi! Hoa trắng, hoa hồng, tất cả vinh dự thiêng liêng chúng con dành cho Mẹ. Mẹ ơi! Mẹ là tất cả!

Chúng ta được nghe một nhà văn học đã nói: Luật sắt, luật bạc, luật vàng.

Luật sắt nói rằng: Cái gì của Anh là của Tôi. Luật bạc nói rằng: Cái gì của Anh là của Anh. Luật vàng nói rằng: Cái gì của Tôi là của Anh.

Mẹ luôn luôn sống với luật vàng. Cái gì của Mẹ là của Con. Luật vàng là luật của bác ái, từ bi, hỉ xả.

Mẹ ơi, Mẹ mở cho con một chân lý sâu  
thẳm, vang vang trong bản trường ca đạo hạnh  
muôn đời!

Mẹ ơi! Con còn Mẹ hay con mất Mẹ, Mẹ  
vẫn trong tim con suốt một đời! Như lời nhà thơ  
Trần Ngọc Nguyên Vũ. Hay lời thơ thống thiết  
của thi sĩ Trần Minh Xuân, khóc Mẹ già bảy  
mươi lăm tuổi đã lìa trần:

*Bảy mươi lăm tuổi về trời  
Mẹ đi như cánh hạc rời trần gian  
Chiều trôi mây cỏ úa vàng  
Hoàng hôn lãng đãng nắng tan hoang rồi  
Nén trong lòng tiếng kêu trời  
Con bung mắt nhớ từng lời ru xưa.*

Và trong lời ru của Mẹ, tôi viết trong những  
năm tháng dài cải tạo ở trại Tân Hiệp, tưởng nhớ  
các bà Mẹ Việt Nam đang có những đứa con lao  
đao trong ngục tù Cộng Sản, vì ý chí bất khuất,  
bất cộng đái thiên với Cộng Sản. Các bà Mẹ vẫn  
chiều chiều tựa cửa chờ con ra tù, con thì vẫn  
miệt mài cùm gông xiềng xích, chốn rừng thiêng  
nhớ Mẹ. Tôi hình dung vẽ lại Mẹ già đợi con  
trong nhạt nhòa nước mắt. Trong lời thơ đêm  
buồn nhớ Mẹ mà nhạc sĩ Lê Thương phổ thành  
Trường Ca hay Lời Cửa Mẹ được nhạc sĩ Đức  
Quyển cùng với tôi ở trại Phan Đăng Lưu năm  
1988 phổ thành ca khúc hát chui trong niềm khao  
khát ngày về với Mẹ.

*... Đêm đêm con ngồi đây nhớ  
Con hình dung nước mắt Mẹ chờ.  
... Mẹ tôi tóc trắng bạc phơ  
Chiều chiều tựa cửa đón chờ tin con.*

*Bao năm lòng Mẹ héo hon  
 Thương con tù tội long đong tháng ngày  
 Từng đêm Mẹ đếm ưu phiền  
 ... Năm canh không ngủ nát nhàu tâm tư  
 Nhớ từng tiếng hát Mẹ ru...  
 À ơi! Gió đưa cây cải về trời  
 Rau răm ở lại chịu lời đắng cay!  
 ... Lời ru Mẹ vắng bên tai  
 Khổ đau con Mẹ biết ai vỗ về...  
 Nắng mưa nào biết ai che  
 Tình thương của Mẹ tràn về trong con!*  
 (V.H)

Hay nhà thơ Trần Trung Đạo đã dệt thơ  
đăng trong tiếng Mẹ cười:

*Ví mà tôi đổi thời gian được  
 Đổi cả thiên thu tiếng Mẹ cười...*

Mẹ ơi! Suốt một thời Mẹ tảo tần nuôi con  
bên rẫy sắn, nương khoai, Mẹ bán khoai trần trở  
xây đời cho con. Đời con là đời Mẹ, Mẹ chỉ cười  
khi thấy con Mẹ thật vui!

Cả một đời Mẹ trải dài cay đắng, theo chiều  
cao khôn lớn của con, theo chiều dài quê hương  
tang tóc, điêu tàn. Nhớ lời Mẹ khuyên, con đã  
viết:

*Ngày xưa nếu biết đời là thế!  
 Con ơi! Nín khóc thỏ vào nôi!*

Mẹ ơi, lời Mẹ gần như tiên tri ấy, nghẹn  
ngào vọng mãi trong con, trên bước đường thẳng  
trần, khập khễnh giữa đoạn đường chông gai,  
nghiệt ngã mòn gót tha hương này!

Trong hiện tại, nhìn về quê hương quẩn  
quại đau thương, lại nhớ đến bao nhiêu bà Mẹ

Việt Nam dứt ruột đành để những đứa con thơ ra đi, khỏi vòng tay trìu mến của Mẹ. Đêm đêm vỗ một mình thao thức miệng thì thầm khẩn nguyện mọi may mắn đến với đời con mình:

*Thâu đêm Mẹ lại đếm canh dài  
Con một phương trời, Mẹ một nơi  
Nhớ lấy lời này, con nhớ nhé!  
Con đi cho thấy một ngày mai.*

(Mộng Sơn)

Mẹ ơi! Trong sắc màu hội họa, con đã vẽ nên bức chân dung Mẹ, bằng lời ca dao, mẹ ru con ngày trước, bằng những tia nắng phù du trải dài... Theo bóng nắng, bóng con gầy guộc nhớ thương Mẹ hiền.

Mẹ ơi! Trong khoảnh khắc thời gian, trong mông mênh không gian lạc xứ, lúc nào mà con không nhớ Mẹ:

*Tha hương nhìn nắng phù du  
À ơi! Dứt ruột lời ru Mẹ hiền  
Chiều chiều nắng đỏ nghiêng nghiêng  
Bóng con ngã hướng về miền trời quê!*

Mẹ ơi! Trong nẻo đường tha hương, nghẹn ngào, con xin vẽ Mẹ cao cả vời vợi Tình Mẹ, trong tình yêu điệp trùng sông núi, bằng trở trăn vắng Mẹ, bằng lời thơ mc mạc như hoa đồng, cỏ nội. Mẹ ơi! Trong niềm đau lưu lạc xứ người, đêm nay con đôi mắt nhìn về trời cao quê Mẹ:

*Mẹ ơi! Mắt sao hôm nhấp nháy  
Một đời con hoài niệm, Mẹ ơi!*

**Vũ Hối**

## CHA MÃI TRONG CON

*Kỷ niệm ngày lễ Cha 1996*

Mỗi lần nghe gió vi vu  
Tưởng như vẳng tiếng lời ru Mẹ hiền  
Mỗi lần nắng gọi ngoài hiên  
Tưởng như âm lại cả miền đôn côi  
Nhớ Cha, nhớ Mẹ xa xôi  
Tình đời pha trắng như vôi mái đầu  
Thương Cha bao độ bể dâu  
Tình nhà, nợ nước, đêm thâu mỗi mồn...  
Lời Cha vọng mãi trong con  
Thủy chung vẹn chữ sắt son với đời  
Thương Cha dầu dãi mưa trời  
Chang chang nắng hạ chờ nơi cổng trường  
Đời Cha chan chứa tình thương  
Mong con nối nghiệp văn chương nếp nhà  
Ngàn năm văn hiến nước ta  
Năm châu nể phục, con là Việt Nam  
Đời Cha lắm nỗi gian nan  
Đoạn trường vạn nỗi, đếm ngàn thương đau  
Nhớ Cha, lòng bồng nao nao  
Đêm đêm ướt gối, lệ trào, Cha ơi!  
Bây giờ cách vạn trùng khơi  
Cha ơi! Đâu nữa! Nhớ người, chiêm bao!  
Ôn Cha vời vơi trời cao  
Phen này con đã nghẹn ngào, Cha ơi!

**Vũ Hối**

Washington DC

## Ý NGA



- Tên thật: Nguyễn Thị Nga
- Bút hiệu: Ý Nga, Ý Nguyệt, Quang Minh, Á Nghi.
- Sinh năm 1953 tại Quảng Nam.
- Tị nạn tại Ý Đại Lợi năm 1980.
- Nghề nghiệp: Kế Toán.
- Cộng tác thơ, truyện ngắn, nghị luận chính trị với các báo Làng Vãn (Canada), Dân Chủ Mới Hải Ngoại (Mỹ), Viên Giác, Dân Vãn, Diễn Đàn VN, Pháp Hoa (Đức), VN Nguyệt San (Hòa Lan), Vượt Sóng (Na Uy), Bách Việt, Marseille Thời Báo (Pháp).
- Tham gia Hội Thơ TTVNHN (Cụm Hoa Tình Yêu) từ 1998 đến nay.
- Hiện cư ngụ tại Canada.

### LÀM DÂU

Làm dâu khi giận đừng cười  
Khi đau chớ khóc kéo người mắng cho  
Làm dâu phải gánh lăm lo  
Khi nào nặng trĩu, thì hò dô ta:  
-Thương chồng thì phải nhẫn! Nha!  
Không Cha chẳng Mẹ sao ra được chàng?

**Ý Nga, 190616**

### XIN ANH ĐỪNG HỎI

Em không thích vói quá tầm  
Trợt chân lại té tím bầm, ai nâng?

Em không thích dạ dạ, vâng  
Vói người xa lạ ở tầng quá cao  
Chỉ quen cúi thấp ngọt ngào  
Trên đôi chân vững, chẳng chao bao giờ

**Á Nghi, 230616**

### **DƯA TÌNH DÒN MÃI KÌA EM**

Muối dưa chi mặn, chua, dòn?  
Để anh lưu lạc vẫn còn nhớ em  
Mỗi lần vào bếp lại thêm:  
Dưa chua trộn tỏi, đường... thêm lắm tình  
Mặn mòi xanh, đỏ mâm xinh  
Chén cơm trắng bới... Lặng thính sao đành?

**Á Nghi, 090816**

### **BỮA CƠM BÊN ĐỤN RƠM**

-Bướm vàng ve vẫn đụn rơm  
Đố anh bướm ngủi rơm, thơm hương gì?

-Thơm hương đồng nội xuân thì  
Của cô thôn nữ đã ghi tay anh.

**Á Nghi, 070816**

### VÌ MÌNH MÀ DÉP MẸ ĐÚT QUAI

*Viết thay một người chị đi lao nô xứ người để  
nuôi gia đình*

Từ đầu Ba Má dưỡng nuôi  
Sao em bất hiếu? Đến đười chưa nào?  
Bây giờ làm mẹ, thấy sao?  
Công lao lớn nhỏ? Biết bao mới vừa?

Nhà tranh vách đất dày thừa?  
Áo che lạnh, ấm? Thiếu, thừa miếng ăn?  
Hiểu chưa ý nghĩa nhọc nhằn?  
Của tình mẫu tử khó khăn vô cùng?

Đau lòng bất nghĩa, bất trung  
Chạnh thương lòng Mẹ bao dung em hoài  
Đẹp trong hơn hẳn bên ngoài  
Thương đôi dép Mẹ đút quai nuôi mình

**Ý Nga, 12.8.2016**

### MANG MANG DẠ SÀU

Quê người lạc bước hai nơi  
Lênh đênh xứ lạ hai trời Mỹ, Âu  
Bao mùa lá rụng hai châu  
Xuân tàn mấy bận, dạ sầu còn mang.

Làng xưa chốn ấy ngồn ngang  
Thương về Đất cũ cờ vàng đã thay  
Sương giăng, khói tỏa ai hay  
Mưa rơi, mây phủ thánng ngày tha hương.

Ý Nga, 280616

### TA VẪN THẾ

Bạn xưa nay rất “tân thời”  
Ta nay vẫn nhớ phận đời lưu vong  
Bọt bèo trôi nổi long đong  
Thương Quê cháy bỏng trong lòng nổi lo

Ôm lòng hận, giữ chí to,  
Góp công nhỏ, mở tự do cho Nhà.  
Bạn theo dạng nợ, dạng kia  
Ta yêu một kiêu: nguy, tà chẳng dung!

Ý Nga, 030816

**TRẺ NOI GƯƠNG XẤU**

*Viết thay cho người vừa xuống tóc*

Họ du lịch muôn nơi  
Di chuyển khắp thế giới  
Để hưởng thụ cuộc đời  
Cha mẹ già không ới!

Cứ thế mà rong chơi  
Họ ung dung đi tới  
Tình người thế mới hời  
Ai ngáng chân, cản lối?

Vật cũ kỹ già nua,  
Người cũng thôi “còn mới”  
Bây trẻ càng ganh đua  
Noi gương: cùng bất hiếu!

Con cái từng một nhà  
Họ nuôi ăn vất vả  
Cháu? Ê hề cả a!  
Toàn trẻ người, non dạ.

Bạn triu mền thiết tha  
Bây giờ nhận buồn bã  
Xưa rủng rỉnh, rủng ra  
Bây giờ nghèo toi tả!

Tuổi bóng xế chiều tà  
Thương mẹ cha trễ quá!  
Họ mượn áo cà sa  
Đêm ngày kinh sám hối.

**Ý Nga, 24.8.2016**

## HÁI SAO

Hai bàn tay nhỏ xíu  
Ôm gọn nhiều vì sao  
Ánh sáng vừa đủ níu  
Cho đêm thêm ngọt ngào.

Niềm vui làm sao thiếu  
Bên nường, ruộng, bờ ao  
Khi đom đóm bận bịu  
Giăng tỏa ánh mời chào?

Và làm sao không chịu  
Lời cầu hôn anh trao  
Trong âm thanh tuyệt diệu  
Của đế mèn khát khao?

Hoa thơm lừng ám hiệu  
Mừng đôi lúa ước giao  
Gió hân hoan giới thiệu  
Tấu khúc tre góp vào.

Sao trên kia hàng triệu  
Mình dưới này có bao  
Chỉ... một đôi ngọng nghịu,  
Ngượng ngừng lời thì thào!

Tim cùng phi nước kiệu  
Ôi nhịp tim xôn xao!  
Bốn bàn tay đan díu  
Niềm hạnh phúc dâng cao!

**Á Nghi, 010816**

TƯỞNG NIỆM  
CÁC THI HỮU ĐÃ MẤT



**LÊ THỊ MỸ CÔNG**

**VĨNH BIỆT LÊ THỊ MỸ CÔNG**

Bạn với ta  
Hai cốc rượu đầy  
Hai ta cùng cạn nhé đêm nay!  
Đời bao nhiêu đó vui mà sống  
Dài, vẫn đo chi  
Tiếng thở dài!

Bạn với ta, hê  
Sông nước cũ  
Bến thuyền còn đó  
Bóng trăng xưa  
Cám ơn đất nước

Còn gai góc  
Rượu cạn  
Làm sao cạn ước mơ?

Vẫn biết tuổi tàn  
Như hoa tàn  
Mà ai quên được  
Đóa hoa lan?  
Leo lên cổ thụ  
Người ta hái  
Một chút tình yêu  
Để tưởng nàng ...

Nàng mới hôm qua  
Nàng đã chết  
Đất trời Hậu Nghĩa  
Bỗng mưa sa  
Nửa chừng Xuân thắm  
Ai ngờ nhỉ  
Em ...  
Một hành lang gió thoảng qua ...

Gởi đến Plano  
Thành phố nhỏ  
Cho nàng chí lớn  
Một bài thơ  
Tùng câu nước mắt  
Chan bằng rượu  
Lửa tắt bình khô  
Còn ngẩn ngơ!

**Trần Văn Lệ**

## VĨNH BIỆT MỸ CÔNG

Sau một chuyến đi xa  
Tôi trở về nhà  
Nhận được tin Như Hoa  
Buồn thương da diết:  
“Vĩnh Biệt Mỹ Công!”  
Lòng tôi rung tận đáy lòng  
Được tin người bạn Mỹ Công từ trần  
Trời ơi! Đời kiếp phù vân  
Tôi đành tặng bạn những vần thơ đau  
Ngày nào Texas quen nhau  
Câu thơ em viết đậm màu thương yêu  
Em yêu tiếng Việt thơ Kiều ...  
Mỹ Công đã viết rất nhiều cho thơ  
Tin đâu sét đánh bất ngờ  
Em đi tôi biết bao giờ gặp em  
Nửa đêm tôi thấp nén nhang:  
Em ơi yên nghỉ suối vàng rất Thơ  
Em ơi ở dưới suối vàng có Thơ!

**Duyên Hùng**

*Bron, Lyon, France 00 giờ ngày 13 tháng 4/2016*

## MỸ CÔNG MÁT RỜI

(Trích...)

“Đúng 6 giờ chiều mai em tới đón anh Kiều Phong và anh Tấn nghen.”

Lần đầu tiên tôi nghe cái giọng rất Nam Kỳ của Lê Thị Mỹ Công qua điện thoại. Ui chao sao mà êm như mật rót vào tai, cái giọng thật tự nhiên quá chừng. Đã 4 năm rồi giọng nói nhỏ nhẹ đó vẫn còn văng vẳng bên tai tôi. Ở đời có mấy ai ganh ghét những người hiền lành, ngay thẳng nhất là những người đúng giờ đúng giấc như Mỹ Công.

Chưa tới giờ hẹn, nhà thơ Kiều Phong vốn cẩn thận đã ra trước cửa đứng chờ, còn tôi thì ngồi trong nhà tà tà đọc báo. Tới chừng nghe Kiều Phong la: “Mỹ Công tới rồi Tấn ơi!”, tôi mới thủng thảng ra chào người bạn thơ mới quen biết không lâu trên diễn đàn. Tôi thoáng thấy nắng vừa sa trong con mắt biết cười của cô bạn nhỏ.

Sau lần gặp gỡ và chia tay đó tôi không còn gặp lại người bạn đáng mến này ngoài email thăm hỏi cho tới ngày được tin nhà thơ Mỹ Công mất.

Bây giờ cuối Đông bên ngoài, trời vẫn còn lạnh. Tôi vẫn còn đây, bạn bè vẫn còn kia chỉ có nhà thơ Mỹ Công âm thầm tĩnh lặng: *Lên non rủ đám vô thường, Về xuôi lượm trái trăng hươm vừa sa...*

**Lão Hư Phan Ni Tấn**

**XÓA...**

*Viết cho Hương Linh LTMC*

Từ em hiện diện cõi trần  
Nghe vui vì đã mấy lần gặp em  
Dáng em bước nhẹ qua thêm  
Môi cười mắt lạnh cài thêm chút buồn

Từ em tôi trở về nguồn  
Bên hoa cùng ngắm thấy hồn hoa tươi  
Bên em lời nói tiếng cười  
Tôi nghe như có ai cời nổi đau!!!

Từ em tôi biết vì sao  
Thơ em ngọn nến tự đau đốt mình  
Đời không như mộng Trang sinh  
Nên em từ đó vô tình bước ra

Từ em dạo cõi Ta bà  
Sáng vui nắng ấm chiều tà ngắm mây  
Dạo chơi một chút nơi này  
Rồi mơ đôi cánh tung bay về trời

Từ em già biệt cõi chơi  
Thay em bôi xóa hết lời thị phi  
Xóa mờ lối cũ em đi  
Xóa tên ai đó... Nói gì với em

Xóa đen kỷ niệm êm đềm...  
Nhưng không thể xóa bóng em đêm về  
Cách gì xóa hết cơn mê!!!  
Gọi tên em với tái tê vạn sầu...

**Kiều Mộng Hà**  
*April 11/2016*

### **NẾU MỘT MAI**

*(Để tưởng nhớ Anh hồn*

*Thi hữu Việt Phong Phan Công Giàu)*

Nếu một mai anh tắt thở rồi  
Mình ơi! Đừng nghĩ chuyện xa xôi  
Cứ đem đốt xác thành tro bụi  
Đem ném vào trong chôn biển khơi.

Tro ấy theo dòng nước cuốn mau  
May ra sẽ tập bãi Cà Mau...  
Đây rồi! Đất nước mừng thương nhớ  
Gửi chút tàn tro – Gửi mỗi sầu.

Con dân nước Việt giờ lang thang  
Khi nước nhà lâm cảnh nát tan  
Cuộc đời vong quốc bao sầu hận  
Chưa xót nào hơn? Nát dạ vàng!

### **Xuân Chính**

(Garden Grove)

**NHỮNG VẤN THƠ Ể THƯƠNG...**

**NHỮNG BÀI VĂN Ể NHỚ...**

**NHỮNG BẢN NHẠC ĐÁNG YÊU...**



## GỠ NGƯỜI BÊN SÔNG DỊCH

Kinh Kha dấu kiếm trong lễ vật  
Ta dấu chí ta tận đáy lòng.  
Người xưa đập sóng qua sông Dịch  
Ta ôm thuyền trôi dạt biển Đông.

Lòng thao thức bởi những đêm bạch hạc  
Vỗ cánh không về cuối nẻo đời.  
Trăng hoang lạnh vang lên lời sếu,  
Lạc lòng âm ba mất dấu người.

Những toan vung kiếm diệt bạo Tần,  
Ngờ đâu định mệnh trời buộc chân.  
Máu Kinh Kha uất hờn lên mắt,  
Quê hương ơi, xin nhận trời trần!

Mười lăm năm làm “thằng dân nguy”,  
Thêm năm năm làm kẻ đói cơm.  
Đời bất hạnh nên đời lẩn lóc,  
Sĩ khí thử người, đâu cần gươm!

Ta ở lại ôm lòng cao ngạo,  
Trở về chi, thẹn với non sông  
Không xua nổi những đêm ma quỷ,  
Cũng giữ chút tàn lửa kiêu hùng.

Hỡi người tri kỷ bên sông Dịch,  
Có còn không hăm hở ngày nào.  
Hay gươm đã nhụt theo ngày tháng,  
Chí lớn chôn vùi dưới biển sâu.

**Phạm Hồng Đạm**  
(Trại tị nạn Galang, 1995)

## CÀ PHÊ VÀ EM

Sáng dậy nghe thơm lừng hương quen  
Khuấy khuấy ngày buồn đáy cốc đen  
Đâu phải chút đường mà môi ngọt  
Bởi em cười nói nghe rất duyên.

Bên mùi đắng mở bừng con mắt  
Nghe thời gian sôi sục âm kêu  
Anh rót hồn anh vào phin lọc  
Nghe đời nhỏ từng giọt hương yêu.

Anh biết tình em tha thiết lắm  
Những lúc quạnh hiu có ân cần  
Chén nhân gian hương đời đâu ngọt  
Có tay em pha lại dịu dàng.

Trà bon chen về cho phố chật  
Ta giữ đời nhau một góc riêng.

...

Mỗi sáng bắt đầu bằng hương quen  
Một ngày bắt đầu bằng tình em  
Anh uống buồn vui từng ngụm nhỏ  
Cà phê và em giữa con tim.

**Phạm Hồng Đạm**

## NƯỚC LỤT

Bông súng vươn dài theo con nước  
Sào cũng dài chống chiếc thuyền đi,  
Điên điên nở vàng chao mặt sóng  
Em bâng khuâng trên những lối về.

Em về mùa lũ làm sao biết  
Anh tìm đâu ra bờ con sông,  
Nước dâng cao mặt, tràn thống khổ  
Và người ngập lụt giữa long đong.

Nhà em cửa trở ra cánh én  
Chiều xuống chờ người giữa mênh mông.  
Cánh cò về muộn tìm chỗ đậu  
Chỉ thấy nước, mây và hoàng hôn.

Chim bỏ đồng bằng bay về núi  
Kiến gom đàn làm tổ trên cao,  
Em kê lại chiếc giường tre cũ  
Đêm nằm nghe sóng vỗ lao xao.

Xuông anh ngược sóng trên sông vắng  
Gió chướng vội về rét căm căm,  
Đêm nay có kẻ ngoài sương gió  
Thèm chút bình yên trong chiếu chăn.

**Phạm Hồng Đạm**



**NGUYỄN KHOA**  
(1936-2018)

### **NHỚ QUÊ NHÀ**

Chợt nghe ai nhắc tên làng cũ  
Cảm xúc trong ta nổi nhớ nhà  
Cứ ngỡ cuộc đời trên xứ lạ  
Làm mình quên lãng chốn quê xa

Tiếng gọi thân thương êm dịu quá  
Vọng lại trong ta mỗi cảm hoài  
Như tiếng chân ai quen thuộc ấy  
Như lời thỏ thẻ của người yêu

Chợt nhớ trong tranh thành phố cũ  
Lòng buồn nhớ lại nẻo đường xưa  
Đường đi, về sớm nắng chiều mưa  
Đường hò hẹn, đón đưa, tình tự.

Chợt thấy trong phim dòng sông cũ  
Gọi buồn nhớ lại bên phà xưa  
Nhớ tháng Tư lòng lộng gió mưa  
Sông nước mênh mông sâu biệt xứ

Chợt thoáng nghe hương loài hoa cũ  
Chạnh lòng nhớ tới mảnh vườn xưa  
Đêm về đứng tựa bên song cửa  
Chờ đón ngọt ngào hương gió đưa

Đường nhỏ, làng quê, hương gió tỏa  
Dòng sông, bến nước, mảnh vườn hoa  
Đã xa hun hút ngàn dặm thăm  
Nhớ chốn quê xa mắt lệ nhòa.

**Nguyễn Khoa**  
(1936-2018)

### CON NHỚ NGÀY CHA ĐI TÙ

Con nhớ ngày cha đi tù  
Mắt mẹ ướt thâm quầng đêm khó ngủ  
Gặm củ sắn mẹ dành cho chưa đủ  
Con đói cha ơi!

Trạc phân bò năm ấy đội qua sông  
Nước ngập ướt tràn xuống môi con mặt  
Sông vô tình vẫn trôi bình lặng  
Bão tố cha ơi! Bão tố toi bời!

Lũ lụt đi qua, rơm ướt mẹ phơi  
Cong người xuống, mẹ gồng trên vai hẹp  
Gánh cả giang sơn, đầu trần không dấp  
Mẹ thần thờ, lão đảo gọi tên cha

Năm tháng đi qua, năm tháng đi qua  
Mẹ vẫn nép cuộc đời trong rơm rạ  
Con giấu tuổi thơ vào nỗi buồn lớn quá  
Gánh tháng ngày tát cạn biển thời gian.

**Bích Ngọc**

### BÀI CHO NGƯỜI TRI ÂM

Biết người yên thú gia đình  
Ủi an được một chút tình tương tri.  
Hỡi My Nương của Trương Chi,  
Còn nghe sáo trúc thâm thi đêm nay?  
Hỏi đùa người đẹp thôn Tây,  
Sông Vân giặt lụa nhớ ngày hàn vi?  
Nghê thường nét ngọc Quý Phi  
Còn chờ kẻ hái lệ chi đem về?  
Dưới trăng hoa tựa hương kê,  
Điều Thuyền nàng hỏi lỗi thề vì đâu?  
Giờ như Tư Mã Giang Châu,  
Tì bà nếu dạo nghe sâu thêm thôi.  
Xưa thương lỗ nói một lời,  
Đánh mang nhung nhớ trọn đời khó phai.  
Như Sơn Bá nhớ Anh Đào,  
Muội về với Mã Văn Tài đành sao?  
Muốn đưa em đến sông Đào,  
Thuyền hoa người đỗ bến nào còn đâu.

Hạc vàng bay mất đã lâu,  
Bên lầu ôm mỗi tình đầu chơ vơ.  
Quen nhau từ thuở còn thơ,  
Thương nhau sao nghĩa tóc tơ không thành.  
Xưa nay thực nữ, hùng anh,  
Đoạn trường cũng bởi trời xanh ghen tình!  
Giờ anh chỉ biết trách mình,  
Anh vui khi thấy gia đình người vui.  
Giờ không cùng hưởng ngọt Bùi (1),  
Thì xin chia những ngậm ngùi thế nhân...

Đêm nay công chúa Huyền Trân,  
Có hay viên tướng họ Trần nhớ em?  
*(1)Họ tác giả*

**TyNa**

### NGƯỜI HỌA SĨ THỜI LOẠN

*Nữ sĩ Vân Nương tặng nhà Danh Họa Vũ Hối*

Người, bị mờ một con mắt?  
Tôi, mất người bạn trăm năm!  
Khi ra đi, thoát hỏa ngục dương trần  
Hỏi còn ai toàn vẹn?  
Hơn một triệu người Việt khi tới bến bờ tự do,  
Chẳng còn ai toàn vẹn!  
Chẳng còn một gia đình nào toàn vẹn!  
Nói theo đúng nghĩa “CON NGƯỜI”  
Nhưng này người Họa Sĩ  
Người còn cả một kho tàng tuyệt mỹ  
Chan chứa sắc màu chói chang châu báu  
Hun đúc bởi nòi giống Việt từng tranh đấu  
Bằng xương bằng máu!  
Người là tượng trưng một giòng bất khuất  
Chí quật cường thừa hưởng của ông cha!  
“Một tay nâng bút – tay lau mắt nhòa!”  
Họ đã lấy của người một phần ánh sáng?

Đọc thơ người mắt tôi bỗng hoa!  
Tiếp theo dòng nước mắt nhạt nhòa!  
Cảm thương chúng ta, lũ người trôi nổi!  
Nhưng rồi tôi lấy lại niềm vui  
Khi đọc những bài thơ tiếp nối  
Dù họ lấy đi của người một phần ánh sáng!  
Dù làm việc với thế giới chỉ bằng một con mắt!  
Nhìn đời cũng chỉ bằng một con mắt!  
Nhưng vẫn chan hòa ánh sáng Tự Do  
Tôi thấy người đang chấp cánh  
Bằng bộ môn “Hoàn Phi Luân Pháp”  
Đưa nghệ thuật tới vinh quang  
Tô điểm Quê Hương bằng màu sắc huy hoàng!  
Xin cảm ơn người Họa Sĩ Việt Nam!...

**Vân Nương Lê Ngọc Chấn**

Vùng Dordogne, Pháp, mùa hè 1995

## GIỌT SƯƠNG

Từ em là nụ hồng(1)  
Cho giọt sương tồn tại

Giọt sương khuya đọng lại  
Buổi sáng sớm trinh nguyên  
Dẫu biết nổi truan chuyên  
Khi nụ hồng mở cánh

Mặn nồng đem từng mảnh  
Tươi mát mỗi đài hoa  
Quyện đời theo hương xa  
Sắc màu nên rực rỡ

Giọt sương thơm hơi thở  
Thắm giữa nhụy trang đài  
Nụ hồng buổi sơ khai  
Đã phù dung thân tượng

Mở lòng ra trăm hướng  
Kiêu hãnh chút tôn vinh  
Mặt trời buổi bình minh  
Đủ làm nên sắc úa

Ơi nụ hồng rực rỡ  
Ơi những cánh hoàng hoa  
Ơi đôi mắt kiêu sa  
Xuôi dòng theo dâu bể...

Giọt sương nên giọt lệ  
Trăm mặc mối u hoài...

**Duy Năng 8/96**

(1) Từ một ý thơ của S.T.

## EM SÀI GÒN

Sài Gòn anh lại đến đây rồi  
Xin được cùng em tỏ mấy lời  
Chiếc áo em mang như ảo ảnh  
Vứt đi kỷ niệm để buồn thôi

Mẹ bảo Sài Gòn tên của em  
Niềm vui luôn thấm bờ môi mềm  
Ai cho em sống trong nhung lụa  
Đang lúc an bình lại đổi tên

Ngày xưa anh nhớ những con đường  
Kỷ niệm đọng đầy nỗi vẫn vương  
Ánh nắng trưa vờn hai chiếc bóng  
Trên đường đi dệt mộng yêu đương

Trong quán cà phê nhạc trữ tình  
Áo hoa xen lẫn áo nhà binh  
Đầu xanh hai đứa châu làm một  
Như thể quanh đây chỉ một mình

Nhớ lần thề hẹn ở Lăng Ông  
Ước nguyện cao sơn chuyện vợ chồng  
Nhang khói vương đôi làn má thắm  
Ám lòng hai đứa buổi sang Đông

Anh giữ trong tim một chuyện tình  
Khắc ghi rõ nét Sài Gòn xinh  
Khung trời hoa lệ vương hồn nước  
Vẫn sáng lung linh chuyện chúng mình

Sài Gòn, em lại vẫy tay chào  
Hòn Ngọc Viễn Đông đã đổi màu  
Còn đó hàng me ôm lối mộng  
Bây giờ còn lại một niềm đau

**Nguyễn Bông**

**LY RƯỢU CHIA TAY**

*(Tặng các Thi hữu Bến thơ Huế)*

Hôm nay mừng đón các Anh,  
Nâng ly rượu ấm – thấm tình quê hương.  
Ngày mai xa cách ngàn phương,  
Lòng ta mãi nhớ nẻo đường Huế đô.  
Sông Hương, núi Ngự để chờ,  
Tình này xin gửi vãn thơ dạt dào.  
Bạn bè thi hữu nghẹn ngào,  
Vãn thơ, nỗi nhớ tạm chào tri âm.  
Ngày mai ngăn cách núi sông,  
Ta xin lưu lại tấm lòng sắt son.  
Ra đi lòng những héo hon,  
Huế thơ, hương mộng đâu còn mà mơ.  
Còn đâu Thủy Bảo họa thơ,  
Chi Lăng Hồ Mạnh mà mơ họa vãn.  
Còn đâu thi hữu Nguyệt Đình,  
Chung nâng chén rượu thấm tình thi ca.

Còn đâu giọng hát bay xa,  
Cung Hằng còn đó mà ta đi rồi.  
Lòng ta cảm xúc bồi hồi,  
Bạn bè, thi hữu suốt đời nhớ nhung.  
Còn đâu tiếng sáo Thanh Tùng,  
Giọng ngâm Mỹ Lý nào nùng lòng ta.  
Hồng Vân cao vút bay xa,  
Xa rồi tóc xõa mượt mà đợy trông.  
Hoài Thanh giai điệu âm thầm,  
Xuyên qua Như Tích thấm lòng cố nhân.  
Bao nhiêu kỷ niệm màu hồng,  
Hẹn ngày tái ngộ – ấm lòng hôm nay.  
Xin nâng cốc rượu chia tay,  
Mong sao các bạn thật say đêm này.

Tháng 9/2000

**Hoài Nhân (1937-2018)**

## LỜI NGƯỜI THƯƠNG BINH

Một chân bỏ lại Tây Nguyên  
Chôn vùi dưới lớp đất đen tủi hờn  
Ngày về lạnh buốt cô đơn  
Sợ đời loang lổ nỗi buồn trăm năm

Núi sông tiếng gọi xa xăm  
Chiến trường máu đỏ vết hằn phé nhân  
Người yêu bỗng chốc quay lưng  
Lòng nghe u ần rung rung giọt sầu

Ngày về nặng trĩu thương đau  
Tình người dâu biển nói sao ghen lời  
Gập ghềnh đếm bước rã rời  
Đong đưa nạng gỗ chơi vơi dòng đời

Đem lòng đen trắng đổi đời  
Vu qui một chuyến bỏ người ngày xưa  
Thôi còn chi nữa ước mơ  
Tình tan nước mắt bơ vơ lạc loài

**Nguyễn Khoa**  
**(1932-2018)**

## NGÀY VỀ THĂM MẸ

*Viết thay cho một người bạn xứ Huế*

*Công cha như núi Thái Sơn  
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.  
Xa xôi con nhớ mẹ già  
Vói bao kỷ niệm thiết tha trong đời  
Chừ con lưu lạc phương trời  
Bao năm xa cách ngậm ngùi nhớ thương  
Con đi muôn dặm trùng dương  
Cù lao chín chữ vẫn vương suốt đời...  
Hai tay cầm bốn tao nôi  
Tao thẳng, tao giùi, tao nhớ, tao thương  
Ca dao bóng mẹ mù sương  
Àu ơ kéo kẹt đoạn trường nát tim...  
Khi về mẹ đã qui tiên  
Tìm đâu thấy bóng mẹ hiền năm xưa.*

Ngày xưa đầu ngõ con chờ mẹ  
Chợ về bánh kẹo ngọt thơm ngon  
Về sau, mẹ đợi con tựa cửa  
Biên biệt phương xa đến mỗi mòn.

Nhớ ngày xưa ấy còn thơ dại  
Cha bỏ mẹ đi đến ngàn thu  
Đùm bọc mẹ con qua ngày tháng  
Mẹ ơi con lớn giữa lời ru

Nước mắt chảy xuôi tình mẫu tử  
Chảy xuống lòng con những công ơn  
Sinh thành dưỡng dục như trời biển  
Đến muôn đời không thể nào quên.

Mẹ đã hi sinh cả cuộc đời  
Chỉ vì hạnh phúc các con thôi  
Mẹ lấy cô đơn làm tiết hạnh  
Con thương mẹ lắm mẹ hiền ơi.

Con trở về đây quì bên mộ  
Nước mắt ăn năn chảy xuống mồ  
Xin mẹ thứ tha con bất hiếu  
Không nghe lời mẹ dặn ngày xưa...

Có thể hôm nay là lần cuối  
Con thắp nén hương trước mộ phần  
Sợ không còn dịp về thăm nữa  
Chào quê hương, từ biệt người thân.

**Hà Linh Bảo**

## VÀI CẢM NGHĨ VỀ CỤM HOA TÌNH YÊU II

Đang căng thẳng với nhịp sống thì tập Cụm Hoa Tình Yêu II đến với tôi như một làn gió thoảng hương thơ. Nhìn trang bìa tôi chợt nghĩ: Hoa tình yêu đã kết tinh thành bông hoa biết nói đây rồi! Không dần được hiểu kỳ tôi đã phải dành thì giờ đọc qua và đã đi từ ngạc nhiên đến thán phục: Chỉ mới một năm sau tập Cụm Hoa Tình Yêu I ra mắt độc giả với 17 nhà thơ thì hôm nay đã có đến 45 nhà thơ chẳng những tại Mỹ mà còn có từ Pháp, Úc, Na Uy, Canada và nhất là từ quê hương Việt Nam yêu dấu cũng tham gia. Đây là một thành công lớn của Hội NTTTVN. Số lượng nhà thơ tham gia đã nói lên uy tín mà Hội NTTTVN đã tạo được trong vòng một năm. Rồi sang năm và những năm về sau chắc hẳn Hội NTTTVN còn dành cho chúng ta nhiều ngạc nhiên lý thú hơn nữa. Xin thành thật ca ngợi Hội Nhà Thơ Tài Tử Việt Nam tại Sacramento.

Cũng như lần trước, tập thơ Cụm Hoa Tình Yêu II được thực hiện đúng tôn chỉ một tập thơ nói về Tình Yêu, dưới mọi khía cạnh của tình người, tuyệt nhiên không hận thù nhỏ nhen, đó là đặc điểm của những tâm hồn được nuôi dưỡng bằng chất thơ. Ưu điểm thứ hai là sự qui tụ các nhà thơ không ranh giới tuổi tác (vì thơ vốn không tuổi), có nhà thơ tuổi đời đã hơn bốn phần năm thế kỷ, người thì đang độ thanh xuân. Những vần thơ sau đây minh chứng tâm hồn thơ không có tuổi dù nhà thơ tóc đã màu trắng tợ mây chiều:

*Một thời say với vòng tay*

*Niềm tin tung cánh lên đây trời xanh*

Đằng khác, cũng không thể ngờ tác giả những câu thơ già dặn và sâu sắc sau đây lại là nhà thơ trẻ nhất trong tập thơ kỳ này:

*Trăm năm mình vẫn là như thế*

*Một giấc mơ qua một nỗi buồn.*

Hay:

*Một lối đi về chia ngã rẽ*

*Đêm mơ lây lất ánh trăng tàn.*

Ngoài ra, trong tập thơ Cụm Hoa Tình Yêu II lại xuất hiện thêm một hướng thơ trầm tư rất thú vị như các bài Hạt Bụi, Không Đền, Gối Tay Trên Cát, Từ Đâu Người Đến... hoặc những vần thơ đầy sáng tạo:

*Ngon đèn hắt bóng tạt vào mắt dế*

*Trùm áo tôi nghe bấp chuối dễ hoang*

*Nụ linh cảm ngược dòng sâu quá khứ*

*Đây chuối sầu vá mỗi vụn thời gian.*

Và:

*Một con mắt nhắm cô liêu*

*Hai con mắt nhắm thấy chiều hoàng hôn.*

Còn rất nhiều vần thơ mượt mà, mang nhiều chất thơ, nhưng thời gian và khuôn khổ trang giấy hữu hạn, đành không thể kể hết, xin hẹn một dịp khác, sẽ lại tiếp tục. Thật tình mà nói, tập Cùm Hoa Tình Yêu II là một thành công cả về phẩm về lượng. Ban biên tập đã đi hài bảy dặm trên đường công tác văn học. Thật đáng mừng! Tôi tin tưởng rằng trong tương lai chúng ta sẽ còn chứng kiến những tiến bộ vượt bậc của Hội Nhà Thơ Tài Tử Việt Nam với sự góp mặt ngày càng đông nhà thơ để vườn thơ tình yêu tỏa ngát hương thơm kỳ diệu.

Fairfax, 8/6/96

**Thu Vân**

**MƯỜI NĂM ...  
NGƯỜI VỚI TA**

Mười năm...Người với ta chung thủy  
Trong cuộc tình thơ bát ngát xuân  
Trải rộng hồn ra cùng chữ nghĩa  
Thì nhân tri kỷ đón tha nhân

Ta cũng như Người, yêu cuộc tình  
Mười năm hoa nở vẫn tươi xinh  
Mười năm... Người với Ta chung thủy  
Vẫn điệu đôi khi trời buộc mình

Quả thật, mười năm ngoảnh lại nhìn  
Chút gì tồn tại ở nơi... tìm  
Hình như tất cả là ... hư ảo  
Anh mất mơ màng vẽ khó tin

Người với Ta... Mười năm thủy chung  
Phần mười thế kỷ có hay không  
Thì mười năm đã hòa ngôn ngữ  
Những cụm hoa đời trở sáng trong

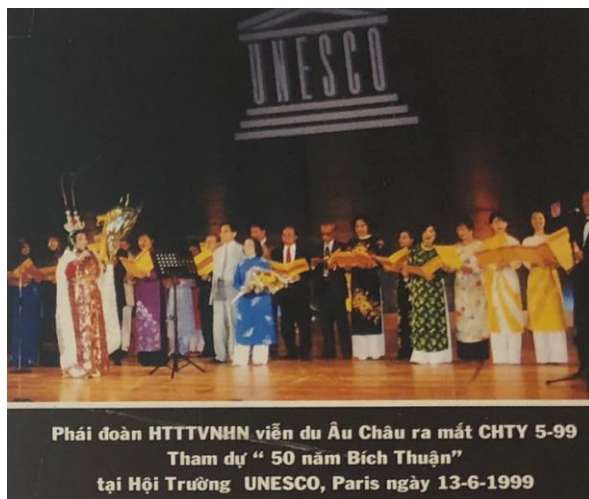
Mười năm... Người với Ta tô vẽ  
Làm đẹp màu hoa vạn sắc này  
Để mỗi thập niên thiên hạ kể  
Rằng thơ vô tận tựa trời mây

**Cao Mỹ Nhân**  
Howthorne, 16-05-06



Phạm Hồng Đạm – Cao Mỹ Nhân  
San Jose, 2000

## HỘI THƠ TÀI TỬ VIỆT NAM HẢI NGOẠI VÀ NƯỚC MỸ



Ngày 13 tháng 3 năm 1991, chúng tôi đặt chân lên đất nước Hoa Kỳ theo diện tị nạn chính trị. Sau khi ổn định cuộc sống mới, và nhận thấy nước Mỹ là một nước tự do, văn minh, có nhiều cơ hội để phát triển khả năng và sở thích của mình, đồng thời với ý nguyện đóng góp phần nào công sức vào nền văn học Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, đất nước đã cứu mang người Việt Nam chúng ta trong giai đoạn khó khăn của lịch sử phải bỏ nước ra đi nơi xứ lạ quê người, chúng tôi đã thành lập Hội Thơ mang tên Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại có tên tiếng Anh là Vietnamese International Poetry Society, kể từ mùa Thu năm 1994, trụ sở đặt tại Thủ phủ

Sacramento, California, sau đó dời về Dallas, Texas đầu năm 2004.

Hội là một Tổ Chức Bất Vụ Lợi được chính quyền chính thức cấp giấy phép hoạt động. Mục đích của Hội là để qui tụ những người yêu thơ và làm thơ tại Hoa Kỳ, Hải Ngoại và Việt Nam cùng đứng chung trong một tuyên tập mang tên Cụm Hoa Tình Yêu nói lên tình cảm yêu thương của mình đối với người yêu, bạn bè, gia đình, tổ quốc và nỗi xót xa, trần trở của người tị nạn xa lìa quê hương, mong mỗi một ngày trở về quê cha đất tổ trong ánh sáng tự do và hạnh phúc của đồng bào ruột thịt. Ngoài ra, Hội còn có mục tiêu nhằm vào sự phát huy, bảo vệ ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam tại Hoa Kỳ và Hải Ngoại, nhất là đối với các thế hệ trẻ cần giữ gìn tiếng Việt cho mai sau. Trong tinh thần nói trên, Hội đã nỗ lực thực hiện trong phương tiện hạn hẹp của mình để xuất bản mỗi năm một thi tập Cụm Hoa Tình Yêu, hai năm một lần thi tập Tam Ngữ Việt-Anh-Pháp, tổ chức 2 năm một kỳ Đại Hội Thi Ca Quốc Tế họp mặt các thi hữu ở Mỹ và trên thế giới, đồng thời ấn hành Đặc San Việt Điều trong dịp Đại Hội để ghi lại các thành tích hoạt động của Hội trong 2 năm vừa qua. Hội đã xuất bản Cụm Hoa Tình Yêu tập I năm 1995 với 17 tác giả, tập 2, 45 tác giả, tập 3, 85 tác giả, tập 4, 105 tác giả, tập 5, 120 tác giả; tập 6, 153 tác giả; tập 7, 165 tác giả; tập 8, 184 tác giả; tập 9, 133 tác giả; tập 10, 138 tác giả; tập 11, 168 tác giả; tập 12, 168 tác giả; tập 13, 110 tác giả; tập 14, 110 tác giả; tập 15, 126 tác giả và tập 16 với 68 tác giả. Tính đến nay đã có trên 500

tác giả tham gia thi tập CHTY, gồm một số cư ngụ trên 30 tiểu bang ở Hoa Kỳ, một số khác ở Canada, Âu Châu, Phi Châu, Úc Châu, Á Châu và Việt Nam. Ngoài những tác phẩm nói trên, Hội còn đứng ra xuất bản trên 30 tập thơ cá nhân và tổ chức ra mắt sách cho nhiều thành viên ở nhiều Tiểu bang khác nhau ở Hoa Kỳ.

Những hoạt động nổi bật nhất và gây được tiếng vang lớn tại Hoa Kỳ và nhiều nước khác trên thế giới là các kỳ tổ chức Đại Hội Thi Ca Quốc Tế: lần thứ nhất tại Sacramento, Thủ phủ Cali, tháng 9 năm 1988; lần thứ 2, tháng 9 năm 2000 tại Westminster, thủ đô tị nạn Nam Cali; lần thứ ba tháng 9 năm 2002 tại Paris, thủ đô Pháp Quốc; lần thứ tư, 2004 tại Hoa Thịnh Đốn, thủ đô Hoa Kỳ; lần thứ năm tại Sacramento, Cali; lần thứ sáu tại Westminster, thủ đô tị nạn vào tháng 9 năm 2008, đồng thời Kỷ Niệm Sinh Nhật Thứ 14 của Hội. Trong dịp này đã phát thưởng Giải Thi Thơ Năm 2008 với chủ đề “THU” do Hội Thơ phối hợp với Nguyệt San Bút Tre, Arizona tổ chức. Đại Hội lần thứ bảy, tháng 9 năm 2010 tại Orlando, FL; lần thứ tám, tháng 9 năm 2012 tại Dallas, TX; lần thứ chín, tháng 9 năm 2014 tại Chandler, AZ; và lần thứ mười, tháng 9 năm 2016 tại Westminster, California.

Hội cũng từng tổ chức những cuộc viễn du Âu Châu đề ra mắt các thi tập Cụm Hoa Tình Yêu tại các nước Pháp, Đức, Bỉ, Hòa Lan, Thụy Sĩ vào mùa Thu những năm 1997, 1999 và 2002. Tại Hoa Kỳ, Hội đã tổ chức ra mắt CHTY tại New York – 1995, tại Sacramento và Garden Grove,

Cali – 1996, tại Oakland – 1997, và Westminster, Cali – 1997 lấy tiền giúp thuyền nhân tị nạn tại làng Việt nam ở Phi Luật Tân, tại Dallas, TX – 1999, và tại Arlington, Texas – 2000. Ngoài những sinh hoạt văn học nói trên trong Cộng Đồng Việt Nam ở hải ngoại, Hội Thơ Tài Tử Việt Nam còn tiếp cận với Cộng đồng người Mỹ và các sắc dân khác để giới thiệu ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam qua thi ca và âm nhạc cổ truyền với tiếng sáo trúc, đàn tranh, đàn bầu với giọng ngâm thơ đọc đảo của người Việt Nam trong các buổi đọc thơ tiếng Việt và tiếng Anh tại các trường Trung học và Đại học Mỹ, và các nhóm thơ khác tại các quán cà phê, tiệm sách, các trụ sở và tụ điểm văn hóa Mỹ; tham dự Đại Hội Thơ (Poetry Festival) do người Mỹ tổ chức tại Sacramento, Cali. Trong dịp Tết Nguyên Đán năm 2000, 2003, 2004, các cuộc Thi Thơ đã mở ra dành cho các thanh thiếu niên từ 12 đến 29 tuổi, gồm người Mỹ, Việt Nam và các sắc dân khác để bảo toàn Văn hóa Nghệ thuật dân tộc và khám phá tài năng của lớp trẻ đa chủng sinh sống tại Mỹ.

Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại sinh hoạt với phương châm “Ở đâu có người Việt, Ở đó có Cụm Hoa Tình Yêu”, và trong tinh thần “Lấy văn hạp bạn, cùng bạn làm nên điều nhân – Dĩ văn hội hữu, nhiên hậu ứng dĩ hữu phụ nhân”. Để thực hiện phương châm hành động nói trên, chúng tôi liên tục tổ chức ra mắt sách tại nhiều thành phố trên đất nước Hoa Kỳ và nhiều nước khác trên thế giới để phổ biến thi tập Cụm Hoa

Tình Yêu, và nhờ đó được nhiều người biết đến và tham dự sinh hoạt với Hội ngày càng đông. Và trong tinh thần lấy văn hạp bạn, cùng bạn làm nên điều nhân, chúng tôi đã cùng nhau quyên góp tiền bạc để giúp đỡ phần nào Thương Phế Binh Việt Nam ở quê nhà, các thuyền nhân Việt Nam ở Phi Luật Tân, nạn nhân chiến tranh Kosovo (do trung gian báo Ngày Mới của Chủ nhiệm Lê Trân và Chủ bút Diễm Thy ở Paris), và các thi hữu mà đời sống đang gặp khó khăn hay qua đời tại Việt Nam.

Năm 2000, Hội tổ chức Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ 2 tại Westminster và thi tập CHTY 6-2000 đã được Gs. Tiến sĩ Phạm Thị Huệ giới thiệu cùng quan khách trong Đêm Dạ Tiệc Dạ Vũ kỷ niệm sinh nhật thứ 6 của Hội. Năm 2004, Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại đã xuất bản thi tập CHTY số 9, và đã ược Gs. Tiến sĩ Đàm Trung Pháp giới thiệu trong buổi Dạ Tiệc ngày 4 tháng 9 năm 2004 tại thành phố Dallas, TX, kỷ niệm sinh nhật thứ 10 của Hội. Đầu năm 2004 (04-04-04), Hội tổ chức ra mắt tập thơ Hồ Xuân Hương được dịch ra tiếng Anh với tựa đề Spring Essence do nhà thơ, Giáo sư John Balaban, North Carolina, đồng thời trao Giải thưởng Thi Thơ 2003 cho các em trúng giải trong một chương trình văn nghệ đặc biệt với chủ đề “Bảo tồn Quá khứ, Xây dựng Tương Lai” tại thành phố Sacramento, thủ phủ Cali. Vào cuối tháng 10 năm 2004, Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ 4 đã được tổ chức tại Washington DC, thủ đô Hoa Kỳ để kỷ niệm 10 năm thành lập Hội. Nhân dịp này, Hội

đã ấn hành Tập Thơ Cùm Hoa Tình Yêu số 10-04 được nhà văn Trần Quán Niệm (vào năm 1995 đã giới thiệu CHTY 1-95 tại thành phố New Jersey) giới thiệu trong kỳ Đại Hội Thi Ca Quốc Tế nói trên, đồng thời thi tập tam ngữ “Flowers of Love 4-04” cũng đã được nhà thơ, Gs. Be Davison Herrera giới thiệu trong Đêm Dạ Tiệc mừng Đại Hội Thi Ca Quốc Tế này. Đặc biệt Khoa học gia Dương Nguyệt Ánh, vị khách danh dự của Đêm Dạ Tiệc nói trên, đã lên tiếng ca ngợi những sinh hoạt và thành tích của Hội Thơ trong thời gian qua.

Một nét đặc biệt đáng chú ý trong thành tích hoạt động của Hội Thơ Tài Tử VNHN, là thơ đăng trong Cùm Hoa Tình Yêu đã được nhiều nhạc sĩ đặc ý phổ thành ca khúc và thu âm trong các CD mang tên CHTY, do nhạc sĩ Võ Tá Hân, Singapore, năm 1997; nhạc sĩ Hoàng Gia thành, Sacramento, CA năm 2001; nhạc sĩ Nguyễn Hữu Tân, Sacramento, CA năm 2002; nhạc sĩ Nguyệt Tất Vịnh, Nashville, TN năm 2004 với các ca sĩ nổi tiếng ở hải ngoại thể hiện như Thanh Thúy, Ái Vân, Phương Dung, Mỹ Lan và các giọng ca nổi tiếng trong nước như Bảo Yến, Khắc Dũng, Vân Khánh, Hương Giang, Quang Minh, Tấn Đạt, Quỳnh Lan...

Chương trình của Hội Thơ trong năm 2008 gồm việc xuất bản tập thơ CHTY 12-2008 bằng tiếng Việt và tam ngữ Việt-Anh-Pháp in chung đã được giới thiệu trong kỳ Đại Hội Thi Ca Quốc Tế Luồng Niên kỷ 6 vào ngày 14 tháng 9 năm 2008 tại nhà hàng Hoàng Sa – Paracel Seafood

Restaurant, thành phố Westminster, Cali. Như đã trình bày ở trên, Hội Thơ đã phối hợp với Nguyệt san Bút Tre, Arizona tổ chức giải Thi Thơ 2008 với chủ đề “THU”. Lễ Phát Thưởng đã được diễn ra trong Đêm Dạ Tiệc – Dạ Vũ 14-09-08 kết thúc 3 ngày Đại Hội Quốc Tế kỳ 6. Chương trình văn nghệ Đêm Dạ Tiệc đã lấy chủ đề “Thu Nhớ Hoàng Sa” để nhớ lại ngày Cộng sản Bắc Việt ký công hàm dâng Hoàng Sa – Trường Sa cho Trung Cộng ngày 14 tháng 9 năm 1958.

Nhờ những thành tích hoạt động kể trên, Hội Thơ đã nhận được nhiều Bằng Khen Thưởng của các cơ quan chính quyền và các Hội Văn học Nghệ thuật khác tặng. Tháng 10 năm 2000, Nghị quyết Ban Khen do Bà Deborah Ortiz, Văn phòng Nghị sĩ quận 6, Sacramento; tháng 9 năm 2000 Bằng Ban Khen do Dân biểu Ken Maddox, thành viên quận 68, Tiểu bang California; tháng 9 năm 2000 Bằng Ban Khen do Bà Minh Nguyệt, Chủ tịch Cộng Đồng Việt Nam Nam Cali; tháng 10 năm 2004, Nghị quyết khen thưởng của Hạ viện Hoa Kỳ do Nghị viên Peter A. De Fasio ký; tháng 9 năm 2006, Nghị quyết khen thưởng của cơ quan Lập pháp Hoa Kỳ do Dân biểu Trần Thái Văn, đơn vị 68 ký; tháng 9 năm 2006, Bằng ban khen do Dân biểu Trần Thái Văn, đơn vị 68 ký; tháng 9 năm 2008, Bằng Khen Thưởng do Bà Margie L. Rice, Thị Trưởng Westminster, California ký; tháng 7 năm 2008, Bằng Ban Khen tặng Sinh Quang Le, Hội trưởng Hội Thi Ca Quốc Tế Việt Nam (Vietnamese International Poetry Society =

V.I.P.S.) do Dân biểu Trần Thái Văn, đơn vị 68 ký.

Đặc biệt, tháng 5 năm 2007, Hội Thơ V.I.P.S. nhận được Bằng Khen Thưởng do Trung tá Việt Xuân Lương, Tiểu Đoàn Trưởng chiến đấu tại chiến trường Afghanistan ký tặng do sự yểm trợ “Cây Mùa Xuân” gồm sách, báo, CD, DVD nhạc do Hội Thơ xuất bản để nâng cao tinh thần chiến đấu các quân nhân Mỹ Việt từ năm 2004 đến năm 2007 trong cuộc chiến Toàn cầu chống khủng bố. (Tháng 2 năm 2009, Trung tá Việt Xuân Lương được thăng Đại tá, Tư lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù 101). Năm 2011, sau khi từ Afghanistan trở về, Đại tá Việt Xuân Lương tặng Certificate of Appreciation cho Sinh Quang Le, Hội Trưởng Hội Thi Ca Quốc Tế VN (V.I.P.S.) đã yểm trợ quân nhân Lữ Đoàn 3 chiến đấu.

Ngoài ra, Hội Trưởng Lê Quang Sinh đã nhận được Certificate of Recognition từ Sacramento International Poetry Hall of Fame ký bởi J.E. Derre, PH.D, President C.E.O.I.E.A., Rita Szuskiewicz, MS; Inclusionist, and Gerald H. Thomas, JD., LL.M, tại Đại Hội Thi Ca Quốc Tế Lưỡng Niên ngày 15-17 tháng 9 năm 2006 tại Sacramento, California, để tuyên dương tài năng và sự đóng góp công sức cho nền nghệ thuật thi ca của Thế kỷ 21 của ông.

Kể từ ngày đất nước rơi vào tay Cộng sản, người Việt lưu vong đi khắp thế giới tìm Tự do dưới diện tị nạn chính trị, hay vượt biên vượt biển. Và từ đó đến nay thời gian đã trải qua trên bốn mươi năm dài, họ đã thành công trên nhiều mặt: kinh

tế, chính trị, khoa học, cũng như văn học, nghệ thuật, trong đó có Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại, tiếng Anh gọi là “Vietnamese International Poetry Society” được thành lập và hoạt động 24 năm nay, kể từ tháng 9 năm 1994. Như trên đã trình bày, Hội đã tích cực và kiên trì liên tục sinh hoạt trên nhiều lãnh vực và môi trường không những tại đất nước Hoa Kỳ, do những người sáng lập và hội viên định cư được hưởng qui chế tị nạn, mà còn tạo được ảnh hưởng lan rộng khắp thế giới từ Châu Á sang Châu Âu và đến tận Bắc Phi Châu trong kỳ vọng nền Văn học Nghệ thuật Việt Nam qua Thi ca vốn mang nhiều nét đẹp phong phú của hồn dân tộc được phổ biến rộng rãi ở Hoa Kỳ và nhiều nước trên hoàn vũ.

### Lê Quang Sinh



*Từ trái: Đơn Dương, Thanh Lan, Như Hoa, phạm hồng Đậm, Tyna Thanh Hương, Lê T Nghĩa*

**NGƯỜI VIỆT** Người Việt Hải N  
 Từ Little Saigon đến khắp nơi

THỨ NĂM - SỐ 8321 - 18 tháng 9, 2008 (19 tháng Tám năm Mậu Tý) TH

## Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ 6 “Thu nhớ Hoàng Sa” quy tụ rừng thơ Việt

Bài và hình: TRUNG ĐỐ/Người Việt


WESTMINSTER, California (NV) - Giới làm thơ, đọc thơ, yêu thơ Việt Nam khắp thế giới đã tụ họp về Đại Hội Thi Ca Quốc Tế kỳ 6, do Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại tổ chức từ 12 đến 14 Tháng Chín vừa qua tại nhà hàng Paracel Seafood, Westminster.

Với chủ đề “Thu nhớ Hoàng Sa,” buổi tiếp tân chiêu đãi Chủ Nhật, 14 Tháng Chín tại nhà hàng này đã chính thức ra mắt tuyển tập thượng niên “Cụm Hoa Tình Yêu,” với hơn 600 trang thơ tiếng Việt, Anh và Pháp. Đây cũng là dịp mừng sinh nhật thứ 14 của hội.

Nhân dịp này, hội phối hợp với nguyệt san Bút Tre ở Arizona để tổ chức lễ phát thưởng Thi Thơ “Thu” 2008 cho các thi sinh trúng giải, cũng trong chương trình tiếp tân.

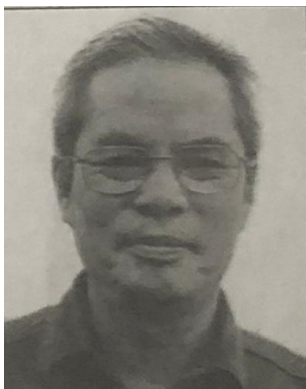
Bên cạnh hàng trăm thi sĩ cùng giới yêu thơ Việt khắp các tiểu bang Hoa Kỳ và các nước về dự, có một số vị khách yêu thơ ngoại quốc cũng tham gia trong hội.

Tập trang 82



Hai vị khách ngoại quốc yêu thơ (dịch từ tiếng) Việt Nam và có đóng góp thơ cho hội thi tại đây, ông Laureate Ali Smaoui (trái), cô chủ nhân Hội Liên Văn Pháp, người Tunisia, và ông Thierry Sinda (giữa) từ thủ đô Paris, Pháp, đứng bên thi hữu Phan Long (phải) - đều là những người lập lại từ ngữ xa xôi về Little Saigon để, nghệ thơ Việt.

**THANH THƯƠNG HÒANG**



**MÙA XUÂN**

*Truyện ngắn của Thanh Thương Hoàng*

Đã lâu lắm rồi, khi người thiếu niên cuối cùng bị bắt đưa ra chiến trường thì ngôi làng nhỏ bé ở chốn xa xôi hẻo lánh này nổi lên một trận bão khủng khiếp. Đó là trận bão tình. Trong làng toàn là đàn bà con gái. Chiến tranh chưa bao giờ đặt chân đến đây nhưng chiến tranh đã vùi dập ngọn lửa sống của họ. Vùi dập một lúc ba thế hệ. Những năm tháng âm thầm lặng lẽ trôi qua. Sự chuyển vận thời gian không mang lại sự sống, chỉ thấy hủy diệt. Trời đất có bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông nhưng trong làng chỉ còn có ba mùa thôi, không có mùa Xuân. Mùa Hạ nắng lửa, mùa Thu héo hắt, mùa Đông tàn tạ. Quanh năm ngày tháng một màn sương ảm đạm tê lương bao trùm cuộc sống. Già trẻ lớn bé mấy trăm người sống nhưng không phải sống. Họ thiếu sinh khí vì thiếu tình yêu – tình yêu của giống đực. Họ như những bóng ma chập chờn vật vờ bên cạnh những căn nhà lạnh lẽo vắng bóng trẻ thơ nô đùa. Cả làng không nghe thấy một câu hát, hiếm hoi một tiếng cười.

Trên cánh đồng buồn hiu hắt những gốc rạ bắt đầu mục nát, vài chú trâu già gầy còm nằm nhai lại nghiền ngẫm sự đời. Không gian, thời gian, nhân gian đều buồn thảm đến tột cùng. Chiến tranh đã cướp đi bọn đàn ông, con trai, chiến tranh cũng chôn luôn đời sống người nữ. Gần nửa

thế kỷ trôi qua ba thế hệ nữ sống âm thầm cam nín chịu đựng. Con khát tình càng ngày càng nung nấu lòng họ. Mới đầu còn âm ỉ, còn che đậy, còn cố dôn nén. Nhưng với thời gian ngọn lửa tình càng lớn dần, lớn dần, chẳng còn sức mạnh nào ngăn cản nổi. Ngọn lửa bùng lên hùng hực, bốc cháy tràn lan, biến con người thành những kẻ khùng điên phá phách hoặc ngây dại ngu ngơ đờ đẫn. Già trẻ lớn bé cuồng nhiệt đòi hỏi sự sinh tồn bảo vệ nòi giống, quyết không để tuyệt chủng. Nhưng tìm đâu ra kẻ gieo giống bây giờ! Các làng bên cũng chẳng hơn gì, họa hoằn mới có bóng dáng vài người đàn ông nhưng toàn là những lão già lợm khòm, bệnh hoạn vô tích sự, bị đời phế thải.

Trong khi cả làng đang chìm trong cơn bão khát tình thì một buổi sáng có nắng hồng tươi rực rỡ, bất ngờ xuất hiện một người đàn ông. Gã đi cùng một con heo nọc. Đó là kẻ chuyên truyền giống heo. Gã mới tới đầu làng, chẳng cần thông báo, trong giây lát người người ùa ra ồn ào nhôn nháo, đón rước gã chẳng khác đón rước một vị thần linh hay một anh hùng. Người ta thất vọng về gã: thân hình nhỏ bé gầy yếu, tuổi vào trạc ngũ tuần, tức là đã vào tuổi xế chiều, chẳng còn cái sinh lực mãnh liệt của đấng nam nhi. Con heo nọc thì khác hẳn với chủ. Nó to lớn khỏe mạnh, tràn đầy sinh khí. Nó chẳng hề tỏ ra sợ hãi nhút nhát trước những người lạ, cứ đưa cái mõm vươn ướt thô bỉ cả vào quần các bà các cô, ngửi ngửi hít hít và phát tiếng kêu ụt ịt. Trước “thần tượng” bất ngờ xuất hiện này, các bà các cô đưa mắt nhìn nhau

thầm hỏi và tất cả đều như đồng thỏa thuận: có còn hơn không! Miễn là hơi hương da thịt bóng dáng người đàn ông. Chúng ta thèm khát, chúng ta sống uống từ lâu rồi! Không để cho gã chủ heo nọc kịp hành nghề gieo giống heo, người ta xúm lại bắt gã gieo giống người. Một đàn ông làm sao chia đủ cho cả trăm đàn bà? Thế là người ta giành giật, người ta tranh cướp, cố đoạt bằng được người đàn ông. Tôn ti trật tự, phong tục tập quán duy trì bao đời nay phút chốc bị quăng vào cái “của quý” hết. Bà cháu, mẹ con chẳng còn thể thống gì. Nề nếp đạo đức cổ truyền thấm nhuần bao đời, phủ chặt tẩm thân người nữ, giờ lột bỏ hết, lồ lộ nguyên hình những con quỷ cái khát tình. Trận giặc tình có thể xảy ra cảnh cào cấu cắn xé, nên mấy người lớn tuổi còn chút bình tĩnh sáng suốt vội đứng ra điều đình dàn xếp. Và tất cả đều thỏa thuận gã chủ heo nọc là sở hữu chung. Gã sẽ lần lượt “sống” từ nhà này sang nhà khác, theo lịch trình qui định. Con heo nọc không như chủ, nó chỉ việc ăn no ngủ kỹ. Khi nào nhà có heo nái cần “đi” nó mới “hành nghề”. Mặc dầu được thường xuyên bồi bổ tối đa rượu thịt nhưng trải qua một thời gian ngắn “hành nghề”, gã chủ heo vốn gầy yếu lại càng trở nên gầy yếu hơn và xanh xao vàng vọt hơn, không còn đủ gân cốt chịu đựng. Hai chân gã run rẩy cất bước muốn không mang nổi thân mình. Từ ham muốn thích thú lúc đầu giờ đã trở nên nhàm chán và sợ hãi. Gã “hành động” như một cái máy trước sự bức bách cưỡng ép của những con quỷ cái khát tình. Những người nữ cũng biết nạn nhân của họ

đã bị cạn kiệt, đã bị vắt hết sinh lực chò ném vào sọt rác, tuy vậy họ vẫn không ngừng đòi hỏi ép buộc. Việc làm tình trở nên nhạt nhẽo vô vị, một cực hình khổ sai cộng với sự rã rời, mệt mỏi của thân xác, gã đàn ông dần dần trở nên xụi lơ bất lực. Thế là gã bị trừng phạt. Người ta cào cấu chửi bới nguyên rủa. Người ta “bắt đền”. Nhiều lần gã muốn trốn chạy khỏi địa ngục trần gian này, nhưng lần nào gã cũng bị dân làng tóm bắt về đánh đập hành hạ nhục nhã. Giữa lúc gã chủ heo nọc ở trong tình trạng thập tử nhất sinh thì cứu tinh bất ngờ xuất hiện. Đó là một thằng khùng thân hình to lớn kênh càng, áo quần rách nát tả toai bần thiêu. Người ta áng chừng tuổi nó vào khoảng mười bảy mười tám. Thằng khùng có khuôn mặt no tròn như mặt ông Địa, hai má nung núc những thịt và đôi mắt him híp ti hí mắt lươn. Trên đầu nó lơ thơ vài cụm tóc để lộ những chiếc sọ lớn. Nó vừa đi vừa nghêu ngao hát và xin ăn. Người ta không biết gốc gác nó ở đâu, tên là gì, lần đầu tiên lạc tới đây. Thấy nó có vẻ khùng khùng man man nên người ta gọi đại nó là thằng khùng, chẳng biết nó có khùng thật hay không. Đám đàn bà con gái xúm quanh nó ngắm nghía bàn tán chọc ghẹo nghịch phá với sự thèm khát rạo rực muốn ăn tươi nuốt sống. Đối lại, trước bày yêu nữ này thằng khùng chỉ cười hì hì. Nó có vẻ khoái chí khi được cấu véo sảm sờ. Có người đòi đưa nó về nhà mình với lý do nhân đạo là giúp kẻ bần cùng khôn khổ, nhưng đám đông biết tẩy phẫn đối liền. Họ chỉ còn thiếu điều xé thằng khùng thành những mảnh nhỏ. Trước đây vớ

được gã chủ heo nọc già gầy yếu họ mừng một, giờ “bắt” được thằng khùng – trẻ to lớn khỏe mạnh – họ mừng mười. Mản kịch không ai chịu nhường ai tái diễn. Gã chủ heo nọc phải gạt đám đông đứng ra to tiếng “nhận lãnh trách nhiệm”. Từ lúc thấy thằng khùng xuất hiện, gã mừng lắm. Đây là vật tế thần thay gã. Sau khi nói lời trấn an thiên hạ, gã dẫn thằng khùng ra ao tắm rửa sạch sẽ, thay bộ quần áo lạnh lặn rồi cho thỏa thích ăn uống. No nê thằng khùng nằm lãn ra ngủ ngáy như sấm, mặc cho gã chủ heo nọc lay đập tức tối. Hôm sau, rút kinh nghiệm, gã chủ heo nọc chăm sóc thằng khùng y hệt chăm sóc võ về con heo nọc trước khi lâm trận. Gã cho nó ăn ngon nhưng không cho ăn no, còn ép nó uống ba ly nhỏ rượu để ngâm thuốc tăng cường sinh lực. Khi thấy mặt nó đỏ rần rần chẳng khác con gà chọi, tay chân nó múa may như muốn biểu diễn khả năng thiên phú của đấng nam nhi, gã liền bàn giao nó cho người nữ mà lẽ ra đêm đó gã có bốn phận phải nộp mạng.

Ngồi một mình trên chiếc chiếu trải ngoài sân, gã chủ heo nọc thỉnh thoảng nhấp ngụm rượu đế và lắng tai nghe ngóng động tĩnh trong nhà. Có tiếng chuyên động mạnh của chiếc giường, gã tùm tùm cười ngửa cổ tọp hết ly rượu. Nhưng sự đặc ý của hấn chưa được bao lâu đã nghe tiếng thằng khùng cười sảng sặc rồi la oai oái lẫn với tiếng đen đét, có lẽ là tát vào mặt và tiếng chửi rửa tực tữ của người nữ. Rồi thằng khùng ôm quần vùng chạy ra ngoài sân. Người nữ chạy đuổi theo. Thằng khùng chạy lại gã chủ heo nọc cầu cứu che chở.

Tiếng người nữ rít lên: “Đồ heo thiến! Đồ chó dái vô tích sự!” Thì ra thằng khùng không biết làm tình, bị con gái thần ái tình đánh đuổi chửi mắng. Hôm sau người nữ đi loan tin kể xấu thằng khùng khắp làng nhưng chẳng ai chịu tin. Họ cho mẹ nạ dòng này muốn độc quyền chiếm lấy cái của quý hiếm ấy mới bịa đặt tung tin đánh lạc hướng. Thế là nhà nọ nhà kia rước thằng khùng về... vô về rượu thịt bồi dưỡng rồi sau đó thất vọng, chửi bới. Trước nguy cơ, gã chủ heo nọc lỏi thằng khùng ra một chỗ vắng vẻ mở cuộc điều tra.

“Này khùng! Mà không biết làm “chuyện đó” thật à?” “Chuyện gì?” “Chuyện ngủ với đàn bà ấy!” “Hi hi – khùng cười – kỳ lắm! Mấy con mẹ làm tôi xấu hổ thấy mờ!” Bực mình, gã chủ heo nọc tụt quần thằng khùng xem cái “khí giới giống đực” của nó. Gã sưng sờ và mừng rỡ trước thực tế. Tức thì một bài học làm tình tức tốc được giảng giải chỉ bảo khai trí cho thằng khùng. Từ đó thằng khùng trở thành người hùng trong làng. Nó đã mang mùa Xuân, mang sinh khí đến cho mọi người. Mùa Xuân tung bừng rộn rã nhảy múa ca hát vui sống trên ngôi làng đã trải qua ngót nửa thế kỷ hiu hắt thê lương âm đạm chết chóc. Theo dòng thời gian trôi biết bao đứa trẻ ra đời. Tiếng khóc trẻ nhỏ hòa với tiếng hát ru vang lừng khắp xóm. Người ta không biết sắp đặt ngôi thứ cấp bậc ruột thịt những đứa trẻ này ra sao nên đứa nào ra đời trước coi là anh dù là con của cô thím bác. Gã chủ heo nọc đương nhiên trở thành “thái thượng hoàng” của làng. Suốt ngày com

rượu thịt thoải mái, thích người nữ nào ngài cứ thông dong tới “ngự”.

Thế rồi chiến tranh chấm dứt. Một ngày Xuân các anh hùng từ chiến trường lê lét trở về xóm làng với những thân hình xác xơ que cụt, với tuổi đời trên dưới sáu mươi. Đó là những phê nhân – đúng hơn là những xác người biết đi từ cõi chết trở về vì may mắn chiến tranh bắt hụt. Không có cờ quạt, không có kèn trống đón rước trịnh trọng, không có diễn văn ca ngợi, không có huy chương gắn đầy ngực như trong buổi lễ tấn phong anh hùng của Nhà Nước ngày hôm trước. Những anh hùng chỉ gặp những người nữ với những cái nhìn xa lạ lạnh tanh. Thấy vợ mình, em mình, con mình mang những cái bụng bầu to và đám trẻ thơ vô tư nô đùa, những anh hùng hiểu rõ nguyên do và tìm ra ngay thủ phạm. Gã chủ heo nọc tinh ma đã tìm đường trốn chạy chỉ còn trơ lại gã khùng. Sau phiên họp quan trọng kéo dài nửa giờ, những anh hùng trở về “nhất trí” kết luận: thằng khùng là tay sai đế quốc tới đây phá hoại nền tảng hậu phương vững mạnh của nhân dân. Tòa án nhân dân được tức tốc thành lập xét xử và tuyên án tử hình thằng khùng. Sau khi Chánh Án, một người lớn tuổi nhất và có cấp bậc cao nhất trong những người anh hùng trở về, tuyên đọc bản án xong lệnh cho đội hành quyết thi hành liền. Đội hành quyết là ba thương phế binh với ba khẩu súng AK cũ do xã cấp. Người ta bịt mắt bịt miệng thằng khùng lại và trói vào cái cọc tre trên bãi đất trống trước đình làng. Giữa lúc đội hành quyết sắp sửa nổ súng, trước sự hả hê chứng kiến của các anh

hùng trở về thì các phụ nữ trong làng, già trẻ lớn bé bồng bế nhau ùn ùn kéo tới, vây chặt quanh thằng hùng, súng AK đe dọa cũng không can nổi. Một bà sồn sồn cất tiếng nói như hét: “Các người không được đụng tới người này. Các người tưởng các người chiến thắng trở về muốn làm gì cũng được sao!” Ngung một chút, thở hắt hắt bà chỉ vào cái bụng to của mình nói tiếp: “Không có người này thì cái làng này không còn nguồn sông, không còn mầm sống! Bây giờ các người xử bố chúng nó, mai đây chúng nó sẽ xử các người. Hỡi những anh hùng! Khi ra đi các người để lại sự chết. Lúc trở về các người cũng em theo sự chết. Chúng tôi cần đàn ông! Chúng tôi không cần anh hùng! Hãy rút xéo khỏi nơi này! Hãy đến với đèn đài vinh quang của các người! Ở đây các người được tôn thờ trọng vọng”. Tất cả người nữ đồng thanh gào: “Chúng tôi cần đàn ông! Chúng tôi không cần anh hùng! Hãy rút xéo khỏi nơi này! Hãy đến với đèn đài vinh quang của các người!” Những anh hùng ngơ ngẩn nhìn nhau. Trận chiến này chắc họ thua mất.

**Thanh Thương Hoàng**

**T.Vấn**



Là một trong 17 tác giả góp mặt trong thi tập CHTY đầu tiên ấn hành năm 1995.

Chủ Biên trang mạng văn học T.Vấn & Bạn Hữu (T-Van.Net).

Chủ trương Tủ Sách Điện Tử Toàn Cầu T.Vấn & Bạn Hữu.

Tác Phẩm: *Viết Về Bạn Hữu* (2016); *Lời Tình Buồn gửi New Orleans* (2016); *Quê Nhà Quê Người* (2017); *Tiếng Vọng từ Chernobyl* (dịch - 2017)

## Sách (Báo) thật, Sách (Báo) ảo

*(bài nói chuyện nhân đại hội thi ca quốc tế lưỡng niên do Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại tổ chức tại thành phố Dallas, tiểu bang Texas, Hoa Kỳ từ 13/09 đến 20/09 năm 2012)*

Thật là có thật, thấy được, sờ được, ngửi được.  
Ảo là những gì ngược lại với Thật.

Trong phạm vi đề tài hôm nay, chúng ta không thể hiểu Thật và Ảo theo nghĩa thông thường.

Thế giới ảo chỉ mang khái niệm Ảo (như ngày nay được mọi người nhìn nhận là thế giới ảo) kể từ khi có internet, có giao lưu mạng, có sinh hoạt mạng, từ đó ra đời văn chương mạng, báo chí mạng.

Thế giới này tuy gọi là ảo nhưng lại chứa đựng những cái có thật. Về phương diện văn chương, báo chí, nó cũng chứa đựng những điều

y hết văn chương, báo chí của thế giới thật. Những sáng tác cũng vẫn phải là sản phẩm tim óc của nhà văn, nhà thơ, ký giả, có nghĩa là một chu trình sáng tạo cũng khe khắt như khi nhà văn, nhà thơ công bố tác phẩm của mình bằng sách in, bằng báo chí in.

Bàn sâu vào sự khác biệt về bản chất giữa hai loại sách báo in, sách báo mạng là một công việc đòi hỏi thời giờ. Với thời lượng ngắn ngủi, có lẽ chúng ta chỉ nên giới hạn sự khác biệt ở hình thức trình bày, và một lần nữa, lại phải quay về với hai khái niệm Thật và Ảo.

Sách báo thật là thứ sách báo được in ra trên giấy. Người đọc phải đi ra tiệm sách báo mua về đọc, hay, đặt mua qua thư từ, điện thoại và sách báo được gửi đến nhà qua đường bưu điện.

Sách báo ảo là thứ sách báo ở trong thế giới ảo, ở trên mạng internet. Người đọc chỉ cần một cái máy computer hay vài loại máy nhỏ nhắn tiện dụng khác như Ipad, Ipod, hoặc e-book readers và đường truyền Internet (nổi mạng) là có thể đọc được sách báo có trên mạng dù ở nhà, chỗ sở làm, trong tiệm cà phê, tiệm sách hoặc lúc đang đi chơi mua sắm hay đi chuyển đây đó. Phần lớn những sách báo trên mạng miễn phí, hoặc người đọc chỉ phải trả một món lệ phí rất thấp so với số tiền phải bỏ ra mua sách báo thật.

Sách báo thật có Cũ và Mới.

Cầm quyển sách thật, cũ hàng mấy chục năm, trăm năm, phải gượng nhẹ kéo những trang giấy sẽ rã ra như quá khứ mờ mờ ảo ảo, nhưng bù lại người ta cảm được bóng dáng tiền nhân, những người cũng đã từng đặt tay trên trang sách này, vẫn lớn vồn đầu đó cùng với những thao thức về đất nước, về cuộc đời, về thân phận con người, về bất cứ vấn đề gì con người thường ưu tư từ thuở tạo thiên lập địa đến nay.

Với người đọc sách, thưởng thức món ăn tinh thần cũng gần giống như thưởng thức một món ăn vật chất. Người đọc sách như người ăn một món ăn khoái khẩu, phải vận dụng đủ 5 giác quan mới có thể thưởng thức trọn vẹn. Thí dụ như người ăn tô phở. Mắt nhìn tô phở được bày biện màu sắc, hấp dẫn. Mũi ngửi mùi phở thơm lừng. Tay sờ vào bát phở nóng hổi. Lưỡi nếm vị phở ngọt lịm. Tai nghe tiếng chan húp xì xụp. Ngần ấy thứ giúp người ta thưởng thức trọn vẹn tô phở. Đọc một quyển sách cũng vậy. Bìa trình bày đẹp mắt. Mũi ngửi mùi mực mùi giấy quen thuộc. Tai nghe tiếng dao rọc từng trang sách thiêng liêng, tiếng lật trang giấy sột sọat. Tay cầm quyển sách mà tưởng chừng như mình đang nâng niu tâm tình của tác giả. Những ý tưởng gói gắm trong quyển sách cũng nhờ đó mà được chuyển tải đến người đọc một cách trang trọng, thiêng liêng, trọn vẹn và dễ dàng hơn.

Với những trang sách ảo, cũng là những con chữ hiện ra trên màn hình, nhưng không thể sờ được,

không ngửi được mùi giấy, mùi mực in quyền rũ. Trang sách trên màn hình ấy, dù một trăm năm sau vẫn giữ nguyên trạng thái vật thể như trang sách ngày hôm nay. Không có những dấu quăn của góc trang, không có màu giấy đã trở nên vàng xỉn, những dấu tích của thời gian, của quá khứ.

Chúng ta đang chứng kiến một cuộc cách mạng lớn nhất trong lịch sử kể từ khi loài người có chữ viết và biết ghi lại chữ viết trên gỗ, trên giấy bản và trên những tờ giấy tốt xấu đủ loại, đủ màu sắc bằng đủ phương tiện từ thô sơ như viết tay, làm bản kẽm, in roneo, in typo cho tới những máy in hiện đại in đẹp, nhanh và rẻ.

Giới xuất bản truyền thống, các tờ báo, tạp chí in ấn đang phải đương đầu với số lượng người mua sách, người mua báo giấy ngày một suy giảm trầm trọng. Không phải vì người tiêu thụ không còn đam mê đọc sách báo nữa, trái lại là ngành khác. Mà chỉ vì bị cạnh tranh bởi sách báo ảo, hay sách báo mạng.

Đối thủ cạnh tranh này quả là đáng sợ. Sách báo mạng vừa cung cấp nội dung nhanh, kịp thời, vừa dễ tìm đến, và quan trọng hơn hết, tất cả đều miễn phí, có thể nói, ngày nay tất cả đều hoàn toàn miễn phí.

Người Việt hải ngoại, muốn theo dõi được sinh hoạt hàng ngày ở trong nước, giá cả thức ăn đồ

dùng, tình trạng tội phạm, hay những sinh hoạt văn hóa thể thao, chỉ cần vào các trang điện tử trong nước là họ có ngay những tin tức trong đời sống hàng ngày người dân. Sự cập nhật nhanh chóng là đặc điểm của những trang mạng này vì họ có nhân viên ăn lương làm việc 24 giờ một ngày, 7 ngày một tuần.

Muốn biết tin tức sinh hoạt khắp nơi của cộng đồng người Việt ở Mỹ, Úc, Canada v.v.. thì đã có các trang mạng điện tử quen thuộc với người đọc từ lâu.

Muốn đọc văn thơ, tiểu thuyết, nghị luận, khảo cứu cũng có những trang mạng chuyên về những đề tài ấy. Tất cả ở trong tầm tay, một động tác bấm chuột và sự nhạy bén, dứt khoát trong việc lựa chọn địa chỉ nào thực sự đáp ứng được nhu cầu của mình.

Đó là chưa kể, do chế độ độc tài toàn trị ở trong nước, nhiều tác phẩm của các tác giả ở trong nước chỉ có thể đến được với người đọc qua trung gian thế giới ảo, vì làm sao tác giả có thể xuất bản tác phẩm của mình khi nội dung của nó là nhắm tố cáo sự hà khắc, lạm quyền của chế độ.

Từ ngày qua Mỹ, tôi định cư nơi miền đất ít có bóng dáng người Việt. Vì thế, ngoài những thiếu thốn về sinh hoạt cộng đồng đông vui, những cửa hàng bán thức ăn Việt Nam, còn thiếu cả những tiệm sách để lui tới. Bù lại, thế giới ảo cung cấp cho tôi những thức ăn tinh thần mà tôi thiếu ấy.

Thời gian đầu, thư viện thành phố là nơi lui tới thường xuyên của tôi mỗi khi tìm được thì giờ rảnh rỗi. Rồi Internet ra đời, tôi đã tìm được sự

giao lưu mới. Sách, báo đủ loại bằng tiếng Việt mà một thời gian tôi không có cơ hội tiếp xúc vì địa lý cách trở. Dù vậy, tôi vẫn cứ phải in ra giấy những tác phẩm mà tôi ưa thích để đọc, vì thói quen đọc trên giấy, vì không thể ngồi hàng giờ trước màn hình, vừa mỏi mắt vừa mỏi lưng. Thế là kê sách nhà tôi, ngoài những quyển sách, tạp chí in ấn đang hòang còn có những tác phẩm do tôi tự in lấy, trình bày lại theo ý mình, để đọc.

Song song với tủ sách Thật, tôi còn có tủ sách Ảo nằm gọn trong thanh nhớ (memory stick) nhỏ bằng ngón tay út. Đó là nhờ thế giới ảo đã cung cấp cho tôi tất cả những tác phẩm ưa thích, từ những quyển sách trước 1975 mà tôi đã đọc, chưa đọc, hay thậm chí chưa biết tới đến những tác phẩm sau 1975, ở cả trong nước lẫn hải ngoại. Tủ sách ảo của tôi nhiều gấp bội những kệ sách thật mà tôi đã thu thập (và mất đi vì chiến tranh loạn lạc).

Từ nhiều năm nay, kệ sách thật của tôi vẫn mỗi ngày một bề bộn. Số lượng những quyển sách ảo do tôi tự in lấy đã lấn chiếm số lượng sách thật. Tôi nhắm tính tiền giấy và mực để in số lượng tác phẩm trước mặt mà bỗng . . . giật mình. Một số tiền không nhỏ, có lẽ còn nhiều hơn nếu tôi mua những tác phẩm ấy bằng sách in (giả sử chúng được tác giả in ấn, phát hành).

Tôi đã nghĩ đến chuyện . . . dọn nhà. Và nghĩ đến việc phải na từng ấy sách vỡ qua nơi ở mới. Và nghĩ đến thanh nhớ chứa hàng chục ngàn quyển

sách, hàng chục ngàn bài viết chỉ vừa bằng ngón tay lúc nào tôi cũng mang theo bên mình.

Thật đơn giản khi so sánh hai vật thể: Những kệ sách cao nghêu và thanh nhớ nhỏ bằng ngón tay. Thì chúng cũng chứa những điều cao quý, kho tàng tư tưởng của nhân loại như nhau.

Nhưng có thật như vậy không ?

Sự so sánh ấy, mới nghe thì tưởng khắp khiêng, nhưng khi nghĩ đi nghĩ lại, không phải là không có những điều có thể khiến một số người giật mình lo sợ, một số người khác thì lại thích thú.

Vấn đề đang ở trong đầu của nhiều tác giả chúng ta hiện nay là: in sách hay không in sách? To be or not to be. Câu trả lời xin để dành cho mỗi người. Và tôi tin chắc không thể có câu trả lời Đúng hay Sai. Chỉ có Khả Thể hay không Khả thể mà thôi.

Tôi đã nghĩ đến một ngày không xa trong tương lai, mỗi vị khách tham dự đại hội thơ thay vì nhận được một tuyển tập thơ in ấn đẹp đẽ cầm nặng cả tay, sẽ lại nhận được một thanh nhớ nhỏ xíu như ngón tay út, vì nó rẻ, tiện và khả thể hơn. Nhưng thế thì có cần cái bàn bày sách kia, với những thủ bút ký tặng lẫn nhau giữa những tác giả và một buổi họp mặt rình rang như thế này không ?

Quả thật “ Đường xa nghĩ nổi sau này mà kinh “. Nhưng chúng ta không thể nhắm mắt trước thực tế của trào lưu văn chương mạng ấy. Và vì không

thể nhắm mắt như con đà điểu vục đầu trong cát, chúng tôi chủ trương một tủ sách điện tử trên trang mạng TV & BH. Những tác giả nào không muốn in sách (vì nhiều lý do) nhưng vẫn muốn để lại chút gì cho đời sau, thiết tưởng hình thức sách điện tử có thể đáp ứng như cầu ấy dễ dàng và không tốn kém. Chẳng hạn, nếu muốn, nhà thơ Như Hoa sẽ có thể tái bản toàn bộ 14 Tuyển Tập CHTY dưới hình thức ấn bản điện tử mà không phải tốn một đồng nào. Ông chỉ cần cung cấp cho tôi bản layout qua computer của những tuyển tập ấy\*. Những tác giả và khách yêu thơ khắp thế giới chỉ cần vào địa chỉ trang mạng, đọc tại chỗ hay đem về máy, hoặc tải qua những máy đọc sách (e-book readers) để khi rảnh rỗi mở ra đọc.

Dường như cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật này đã không cho chúng ta có sự lựa chọn nào khác. Hoặc là chúng ta phải đi theo nó. Hoặc là chúng ta chấp nhận bị đào thải.

**T.Vấn**

E-mail: [T.Van@Prodigy.net](mailto:T.Van@Prodigy.net)

Địa chỉ trang Web văn học T.Vấn & Bạn Hữu:

<http://t-van.net/>

*\*Nhà thơ Như Hoa đã cố tìm mọi cách để có được những bản thảo các tập CHTY, nhưng nhà in cho biết họ không lưu giữ những bản thảo dưới dạng điện tử. Về phần nhà thơ Như Hoa, ông không giữ vì không nghĩ rằng sẽ đến một ngày ông cần đến chúng. Và tất nhiên, cả Như Hoa lẫn tôi, không ai có đủ can đảm và thì giờ (lẫn sức lực) ngồi gõ lại từng trang sách của 17 tập CHTY. Cuối cùng, đến thi tập 18 lần này, được nhà thơ Như Hoa nhờ giúp công việc layout và trình bày, tôi đã “tự” lưu trữ một bản điện tử, để có thể cho phát hành trên mạng lưới toàn cầu của Tủ Sách T.Vấn & Bạn Hữu theo yêu cầu của nhà thơ và các thi hữu góp mặt. (T.Vấn)*

## MỤC LỤC

01. Lời Tựa 002
02. Thoughts On Flowers of Love 004
03. Thơ Là Gì? 006
04. Bích Thuận 008
05. Bông Diên Điện 013
06. Búp Bê Nhỏ 024
07. Cao Thanh Tâm 029
08. Chúc Anh 039
09. Duyên Hùng 045
10. Dương Đức Bửu 051
11. Đăng Phong 058
12. Đức Hồ 065
13. Giác Lượng Tuệ Đàm Từ 071
14. Hoàng Bình 080
15. Hoàng Duy Lê Văn Ba 084
16. Hoàng Đình Tuân 088
17. Hoàng Minh Hùng 093
18. Hoàng Phụng 097
19. Hoàng Thanh 100
20. Hồ Đắc Thu Thanh 103
21. Huỳnh Mai Hoa 108
22. Kiều Mộng Hà 115
23. Kiều Thu 119
24. Lan Cao 122
25. Lâm Anh Nguyễn Ba La 127
26. Lê Hữu Liệu 132
27. Lê Nguyễn 138
28. Lê Phạm Lê 144
29. Lê Quang Sinh 151
30. Lê Trọng Nghĩa 166
31. Lưu Thái Dzo 171
32. Mai Đại Khải 178
33. Mây Ngàn 183

34. Mi Hương Hùynh Thi 188
35. Nguyễn Huệ Nhật 195
36. Nguyễn Hữu Tân 202
37. Nguyễn Lý Tường 206
38. Nguyễn Phúc Sông Hương 214
39. Nguyễn Tất Vĩnh 219
40. Nguyễn Thị Bích Ngọc 225
41. Nhã Khanh Hoàng N. Khanh 230
42. Phạm Nhã Dự 233
43. Phan Dinh 241
44. Phan Long 245
45. Quang Diệu 249
46. Thái Bạch Vân 260
47. Thanh Lan 265
48. Thảo Nguyên 270
49. Trần Khanh 276
50. Trần Lộc 280
51. Trần Tịnh Như 286
52. Trần Văn Lệ 291
53. Trúc Lang 302
54. Từ Phong 310
55. Việt Yên 316
56. Vĩnh Phước 320
57. Vũ Hối 326
58. Ý Nga 336
59. Tưởng Niệm các thi hữu đã mất 345
60. Những Văn Thơ Dễ Thương 353
61. Vài Cảm Nghĩ Về Cụm Hoa Tình yêu II 374
62. Hội Thơ Tài Tử VN, Hải Ngoại và Nước Mỹ 378
63. Mùa Xuân 388
64. Sách Báo (thật), Sách Báo (ảo) 397



**Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại**  
Vietnamese International Poetry Society

**Cụm Hoa Tình Yêu**  
**Flowers of Love**  
**Fleurs d'Amour**

**Vol. XVIII**  
**2018**

Tranh Bìa: Vũ Hối  
Trình Bày: T.Vấn

**Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại**  
Copyright @ 2018

Contact:

Lê Quang Sinh  
1117 Lesa Ln.  
Garland, TX 75042  
469.366.6667 (B)  
763.354.9396 ©

Sinhle1929@yahoo.com

[Cumhoatinhyeu@yahoogroups.com](mailto:Cumhoatinhyeu@yahoogroups.com)

CỤM HOA TÌNH YÊU (ấn bản điện tử),  
thi tập thứ 18 của HỘI THƠ TÀI TỬ VIỆT  
NAM HẢI NGOẠI (VIPS), là tác phẩm thứ 38  
trong Tủ Sách Điện Tử T.Vấn & Bạn Hữu, được  
phát hành miễn phí trên hệ thống toàn cầu của  
trang mạng văn học T.Vấn & Bạn Hữu  
(T-Van.Net).

*Bản Quyền thuộc về VIPS  
và Tủ Sách T.Vấn & Bạn Hữu*